

TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP.Bình Dương, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai

Email: info@dongnaiport.com.vn Website: www.dongnai-port.com



Tel: 0251 3832225 Fax: 0251 3831259

GCNĐKDN: 3600334112

(DỰ THẢO)



TÀI LIỆU:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Đồng Nai, ngày 20/04/2026

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thời gian: 7h45, Thứ Hai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

Địa chỉ: 1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai

STT	Công việc	Thời gian
I	Thủ tục khai mạc	
1	Cổ đông đăng ký và nhận thẻ biểu quyết và tài liệu họp	07h45 – 08h00
2	Chào cờ	08h00 - 08h05
3	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	08h05 – 08h10
4	Báo cáo kiểm tra Cổ đông đủ điều kiện dự họp	08h10 – 08h15
5	Giới thiệu đoàn Chủ tịch – <i>Biểu quyết</i>	08h15 – 08h20
6	Thông qua Quy chế đại hội – <i>Biểu quyết</i>	08h20 – 08h25
7	Giới thiệu Ban thư ký – <i>Biểu quyết</i>	08h25 – 08h30
8	Giới thiệu Ban Kiểm phiếu – <i>Biểu quyết</i>	
9	Thông qua nội dung chương trình Đại hội – <i>Biểu quyết</i>	08h30 – 08h35
II	Nội dung Đại hội	
1	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031	08h35 – 09h00
2	Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện	09h00 – 09h25
3	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026	09h25 – 09h30
4	Tờ trình mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026	09h30 – 09h35
5	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2026	09h35 - 09h40
6	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	09h40 - 09h45
7	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty	09h45 - 09h50



STT	Công việc	Thời gian
8	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	09h50 - 09h55
III	Đại hội thảo luận	09h55 – 10h10
IV	Hướng dẫn và tiến hành bỏ phiếu biểu quyết	10h10 – 10h15
V	Bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS	
1	Thông qua Quy chế bầu cử và hướng dẫn bầu cử	10h15 – 10h20
2	Tiến hành bầu cử	10h20 – 10h25
VI	Nghỉ giải lao	10h25 – 10h40
1	Chia tay HĐQT và BKS kết thúc nhiệm kỳ 2021-2026	10h40 – 10h45
2	Báo cáo kết quả kiểm phiếu	10h45 – 10h55
3	HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031 họp và công bố bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS	10h55 – 11h10
4	Ra mắt thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031	11h10 -11h15
5	Thông qua Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ – <i>Biểu quyết</i>	11h15 – 11h20
6	Thông qua Dự thảo Biên bản đại hội – <i>Biểu quyết</i>	11h20 – 11h30
VII	Bế mạc đại hội	11h30

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Phan*




Phan

TRẦN THANH HẢI

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/ TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc họp mà cuộc họp không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc họp mà cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

- Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 23/03/2026 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Tham dự đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trường Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

4.7 Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp

- Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp:
 - Kiểm tra điều kiện và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện số phiếu biểu quyết tham dự theo Điều lệ công ty thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho Thư ký.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (nếu có); Nhân sự Đoàn chủ tịch; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết *Không hợp lệ*. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp/ Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông *Tán thành*, *Không tán thành*, *Không ý kiến* và *Không hợp lệ*.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "*Tán thành*", "*Không tán thành*", "*Không ý kiến*" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thể lệ biểu quyết

- Cử 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/03/2026) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 55.565.820 cổ phần tương đương với 55.565.820 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền sở hữu từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
 - Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số *phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến* của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử HĐQT và BKS

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Phu*
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẢNG
ĐỒNG NAI
NHAI ĐỒNG NAI
TRẦN THANH HẢI

Đồng Nai, ngày 18 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính thưa Quý Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị (IIDQT) và Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN), tôi xin gửi đến Quý vị cổ đông lời chào trân trọng nhất cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình sản xuất kinh doanh (SXKD), hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026; Phương hướng hoạt động năm 2026 và nhiệm kỳ 2026-2031 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai như sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT **ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

Năm 2025, hoạt động khai thác container trên thế giới phải đối mặt với áp lực dư cung và giảm giá cước, căng thẳng địa chính trị, biến đổi khí hậu và sự tái cấu trúc của các liên minh hãng tàu. Các hãng tàu lớn cố gắng tri hoãn tàu mới, tổng cung tàu container vẫn tăng, đặc biệt là các tàu cỡ sức chở lớn, gây áp lực lên giá cước và làm gia tăng tình trạng dư cung trên một số tuyến vận tải. Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang các thị trường lớn như Hoa Kỳ, EU v.v... chịu mức thuế nhập khẩu cao và cạnh tranh rất lớn từ các nước có cùng mặt hàng nhập khẩu vào Hoa Kỳ có mức thuế thấp hơn.

Trong nước tình hình thị trường có dấu hiệu ổn định hơn từ đầu năm nhờ sự phục hồi của các tuyến vận tải chính nổi lên như một điểm sáng với sản lượng tăng trưởng kỷ lục và sự bứt phá của các cảng nước sâu. Đối với hoạt động khai thác cảng biển trong 6 tháng đầu năm ổn định tương đối so với các biến động mạnh của năm 2024, tuy nhiên vẫn có dấu hiệu của sự mất cân đối lượng cung cầu. Đến những tháng cuối năm, áp lực cạnh tranh từ dư cung và các yếu tố bất ổn toàn cầu gia tăng dẫn đến giá cước biến động.

Tại Cảng Đồng Nai, tiếp nối chuỗi thành công trong những năm qua, cùng với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban lãnh đạo Công ty, sự đồng lòng của tập thể CB-CNV, sự hỗ trợ và tin tưởng của các đối tác và Quý cổ đông, Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN) đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết DIHĐCĐ thường niên 2025 đề ra. Các chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước đều đạt và vượt kế hoạch; Người lao động có việc làm ổn định, các chế độ tiền lương và

tiền thưởng được đảm bảo, đời sống của người lao động được nâng lên so với những năm trước. Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị chia sẻ tại ĐHDCD thường niên về những khó khăn và thuận lợi trong năm 2025 như sau:

☛ **Khó khăn và những hạn chế**

- Chính sách thuế từ Mỹ tăng cao gây bất lợi cho việc cạnh tranh giữa Việt Nam và các nước có hàng hóa xuất khẩu vào thị trường này làm ảnh hưởng tới cơ cấu hàng hóa, nguồn hàng và lượng nguyên liệu nhập về phục vụ sản xuất.
- Biến đổi khí hậu, các cơn bão và lũ lụt liên tục kéo dài ảnh hưởng tới việc sản xuất nguồn nguyên liệu, tích trữ và xếp dỡ hàng hóa, gây gián đoạn hoạt động logistics, ảnh hưởng đến sản lượng xếp dỡ hàng hóa tại cảng.
- Luồng vào cảng chưa phù hợp với quy hoạch cầu cảng được duyệt, các phương tiện phải dựa vào con nước để ra / vào cảng, tốn thời gian và chi phí khai thác tàu, tăng chi phí cho chủ hàng.
- Diện tích kho/ bãi không còn để đáp ứng nhu cầu của các khách hàng mới có nhu cầu lưu bãi hàng hóa ngắn hạn, đội ngũ kinh doanh rất khó khăn để khai thác thêm hàng hóa và triển khai thêm các dịch vụ khác có nhu cầu sử dụng kho/ bãi.
- Các cảng biển khu vực Phú Mỹ, Mỹ Xuân, Nhơn Trạch với khả năng tiếp nhận tàu lớn, công suất chưa khai thác hết, trang bị thiết bị hiện đại và công nghệ quản lý chuyên nghiệp nên có tính cạnh tranh cao.
- Các bến thủy nội địa, cảng sông được đầu tư bài bản, sự cạnh tranh giữa các cảng biển và bến thủy nội địa trên cùng thị trường mục tiêu ngày càng gay gắt.
- Ngoài sự cạnh tranh từ đối thủ trực tiếp, hiện có nhiều đối thủ mới đang tiếp cận lôi kéo khách hàng. Các đối thủ này cạnh tranh gay gắt về giá và các chính sách hỗ trợ nên áp lực giữ chân khách hàng ngày càng cao, phát sinh nhiều trở ngại và khó khăn khi tiếp cận thuyết phục khách hàng mới, đặc biệt là lôi kéo khách hàng của đối thủ thuộc cùng đơn vị hành chính khu vực Bình Dương - Bà Rịa Vũng Tàu – TP.HCM.
- Xu hướng di dời cụm ICDs Thủ Đức ra ngoài trung tâm TP.HCM cũng tạo nhiều thuận lợi cho Cảng Đồng Nai mở rộng lượng lớn khách hàng từ khu vực này, song việc di dời cũng cần nhiều thời gian. Bên cạnh đó cũng là nguy cơ tiềm ẩn khi cụm ICDs này di dời đến những vị trí mới thuận lợi hơn hoặc hợp tác với các đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Cảng.
- Lợi thế về vị trí địa lý của Cảng Đồng Nai dần mất đi do:
 - Việc sát nhập khu vực Tp.HCM, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu tạo tiền đề và sức mạnh lớn cho sự phát triển kinh tế của Tp.HCM, tạo lợi thế cho sự phát triển cơ sở hạ tầng, giao thông liên khu vực từ KCN đến cụm Cảng Cái Mép.
 - Hệ thống đường vành đai đang dần hoàn thiện, kết nối cảng nước sâu với các KCN trên địa bàn Đồng Nai – Tp.HCM dẫn đến lượng hàng lớn sẽ đi thẳng về các cảng nước sâu khu vực Cái Mép.

Đối với khu vực Cảng Long Bình Tân:

- Nguồn lực phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ hàng tổng hợp cỡ hạn, hệ thống bãi tập kết hàng hóa và tập kết xe để giải phóng tàu chưa thuận lợi.
- KCN Biên Hòa 1 di dời, nguồn hàng xuất phát từ KCN này qua cảng bị mất đi.
- Luồng vào cầu cảng đối với tàu 5.000 DWT bị hạn chế do điểm cạn ở Cù Lao Ba Xang, ảnh hưởng tới thời gian đưa tàu vào cầu cảng làm hàng do phải chờ con nước để đảm bảo an toàn cho cả tàu và hàng hóa.
- Các cảng trong khu vực lân cận được đầu tư thiết bị hiện đại, cải thiện hệ thống quản lý, có tinh cạnh tranh cao, được phép tiếp nhận tàu 5.000 DWT thu hút lượng lớn khách hàng tổng hợp của Cảng Đồng Nai.

Đối với khu vực Cảng Gò Dầu:

- Môn nước luồng Thị Vải vào Cảng Gò Dầu chưa được hoàn thiện theo quy hoạch, việc tiếp nhận tàu 30.000 DWT vào cảng chưa thuận tiện.
- Các cảng ở Khu vực Phú Mỹ, Mỹ Xuân, Nhơn Trạch có khả năng tiếp nhận phương tiện cỡ lớn, công suất khai thác còn nhiều, khoảng cách tới các nhà máy gần, chi phí vận chuyển thấp nên việc lôi kéo đưa nguồn hàng đang chuyển về các nhà máy tại khu vực này về làm hàng tại Cảng Gò Dầu rất khó khăn.
- Các cảng sông, bến thủy nội địa khu vực Phú Mỹ, Mỹ Xuân, Nhơn Trạch tiếp nhận được các phương tiện phù hợp, vận chuyển khối lượng lớn hàng cát, đá xây dựng phục vụ cho công trình trọng điểm quốc gia và các công trình xây dựng tại địa phương với mức chi phí rất thấp, lôi kéo được lượng lớn hàng hóa phục vụ cho các công trình trọng điểm đang triển khai trong khu vực.

☛ Thuận lợi và những kết quả đạt được

- Chính sách của Nhà nước về việc thu Phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng cảng biển (phí hạ tầng cảng biển) trên địa bàn Tp.HCM tiếp tục tạo thuận lợi cho Cảng Đồng Nai khai thác hiệu quả tuyến dịch vụ vận chuyển sả lan từ Cảng Đồng Nai về các cảng khu vực Cái Mép & Tp.HCM, giảm chi phí cho khách hàng.
- Cảng Đồng Nai tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng bến bãi, trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng làm hàng container kịp thời, đáp ứng nhu cầu sản lượng gia tăng của khách hàng, tăng sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại Cảng Đồng Nai.
- Ứng dụng E-Port: Từ tháng 6/2024 Cảng Đồng Nai triển khai phần mềm Cảng điện tử E-port (giải pháp quản lý và vận hành hệ thống cảng). Đây là giải pháp toàn diện về giám sát, điều hành hoạt động khai thác cảng tại Việt Nam, có đầy đủ chức năng phục vụ cho việc quản lý cảng, cho phép thiết lập kế hoạch xếp dỡ salan, bãi chứa container tối ưu rút ngắn thời gian làm hàng, quản lý chi tiết container trên bãi và cũng là giải pháp cung cấp cho khách hàng các dịch vụ trên nền tảng trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin, cải tiến thủ tục quy trình giao nhận, đăng ký lệnh, thanh toán điện tử theo hướng đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện, giúp hạn chế việc giao dịch tiền mặt tạo thuận lợi cho khách hàng và tăng hiệu suất quản lý dòng tiền.
- Việc phân luồng giao thông 2 chiều dưới dầm Cầu Đồng Nai mới tạo thuận lợi cho khách hàng khi lưu thông ra vào Cảng Đồng Nai.
- Thương hiệu PDN ngày càng được khẳng định trên thị trường.

☛ Cơ hội

- Thu hút đầu tư: Việt Nam ngày càng có vị thế vững chắc trên thị trường thế giới. Nguồn vốn FDI thu hút các nhà đầu tư ngày càng nhiều. Sự tăng trưởng của hoạt động sản xuất tại các KCN làm nhu cầu vận chuyển, xếp dỡ nguyên liệu và thành phẩm có xu hướng tăng.
- Hiệp định EVFTA-CPTIP (*Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương gọi tắt là Hiệp định CPTPP, là một hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới, gồm 11 nước thành viên là: Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore và Việt Nam*): đang thực thi, sản lượng hàng hóa từ Việt Nam đi các nước Châu Âu và các nước tham gia Hiệp định tăng đột biến, nhu cầu sử dụng container và vận chuyển đường biển gia tăng.
- Sát nhập các đơn vị hành chính và tập trung quản lý: tạo điều kiện cho việc phát triển kinh tế, hạ tầng hoàn thiện, gia tăng lượng hàng hóa sản xuất và vận chuyển.
- Cải thiện khung pháp lý bao gồm cả Bộ luật Hàng Hải: tạo điều kiện pháp lý hoàn thiện trong hoạt động khai thác dịch vụ, tạo môi trường minh bạch trong cạnh tranh giữa các đơn vị cung cấp dịch vụ Cảng biển.

☛ Thách thức

- Một số điểm nóng trên thế giới hiện nay ảnh hưởng tới nhu cầu và nguồn cung cấp hàng hóa, nguyên liệu cho hoạt động sản xuất tại Việt Nam. Các xung đột diễn ra rất phức tạp, khó dự đoán, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế.
- Chính sách thuế nhập khẩu của các thị trường tiêu thụ lớn trên thế giới ảnh hưởng tới khả năng cạnh tranh của nền sản xuất và xuất khẩu tại Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp hoạt động tại khu kinh tế trọng điểm phía Nam.
- Chính sách thu hút đầu tư vào các ngành công nghệ cao, khuyến khích sản phẩm chế biến sâu ảnh hưởng tới việc nhập khẩu các nguyên liệu cơ bản cho sản xuất công nghiệp và lượng hàng xuất khẩu.
- Xu hướng phát triển sản xuất xanh, các nhà máy sử dụng công nghệ cao, hạn chế bớt các nguồn nguyên liệu có mức độ ô nhiễm dẫn đến sản lượng hàng hóa sử dụng tàu chở hàng rời có xu hướng giảm.
- Chính sách phát triển hoạt động vận chuyển nội địa, hoàn thiện hệ thống giao thông đường bộ, hình thành các cảng sông, bến thủy nội địa gắn với nguồn tiêu thụ hàng hóa. Các KCN có nhu cầu nguyên vật liệu chia sẻ một lượng lớn hàng hóa trong thị trường mục tiêu của Cảng.
- Chiến lược sử dụng năng lượng xanh của chính phủ và cam kết đưa mức phát thải ròng carbon về "0" vào năm 2050 làm chiến lược về năng lượng của Việt Nam có sự điều chỉnh, ưu tiên phát triển điện năng lượng mặt trời, điện gió, giảm sản lượng nhiệt điện, lượng than phục vụ cho nhu cầu nhiệt điện giảm. Nhu cầu nhập khẩu than cho nhiệt điện và các hoạt động sản xuất công nghiệp giảm.

B. PHẦN THỨ HAI

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch được giao tại DIIDCD ngày 24/04/2025, HĐQT báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 như sau:

Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025 (ĐHĐCĐ giao)	Thực hiện 2025	% Tỷ lệ hoàn thành	% Tỷ lệ so cùng kỳ
Tổng doanh thu	Trđ	1.400.000	1.615.889	115,42	118,51
Lợi nhuận sau thuế	Trđ	360.000	436.494	121,25	125,70
Nộp ngân sách (số phải nộp)	Trđ	152.000	177.097	116,51	119,12
Tỷ suất LNST/ Vốn CSII	%	40,37	48,54	120,24	105,04
Đầu tư XDCB	Trđ	92.302	65.806	71,30	342,08
Mức trả cổ tức (VDL: 555.658 Trđ)	%	33	40	121,21	133,33

Tổng doanh thu thực hiện năm 2025 là **1.615,889** tỷ đồng, vượt **15,42%** so với kế hoạch và vượt **18,51%** so cùng kỳ. Trong đó, doanh thu hoạt động SXKD là **1.575,697** tỷ đồng.

Lợi nhuận sau thuế là **436,494** tỷ đồng, vượt **21,25%** so với kế hoạch và vượt **25,70%** so cùng kỳ.

☞ Đối với hoạt động khai thác container – Kho vận Logistics: Sản lượng đạt **1.530.279** teus, vượt **8,98%** so cùng kỳ 2024; Doanh thu đạt **1.060,763** tỷ đồng, vượt **16,1%** so cùng kỳ 2024.

- Ngành vận tải biển đang trải qua một sự phân kỳ chưa từng có trên thị trường, các tuyến thương mại hướng đến Hoa Kỳ sụt giảm đáng kể trong khi các tuyến khác có sức tăng trưởng mạnh.

- Một phân tích từ Sea- Intelligence đã chỉ ra thực trạng báo động rằng tỷ lệ container rỗng được vận chuyển khắp thế giới đang ngày càng gia tăng. Điều này tạo ra sự mất cân bằng container, nơi một cảng thì tràn ngập vỏ container rỗng trong khi cảng khác lại phải vật lộn với tình trạng thiếu hụt. Các cảng ở Châu Á (có Việt Nam) thường đối mặt với tình trạng thiếu container rỗng do khối lượng xuất khẩu cao, trong khi các nước Bắc Mỹ và Châu Âu bị dư thừa.

- Cảng thẳng hàng hải là một phần của tranh chấp thương mại rộng lớn giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới Mỹ - Trung. Điều này làm cho các hãng tàu biển xem xét lại cơ cấu sở hữu hoặc hoàn đổi tàu. Trong khi đó, các hãng tàu container lớn đã sắp xếp lại các tuyến đường vận chuyển thương mại cho đội tàu, tránh phí cảng mới của Mỹ có

hiệu lực ngày 14/10/2025. Chính sách cảng phí mới của Mỹ và Trung Quốc dẫn đến sự xáo trộn hơn nữa đối với các hoạt động của các đội tàu biển và dòng chảy thương mại.

- Việt Nam hiện nằm trong nhóm quốc gia có thặng dư thương mại cao với Mỹ, do đó thường xuyên phải đối diện với các biện pháp phòng vệ thương mại, các cuộc điều tra cũng như hàng rào thuế quan. Theo thông tin từ Tham tán Việt Nam, việc Mỹ điều tra khả năng cao sẽ làm cho việc xuất khẩu một số mặt hàng quan trọng của Việt Nam gặp khó khăn.

- Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam nói chung và qua Cảng Đồng Nai đối với ngành hàng container với nhóm hàng chủ lực là gỗ và các sản phẩm từ gỗ, cao su, giấy dếp, may mặc, điện tử ... có tàu cập tại khu vực Cái Mép, do đó việc Mỹ áp thuế lên nhóm hàng như nội thất sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến dịch vụ xếp dỡ container hàng xuất qua Cảng Đồng Nai.

☞ Đối với hoạt động khai thác hàng tổng hợp: Sản lượng đạt **7.652.040** tấn, vượt **12,98%** so cùng kỳ 2024; Doanh thu đạt **514,934** tỷ đồng, vượt **21,22%** so cùng kỳ 2024.

- Việc đầu tư vào bến thủy nội địa, các đội tàu SB (là đội tàu chuyên chở hàng hóa chạy ven biển) phục vụ vận chuyển nội địa làm tăng khả năng tiếp cận các bến thủy gần nhà máy sản xuất, thu hẹp thị trường mục tiêu của các cảng biển.

- Lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường biển đi về các bến thủy nội địa tăng, sản lượng qua các cảng biển tập trung vào lượng hàng hóa nhập khẩu, tính cạnh tranh giữa các cảng biển tăng.

II. Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng

II-1 Đầu tư xây dựng cơ bản (XIDCB) năm 2025:

Kế hoạch đầu tư XIDCB năm 2025 là 92,302 tỷ đồng. Năm 2025 đã thực hiện 65,806 tỷ đồng, đạt 71,29% so với kế hoạch giao. Trong năm, Cảng tiếp tục mở rộng và nâng cấp hệ thống đường bãi để phục vụ khai thác hàng hóa và tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại 02 khu vực Cảng Long Bình Tân và Cảng Gò Dầu, cụ thể:

✓ Tại khu vực Cảng Long Bình Tân:

- Việc hoàn thành xây dựng Nhà văn phòng mới (Văn phòng số 2), kết hợp đồng bộ các hạng mục nội thất văn phòng hiện đại không chỉ đáp ứng nhu cầu mở rộng không gian làm việc mà còn nâng cao chất lượng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tiện nghi và an toàn. Công trình góp phần tối ưu hóa hiệu quả quản lý, vận hành, tăng cường khả năng giám sát, bảo đảm an ninh, đồng thời thể hiện định hướng phát triển bền vững, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng và nâng cao hình ảnh, thương hiệu của PDN.

- Hoàn thành và đưa vào vận hành, sử dụng công trình: Phân luồng tổ thức giao thông cho các phương tiện ra, vào Cảng Đồng Nai lưu thông hai chiều dưới gầm cầu Đồng Nai để kết nối vào quốc lộ 1 đã tạo điều kiện cho các khách hàng, nhất là các khách hàng khu vực TP.HCM và Bình Dương đến Cảng Đồng Nai bốc dỡ hàng hóa, giải phóng hàng hóa nhanh chóng, tiết kiệm thời gian và chi phí cho các phương tiện ra, vào cảng, thu hút khách hàng đến với PDN.

- Công trình Cầu nối 2 khu vực (cầu nối số 2) thuộc Dự án Cảng Đồng Nai - giai đoạn 1: việc hoàn thành công trình trong năm 2025 đáp ứng nhu cầu trung chuyển hàng hóa nội bộ trong Cảng Đồng Nai góp phần gia tăng hiệu quả SXKD của PDN.

✓ *Tại khu vực Cảng Gò Dầu:*

- Dự án Giai đoạn 1 Cảng Gò Dầu B: hoàn thành các công trình Trạm cân số 2 (120T); Mở rộng mặt đường bê tông xi măng đoạn đường từ bến B1 đến bến B3 (đường B3 kéo dài); Lắp đặt trạm quan trắc tự động cho Trạm xử lý nước thải số 2; Mở rộng mặt bãi bê tông xi măng và mương thoát nước - Bãi sau bến B1 (Bãi số 7).

- Dự án Cảng Gò Dầu B giai đoạn 2: Hệ thống thoát nước ngang đường B3 kéo dài; Lắp đặt trạm quan trắc tự động cho Trạm xử lý nước thải số 1.

- Dự án Cảng Gò Dầu A: Hệ thống thoát nước ngang đường A3.

PDN đã lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, kết nối tự động với Sở Tài nguyên & Môi trường để cung cấp số liệu trực quan và chính xác với các cơ quan quản lý, đồng thời chủ động kiểm soát số liệu và điều chỉnh, khắc phục kịp thời các phát sinh (nếu có) trong hoạt động khai thác gây ảnh hưởng đến môi trường, từng bước PDN hướng đến cảng xanh. Đồng thời, PDN nâng cấp hệ thống hạ tầng hiện hữu, tối ưu hóa khả năng khai thác, tăng khả năng lưu thông hàng hóa, kết nối hạ tầng nội bộ nói chung và khu vực nói riêng.

PDN tiếp tục thực hiện quy hoạch hạ tầng, quy hoạch vùng, quy hoạch chi tiết nhóm Cảng biển. Trong đó, trọng tâm là quy hoạch bến hàng hóa chuyên dụng xăng dầu, hàng lỏng bến B6, kho xăng dầu tại Cảng Gò Dầu (với quy mô lên đến 90.000m³) và khu vực chuyên dùng khác.

⇒ Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện:

Đi đôi với quy hoạch, các thủ tục, quy định liên quan đến quá trình thực hiện dự án phải thường xuyên được cập nhật để phù hợp với quy hoạch, đồng thời đáp ứng quy mô, quy định, thủ tục hiện hành. Đặc biệt với dự án xây dựng công trình Bến tàu 30.000 DWT (Bến B6), Cảng phải thường xuyên cập nhật các thủ tục, quy định hiện hành, dẫn đến mất nhiều thời gian như thủ tục xin thuê đất mặt nước, thủ tục gia hạn tiến độ thỏa thuận vị trí công trình khi chưa thể triển khai kịp tiến độ (mà nguyên nhân chủ yếu là vướng mắc các thủ tục, thời gian chờ đợi Cơ quan quản lý nhà nước ...)

II-2 Tình hình thực hiện các dự án lớn trong công ty năm 2025:

A/ Các dự án tại khu vực Long Bình Tân

A.1 Mở rộng Cảng Đồng Nai Giai đoạn 1 (3ha)

Có tổng mức đầu tư là 126,824 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có + vốn vay. Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án là 113,205 tỷ đồng. Năm 2012 đã đưa vào khai thác chính thức. Năm 2025 không triển khai đầu tư.

⇒ *Dự kiến năm 2026 sẽ đầu tư thêm 100m cầu cảng (Cầu cảng số 4) sau khi Quy hoạch chi tiết cảng biển nhóm 4 được Chính phủ phê duyệt.*

A.2 Mở rộng Cảng Đồng Nai Giai đoạn 2A (9,18ha)

Có tổng mức đầu tư là 438,557 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có + vốn vay. Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án là 223,588 tỷ đồng (trong đó, kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã thực hiện của dự án 109,247 tỷ đồng). Năm 2025 lập điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

⇒ Dự kiến năm 2026 tiếp tục san lấp và hoàn thiện bãi để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

A.3. Mở rộng Cảng Đồng Nai Giai đoạn 2B (5,37ha)

Có tổng mức đầu tư dự kiến: 429,134 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có + vốn vay. Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án 166,695 tỷ đồng (trong đó kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã thực hiện của dự án 146,01 tỷ đồng bù và kinh phí đầu tư là 20,684 tỷ đồng). Năm 2025, đầu tư san lấp mở rộng bãi để kịp thời đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

⇒ Dự kiến năm 2026 tiếp tục san lấp và hoàn thiện bãi.

A.4 Mở rộng Cảng Đồng Nai - Giai đoạn 1 (5,6ha).

Có tổng mức đầu tư được điều chỉnh là 328,047 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có + vốn vay. Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án là 225,271 tỷ đồng. Trong năm 2025 đầu tư 32,06 tỷ đồng.

⇒ Dự kiến năm 2026, tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng.

A.5 Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 3:

Hiện đang nghiên cứu để lập dự án đầu tư mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 3.

B/ Các dự án tại khu vực Gò Dầu

B.1 Dự án Cảng Gò Dầu B giai đoạn 2

Có tổng mức đầu tư là 318,213 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có + vốn vay. Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án là 104,295 tỷ đồng. Giá trị thực hiện năm 2025 là 2,63 tỷ đồng.

⇒ Dự kiến năm 2026, triển khai xây dựng bến 30.000DWT (bến B6) để tiếp nhận xăng dầu phục vụ sân bay Long Thành.

B.2 Dự án Giai đoạn 1 Cảng Gò Dầu B

Có tổng mức đầu tư là 423,579 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có + vốn vay. Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án là 328,620 tỷ đồng. Giá trị thực hiện năm 2025 là 6,27 tỷ đồng.

⇒ Dự kiến năm 2026, đầu tư xây dựng nhà văn phòng Gò Dầu mới, hoàn thiện bãi và xây dựng kè bảo vệ.

B.3 Dự án Cảng Gò Dầu A

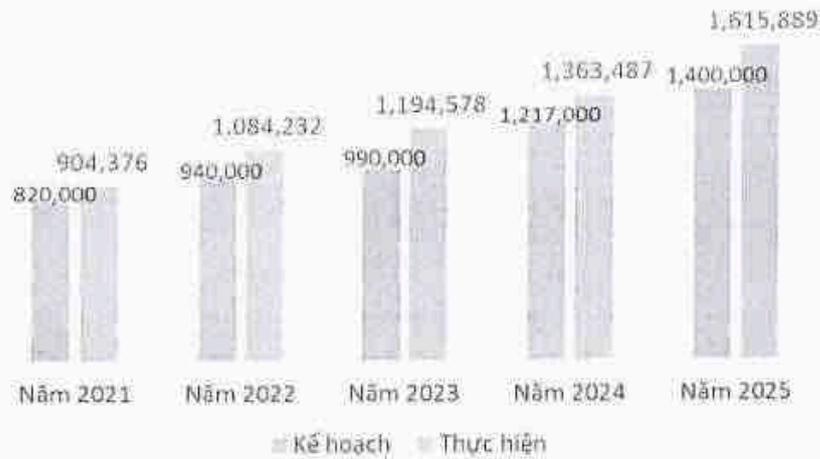
Có tổng mức đầu tư là 104,262 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có + vốn vay. Giá trị đầu tư từ khi bắt đầu khởi công Dự án là 88,779 tỷ đồng. Giá trị thực hiện năm 2025 là 153 triệu đồng.

⇒ Dự kiến năm 2026, nâng cấp trạm cân và hoàn thiện hệ thống cấp nước chữa cháy.

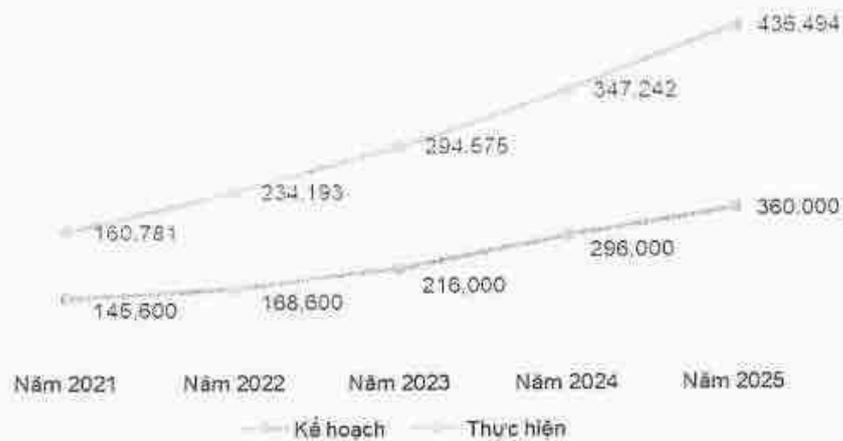
C. PHẦN THỨ BA

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2021 - 2026

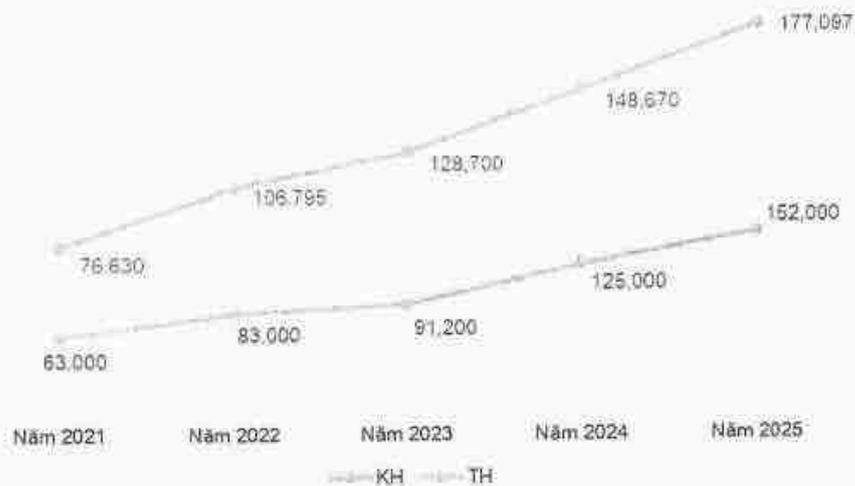
1. Doanh thu (Đvt: Triệu đồng)



2. Lợi nhuận sau thuế (Đvt: Triệu đồng)



3. Nộp ngân sách nhà nước (Đvt: Triệu đồng)



4. Thành tích đạt được:

✓ Năm 2021:

- Hoàn thành và đưa vào khai thác bến 30.000DWT (B5) từ tháng 9/2021.
- Thành lập Hải quan cửa khẩu.
- Hoàn thành mở rộng và phát triển cơ sở hạ tầng theo yêu cầu của Tổng Cục Hải quan đảm bảo điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan tại Long Bình Tân và Gò Dầu.
- Thi công cầu 5.000DWT tại Long Bình Tân (cầu cảng số 3 mở rộng).

✓ Năm 2022:

- Đưa vào khai thác cầu cảng 5.000DWT tại Long Bình Tân (cầu cảng số 3 mở rộng).
- Triển khai hoạt động máy soi container di động tại Long Bình Tân.

✓ Năm 2023:

- Tăng vốn điều lệ lên 370.439.080.000 đồng.
- Đăng cai tổ chức Hội nghị thường niên Hiệp hội Cảng biển Việt Nam (VPA).
- Khu quản lý đường bộ khu vực IV chấp thuận cho xe ô tô từ TP.HCM sau khi qua cầu Đồng Nai được phép rẽ phải vào Cảng Đồng Nai tạo thuận tiện cho khách hàng khu vực Bình Dương, TP.HCM vào cảng.
- Thành lập Chi cục Hải quan cửa khẩu Cảng Đồng Nai.
- Khu vực Cảng Long Bình Tân đưa vào khai thác thêm 97,65m chiều dài cầu cảng.

✓ Năm 2024:

- Cơ quan ban ngành chấp thuận phân luồng 2 chiều dưới dạ cầu Đồng Nai tạo thuận lợi cho đối tác và khách hàng lưu thông ra vào Cảng Đồng Nai.
- Cảng điện tử E-port chính thức đưa vào hoạt động.
- Bộ giao thông vận tải chấp thuận chủ trương chuyển đổi công năng khai thác cầu cảng 30.000DWT (bến B6) từ hàng tổng hợp sang hàng lỏng (xăng dầu) và được Cục Hàng hải Việt Nam thỏa thuận vị trí, quy mô cầu cảng 30.000DWT (bến B6) – Cảng Gò Dầu B.

✓ Năm 2025:

- Tăng vốn điều lệ lên 555.658.200.000 đồng.
- Hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng tòa nhà vấp phòng 6 tầng tại khu vực Long Bình Tân.
- Hoàn thành và tổ chức lưu thông 02 chiều dưới gầm cầu Đồng Nai để kết nối vào Quốc lộ 1 đi về phía TP. Hồ Chí Minh cho các phương tiện ra, vào Cảng Đồng Nai.
- Thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng công trình: Cầu nối số 2 tại khu vực Cảng Long Bình Tân.
- Thi công hoàn thành công trình: Mở rộng mặt bãi BTXM và mương thoát nước - Bãi sau bến B1 (Bãi số 7) Cảng Gò Dầu.
- Thi công hoàn thành công trình: Mặt đường BTXM kéo dài - Bãi sau cầu B3 Cảng Gò Dầu.

- Hoàn thành thủ tục xin Sở Xây dựng văn bản thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi và triển khai phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổ chức đấu thầu thi công: Nhà văn phòng mới Cảng Gò Dầu.

5. Khen thưởng:

Từ những thành quả nêu trên cùng với sự đóng góp tích cực vào công tác xã hội cộng đồng, PDN được Nhà nước và các cơ quan tổ chức trong tỉnh công nhận và vinh danh như sau:

Stt	Tên các danh hiệu từ năm 2021-2025	Nơi ký/người ký QĐ khen/tặng	Hình thức
1	Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động” năm 2019 -2020	Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Giấy chứng nhận và Kỷ niệm chương
2	Bảng Khen “ Diên hình tiên tiến đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước 05 năm giai đoạn 2015 – 2020”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai	Bảng khen
3	Bảng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước từ năm 2019 đến 2020”	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai	Bảng khen
4	Bảng khen Tập thể lao động xuất sắc	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai	Cờ thi đua
5	Bảng khen “Có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện tốt pháp luật lao động, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động”	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Bảng khen
6	Bảng khen “Kết nối – Chia sẻ - Đồng hành	Cục Hải quan Đồng Nai	Bảng khen
7	Ngày 23/10/2023, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ký QĐ số 8213/QĐ –TLD về việc Tặng Bảng Khen cho Công ty CP Cảng Đồng Nai “ Đã có thành tích xuất sắc trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Bảng khen
8	Ngày 25/10/2023 Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ký tặng Bảng khen Công ty CP Cảng Đồng Nai trong TOP “ Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động” năm 2023 theo quyết định số 8212/QĐ – TLD ngày 23/10/2023	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Bảng khen
9	Ngày 17/01/2024, Công ty CP Cảng Đồng Nai được Bộ trưởng Bộ Công an tặng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh	Bộ Công an	Bảng khen

	Tổ quốc năm 2023” theo quyết định số 342/QĐ-BCA		
10	Ngày 04/5/2024, Chủ tịch UBND tỉnh ký quyết định số 1248/QĐ-UBND tặng Cờ thi đua xuất sắc đối với Công ty CP Cảng Đồng Nai. Tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc đối với Công ty và 05 đơn vị và tặng Bằng khen cho 02 đơn vị trong công ty	Chủ tịch UBND Tỉnh Đồng Nai	Cờ thi đua, Bằng khen
11	Ngày 14/6/2024, được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ký quyết định số 1073/QĐ-TLĐ khen tặng “Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động năm 2024”.	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Bằng khen
12	Ngày 25/6/2024 Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội tặng Bằng khen Công ty CP Cảng Đồng Nai “Đã thực hiện tốt pháp luật lao động và làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động năm 2024” theo quyết định số 808/QĐ-BLĐTBXH.	Bộ Lao động – Thương binh và xã hội	Bằng khen
13	Ngày 29/4/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ký Quyết định số 1408/QĐ-UBND: Tặng Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho Công ty CP Cảng Đồng Nai và 04 đơn vị Tặng Bằng khen cho Công ty CP Cảng Đồng Nai và 02 đơn vị	Chủ Tịch UBND tỉnh Đồng Nai	Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen
14	Ngày 16/6/2025, Chủ tịch UBND tỉnh ký Quyết định số 2002/QĐ-UBND tặng Cờ thi đua đối với Công ty CP Cảng Đồng Nai	Chủ Tịch UBND tỉnh Đồng Nai	Cờ thi đua

D. PHẦN THỨ TƯ

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025:

Ngày 27/04/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tổ chức họp và bầu thành công Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021-2026 gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập và 02 thành viên HĐQT không điều hành.

Hội đồng quản trị đã thực hiện các công tác quản trị doanh nghiệp, chiến lược nhân sự, phát triển thương hiệu v.v... một cách cẩn trọng và quyết liệt, tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động hiện hành của Công ty.

Tất cả các thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò và nhiệm vụ được giao giúp HĐQT thực hiện tốt định hướng phát triển của công ty. HĐQT đã ban hành các chỉ đạo củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo và hệ thống

quản trị của PDN giúp tăng cường công tác quản lý và bộ máy tinh gọn hiệu quả, tạo cơ sở nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững. HĐQT cũng đã hoạch định chủ trương và chiến lược kinh doanh sát với thị trường, có phản ứng điều chỉnh nhanh nhạy, kịp thời, giúp giải quyết các vấn đề liên quan, mang lại hiệu quả hoạt động cao và nâng tầm giá trị thương hiệu PDN.

1- Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT:

Trong năm Hội đồng Quản trị đã tổ chức 02 phiên họp trực tiếp và 13 phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành 15 Nghị quyết/ Quyết định chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Các cuộc họp và phiếu lấy ý kiến được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế hiện hành, thông qua các chủ trương và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành giải quyết các vấn đề cụ thể trên cơ sở chủ trương đã được thông qua, kịp thời giải quyết những đề nghị của Ban Điều hành phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát đều tham dự các cuộc họp HĐQT đầy đủ.

HĐQT thực hiện tốt các báo cáo định kỳ, đột xuất và công bố thông tin đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM dành cho Công ty niêm yết, không để xảy ra tình trạng bị nhắc nhở hay phạt tiền.

2- Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng, chỉ đạo của HĐQT, các quy định, quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

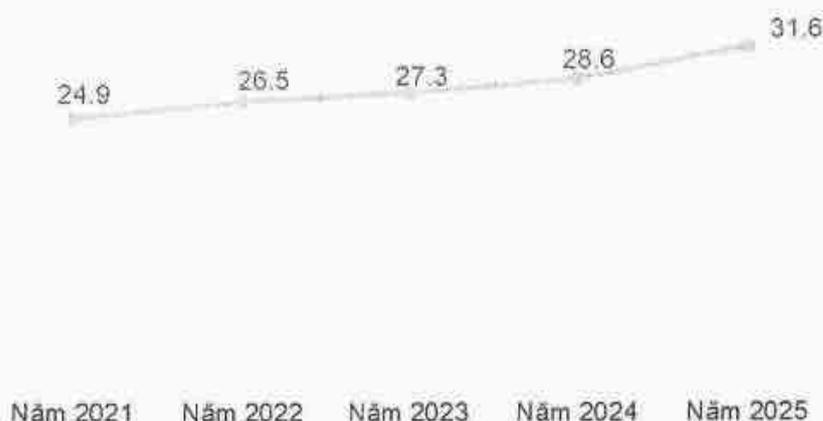
Một số hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc đã được thực hiện trong năm 2025:

- Giám sát việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và Hội đồng quản trị.
- Giám sát, đôn đốc hoạt động quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Tổng giám đốc nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao.
- Hội đồng Quản trị đã giải quyết kịp thời các Tờ trình xin ý kiến của Tổng giám đốc, tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện các dự án đảm bảo tính khả thi, chất lượng, hiệu quả và tiến độ của dự án để đáp ứng kịp thời cho hoạt động khai thác Cảng, phù hợp với định hướng phát triển.
- Đại diện Thành viên Hội đồng Quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất để nắm rõ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các định hướng chỉ đạo sát với thực tiễn, quyết liệt trong các mặt công tác. Tại các phiên họp, Ban Tổng giám đốc đã mời Ban kiểm soát cùng tham dự để lắng nghe báo cáo mọi hoạt động và cảnh báo những nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trong toàn công ty.

- Giám sát công tác tài chính, quản trị rủi ro, lao động tiền lương và một số hoạt động giám sát khác.
- Giám sát thực hiện đúng chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định.
- Đối với công tác quản trị tài chính:
 - o Vốn điều lệ và giá trị cổ phiếu PDN giao dịch ngày đầu nhiệm kỳ 27/04/2021 lần lượt là 185,220 tỷ đồng và 82.300 đồng/ cổ phiếu. Tính đến năm cuối nhiệm kỳ tại ngày 31/12/2025, vốn điều lệ là 555,658 tỷ đồng và giá trị cổ phiếu là 116.900 đồng/ cổ phiếu. Sự gia tăng vốn điều lệ và giá trị cổ phiếu vào năm cuối nhiệm kỳ cho thấy sự phát triển tích cực của Công ty, ngày càng có nhiều nhà đầu tư trên thị trường quan tâm đến cổ phiếu PDN.
 - o Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng các chế độ, chính sách, quy định của nhà nước về quản lý tài chính, quản lý tốt các nguồn thu, chi. Đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng các yêu cầu sản xuất kinh doanh, đầu tư, thực hiện đầy đủ chế độ hạch toán kế toán, nộp đầy đủ ngân sách cho nhà nước, giám sát việc thu hồi công nợ khách hàng có mức dư nợ cao. Không có rủi ro cần phải xây dựng biện pháp phòng ngừa trong ngắn hạn. Các chỉ tiêu tài chính như ROE, ROA ở mức tốt so với các đơn vị cùng ngành khác, quy mô tài sản được bảo toàn và phát triển, hệ số bảo toàn vốn được đảm bảo.
 - o Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, gia tăng cảnh báo và ngăn chặn rủi ro, giảm thiểu tác hại của rủi ro, hoạt động tài chính đạt mục tiêu hiệu quả và sự tăng trưởng bền vững.
 - o Quản lý dòng tiền hiệu quả.
 - o Đối với mảng đầu tư tài chính, PDN đã đầu tư thông qua hình thức góp vốn vào một số doanh nghiệp tiềm năng trong những năm qua mang lại lợi nhuận cao.
 - o Phân tích chi phí đầu tư, tính toán toàn diện tiềm lực vốn, khả năng đầu tư, nhất là đầu tư xây dựng cơ bản quy mô lớn, cân đối giữa tính hiệu quả của dự án và chi phí sử dụng vốn, đảm bảo dòng tiền khả dụng kịp thời theo tiến độ xây dựng của dự án.
 - o Quản trị rủi ro tài chính kinh doanh, nhận diện và xử lý các rủi ro tiềm tàng trong sản xuất, kinh doanh, nhằm giảm thiểu thiệt hại.
 - o Công tác quản lý nguồn vốn luân chuyển luôn được chú trọng theo dõi sát sao nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng dòng tiền và quản trị rủi ro, thực hiện trích lập dự phòng các khoản phải thu theo đúng quy định của pháp luật.
 - o Công tác thu hồi nợ luôn kịp thời đảm bảo luân chuyển dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tỉ lệ nợ xấu thấp.
- Đối với công tác quản trị nhân sự:
 - o Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, đem lại hiệu quả cao trong công việc và quản trị công ty, tuyển dụng, bổ nhiệm một số vị trí chuyên môn, sắp xếp điều chỉnh hợp lý.

- Triển khai dự án xây dựng tiêu chuẩn năng lực nhằm mục tiêu đánh giá được năng lực đội ngũ nhân sự để sắp xếp, bổ nhiệm, đào tạo và quy hoạch, phát triển đội ngũ theo chiến lược công ty.
 - Công ty xây dựng mô hình quản lý tập trung phân theo các Khối hoạt động.
 - Triển khai và áp dụng hệ thống lương tính theo KPI đảm bảo được các yếu tố công bằng, minh bạch, kích thích và đảm bảo thu nhập người lao động.
 - Công tác đào tạo: Chú trọng công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lực là một trong những mục tiêu trọng tâm của Công ty. Năm 2025, Công ty cử 43 lượt CB-CNV tham gia các khóa đào tạo tại các đơn vị bên ngoài gồm: "*Thực ṣy Quản trị kinh doanh*"; "*Chương trình sinh hoạt chuyên môn năm 2025*"; "*Đào tạo Giám đốc nhân sự*"; "*Bồi dưỡng kiến thức về Thuế giá trị gia tăng*"; "*Khóa học chuyên sâu về IAS và IFRS*"; "*Khóa đào tạo về tiền lương theo Nghị định 44/2025/ND-CP và Thông tư số 003/2025/TT-BNV*"; "*Khóa đào tạo về hóa đơn điện tử theo TT32 và ND70*"; "*Nâng cao kỹ năng đấu thầu, đấu thầu online hiệu quả*"; "*Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ theo chuẩn Quốc tế COSO*"; "*Huấn luyện nghiệp vụ An ninh cảng biển*".
 - Tham gia các hiệp hội, hội thảo, tổ chức các hoạt động xã hội, các chương trình tôn vinh thương hiệu nhằm quảng bá thương hiệu của Công ty.
- Đối với công tác xã hội - đoàn thể: Công ty gắn liền hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh với những giá trị bền vững mang đến cho cộng đồng, xã hội. Theo đó, Công ty đóng góp vì sự phát triển bền vững của xã hội thông qua việc xác định các mục tiêu chính, khuyến khích sự tham gia tích cực của CB-CNV. Cụ thể:
- Tổ chức các hoạt động văn hóa trong các sự kiện của công ty: ngày gia đình PDN (6/6), chương trình thể thao văn nghệ, tham gia phong trào do cụm thi đua Tổng Công ty Sonadezi, các đoàn thể phát động, v.v...
 - Các đoàn thể tổ chức nghỉ dưỡng cho người lao động.
 - Trong năm PDN đã cùng chính quyền tích cực tham gia các hoạt động xã hội cộng đồng, tổng số tiền ủng hộ là 1,488 tỷ đồng. Ngoài ra, trong năm 2025 toàn thể CB-CNV Công ty đã quyên góp, ủng hộ 01 ngày lương để hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt tại miền Trung. Bằng cả tấm lòng, PDN góp phần mang đến cho bà con sự giúp đỡ chân tình, niềm hy vọng và niềm tin để vượt qua giai đoạn khó khăn, ổn định lại cuộc sống.
- Công tác an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường:
- Lập kế hoạch kiểm tra thường xuyên, định kỳ đối với mọi hoạt động tại hai khu vực Cảng Long Bình Tân và Gò Dầu.
 - Triển khai tập huấn, tuyên truyền, diễn tập công tác an toàn lao động, PCCC định kỳ hàng năm; Bổ sung, điều chỉnh các quyết định, văn bản liên quan đến công tác an toàn phù hợp với luật và tình hình thực tế tại Công ty.
 - Hàng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố dầu tràn và diễn tập an ninh cảng biển theo đúng quy định.

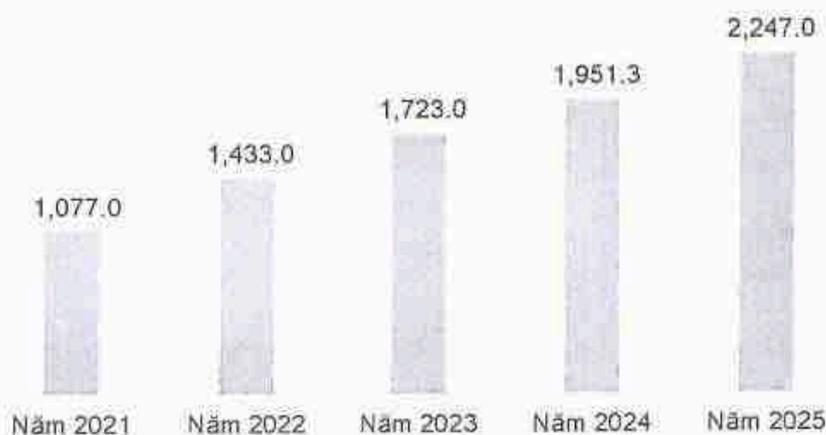
Thu nhập bình quân của NLD
(Đvt: Triệu đồng/người/tháng)



Bên cạnh việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đời sống vật chất cũng như tinh thần của người lao động đang làm việc tại Công ty không ngừng được đổi mới và nâng cao. Việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo và tăng trưởng tốt. Các chế độ khác như tham quan nghỉ dưỡng, trợ cấp, thăm hỏi khi ốm đau .v.v... được chăm lo đầy đủ, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và phát triển, tất cả nghĩa cử trên đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực, giúp người lao động an tâm gắn bó, tích cực tham gia lao động sản xuất.

Hội đồng Quản trị đánh giá cao các hoạt động của Ban điều hành trong năm qua. Để phát huy những thành tích đã đạt được, Ban điều hành cần nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo gia tăng giá trị cho Công ty, lợi ích của Cổ đông và Người lao động.

Năng suất lao động bình quân
(Đvt: Triệu đồng/người/năm)



3- Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:

Từng thành viên IIDQT và Thành viên IIDQT độc lập đã thực hiện đầy đủ các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty. Thành viên IIDQT tham dự đầy đủ và biểu quyết tại các cuộc họp IIDQT cùng với sự tham dự của Ban Kiểm soát, Ban điều hành; Tổ chức lấy ý kiến các thành viên IIDQT bằng văn bản để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục

duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

4- Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

☛ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:

- Giám sát HĐQT triển khai tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết/ Quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, Nghị quyết DIHDCD.
- Phối hợp các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ, cẩn thận đảm bảo tính minh bạch trong các phiên họp để đưa ra định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty.
- Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc.

☛ Kết quả đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT:

(Đính kèm: Báo cáo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026)

5- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Ban Kiểm toán nội bộ phối kết hợp Ban kiểm soát nội bộ công ty phát huy vai trò hiệu quả kiểm soát, giúp giảm thiểu tác dụng tiêu cực của rủi ro nếu xảy ra; hoặc biến rủi ro tiềm ẩn thành cơ hội, mang lại giá trị gia tăng cho Công ty cũng như các Nhà đầu tư và Cổ đông. Trong năm 2025 Ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện những công việc như sau:

- Kiểm tra công tác công bố thông tin năm 2025;
- rà soát những quy định nội bộ của công ty.
- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2024 và 09 tháng đầu năm 2025;
- Kiểm tra công tác nhân sự 6 tháng đầu năm 2025;

(Đính kèm: Báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2025 và nhiệm kỳ 2021 - 2026)

6- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên HĐQT:

- Trong năm, công ty không phát sinh chi phí hoạt động và các lợi ích khác của các thành viên HĐQT.
- Căn cứ Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 về việc hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước, tiền lương và thù lao của Thành viên HĐQT và Ban điều hành như sau:



STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	- Thù lao: 15.840.000đ - Không hưởng lương công ty	Người đại diện pháp luật của PDN Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (21%)
2	Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	- Thù lao: 12.760.000đ - Lương: 117.392.000 đồng / tháng	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
3	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	- Thù lao: 12.760.000đ - Lương: 90.000.000 đồng / tháng	Ban Điều Hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Phát triển KCN (10%)
4	Đặng Doãn Kiên	Thành viên HĐQT	Thù lao: 12.760.000đ - Không hưởng lương công ty	Không điều hành Đại diện phần vốn của Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam (20,25%)
5	Nguyễn Tiến Hùng	Thành viên HĐQT	Thù lao: 12.760.000đ - Không hưởng lương công ty	Thành viên HĐQT độc lập

7- Báo cáo về các giao dịch giữa công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGD tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Sonadezi Long Bình	- Hợp đồng Cung cấp và sử dụng nước trong KCN Gò Dầu	Thành viên HĐQT trong thời gian 3 năm gần nhất

2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên IIDQT, Phó TGD, Giám đốc tài chính, Người đại diện CBTT	Công ty CP Cảng Long Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng - Hợp đồng kinh tế thuê mặt bằng bãi cảng Gò Dầu A tại xã Phước Thái, Đồng Nai 	Chủ tịch IIDQT
3	Nguyễn Văn Ban	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container - Hợp đồng dịch vụ mua bán nhiên liệu phục vụ sản xuất - Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị và công nhân xếp dỡ - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng 	Thành viên IIDQT
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên IIDQT, Tổng Giám đốc	Công ty CP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho PDN - Hợp đồng PDN cung cấp dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai - Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị xếp dỡ - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng 	Chủ tịch IIDQT

II. Báo cáo kết quả hoạt động của HDQT giai đoạn 2021 - 2026:

HDQT gồm 5 thành viên được DIIDCD bầu thành công tại năm đầu tiên của nhiệm kỳ năm 2021-2026. Trong suốt nhiệm kỳ, có 01 thành viên HDQT từ nhiệm do chuyển công tác, DIIDCD đã kịp thời bầu bổ sung tại các kỳ họp Đại hội gần nhất để đảm bảo duy trì đủ số lượng thành viên IIDQT trong suốt nhiệm kỳ.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và ban hành các Nghị quyết/ Quyết định đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nội dung các cuộc họp đều bám sát định hướng của HĐQT thường niên và tình hình thực tế được các thành viên HĐQT thống nhất ý kiến tại các phiên họp.

Trong nhiệm kỳ 2021 – 2026 công ty có sự thay đổi trong Ban điều hành như sau:

Trong năm 2021: HĐQT đã ban hành

- Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐQT ngày 27/04/2021 về việc bổ nhiệm:
 - + Ông Nguyễn Ngọc Tuấn giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty
 - + Ông Huỳnh Ngọc Tuấn giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
 - + Ông Trần Văn Nguyên giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
 - + Bà Vũ Thị Quỳnh Trang giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty

thời hạn bổ nhiệm có hiệu lực kể từ ngày 27/04/2021, có thời hạn là 5 năm và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty.

- Nghị quyết số 74/2021/NQ-HĐQT ngày 21/12/2021 về việc kiện toàn bộ máy hoạt động, bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Ban giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty, có thời hạn theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty.

Trong năm 2024: HĐQT đã ban hành

- Nghị quyết số 51/2024/NQ-HĐQT ngày 28/06/2024 v/v miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc công ty đối với Ông Trần Văn Nguyên kể từ ngày 01/07/2024.
- Nghị quyết số 68/2024/NQ-HĐQT ngày 26/07/2024 v/v bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc công ty đối với Ông Đỗ Minh Tuấn kể từ ngày 01/08/2024 và theo nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT công ty.

☞ Báo cáo quá trình tăng vốn điều lệ:

Năm phát hành	VĐL trước khi tăng	VĐL tăng thêm (tỷ đồng)	VĐL lũy kế (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn
2006	34,990	-	34,990	
02/2008	34,990	14,010	49,000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
06/2008	49,000	2,450	51,450	Cổ phiếu thương
11/2010	51,450	30,870	82,320	Cổ phiếu thương và phát hành CP cho cổ đông hiện hữu
08/2014	82,320	41,160	123,480	Tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu
08/2019	123,480	61,740	185,220	Tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu
08/2023	185,220	185,219	370,439	Tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu

08/2025	370,439	185,219	555,658	Tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu
---------	---------	---------	---------	-------------------------------------

E. PHẢN THỨ NĂM: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

I. Phương hướng hoạt động năm 2026:

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng kế hoạch chi tiết và giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 giao.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường để thảo luận, ban hành nghị quyết / quyết định chỉ đạo Ban điều hành kịp thời trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt hiệu quả cao nhất.
- Giám sát chặt chẽ tiến độ thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra, đảm bảo sự hoạt động đồng bộ giữa hành Ban Điều hành và tầm nhìn của HĐQT.
- Giám sát công tác quản trị tài chính và hiệu quả hoạt động.
- Quản trị rủi ro và tuân thủ pháp luật, đảm bảo công ty tuân thủ tuyệt đối các quy định pháp luật hiện hành và các tiêu chuẩn quản trị công ty tốt nhất.
- Thúc đẩy và giám sát các khoản đầu tư cần thiết vào công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động.

2. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Mở rộng cơ sở hạ tầng & đa dạng hoá dịch vụ:
 - ☞ Hoàn thiện và đưa vào sử dụng các công trình đang trong giai đoạn phát triển: kho nhiên liệu phục vụ Sân bay Long Thành giúp PDN không chỉ phụ thuộc vào xếp dỡ hàng container mà mở rộng sang dịch vụ nhiên liệu, kho bãi, logistics tổng hợp.
 - ☞ Phát triển hệ thống cảng, bến cảng – kho bãi – dịch vụ logistics, phù hợp với quy hoạch tổng thể cảng biển của vùng Đông Nam Bộ mà PDN nằm trong diện ưu tiên phát triển.
- Chuyển đổi số: Triển khai áp dụng phần mềm GTOS (hệ thống phần mềm quản lý khai thác ngành hàng tổng hợp); áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý hoạt động cung cấp dịch vụ cho khách hàng.
- Duy trì khách hàng hiện hữu: Giữ ổn định chính sách giá cho các khách hàng; tăng cường công tác chăm sóc và đáp ứng yêu cầu hợp lý của khách hàng; nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm thời gian lãng phí từng công đoạn.
- Xây dựng chính sách giá cạnh tranh với các đối thủ trực tiếp và bên nội địa để tìm kiếm thêm nguồn hàng mới. Đồng thời, tăng cường liên kết với đơn vị khai thác tàu để lôi kéo khách hàng, cung cấp dịch vụ với giá cả cạnh tranh và chất lượng dịch vụ tốt nhất.

- Tập trung vào phát triển dịch vụ chuỗi, tăng cường tìm kiếm, hợp tác với các đối tác, củng cố liên kết để kết nối các đơn vị cung cấp dịch vụ có chất lượng nhằm tăng khả năng cạnh tranh và quy mô khai thác.
- Nâng cấp hệ thống thiết bị xếp dỡ hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Ngay từ cuối tháng 2/2026 chiến tranh giữa Mỹ và các nước Trung Đông bùng nổ, gây nên tình trạng bất ổn nghiêm trọng. Thị trường vận tải biển quốc tế đang đối mặt với làn sóng gián đoạn khi các hãng tàu lớn đồng loạt điều chỉnh chiến lược vận hành; chuỗi cung ứng toàn cầu đang đứng trước rủi ro chi phí logistics bị đẩy lên cao đồng thời thời gian giao hàng, vận chuyển container rỗng bị kéo dài đáng kể, gây áp lực trực tiếp lên biên lợi nhuận của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Đối với hoạt động khai thác hàng tổng hợp, hiện tại PDN đang cung cấp dịch vụ vận chuyển thủy bộ cho nhiều khách hàng, tỷ trọng nhiên liệu trong chuỗi cung ứng dịch vụ này quyết định toàn bộ chuỗi giá trị PDN đang cung cấp. Trong trường hợp nguồn cung nhiên liệu tiếp tục bị hạn chế, có thể phát sinh (1) Giảm công suất khai thác cảng (2) Chậm tiến độ giải phóng tàu (3) Tăng chi phí vận hành.

Trong bối cảnh chung, sản lượng hàng hóa thông qua hệ thống cảng biển sẽ sụt giảm đáng kể và tạo ra những biến động bất lợi đối với kết quả kinh doanh của PDN trong ngắn hạn. Căn cứ vào tình hình thực tế và các dự báo nêu trên, IIDQT dự kiến chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 (*) như sau:

- ☛ Doanh thu: 1.670 tỷ đồng
- ☛ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 456 tỷ đồng

(*) Kế hoạch chính thức sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

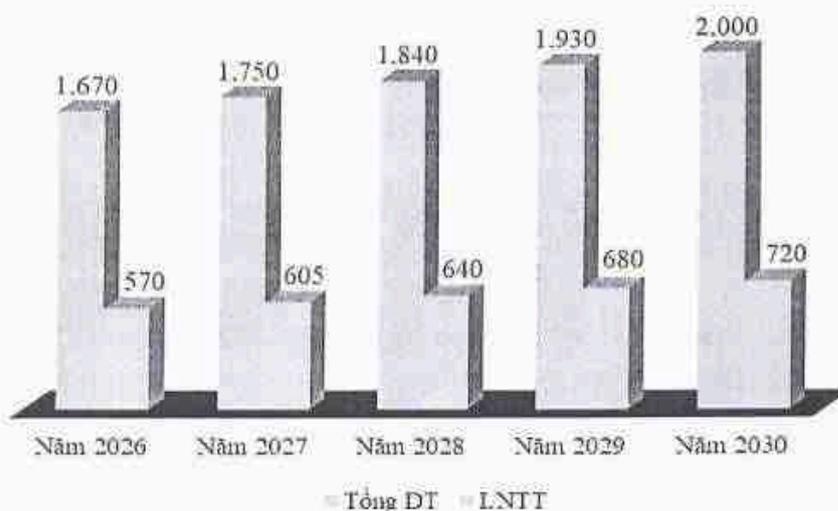
II. Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026 – 2031:

- Dự kiến sản lượng hàng hóa qua cảng biển nhóm 04 tới năm 2030 đạt 565 triệu tấn/năm. Mức độ tăng trưởng hàng hóa trung bình từ 3.5%-3.8%/năm. Nhu cầu sử dụng than đá cho hoạt động sản xuất điện và các hoạt động sản xuất công nghiệp được dự báo tiếp tục tăng tới năm 2030 với khối lượng nhập khẩu sẽ đạt 52-92 triệu tấn/năm. Cảng Đồng Nai là 01 đầu mối nhập khẩu than tại khu vực Đông Nam bộ.
- Hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản được tăng cường đầu tư, gia tăng năng suất khai thác và chế biến khoáng sản. Tới năm 2030, dự kiến sản lượng alumina đạt 11,6-18,65 triệu tấn/năm. Chính phủ có lộ trình chuyển từ sản xuất, xuất khẩu sản phẩm thô (quặng alumina) sang chế biến sâu (Nhôm thành phẩm - dự kiến đạt 1,2-1,5 triệu tấn/năm) đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước. Chính sách này ảnh hưởng tới sản lượng hàng hóa thông qua hệ thống các cảng biển.
- Chính sách thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào hoạt động công nghiệp, chế biến hàng hóa xuất khẩu gặp nhiều thuận lợi do Việt Nam tham gia hơn 17 hiệp định FTA với các thị trường tiêu thụ lớn trên thế giới, tạo được mối quan hệ hợp tác tốt với các nước, đẩy mạnh được kim ngạch xuất nhập khẩu, tạo điều kiện cho hoạt động vận chuyển hàng hóa, xuất nhập khẩu tiếp tục được đẩy mạnh.
- Hoạt động thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào hoạt động sản xuất công nghiệp từ các ngành nghề sử dụng nhiều tài nguyên sang hoạt động sản xuất công nghiệp có hàm

lượng công nghệ cao, sử dụng ít nguyên liệu, tăng giá trị. Nhu cầu luân chuyển nguyên liệu cho các ngành công nghiệp hiện nay có xu hướng sử dụng ít nguyên liệu hơn, hoạt động xuất nhập khẩu nguyên liệu và thành phẩm chuyển dịch từ sử dụng tàu rời, sang sử dụng dịch vụ hàng container và dịch vụ vận chuyển bằng đường hàng không để đáp ứng nhu cầu nguyên vật liệu và vận chuyển thành phẩm từ nhà máy tới thị trường tiêu thụ.

Ngoài ra, trước những leo thang căng thẳng địa chính trị tại khu vực Trung Đông và Mỹ, rủi ro càng lớn khi doanh nghiệp không thể dự đoán được tình hình chiến sự. Nếu bất ổn kéo dài nhiều tháng, tăng trưởng xuất khẩu đối mặt với đà suy giảm, hiệu quả hàng hóa xuất khẩu đi thị trường chủ lực như Mỹ và EU bị bào mòn do thời gian giao hàng kéo dài và chi phí đầu vào tăng cao. Trường hợp xung đột cứ tiếp tục kéo dài không chỉ làm đứt gãy dòng chảy thương mại qua các huyết mạch hàng hải mà còn đe dọa trực tiếp đến tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam.

- Kế hoạch nhiệm kỳ 2026 – 2031: (Đơn vị: Tỷ đồng)



III. Giải pháp chung

- Nâng cấp toàn diện dịch vụ logistics, cung cấp dịch vụ trọn gói cho khách hàng nhằm gia tăng doanh thu, tập trung vào sử dụng hiệu quả nguồn lực hiện hữu của doanh nghiệp.
- Hợp tác với các đối tác, thiết lập chuỗi dịch vụ hoàn chỉnh, tăng tính cạnh tranh của Cảng trên thị trường logistics hàng tổng hợp.
- Tăng cường đầu tư vào thiết bị xếp dỡ, cải thiện quy trình cung cấp dịch vụ, tăng năng lực cung cấp dịch vụ; Đẩy nhanh tiến độ đầu tư và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật nhằm tối ưu hóa năng lực vận hành, qua đó gia tăng lợi thế cạnh tranh và duy trì sự gắn kết bền vững với khách hàng.
- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, đầu tư vào công nghệ quản lý, áp dụng phần mềm vào quản lý quá trình cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Nâng cao chất lượng nhân sự tham gia vào quá trình cung cấp dịch vụ.

- Mở rộng khai thác & nâng tầm chất lượng dịch vụ kết nối cung ứng nhiên liệu bay cho sân bay quốc tế Long Thành từ Gò Dầu trực thuộc Cảng Đồng Nai
- Đẩy mạnh khai thác sản lượng hàng thay thế; Phát triển dịch vụ giá trị gia tăng từ khách hàng hiện hữu và khách hàng mới.
- Tăng cường sự gắn kết chặt chẽ với cơ quan Hải quan và các đơn vị hữu quan để thiết lập "luồng xanh" giải quyết nhanh các vướng mắc phát sinh đối với hàng hóa tại cảng. Việc chủ động tháo gỡ rào cản thủ tục, đẩy nhanh thông quan trong những giai đoạn dòng hàng ùn tắc cục bộ là giải pháp phi tài chính quan trọng, giúp tối ưu hóa thời gian giải phóng hàng và củng cố niềm tin tuyệt đối của khách hàng đối với dịch vụ của PDN.
- Xây dựng hệ sinh thái logistics thông minh, đồng bộ & hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo hoạt động của IIDQT trong năm 2025, phương hướng kế hoạch năm 2026 và định hướng nhiệm kỳ 2026 - 2031. Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Phúc*



TRẦN THANH HẢI

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ



CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NĂM 2025 & NHIỆM KỲ 2021 - 2026

✓ **Đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2025:**

Trong năm 2025, các thành viên Hội đồng Quản trị tích cực tham gia vào các hoạt động hoạch định chiến lược, kiểm soát và giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo tuân thủ các chuẩn mực về quản trị công ty theo quy định của pháp luật, phối hợp với các thành viên HĐQT cùng kiểm soát mục tiêu kế hoạch kinh doanh và các chính sách đảm bảo lợi ích chung của công ty.

✓ **Về việc tổ chức các cuộc họp HĐQT:**

- Các cuộc họp HĐQT trực tiếp và Lấy ý kiến thành viên HĐQT đã được thực hiện theo đúng các quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị công ty. Đối với các cuộc họp trực tiếp, thông báo mời họp và hồ sơ/ tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định. Nội dung các cuộc họp đã được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho công ty.

- Tại các cuộc họp HĐQT trực tiếp, Tổng giám đốc được mời cùng tham dự và trao đổi các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, cơ cấu nhân sự trong công ty.

- Thành viên HĐQT độc lập đã góp phần giám sát, tư vấn hoàn thiện cơ chế quản trị của Công ty, kiểm soát tài chính chặt chẽ và bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

- Các Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT tại các cuộc họp được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và phù hợp với chiến lược, kế hoạch kinh doanh đã được thông qua. Biên bản cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

✓ **Giám sát Tổng giám đốc và các thành viên khác trong Ban Tổng giám đốc:**

- HĐQT thường xuyên theo dõi và định hướng trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo tuân thủ quy định về phân quyền và các chính sách, kế hoạch của HĐQT, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Tổng giám đốc luôn có sự tham gia của các thành viên HĐQT. Các quyết định của Tổng giám đốc đều được tham vấn từ thành viên HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của công ty. Qua đó, HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của công ty.



- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản lý rủi ro nhằm hỗ trợ Ban Tổng giám đốc nhận diện sớm các vấn đề, giúp công ty duy trì tính bền vững và ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.
- Các cấp quản lý thuộc Ban Tổng giám đốc cũng được các thành viên HĐQT chia sẻ kinh nghiệm, tham vấn trong những buổi họp định kỳ, chủ động trong công việc và nỗ lực, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc, đảm bảo hoạt động của công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ theo đúng định hướng chiến lược.

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

- Các công việc của HĐQT thực hiện trong nhiệm kỳ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các chuẩn mực về Quản trị công ty đối với Công ty niêm yết.
- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm và có tính chuyên nghiệp cao, được phân công và cần trọng trong việc thực hiện vai trò bảo vệ lợi ích của công ty.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, mở rộng thị trường, công tác đầu tư đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.
- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ 2021-2026 HĐQT đã lãnh đạo và quản lý công ty hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận được giao, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động của công ty.

Đông Nai, ngày 19 tháng 3 năm 2026

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập



Nguyễn Tiên Hùng



Đồng Nai, ngày 12 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ NĂM 2025

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2025

Ban Kiểm toán nội bộ được thành lập theo Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai.

Trong năm 2025, Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện những công việc như sau:

- Kiểm tra công tác nhân sự 6 tháng đầu năm 2025;
- Rà soát những quy định nội bộ của công ty;
- Kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2024 và 09 tháng đầu năm 2025.

II. Kết quả hoạt động năm 2025

- Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện kiểm tra công tác nhân sự 6 tháng đầu năm 2025.
- Rà soát những quy định nội bộ của công ty, đề xuất chỉnh sửa cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Ban Kiểm toán nội bộ đã tiến hành kiểm tra công tác xây dựng cơ bản 03 tháng cuối năm 2024 và 09 tháng đầu năm 2025 như sau:
 - Kiểm tra việc tuân thủ các quy định công tác lập, thẩm định và phê duyệt hạng mục công trình.
 - Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, công tác quản lý chất lượng thực hiện hạng mục công trình; việc thanh quyết toán vốn đầu tư công trình, hạng mục công trình.

III. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

DVT: Triệu đồng



STT	NỘI DUNG	KH 2025	TH 2025	TH 2024	TH so với KH	TH so với cùng kỳ
1	Tổng doanh thu	1.400.000	1.615.889	1.363.487	115,42%	118,51%
1.1	Ngành hàng tổng hợp	435.000	514.934	424.002	118,38%	121,45%
1.2	Ngành hàng Cont - Logistic	945.000	1.060.763	913.313	112,25%	116,14%
1.3	Doanh thu hoạt động tài chính	20.000	39.673	25.115	198,37%	157,97%
1.4	Thu nhập khác		519	1.057		49,10%
2	Lợi nhuận trước thuế	450.000	545.601	433.564	121,24%	125,84%
3	Lợi nhuận sau thuế	360.000	436.494	347.242	121,25%	125,70%
4	Đầu tư xây dựng cơ bản (*)	92.302	72.355	29.949	78,39%	241,60%

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025)

(*): Số liệu đầu tư xây dựng cơ bản không bao gồm kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Năm 2025, xuất - nhập khẩu của Việt Nam tăng trưởng khá cao, khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển bằng tàu biển và phương tiện thủy nội địa (không bao gồm hàng quá cảnh không bốc dỡ) cũng đạt kết quả tích cực và là điều kiện để doanh nghiệp ngành vận tải cảng biển phát triển.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng về quy mô doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ. Hiệu quả kinh doanh của công ty tiếp tục thể hiện sự tích cực thông qua việc kiểm soát tốt chi phí giá vốn góp phần gia tăng lợi nhuận gộp và lợi nhuận trước thuế.

Tổng doanh thu hoạt động và lợi nhuận sau thuế năm 2025 tăng lần lượt 18,51% và 25,7% so với cùng kỳ là do lượng hàng hóa ổn định, công ty đã và đang tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi và trang thiết bị xếp dỡ chuyên dụng để làm hàng được kịp thời, giảm tình trạng tắc nghẽn hàng hóa tại cảng nhằm đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao cũng như tăng sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại cảng. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh hiện đang được sử dụng hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thị trường và xu hướng khách hàng.

Đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2025 chỉ hoàn thành 78,39% so với kế hoạch là do những nguyên nhân sau:

- Do vướng mắc, khó khăn về những thủ tục pháp lý như: điều chỉnh hồ sơ thiết kế cho phù hợp với yêu cầu của Sở ban ngành;
- Nhu cầu của khách hàng thuê bãi có thay đổi, do đó để phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh và hiệu quả đầu tư xây dựng nên một số công trình chưa được triển khai theo kế hoạch năm 2025;
- Một số công trình và trang thiết bị chưa cấp thiết đầu tư trong năm 2025 nên được chuyển qua năm 2026 thực hiện.

Công ty đã cập nhật và ban hành các quy định, quy chế nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty thực hiện tốt công tác công bố thông tin theo quy định Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội khoá 14, Thông tư

96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18/9/2024 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán, hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

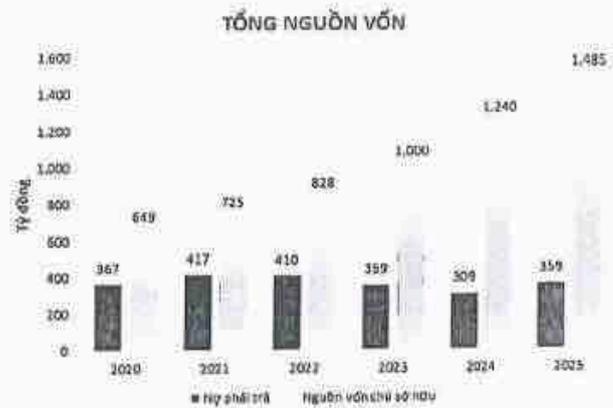
IV. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2021 - 2025

Nhận xét chung về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 5 năm (Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán các năm 2020; 2021; 2022; 2023; 2024 và 2025):

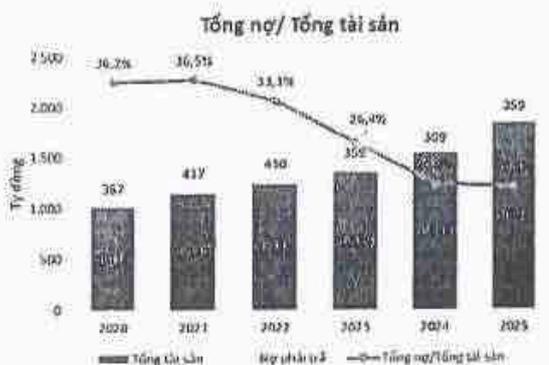
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:



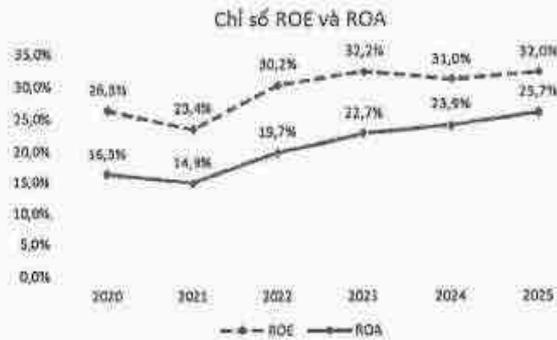
- Hiệu quả sử dụng tài sản:



- Quản lý vốn, cấu trúc vốn:



- Hiệu quả sử dụng tài sản:



Qua số liệu trên cho thấy, trong nhiệm kỳ 2021 - 2025 mặc dù chịu nhiều tác động chung từ những khó khăn của nền kinh tế và tài chính của cả nước, đặc biệt là từ năm 2020 bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19 làm ảnh hưởng đến toàn cầu, gây ra những xáo trộn không lường và thiệt hại nặng nề đối với các mặt của đời sống xã hội và nền kinh tế, đặt cộng đồng doanh nghiệp đứng trước những thử thách khó khăn chưa từng có, Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai đều vượt kế hoạch do ĐHCĐ thường niên đề ra, duy trì tỷ lệ chia cổ tức ở mức cao, các chỉ tiêu tài chính ở mức tốt và an toàn.

Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2021 – 2025:

+ Năm 2021, Công ty hoàn thành và đưa vào khai thác bến 30.000DWT (cầu cảng B5) là công trình trọng điểm tại cảng Gò Dầu tạo nhiều thuận lợi cho việc tiếp nhận tàu lớn và giữ chân khách hàng mới.

+ Năm 2022 là năm đột phá về tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận và là mốc đánh dấu đầu tiên Công ty đã vượt qua cột mốc 1.000 tỷ đồng doanh thu và 200 tỷ đồng lợi nhuận. Bên cạnh đó, hệ thống máy soi chiếu container di động được Cục Hải quan chính thức đưa vào vận hành tại Cảng Đồng Nai từ ngày 14/11/2022 nhằm phục vụ công tác soi chiếu, kiểm tra hàng hoá xuất nhập khẩu trong các container tại Cảng Đồng Nai. Đây cũng là cơ hội cho cộng đồng doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp chủ động và thuận lợi hơn khi làm thủ tục hải quan, thông quan hàng hoá xuất nhập khẩu tại Cảng Đồng Nai. Cũng trong năm 2022, công ty được IR Awards bình chọn là một trong 385 doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

+ Năm 2023, khu vực cảng Long Bình Tân đưa vào khai thác thêm 97,65 mét chiều dài cầu cảng có khả năng tiếp nhận phương tiện tàu có trọng tải đến 5.000DWT.

+ Khu quản lý đường bộ khu vực IV chấp thuận cho xe ô tô từ thành phố Hồ Chí Minh sau khi qua cầu Đồng Nai được phép rẽ phải vào cầu Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi lưu thông ra vào cảng Đồng Nai.

+ Cũng trong năm 2023, công ty đã thực hiện việc tăng vốn điều lệ lên 370,439 tỷ đồng.

+ Năm 2024, lần đầu tiên trong lịch sử, công ty vượt mốc lợi nhuận sau thuế 300 tỷ đồng; cảng điện tử E-port được chính thức đưa vào sử dụng; Bộ Giao thông vận tải chấp thuận chủ trương chuyển đổi công năng khai thác bến 30.000DWT (cầu cảng B6) từ hàng tổng hợp sang hàng lỏng (xăng dầu). Ngoài ra, trong năm 2024, công ty cũng được IR Awards bình chọn là một trong 424 doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

+ Năm 2025, công ty thực hiện việc tăng vốn điều lệ lên 555,658 tỷ đồng; tiếp tục vượt mốc doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 1.600 tỷ đồng và 400 tỷ đồng; vinh dự có tên trong Bảng xếp hạng Top 500 nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam 2025 (VBE500) được tổ chức bởi báo Tài chính – Đầu tư (Bộ Tài chính) và Viet Research nhằm tôn vinh các doanh nghiệp điển hình xuất sắc trong bảng xếp hạng VBE500; được vinh danh với giải “Tiền bộ vượt trội” tại cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2025 do HOSE, HNX và báo Tài chính – Đầu tư phối hợp tổ chức thực hiện với sự tài trợ thường niên duy nhất từ Công ty Quản lý quỹ Dragon Capital nhằm đánh dấu bước thăng hạng mạnh mẽ về minh bạch và quản trị trong bối cảnh thị trường niêm yết có tiêu chuẩn đánh giá ngày càng khắt khe.

+ Thi công hoàn thành và tổ chức thực hiện phương án tổ chức giao thông cho các phương tiện ra, vào cảng Đồng Nai được lưu thông 02 chiều dưới gầm cầu Đồng Nai để kết nối vào Quốc lộ 1 đi về phía thành phố Hồ Chí Minh đã tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, đối tác lưu thông ra vào cảng Đồng Nai.

+ Hoàn thành công trình xây dựng tòa nhà văn phòng mới và đưa vào hoạt động tại khu vực cảng Long Bình Tân.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2025 và Báo cáo nhiệm kỳ 2021 - 2025 của Ban Kiểm toán nội bộ, kính trình Hội đồng quản trị công ty xem xét và phê duyệt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Thanh Hải

**BAN KTNB
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thu Trang

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD; BKS;
- Lưu: KTNB.

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2026



BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (PDN);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát và các báo cáo hàng quý của Ban Kiểm soát trong năm 2025.

PHẦN I

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025:

A. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2025

I. Đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam thực hiện, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất các vấn đề sau:

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty trình bày trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất kinh doanh:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	Thực hiện năm 2025	TH so KH
1.	Tổng doanh thu	Trđ	1.400.000	1.615.889	115,42%
2.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Trđ	360.000	436.494	121,25%
3.	Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Trđ	152.000	177.097	116,51%
4.	Đầu tư xây dựng cơ bản (*)	Trđ	92.302	72.355	78,39%
5.	Cổ tức	%	33	40	121,21%

(*): Số liệu đầu tư xây dựng cơ bản không bao gồm kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Năm 2025, xuất - nhập khẩu của Việt Nam tăng trưởng khá cao, khối lượng hàng hóa thông qua cảng biển bằng tàu biển và phương tiện thủy nội địa (không bao gồm hàng quá cảnh không bốc dỡ) cũng đạt kết quả tích cực và là điều kiện để doanh nghiệp ngành vận tải cảng biển phát triển.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng về quy mô doanh thu và lợi nhuận so với cùng kỳ. Hiệu quả kinh doanh của công ty tiếp tục thể hiện sự tích cực thông qua việc kiểm soát tốt chi phí giá vốn góp phần gia tăng lợi nhuận gộp và lợi nhuận trước thuế.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện vẹn toàn nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty vượt qua trong thời kỳ khó khăn. Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ nghiêm túc chủ trương định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ công ty cũng như chiến lược kinh doanh phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo công ty phát triển một cách có hiệu quả, an toàn và bền vững.

Công ty đã và đang tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi, trang thiết bị xếp dỡ chuyên làm hàng container kịp thời, giảm tình trạng tắc nghẽn tại cảng nhằm đáp ứng nhu cầu sản lượng tăng cao của khách hàng cũng như tăng sự hài lòng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ tại Cảng Đồng Nai. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh hiện đang được sử dụng hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thị trường và xu hướng khách hàng.

Đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2025 chỉ hoàn thành 78,39% so với kế hoạch là do những nguyên nhân sau:

- Do vướng mắc, khó khăn về những thủ tục pháp lý như: điều chỉnh hồ sơ thiết kế cho phù hợp với yêu cầu của Sở ban ngành;
- Nhu cầu của khách hàng thuê bãi có thay đổi, do đó để phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh và hiệu quả đầu tư xây dựng nên một số công trình chưa được triển khai theo kế hoạch năm 2025;
- Song song đó, có một số công trình và trang thiết bị chưa cấp thiết đầu tư trong năm 2025 nên được chuyển qua năm 2026 thực hiện.

11/21/2025 09:00 AM

2. Tình hình thực hiện đầu tư, xây dựng cơ bản:

Các dự án tại khu vực Long Bình Tân:

Năm 2025, Công ty hoàn thành đầu tư xây dựng cầu nổi số 2 qua rạch Tham Mạng. Ngoài ra, công trình nhà văn phòng mới (văn phòng số 2) đã được thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Để mở rộng hệ thống kho bãi, Công ty đã triển khai thủ tục thuê đất tại phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai với diện tích 0,99ha qua Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 và 1,3 ha qua Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND phường Long Hưng.

Ngoài ra, Công ty còn được UBND tỉnh Đồng Nai cho thuê đất với diện tích 3,77ha qua Hợp đồng thuê đất số 10/HĐTD ngày 19/02/2025 và diện tích 1,81ha qua Hợp đồng thuê đất số 09/HĐTD ngày 19/02/2025.

Các dự án tại khu vực Cảng Gò Dầu:

Trong năm 2025, công ty đã đầu tư hệ thống thoát nước ngang đường và hoàn thiện thiết kế nhà văn phòng mới cảng Gò Dầu; tiếp tục hoàn thiện các hạng mục hạ tầng kỹ thuật như bến bãi, cầu cảng, đường nội bộ, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống điện nước,... Tiến độ đầu tư các hạng mục này căn cứ theo nhu cầu thực tế và tình hình sản xuất kinh doanh hàng năm nhằm đem lại hiệu quả nhất cho công ty.

Hiện nay, Công ty đã được Sở Tài chính chấp thuận điều chỉnh mục tiêu đầu tư của các dự án thuộc cảng Gò Dầu nhằm phục vụ nhu cầu thuê kho bãi của khách hàng qua Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 05/03/2025 và Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 05/03/2025.

3. Tình hình mua sắm tài sản cố định:

Giá trị đầu tư, mua sắm tài sản cố định trong năm:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc	:	6.201.057.254 đồng
+ Máy móc, thiết bị	:	126.388.889 đồng
+ Phương tiện vận tải, truyền dẫn	:	18.798.633.240 đồng
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý	:	1.088.606.292 đồng
+ Tài sản cố định hữu hình khác	:	538.179.630 đồng
+ Tài sản cố định vô hình	:	570.367.000 đồng
CỘNG	:	27.323.232.305 đồng

4. Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Tiền cổ tức trong năm nhận được:

STT	Tên đơn vị	Số CP	Tỷ lệ góp vốn	Giá trị vốn góp	KH cổ tức năm 2025	Cổ tức năm 2024	Tiền cổ tức năm 2024
1	CTCP Cảng Long Thành	467.032	30%	1.665.000.000	20%	20%	934.064.000
2	CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	1.350.000	45%	13.500.000.000	9%	8%	1.080.000.000
3	CTCP Sonadezi Châu Đức	1.260.000	0,7%	15.400.000.000	10%	10%	1.260.000.000
4	CTCP Sonadezi Bình Thuận	4.040.000	10,1%	40.400.000.000	5%		-
TỔNG CỘNG				70.965.000.000			3.274.064.000

Năm 2020, Công ty hợp tác đầu tư dự án Xây dựng và Kinh doanh hạ tầng KCN Tân Đức – Bình Thuận thông qua việc thành lập Công ty cổ phần Sonadezi Bình Thuận (thành lập ngày 05/6/2020) với giá trị vốn góp 40.400.000.000 đồng. Hiện nay, Công ty cổ phần Sonadezi Bình Thuận đã hoàn tất phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đạt 97,7% diện tích, phần diện tích còn lại chưa hoàn tất phê duyệt phương án bồi thường chủ yếu là đất ở và đất nông nghiệp trong khu dân cư chưa được phê duyệt giá đất cụ thể; triển khai thi công một số hạng mục công trình như: san nền, đường và hệ thống kênh mương, cống thoát nước; hệ thống thoát nước thải; hệ thống cấp nước và hệ thống chiếu sáng dọc các tuyến đường; trạm bơm cấp nước (giai đoạn 1); nhà máy xử lý nước thải (giai đoạn 1); công tác rà phá bom mìn. Ngày 19/12/2025, Công ty cổ phần Sonadezi Bình Thuận đã tổ chức thành công Lễ khánh thành Khu công nghiệp Tân Đức tại xã Tân Minh, tỉnh Lâm Đồng.

II. Tình hình tài chính

1. Các chỉ tiêu của báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2025:

Căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, một số chỉ tiêu tài chính trên Bảng cân đối kế toán như sau:

ĐVT: đồng

TÀI SẢN	MÃ SỐ	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	1.103.482.193.800	842.985.861.151
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	120.909.755.728	278.055.890.865
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	778.900.000.000	412.700.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	194.797.545.911	150.061.265.750
IV. Hàng tồn kho	140	1.183.882.762	1.740.744.011
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	7.691.009.399	427.960.525
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	740.412.251.103	705.739.510.071
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	-	-
II. Tài sản cố định	220	334.498.248.466	356.244.191.302
III. Bất động sản đầu tư	230	-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	292.054.720.189	234.223.884.994
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	70.965.000.000	70.965.000.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260	42.894.282.448	44.306.433.775
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	1.843.894.444.903	1.548.725.371.222
NGUỒN VỐN			
C - NỢ PHẢI TRẢ	300	358.861.725.996	309.000.498.024
I. Nợ ngắn hạn	310	309.607.135.754	239.225.907.782
II. Nợ dài hạn	330	49.254.590.242	69.774.590.242
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	1.485.032.718.907	1.239.724.873.198
I. Vốn chủ sở hữu	410	1.485.032.718.907	1.239.724.873.198
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	1.843.894.444.903	1.548.725.371.222

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025)

2. Các chỉ số tài chính tại thời điểm 31/12/2025:

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty:

Hiệu quả sử dụng tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm	
		2025	2024
1. Hiệu quả sử dụng tài sản			
ROE	%	32,0	31,0
ROA	%	25,7	23,9
Doanh thu BHVCCDV/tổng tài sản	Lần	0,9	0,9
Biên lợi nhuận gộp	%	37,6	37,3
Biên chi phí hoạt động	%	5,2	6,2
2. Phân tích Dupont			
Biên lợi nhuận ròng	%	27,7	26,0
Vòng quay tài sản	Lần	0,9	0,9
Hệ số tài sản/vốn chủ sở hữu	Lần	1,2	1,3

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2024 và năm 2025)

Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) và hiệu quả sử dụng tài sản (ROA) năm 2025 lần lượt tăng 1% và 1,8% so với cùng kỳ nhờ vào biên lợi nhuận ròng tăng từ 26% lên 27,7%. Trong đó, biên lợi nhuận gộp chỉ tăng nhẹ so với năm trước trong khi biên chi phí hoạt động giảm từ 6,2% năm 2024 xuống còn 5,2% trong điều kiện mở rộng quy mô doanh thu trong năm, cho thấy mức độ tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp của Ban Tổng giám đốc rất được chú trọng để nâng cao hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Cấu trúc vốn và chỉ số an toàn tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm	
		2025	2024
1. Cấu trúc vốn			
Nợ phải trả/tổng tài sản	%	19	20
Nợ vay/tổng tài sản	%	5	4
Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	Lần	0,6	0,5
Nguồn vốn dài hạn/tài sản dài hạn	Lần	2,1	1,9
2. Chỉ số thanh toán			
Chỉ số thanh toán nhanh	Lần	3,6	3,5
Chỉ số thanh toán hiện hành	Lần	3,6	3,5
3. Chỉ số an toàn tài chính			
Khả năng thanh toán lãi vay (EBIT/lãi vay)	Lần	104	62,6

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2024 và năm 2025)

- Đánh giá về tình hình tài chính của Công ty:

Nhìn chung, Công ty duy trì cấu trúc nguồn vốn ổn định và an toàn. Tổng nợ vay duy trì ở mức rất thấp, chiếm 5% trên tổng tài sản và tăng nhẹ 1% so với cùng kỳ do dư nợ gốc vay tăng (chủ yếu là nợ vay ngắn hạn).

Khả năng thanh toán của Công ty đạt mức an toàn cao khi hệ số thanh toán nhanh và hiện hành đều lớn hơn 1, ở mức 3,6 lần.

Khả năng thanh toán lãi vay năm 2025 là 104 lần, tăng mạnh so với mức 62,6 lần của năm 2024, thể hiện công ty đảm bảo nguồn lực để thanh toán các chi phí lãi vay khi tới hạn.

3. Tình hình giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan của Công ty:

Trong năm 2025, giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch như sau:

STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGD tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
1	Trần Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT	CTCP Sonadezi Long Bình	Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước tại Cảng Gò Dầu	Thành viên HĐQT trong thời gian 03 năm gần nhất
2	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó TGD, Giám đốc tài chính, Người đại diện CBTT	CTCP Cảng Long Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng cung ứng dịch vụ xếp dỡ hàng hoá; - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng; - Hợp đồng thuê bãi. 	Chủ tịch HĐQT
	Vũ Thị Quỳnh Trang	Kế toán trưởng			Trưởng Ban kiểm soát
	Nguyễn Thị Ngọc Khanh	Người phụ trách quản trị, Thư ký công ty, Trợ lý Ban Tổng Giám đốc			Thành viên Ban kiểm soát

STT	Tên TV HĐQT/ TV BKS/TGD tại Công ty niêm yết	Chức vụ tại Công ty niêm yết	Tên Công ty có giao dịch	Hợp đồng giao dịch	Chức vụ tại Công ty có giao dịch
3	Trần Văn Nguyễn	Thành viên HĐQT	CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container; - Hợp đồng dịch vụ mua bán nhiên liệu phục vụ sản xuất; - Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị và công nhân xếp dỡ; - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng. 	Thành viên HĐQT trong thời gian 03 năm gần nhất
	Nguyễn Văn Ban	Phó TGD			Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Ngọc Tuần	Tổng Giám đốc	CTCP Tiếp vận Số 1 Đồng Nai (Dologco)	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng CTCP Tiếp vận số 1 Đồng Nai cung ứng dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho PDN; - Hợp đồng PDN cung cấp dịch vụ liên quan đến làm hàng container cho CTCP Tiếp vận số 1 Đồng Nai; - Hợp đồng dịch vụ thuê thiết bị xếp dỡ; - Hợp đồng cung cấp dịch vụ tại cảng. 	Chủ tịch HĐQT
	Nguyễn Thị Ngọc Khanh	Người phụ trách quản trị, Thư ký công ty, Trợ lý Ban Tổng Giám đốc			Thành viên BKS
5	Hoàng Thị Thu Thủy	Thành viên BKS	Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Đồng Nai	Hợp đồng vay vốn 84 tỷ đồng để đầu tư xây dựng bến tàu 30.000DWT (bến B5)	Trưởng phòng Kế toán

(Số liệu chi tiết các giao dịch được thể hiện đầy đủ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2025)

B. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong năm Ban kiểm soát đã tiến hành 05 cuộc họp với các nội dung:

- Thông qua kế hoạch hoạt động, ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua phân công nhiệm vụ của từng thành viên Ban kiểm soát;
- Thông qua các ý kiến đánh giá kết luận của các thành viên Ban Kiểm soát trong các cuộc kiểm tra giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty theo kế hoạch.

2. Ngân sách hoạt động của Ban kiểm soát:

Ngân sách hoạt động gồm:

ĐVT: Đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện
1.	Quỹ lương của TBKS chuyên trách	915.648.000	1.076.201.000
2.	Thù lao của TV. BKS	270.806.000	372.802.000
Cộng		1.186.454.000	1.449.003.000

Các khoản lợi ích khác: không có

3. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm:

3.1. Hoạt động chung

- Thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế nội bộ về quản trị công ty trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc công ty năm 2025, cụ thể:

• Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật và của Công ty;

• Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đối với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;

• Kiểm tra, giám sát việc triển khai đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản, đầu tư vốn vào các công ty liên kết, quản lý tài chính, việc phân phối và sử dụng các quỹ;

• Thẩm tra Báo cáo tài chính quý/năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đánh giá sự phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;

• Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật Chứng khoán;

• Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban, các cuộc họp Hội đồng quản trị công ty.
- Tham gia các buổi hội thảo, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ quy định.

3.2. Hoạt động kiểm tra giám sát

a) *Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ công ty và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025*

- Hoạt động của Công ty trong năm tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Điều lệ công ty, chấp hành đúng các quy định về công bố thông tin đối với công ty niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 theo đúng phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Trong quý 2/2025, công ty đã thực hiện việc trích lập/ trích bổ sung các quỹ của năm 2024 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025, như sau:

+ Quỹ đầu tư phát triển	:	138.829.892.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng và phúc lợi NLĐ	:	19.086.753.000 đồng
+ Quỹ thưởng người quản lý	:	931.500.000 đồng
+ Quỹ thưởng cá nhân, đơn vị hữu quan	:	1.000.000.000 đồng
+ Quỹ công tác xã hội cộng đồng	:	3.470.747.000 đồng

Công ty đã thanh toán đầy đủ tiền cổ tức 2024 cho các cổ đông: đợt 01 (tỷ lệ 20%, tương ứng 74.087.816.000 đồng) vào ngày 01/4/2025 và đợt 02 (tỷ lệ 25% tương ứng 92.609.770.000 đồng) vào ngày 10/07/2025.

- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán BCTC năm 2025.

b) *Giám sát HĐQT & Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành*

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ trực tiếp và 13 phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, quy trình và phù hợp với Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; góp phần giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến hoạt động của công ty thuộc phạm vi, trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT; đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

- Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

- Tạm ứng cổ tức đợt 01 năm 2024 bằng tiền, tỷ lệ thực hiện 20%;

- Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Thống nhất chủ trương cử ông Đỗ Minh Tuấn làm người đại diện phần vốn tại CTCP Sonadezi Bình Thuận, cử ông Nguyễn Duy Khiêm làm người đại diện phần vốn tại CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai;

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và ước thực hiện 2 tháng đầu năm 2025;
- Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của người lao động, người quản lý công ty;
- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ năm 2024 và Kế hoạch làm việc năm 2025;
- Thông qua những nội dung xin ý kiến của người đại diện phần vốn tại CTCP Cảng Long Thành, CTCP Dịch vụ Cảng Đồng Nai và CTCP Sonadezi Bình Thuận;
- Thông qua chủ trương tái ký hợp đồng vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam – Chi nhánh Biên Hòa;
- Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư – Dự án mở rộng CĐN giai đoạn 2A – Địa điểm: phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Thông qua chủ trương tăng vốn và thuê dịch vụ tư vấn FPT thực hiện thủ tục tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Thông qua đơn từ nhiệm của ông Trần Văn Nguyên – thành viên HĐQT; ông Hồ Sĩ Tuấn – thành viên Ban Kiểm soát;
- Thông qua các nội dung họp và phân công nhân sự tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2025;
- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý giai đoạn 2020 – 2025 và giai đoạn 2025 – 2030;
- Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền đợt 2 (đợt cuối) năm 2024 với tỷ lệ 25% và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Sửa đổi điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán bổ sung với VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung với HOSE;
- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo;
- Rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020 – 2025 và giai đoạn 2025 – 2030;
- Thông qua tái bổ nhiệm quản lý cấp trung (bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh – Phó giám đốc Cảng Long Bình Tân, ông Bùi Khắc Chính – Phó giám đốc Kho vận Logistic và ông Nguyễn Văn Ban – kiêm nhiệm Giám đốc Kho vận Logistic);
- Thông qua Quy chế đào tạo và Quy chế thi đua khen thưởng;
- Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch tiền lương, thù lao của Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai năm 2025;
- Ký hợp đồng/ phụ lục với các tổ chức có liên quan đến người nội bộ của Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai và tổ chức cùng chịu sự kiểm soát của công ty mẹ là Tổng Công ty cổ phần Phát triển Khu Công Nghiệp;
- Thông qua việc bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Hoài Bắc đảm nhiệm chức vụ Phó giám đốc Dự án – Công nghệ;

Bên cạnh đó, HĐQT thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; chủ động đưa ra các giải pháp và đề xuất ý kiến với Hội đồng quản trị các vấn đề thuộc thẩm quyền; tổ chức các cuộc họp giao ban, điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh; hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

c) Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông:

- Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và họp giao ban.

- Các cán bộ quản lý đã phối hợp cung cấp các tài liệu, hồ sơ giúp Ban Kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

- Đối với cổ đông:

+ Tổng số cổ đông chốt tại ngày 25/6/2025 là 505 cổ đông. Trong đó, số cổ đông tổ chức là 21 cổ đông, chiếm tỷ lệ 86,7% vốn điều lệ; cổ đông cá nhân là 484 cổ đông, chiếm tỷ lệ 13,3% vốn điều lệ;

+ Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông yêu cầu kiểm tra về việc điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

PHẦN II

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 – 2025

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2025:

- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

- Phân công trách nhiệm cho từng thành viên;

- Lập kế hoạch hoạt động và ngân sách hoạt động hàng năm;

- Thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc;

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý;

- Rà soát các quy chế, quy định ban hành tại Công ty;

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy chế, quy định tại Công ty;

- Giám sát tình hình đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư vốn vào các công ty liên kết;

- Kiểm tra hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán hàng quý/năm;

11/10/2025

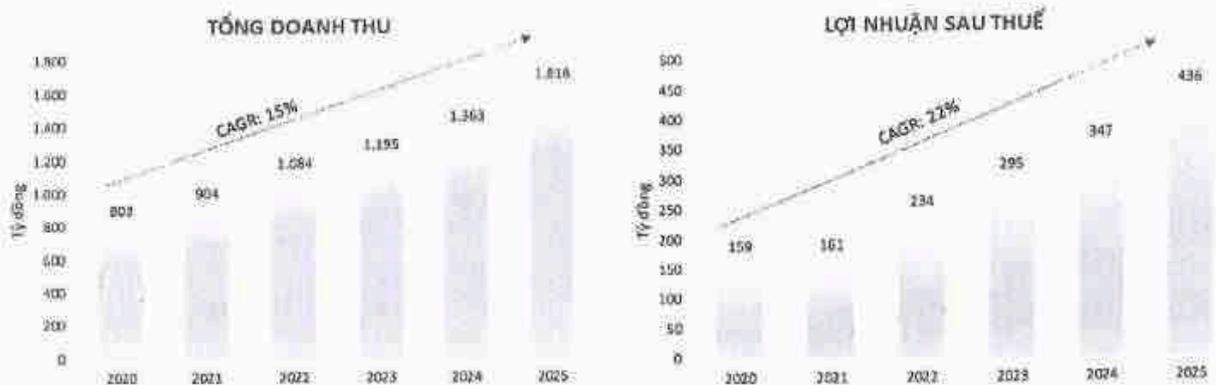
- Tham dự các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Tham gia các lớp đào tạo nhằm phục vụ công tác kiểm tra giám sát theo định hướng của Công ty.

II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2021 – 2025:

Nhận xét chung về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 5 năm

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán các năm 2020; 2021; 2022; 2023; 2024 và 2025):

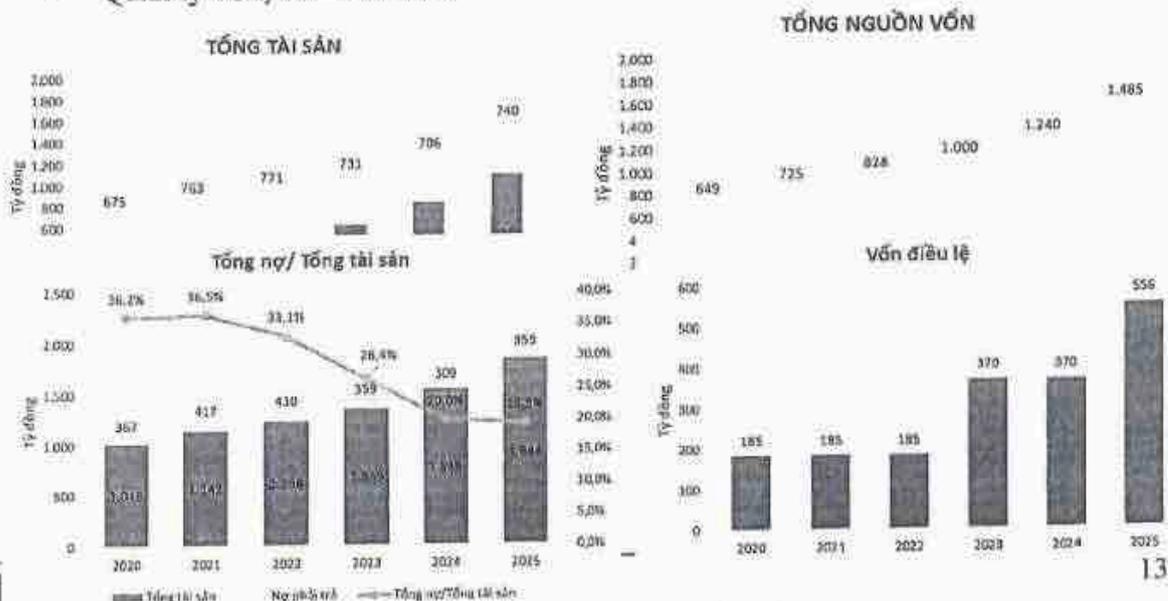
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:



- Hiệu quả sử dụng tài sản:



- Quản lý vốn, cấu trúc vốn:



Qua số liệu trên cho thấy, trong nhiệm kỳ 2021 – 2025 mặc dù chịu nhiều tác động chung từ những khó khăn của nền kinh tế và tài chính của cả nước, đặc biệt là từ năm 2020 bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19 làm ảnh hưởng đến toàn cầu, gây ra những xáo trộn khổng lồ và thiệt hại nặng nề đối với các mặt của đời sống xã hội và nền kinh tế, đặt cộng đồng doanh nghiệp đứng trước những thử thách khó khăn chưa từng có. Tuy nhiên, công ty cổ phần Cảng Đồng Nai đều hoàn thành vượt kế hoạch do ĐHCĐ thường niên đề ra, duy trì tỷ lệ chia cổ tức ở mức cao, các chỉ tiêu tài chính luôn ở mức tốt và an toàn.

Năm 2021, công ty hoàn thành và đưa vào khai thác bến 30.000DWT (cầu cảng B5) là công trình trọng điểm tại cảng Gò Dầu, tạo nhiều thuận lợi cho việc tiếp nhận tàu lớn và giữ chân khách hàng mới.

Năm 2022, việc chuyển đổi mô hình quản lý Hải quan của Hải quan Đồng Nai, thành lập Chi cục Hải quan Cửa Khẩu Cảng Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi để Cảng Đồng Nai có thể khai thác thêm nhiều mặt hàng thông qua cảng, trong đó có một số mặt hàng trước đây chưa được phép khai thác như: giấy phế liệu, nhựa phế liệu, ... Ngoài ra, năm 2022 là năm đột phá về tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận và là mốc đánh dấu đầu tiên Công ty đã vượt qua cột mốc 1.000 tỷ đồng doanh thu và 200 tỷ đồng lợi nhuận. Bên cạnh đó, Cục Hải quan chính thức đưa hệ thống máy soi chiếu container di động vào vận hành tại Cảng Đồng Nai vào ngày 14/11/2022 nhằm phục vụ công tác soi chiếu, kiểm tra hàng hoá xuất nhập khẩu trong các container tại Cảng Đồng Nai. Đây cũng là cơ hội cho cộng đồng doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp chủ động và thuận lợi hơn khi làm thủ tục hải quan, thông quan hàng hoá xuất nhập khẩu tại Cảng Đồng Nai. Cũng trong năm 2022, công ty được IR Awards bình chọn là một trong 385 doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Năm 2023, khu vực cảng Long Bình Tân đưa vào khai thác thêm 97,65 mét chiều dài cầu cảng, có khả năng tiếp nhận phương tiện tàu có trọng tải đến 5.000DWT. Khu quản lý đường bộ khu vực IV chấp thuận cho xe ô tô từ thành phố Hồ Chí Minh sau khi qua cầu Đồng Nai được phép rẽ phải vào cầu Đồng Nai tạo điều kiện thuận lợi lưu thông ra vào cảng Đồng Nai. Cũng trong năm 2023, công ty đã thực hiện việc tăng vốn điều lệ lên 370,439 tỷ đồng.

Năm 2024, lần đầu tiên trong lịch sử, công ty vượt mốc lợi nhuận sau thuế 300 tỷ đồng; cảng điện tử E-port được chính thức đưa vào sử dụng; Bộ Giao thông vận tải chấp thuận chủ trương chuyển đổi công năng khai thác bến 30.000DWT (cầu cảng B6) từ hàng tổng hợp sang hàng lỏng (xăng dầu). Ngoài ra, trong năm 2024, công ty cũng được IR Awards bình chọn là một trong 424 doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Năm 2025, công ty thực hiện việc tăng vốn điều lệ lên 555,658 tỷ đồng; thi công hoàn thành và tổ chức thực hiện phương án tổ chức giao thông cho các phương tiện ra, vào cảng Đồng Nai được lưu thông 02 chiều dưới gầm cầu Đồng Nai để kết nối vào Quốc lộ 1 đi về phía thành phố Hồ Chí Minh đã tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, đổi tác lưu thông ra vào cảng Đồng Nai; hoàn thành công trình xây dựng tòa nhà văn phòng mới và đưa vào hoạt động tại khu vực cảng Long Bình Tân. Công ty tiếp tục vượt mốc doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 1.600 tỷ đồng và 400 tỷ đồng; vinh dự được có tên trong Bảng xếp hạng Top 500 nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam 2025

34)
GT
HÀ
NG
JN
SNG

(VBE500) được tổ chức bởi báo Tài chính – Đầu tư (Bộ Tài chính) và Viet Research nhằm tôn vinh các doanh nghiệp điển hình xuất sắc trong bảng xếp hạng VBE500; được vinh danh với giải “Tiền bộ vượt trội” tại cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2025 do HOSE, HNX và báo Tài chính – Đầu tư phối hợp tổ chức thực hiện với sự tài trợ thường niên duy nhất từ Công ty Quản lý quỹ Dragon Capital nhằm đánh dấu bước thăng hạng mạnh mẽ về minh bạch và quản trị trong bối cảnh thị trường niêm yết có tiêu chuẩn đánh giá ngày càng khắt khe.

Về mặt doanh thu: Công ty ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng trưởng liên tục trong giai đoạn từ 2021 - 2025, tương đương mức tăng khoảng 79% so với đầu kỳ. Tốc độ tăng doanh thu qua mỗi năm duy trì ở mức hai chữ số (ngoại trừ mức tăng nhẹ hơn năm 2023 so với 2022) và bứt phá trong năm 2025 giúp Công ty đạt mức tăng trưởng kép ở mức 15%/năm về mặt tổng doanh thu trong toàn bộ giai đoạn 2021 - 2025.

Hiệu quả sử dụng tài sản: ROA và ROE đều cho thấy sự hồi phục mạnh sau năm 2021 và duy trì xu hướng tăng trưởng liên tục. Giai đoạn 2022 - 2023, Công ty đã tận dụng tốt đã phục hồi logistics, đồng thời kiểm soát chi phí cố định, khiến lợi nhuận tăng nhanh hơn doanh thu.

Quản lý vốn và cấu trúc vốn: Công ty sở hữu cấu trúc vốn thiên về vốn chủ sở hữu, đòn bẩy thấp nhưng vẫn tạo ra ROE thuộc nhóm cao nhất ngành. Đây là cấu trúc vốn tối ưu cho doanh nghiệp hạ tầng đã ổn định, ưu tiên bền vững – cố tức – an toàn, hơn là tăng trưởng nóng dựa vào nợ.

Nhìn chung, trong nhiệm kỳ vừa qua, công ty đều hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên giao hàng năm và theo định hướng phát triển của Tổng Công ty Sonadezi.

III. Nhận xét

- Ban Kiểm soát thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ của Công ty và pháp luật quy định.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin tưởng, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả.

- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2025 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng/ban và toàn thể CBCNV Công ty.

IV. Kế hoạch công tác của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ sau

Ban kiểm soát nhiệm kỳ sau tiếp tục thực hiện trách nhiệm giám sát công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật, điều lệ công ty trên nguyên tắc vì lợi ích chung của công ty, tối ưu lợi ích cho cổ đông.

Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hàng quý/năm, kiểm tra, giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư tài chính, sử dụng vốn kinh doanh và những công việc khác thuộc thẩm quyền.

Đề xuất công ty kiểm toán độc lập được Bộ tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng trình Đại hội đồng cổ đông thường niên để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và hàng năm của công ty.

12. C
K
4
AI
NAI

V. Kiến nghị

- Thực hiện rà soát, cập nhật, theo dõi chi tiết tổng chi phí đầu tư xây dựng đối với từng hạng mục công trình.

- Tiếp tục công tác quản lý dự án đầu tư nhằm đảm bảo về tiến độ, chi phí và chất lượng đối với các dự án đang triển khai thực hiện cũng như những dự án mới.

- Với dòng tiền nội lực dồi dào hiện có và khả năng tạo dòng tiền ổn định, bên cạnh khả năng huy động nguồn vốn vay bên ngoài, Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng nâng cao năng suất hoạt động để mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ hiện có để tối ưu nguồn lực hiện có.

- Tiếp tục hoàn thiện những quy chế, quy trình, quy định quản lý nội bộ của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Công ty.

- Tăng cường công tác đào tạo để có đội ngũ nhân sự chất lượng cao, phù hợp với định hướng phát triển của công ty, đồng thời đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện công tác chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty sang chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) theo quy định.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và số hóa dữ liệu vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và báo cáo nhiệm kỳ 2021 - 2025 tại Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Thu Trang

Số: 93/2026/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 03 năm 2026 từ trang 05 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN Đăng ký hành nghề kiểm toán:
0172-2023-026-1

Lê Việt Hà

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
4732-2024-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2026

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.103.482.193.800	842.985.861.151
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	120.909.755.728	278.055.890.865
1. Tiền	111		74.909.755.728	50.055.890.865
2. Các khoản tương đương tiền	112		46.000.000.000	228.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	778.900.000.000	412.700.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		778.900.000.000	412.700.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		194.797.545.911	150.061.265.750
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	182.793.175.646	144.099.677.525
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		4.533.693.241	1.541.963.093
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	10.199.977.873	6.943.741.356
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(2.729.300.849)	(2.524.116.224)
IV. Hàng tồn kho	140		1.183.882.762	1.740.744.011
1. Hàng tồn kho	141		1.183.882.762	1.740.744.011
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.691.009.399	427.960.525
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		693.002.896	397.724.725
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.11	6.998.006.503	30.235.800
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		740.412.251.103	705.739.510.071
I. Tài sản cố định	220		334.498.248.466	356.244.191.302
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.5	330.775.747.159	352.881.798.051
Nguyên giá	222		989.306.784.776	963.397.882.335
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(658.531.037.617)	(610.516.084.284)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.7	3.722.501.307	3.362.393.251
Nguyên giá	228		9.653.781.108	9.083.414.108
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.931.279.801)	(5.721.020.857)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		292.054.720.189	234.223.884.994
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.8	292.054.720.189	234.223.884.994
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	70.965.000.000	70.965.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		15.165.000.000	15.165.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		55.800.000.000	55.800.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		42.894.282.448	44.306.433.775
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.9	42.894.282.448	44.306.433.775
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.843.894.444.903	1.548.725.371.222

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND.

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.103.482.193.800	842.985.861.151
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	120.909.755.728	278.055.890.865
1. Tiền	111		74.909.755.728	50.055.890.865
2. Các khoản tương đương tiền	112		46.000.000.000	228.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.2	778.900.000.000	412.700.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		778.900.000.000	412.700.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		194.797.545.911	150.061.265.750
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	182.793.175.646	144.099.677.525
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		4.533.693.241	1.541.963.093
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	10.199.977.873	6.943.741.356
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.5	(2.729.300.849)	(2.524.116.224)
IV. Hàng tồn kho	140		1.183.882.762	1.740.744.011
1. Hàng tồn kho	141		1.183.882.762	1.740.744.011
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.691.009.399	427.960.525
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		693.002.896	397.724.725
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.11	6.998.006.503	30.235.800
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		740.412.251.103	705.739.510.071
I. Tài sản cố định	220		334.498.248.466	356.244.191.302
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.6	330.775.747.159	352.881.798.051
Nguyên giá	222		989.306.784.776	963.397.882.335
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(658.531.037.617)	(610.516.084.284)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.7	3.722.501.307	3.362.393.251
Nguyên giá	228		9.653.781.108	9.083.414.108
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.931.279.801)	(5.721.020.857)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		292.054.720.189	234.223.884.994
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.8	292.054.720.189	234.223.884.994
III. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.2	70.965.000.000	70.965.000.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		15.165.000.000	15.165.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		55.800.000.000	55.800.000.000
IV. Tài sản dài hạn khác	260		42.894.282.448	44.306.433.775
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.9	42.894.282.448	44.306.433.775
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.843.894.444.903	1.548.725.371.222

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		358.861.725.996	309.000.498.024
I. Nợ ngắn hạn	310		309.607.135.754	239.225.907.782
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.10	119.145.435.912	91.127.653.853
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.034.096.630	643.602.197
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.11	34.525.658.818	27.156.426.092
4. Phải trả người lao động	314	4.12	18.594.173.000	31.196.792.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.13	10.162.186.090	8.029.384.967
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		1.074.170.247	4.327.273
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.14	4.499.457.403	4.727.374.803
8. Vay ngắn hạn	320	4.15	70.579.748.150	23.456.333.333
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	4.16	17.788.058.610	16.019.100.000
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.17	32.204.150.894	36.864.913.264
II. Nợ dài hạn	330		49.254.590.242	69.774.590.242
1. Phải trả dài hạn khác	337	4.14	24.629.590.242	24.569.590.242
2. Vay dài hạn	338	4.15	24.625.000.000	45.205.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.485.032.718.907	1.239.724.873.198
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.18	1.485.032.718.907	1.239.724.873.198
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		555.658.200.000	370.439.080.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		555.658.200.000	370.439.080.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		74.434.806.545	74.434.806.545
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		474.501.790.541	485.205.005.541
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		380.437.921.821	309.645.981.112
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		118.459.395.112	101.234.244.110
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		261.978.526.709	208.411.737.002
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.843.894.444.903	1.548.725.371.222



Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn
Người lập

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	5.1	1.575.696.774.611	1.337.315.365.298
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		1.575.696.774.611	1.337.315.365.298
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	983.586.338.226	838.728.986.949
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		592.110.436.385	498.586.378.349
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	39.673.303.534	25.115.133.826
6. Chi phí tài chính	22	5.4	5.331.896.106	7.084.070.279
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		5.296.852.852	7.038.145.645
7. Chi phí bán hàng	25	5.5	22.068.409.538	22.276.206.857
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.6	59.177.186.528	61.202.228.207
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		545.206.247.747	433.139.006.832
10. Thu nhập khác	31		518.518.441	1.057.124.252
11. Chi phí khác	32		123.517.771	632.035.304
12. Lợi nhuận khác	40		395.000.670	425.088.948
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		545.601.248.417	433.564.095.780
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.8	109.106.816.708	86.322.466.778
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		436.494.431.709	347.241.629.002
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.4	7.350	5.808
17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.18.4	7.350	5.808

Nguyễn Ngọc Tuấn*
Tổng Giám đốcVũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởngNguyễn Cảnh Thìn
Người lập

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN CĂNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2025	Năm 2024
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		545.601.248.417	433.564.095.780
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ	02	5.7	49.069.175.141	51.067.833.551
Các khoản dự phòng	03		1.974.143.235	1.213.067.645
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(204.668.214)	(166.899.014)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(39.603.635.320)	(24.946.312.196)
Chi phí lãi vay	06	5.4	5.296.852.852	7.038.145.645
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		562.133.116.111	467.769.931.411
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(47.755.561.281)	4.749.416.085
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		556.861.249	(929.923.319)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		26.745.542.525	22.747.605.550
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		1.116.873.156	2.083.285.632
Tiền lãi vay đã trả	14		(5.311.161.072)	(7.130.947.132)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.11	(106.088.711.939)	(79.904.586.400)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		27.682.800	18.000.000
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(29.177.445.170)	(27.850.157.352)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		402.247.196.379	381.752.624.475
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(88.514.859.534)	(26.378.283.804)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		135.000.000	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(778.900.000.000)	(412.700.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		412.700.000.000	290.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(8.400.000.000)
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		35.314.961.112	23.162.251.293
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(419.264.898.422)	(134.316.032.511)

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP Bình Dương, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)

(Theo phương pháp gián tiếp)

Phê duyệt

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2025	Năm 2024
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	99.850.754.827	183.011.084.055
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(73.307.340.010)	(250.163.911.698)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(166.876.516.125)	(85.180.041.280)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(140.333.101.308)	(152.332.868.923)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20+30+40)	50		(157.350.803.351)	95.103.723.041
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		278.055.890.865	182.785.268.810
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		204.668.214	166.899.014
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50+60+61)	70	4.1	120.909.755.728	278.055.890.865



Nguyễn Ngọc Tuấn
Tổng Giám đốc

Vũ Thị Quỳnh Trang
Kế toán trưởng

Nguyễn Cảnh Thìn
Người lập

Đồng Nai, ngày 10 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026*V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;

Hội đồng quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		555.658.200.000	
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng		545.601.248.417	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		109.106.816.708	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		436.494.431.709	
5	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gởi có gốc ngoại tệ	Đồng		204.668.214	
6	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		436.289.763.495	
7	Trích lập các quỹ	Đồng		202.961.845.250	
7.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	174.515.905.000	
7.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi	Đồng		27.293.940.250	
7.3	Quỹ thưởng HĐQT & BKS	Đồng		1.152.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		233.327.918.245	
9	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		117.871.484.477	
10	Chia cổ tức (40%VDL)	Đồng		222.263.280.000	



STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		128.936.122.722	

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		555.658.200.000	
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng		570.000.000.000	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		114.000.000.000	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		456.000.000.000	
5	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gửi có gốc ngoại tệ	Đồng		-	
6	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		456.000.000.000	
7	Trích lập các quỹ	Đồng		212.160.120.000	
7.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	182.400.000.000	
7.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi	Đồng		28.444.120.000	
7.3	Quỹ thưởng HĐQT & BKS	Đồng		1.316.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		243.839.880.000	
9	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		128.936.122.722	
10	Chia cổ tức (40%VDL)	Đồng		222.263.280.000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		150.512.722.722	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG
ĐỒNG NAI
 Trần Thanh Hải

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

V/v: Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025

Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2026

Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025

Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2025 tại Công ty; Nghị định 44/2025/NĐ-CP và Nghị định 248/2025/NĐ-CP, HĐQT đề xuất mức thù lao của HĐQT và BKS là 1.380.960.000 đồng

2. Kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2026:

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận mức thù lao của HĐQT và BKS là 1.382.400.000 đồng được xác định dựa theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP.

3. Lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2025:

HĐQT đề xuất tổng tiền lương thực hiện năm 2025 của Trưởng BKS là 1.076.201.000 đồng được xác định căn cứ kết quả thực hiện năm 2025 và Nghị định 248/2025/NĐ-CP.

4. Tiền lương của Trưởng BKS chuyên trách năm 2026:

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận mức tiền lương Trưởng BKS chuyên trách là 984.000.000 đồng được xác định dựa theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Hải



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương – P.Long Hưng – Tỉnh Đồng Nai
ĐT: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com
Giấy CNĐKDN số: 3600334112



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai như sau:

1. Danh sách các công ty kiểm toán đề nghị:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

2. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán:

Ban kiểm soát kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán trong số các công ty nêu trên là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua!

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thu Trang

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương - Phường Long Hưng - Tỉnh Đồng Nai
ĐT: (0251) 383.2225 Fax: (0251) 383.1259 Website: www.dongnai-port.com
Giấy CNĐKDN số: 3600334112

TỜ TRÌNH**V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty****Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế về tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty để thay thế cho Điều lệ công ty được thông qua ngày 15/07/2025, cụ thể như sau:

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. “ <i>Luật Doanh nghiệp</i> ” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau: b. “ <i>Luật Doanh nghiệp</i> ” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật <u>Doanh nghiệp sửa đổi số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025</u> ;	Cập nhật quy định sửa đổi
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị là	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. <u>Tổng giám đốc</u> là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Căn cứ tình hình thực tế của Công ty

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>		
<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; <u>kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</u></p>	<p>Theo khoản 18, Điều 1 Luật số 76/2025/QH15</p>
<p>Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam</p>	<p>Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố, <u>mối quan hệ gia đình được quy định tại khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp</u> và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>Theo thực tế công tác chuẩn bị hồ sơ nhân sự và khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP</p>

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</p> <p>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b. Trình độ chuyên môn;</p> <p>c. Quá trình công tác;</p> <p>d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);</p> <p>e. Lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của công ty;</p> <p>f. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).</p> <p>...</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>c. Chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;</p>	<p>một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:</p> <p>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</p> <p>b. Trình độ chuyên môn;</p> <p>c. Quá trình công tác;</p> <p>d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị/<u>Hội đồng thành viên</u> của công ty khác);</p> <p>e. Lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của công ty;</p> <p>f. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị/<u>Hội đồng thành viên</u>, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).</p> <p>...</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>c. Chỉ được đồng thời <u>là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên</u> tại tối đa 05 công ty khác.</p>	

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị</p> <p>...</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị phải đảm bảo có <u>tối thiểu 1 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</u> và 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ban hành ngày 11/09/2025</p>
<p>Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ này và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>q. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ này và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>...</p> <p>q. <u>Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.</u></p> <p>r. <u>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u></p> <p>s. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p>Sửa đổi theo khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ban hành ngày 11/09/2025</p>
<p>Điều 27. Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>...</p>	<p>Điều 27. Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>...</p>	<p>Căn cứ các quy định của Nhà nước về tiền lương, thù lao, khen thưởng,... và phù hợp với</p>

47/ JT HÀ NG GN ON

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>4. Các thành viên Hội đồng quản trị được nhận tiền thưởng từ quỹ tiền thưởng của người quản lý do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Mức thưởng cho Chủ tịch và từng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>...</p>	<p>4. Các thành viên Hội đồng quản trị được nhận tiền thưởng <u>theo Quy chế Thưởng của Công ty. Mức tiền thưởng của Chủ tịch và từng thành viên Hội đồng quản trị tam chi trong năm do Hội đồng quản trị phê duyệt và sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất thông qua.</u></p> <p>...</p>	<p>tình hình thực tế tại Công ty</p>
<p>Điều 39. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>...</p> <p>3. Các thành viên Ban Kiểm soát được nhận tiền thưởng từ quỹ tiền thưởng của người quản lý do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Mức thưởng cho Trưởng Ban và từng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>...</p>	<p>Điều 39. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát</p> <p>...</p> <p>3. Các thành viên Ban Kiểm soát được nhận tiền thưởng <u>theo Quy chế Thưởng của Công ty. Mức tiền thưởng của Trưởng Ban và từng thành viên Ban Kiểm soát tam chi trong năm do Hội đồng quản trị phê duyệt và sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất thông qua.</u></p> <p>...</p>	<p>Căn cứ các quy định của Nhà nước về tiền lương, thù lao, khen thưởng,... và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty</p>
<p>Điều 48. Phân phối lợi nhuận</p> <p>1. ...</p>	<p>Điều 48. Phân phối lợi nhuận</p> <p><u>1. Sau khi bù đắp khoản lỗ của các năm trước (nếu có), Công ty trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế bao gồm: Quỹ đầu tư phát triển; Quỹ khen thưởng, phúc lợi; Quỹ thưởng cho các cá nhân, đơn vị hữu quan; Quỹ công tác xã hội cộng đồng.</u></p> <p>...</p>	<p>Căn cứ các quy định của Nhà nước về tiền lương, thù lao, khen thưởng,... và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty</p>

Dự thảo Điều lệ được đăng tải trên website: www.dongnai-part.com của công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN THANH HẢI



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương - Phường Long Hưng - Tỉnh Đồng Nai
ĐT: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com
Giấy CNĐKDN số: 3600334112

TỜ TRÌNH**V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty****Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai,

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế về tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty để thay thế cho Quy chế được thông qua ngày 27/04/2021, cụ thể như sau:

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p>	<p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 <u>và các văn bản sửa đổi bổ sung;</u></p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 <u>và các văn bản sửa đổi bổ sung;</u></p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán <u>và các văn bản sửa đổi bổ sung;</u></p>	<p>Cập nhật phù hợp với tình hình thực tế</p>
Điều 6. Các hoạt động khác	Điều 6. Các hoạt động khác	<p>Căn cứ các quy định của Nhà</p>

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>...</p> <p>2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác.</p> <p>...</p> <p>Khen thưởng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định việc trích quỹ khen thưởng đối với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành và Ban Kiểm soát. - Căn cứ vào kết quả đánh giá hàng năm, Hội đồng Quản trị quyết định việc chỉ thưởng đối với các thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người điều hành khác. 	<p>...</p> <p>2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác.</p> <p>...</p> <p>Khen thưởng:</p> <p><u>Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và căn cứ kết quả đánh giá hàng năm, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác được nhận tiền thưởng theo quy chế thưởng của Công ty.</u></p>	<p>nước về tiền lương, thù lao, khen thưởng,.. và phù hợp tình hình thực tế của Công ty</p>



Dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị công ty được đăng tải trên website: www.dongnai-port.com của công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đông Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Phan*

TRẦN THANH HẢI



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3 Khu Phố Bình Dương - Phường Long Hưng - Tỉnh Đồng Nai
ĐT: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website: www.dongnai-port.com
Giấy CNĐKDN số: 3600334112



TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH ngày 26/11/2019, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH ngày 29/11/2024;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn về tổ chức và hoạt động của công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát để thay thế cho Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ban hành ngày 27/04/2021, cụ thể như sau:

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<ul style="list-style-type: none">- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;	<ul style="list-style-type: none">- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH ngày 26/11/2019, <u>được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH ngày 29/11/2024;</u>- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, <u>được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;</u>- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số	<ul style="list-style-type: none">- Bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH ngày 29/11/2024;- Bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;- Bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025.

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
	điều của Luật chứng khoán, <u>được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/ND-CP ngày 11/09/2025;</u> - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày 20/4/2026;	
Điều 4: Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát 1. 2. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.	Điều 4: Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát 1. 2. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. 3. <u>Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.</u>	Bổ sung nội dung cho phù hợp với mẫu Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát tại phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020
Điều 5: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp; b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty; c) Không được là người có quan hệ gia đình của: - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Tổng Công ty Sonadezi; - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; - Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng Công ty Sonadezi; - Người đại diện phần vốn Tổng Công ty Sonadezi	Điều 5: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát <u>Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng theo quy định tại khoản 4, điều 34 Điều lệ Công ty.</u>	Sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo thống nhất với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty

330/CO/CO/C/ĐỒ/PHỤ

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>tại Công ty.</p> <p>d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.</p> <p>e) Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;</p> <p>f) Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.</p>		
<p>Điều 6: Trưởng Ban kiểm soát</p> <p>1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban Kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban Kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.</p> <p>2. Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.</p> <p>3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:</p> <p>a) Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát;</p> <p>b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát;</p> <p>c) Lập và ký báo cáo Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>d) Tiêu chuẩn, điều kiện và việc bầu Trưởng ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 36 của Điều lệ Tổng công ty.</p>	<p>Điều 6: Trưởng Ban kiểm soát</p> <p>1. <u>Tiêu chuẩn, điều kiện, việc bầu Trưởng ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 36 của Điều lệ Công ty.</u></p> <p>2. <u>Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 36 của Điều lệ Công ty.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo thống nhất với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty</p>
<p>Điều 7: Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Việc xác định ứng cử viên Ban Kiểm soát và công bố thông tin thực hiện tương tự như quy định tại khoản 1 Điều 24 Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 (hai) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 03 (ba) ứng viên.</p> <p>3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng</p>	<p>Điều 7: Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát</p> <p><u>Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 điều 34 Điều lệ Công ty.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo thống nhất với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty</p>

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
<p>cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát.</p>		
<p>Điều 14: Cuộc họp của Ban kiểm soát</p> <p>1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 (hai) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát.</p> <p>2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.</p>	<p>Điều 14: Cuộc họp của Ban kiểm soát</p> <p><u>Cuộc họp của Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại điều 38 Điều lệ của Công ty.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo thống nhất với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty</p>
<p>Điều 15: Biên bản họp Ban kiểm soát</p> <p>Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.</p>	<p>Điều 15: Biên bản họp Ban kiểm soát</p> <p><u>Biên bản họp của Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 38 Điều lệ của Công ty.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo thống nhất với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty</p>
<p>Điều 17: Tiền lương và quyền lợi khác</p> <p>1. Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách được hưởng thù lao trong quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</p> <p>2. Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách được trả tiền lương theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>3. Các thành viên Ban Kiểm soát được nhận tiền thưởng từ quỹ tiền thưởng của người quản lý do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Mức thưởng cho Trưởng Ban và từng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p>4. Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập trong hạn mức ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.</p>	<p>Điều 17: Tiền lương và quyền lợi khác</p> <p><u>Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo thống nhất với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty</p>

Nội dung hiện hành	Đề nghị sửa đổi, bổ sung	Giải trình
5. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.		
<p>Điều 23: Hiệu lực thi hành</p> <p>Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai bao gồm (07 chương), (23 điều) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021</p>	<p>Điều 23: Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai bao gồm 07 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2026. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.</p> <p>2. Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện.</p>	<p>Cập nhật lại thời điểm hiệu lực thi hành của Quy chế</p>

Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được đăng tải trên website: www.dongnai-port.com của công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



NGUYỄN THỊ THU TRANG



Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

THẺ LỆ VÀ CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. Mục đích :

Nhằm kết luận chính xác các vấn đề được nêu ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội.

II. Nguyên tắc biểu quyết:

- Biểu quyết phải công khai, trực tiếp và bỏ phiếu.
- Quyền biểu quyết được tính theo số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự Đại hội.
- Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông chỉ sử dụng phiếu biểu quyết do Ban tổ chức ban hành đã được gửi kèm theo tài liệu cho mỗi cổ đông tham dự Đại hội.
- Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách đánh dấu vào ô lựa chọn tương ứng.

III. Cách thức tiến hành:

1. Quy định chung:

- Những thông tin trên Phiếu Biểu Quyết gồm :
 - Số ĐKSH: Số CCCD/ Số ĐKKD của cổ đông tham dự Đại Hội.
 - Số phiếu biểu quyết: số phiếu biểu quyết tại Đại Hội.
 - Các vấn đề biểu quyết: các vấn đề đã được in sẵn trong phiếu biểu quyết.

2. Phân loại Phiếu Biểu Quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu đảm bảo đồng thời các điều kiện sau:
 - Là phiếu biểu quyết do Ban Tổ Chức phát ra và được đóng dấu của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai. Phiếu biểu quyết phải còn nguyên vẹn, không được cạo sửa, tẩy xóa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
 - Có lựa chọn đánh dấu “X” hoặc “✓” vào 1 trong 3 ô tương đương trong phiếu bầu (ô tán thành, ô không tán thành hoặc ô không ý kiến).
- Phiếu Biểu Quyết không hợp lệ:
 - Là Phiếu biểu quyết không đúng quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ.
 - Phiếu trắng.

3. Tổng hợp kết quả:

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp, lập biên bản kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết cho từng vấn đề.
- Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ nội dung sau cho từng vấn đề:
 - Số thứ tự và nội dung của vấn đề cần biểu quyết.



- Số tờ phiếu tương ứng với số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự tại Đại hội.
- Số tờ phiếu tương ứng với số phiếu biểu quyết hợp lệ, tỷ lệ tương ứng.
- Số tờ phiếu tương ứng với số phiếu biểu quyết không hợp lệ, tỷ lệ tương ứng.
- Số tờ phiếu tương ứng với số phiếu biểu quyết tán thành, tỷ lệ tán thành.
- Số tờ phiếu tương ứng với số phiếu biểu quyết không tán thành, tỷ lệ không tán thành.
- Số tờ phiếu tương ứng với số phiếu biểu quyết không ý kiến, tỷ lệ không ý kiến.

4. Kết quả biểu quyết:

- Kết quả biểu quyết tính theo tỷ lệ phần trăm được làm tròn đến 2 số thập phân.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/04/2026:

1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

3. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025; Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

4. Tờ trình mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2026.

6. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

7. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

- Riêng trường hợp biểu quyết được quy định tại khoản 1, Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/04/2026.

IV. Hiệu lực :

Cách thức biểu quyết nêu trên có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.


TRẦN THANH HẢI
 CHỦ TỊCH

Số: /2026/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được tiến hành lúc ... giờ ... phút, ngày ... tháng 04 năm 2026 tại Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai (Địa chỉ: 1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai).

Đại hội có mặt cổ đông và đại diện ủy quyền, tương ứng với phiếu biểu quyết, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai đã thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau đây:

ĐIỀU 1:

1. Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Tổng doanh thu	:	1.615.889.000.000 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	:	545.601.248.417 đồng
- Tổng số thuế phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước	:	177.097.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư XD CB	:	65.806.000.000 đồng

b) Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026:

- Tổng Doanh thu	:	1.670.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	:	570.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế sử dụng	:	

để phân phối	:	456.000.000.000 đồng
- Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách Nhà nước:		180.000.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư XD CB	:	157.766.000.000 đồng

Kết quả biểu quyết tán thành:%

2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

Kết quả biểu quyết tán thành:%

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

a) Phân phối lợi nhuận năm 2025

1. Lợi nhuận sử dụng để phân phối (LNST 2025 loại trừ lãi chênh lệch tỷ giá)	:	436.289.763.495 đồng
2. Trích lập các quỹ	:	202.961.845.250 đồng
2.1 Quỹ đầu tư phát triển (40%)	:	174.515.905.000 đồng
2.2 Quỹ khen thưởng & phúc lợi	:	27.293.940.250 đồng
2.3 Quỹ thưởng HĐQT & BKS	:	1.152.000.000 đồng
3. Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	:	233.327.918.245 đồng
4. Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	:	117.871.484.477 đồng
5. Chia cổ tức (40%/ vốn điều lệ)	:	222.263.280.000 đồng
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	:	128.936.122.722 đồng

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

1. Lợi nhuận sử dụng để phân phối	:	456.000.000.000 đồng
-----------------------------------	---	----------------------

3347
 NG T
 PH/
 AN
 NG
 ĐO

2. Trích lập các quỹ	:	212.160.120.000	đồng
2.1 Quỹ đầu tư phát triển (40%)	:	182.400.000.000	đồng
2.2 Quỹ khen thưởng & phúc lợi	:	28.444.120.000	đồng
2.3 Quỹ thưởng HĐQT & BKS	:	1.316.000.000	đồng
3. Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	:	243.839.880.000	đồng
4. Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	:	128.936.122.722	đồng
5. Chia cổ tức (40%/vốn điều lệ)	:	222.263.280.000	đồng
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	:	150.512.722.722	đồng

Kết quả biểu quyết tán thành:%

4. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

- Mức thù lao thực hiện năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát của Công ty là 1.380.960.000 đồng.
- Mức thù lao kế hoạch năm 2026 của HĐQT và Ban kiểm soát của Công ty là 1.382.400.000 đồng.
- Mức lương thực hiện năm 2025 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 1.076.201.000 đồng.
- Mức lương kế hoạch năm 2026 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 984.000.000 đồng.

Kết quả biểu quyết tán thành:%

5. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2026 như sau:

- Đại hội đồng Cổ đông nhất trí phê chuẩn phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai gồm các Công ty:
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
 - Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
- Giao cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Kết quả biểu quyết tán thành:%

6. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết tán thành:%

7. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

Kết quả biểu quyết tán thành:%

8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết tán thành:%

ĐIỀU II:

Thông qua danh sách trúng cử chức danh thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2026–2031 gồm những Ông/Bà có tên sau:

• Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị:

....

Các Thành viên HĐQT tổ chức họp và thống nhất bầu Ông/Bà làm Chủ tịch HĐQT.

• Danh sách Thành viên Ban kiểm soát:

...

Các Thành viên BKS tổ chức họp và thống nhất bầu Ông/Bà ... làm Trưởng BKS.

ĐIỀU III:

Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị Công ty tổ chức thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai được toàn thể cổ đông dự họp biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông, Website công ty
- SGDCK TP.HCM
- Thành viên HĐQT, Ban TGD
- Thành viên BKS
- Lưu VT, TK

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Số: /2026/BB-DHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai
- Trụ sở chính : 1B-D3, Khu phố Bình Dương, Phường Long Hưng, Đồng Nai
- Điện thoại : (02513) 832 225 Fax: (02513) 831 259
- Mã số doanh nghiệp : 3600334112 (Số CN ĐKDN cũ là: 4703000301) do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp thay đổi lần thứ 10 vào ngày 31/07/2025
- Thời gian : ... giờ ... ngày 20 tháng 04 năm 2026
- Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Khai mạc cuộc họp

Ông – Thành viên Ban tổ chức đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.

Thành phần tham dự đại hội gồm có:

- Đại diện Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp.
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai, gồm các thành viên sau đây:
 - Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT.
 - Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
 - Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc.
 - Ông Đặng Doãn Kiên – Thành viên HĐQT.

- Ông Nguyễn Tiến Hùng – Thành viên HĐQT độc lập.
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai, gồm các thành viên sau đây:
 - Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Trưởng BKS.
 - Bà Hoàng Thị Thu Thủy – Thành viên BKS.
 - Ông Nguyễn Mai Khánh Trinh – Thành viên BKS.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
- Đại biểu tham dự: Cổ đông/Người nhận ủy quyền của cổ đông sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự theo quy định tại Điều lệ Công ty.

II. Báo cáo kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp:

- Người báo cáo: Ông - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm tra cổ đông đủ điều kiện dự họp.
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 23/03/2026, sở hữu 55.565.820 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.
 - Vào lúc..... giờ phút, số lượng đại biểu tham dự đại hội:
 - + Đại biểu tham dự đại hội trực tiếp:
 - + Đại biểu ủy quyền:
 - Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự họp.

Như vậy, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội ngày hôm nay là đại biểu, đại diện chophiếu biểu quyết, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai là đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

III. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:

Ông – Chức vụ: công ty đọc quy chế làm việc của Đại hội và Đại hội đồng cổ đông thông qua 100% Quy chế này bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

IV. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký và Ban Kiểm Phiếu

- Ban tổ chức công bố Đoàn chủ tịch gồm có:

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông Trần Thanh Hải | Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn |
| 2. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn | Thành viên HĐQT - Thành viên |
| 3. Ông Huỳnh Ngọc Tuấn | Thành viên HĐQT - Thành viên |
- **Chủ tịch đoàn đề cử Ban thư ký gồm có:**
- | | |
|-----------------------------|----------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Khanh | Thư ký đại hội |
| 2. Bà Phạm Thị Anh Thơ | Thành viên |
- **Chủ tịch đoàn giới thiệu danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu gồm có:**
- | | |
|--------------------------|------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Hải | Trưởng ban |
| 2. Bà Lưu Thị Hồng Nhung | Thành viên |
| 3. Ông Vũ Ngọc Hiếu | Thành viên |

Toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua 100% danh sách Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm Phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

V. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Chủ tịch đoàn đã công bố chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và được toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua 100% bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày nội dung sau:

Nội dung 01: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Người trình bày: Ông Trần Thanh Hải – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 02: Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng Ban Kiểm Soát

Nội dung 03: Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

Người trình bày: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HĐQT

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		555.658.200.000	
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng		545.601.248.417	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		109.106.816.708	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		436.494.431.709	
5	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gửi có gốc ngoại tệ	Đồng		204.668.214	
6	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		436.289.763.495	
7	Trích lập các quỹ	Đồng		202.961.845.250	
7.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	174.515.905.000	
7.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi	Đồng		27.293.940.250	
7.3	Quỹ thưởng HĐQT & BKS	Đồng		1.152.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		233.327.918.245	
9	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		117.871.484.477	
10	Chia cổ tức (40%VDL)	Đồng		222.263.280.000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		128.936.122.722	

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Vốn điều lệ	Đồng		555.658.200.000	
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng		570.000.000.000	
3	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng		114.000.000.000	
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng		456.000.000.000	
5	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền gửi có gốc ngoại tệ	Đồng		-	
6	Lợi nhuận sử dụng để phân phối	Đồng		456.000.000.000	

STT	NỘI DUNG	ĐVT	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
7	Trích lập các quỹ	Đồng		212.160.120.000	
7.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	40%	182.400.000.000	
7.2	Quỹ khen thưởng & phúc lợi	Đồng		28.444.120.000	
7.3	Quỹ thưởng HĐQT & BKS	Đồng		1.316.000.000	
8	Lợi nhuận còn lại sau trích lập quỹ	Đồng		243.839.880.000	
9	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	Đồng		128.936.122.722	
10	Chia cổ tức (40%VDL)	Đồng		222.263.280.000	
11	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau	Đồng		150.512.722.722	

Nội dung 04: Tờ trình về mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

Người trình bày: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn – Thành viên HĐQT

- Mức thù lao thực hiện năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát của Công ty là 1.380.960.000 đồng.
- Mức thù lao kế hoạch năm 2026 của HĐQT và Ban kiểm soát của Công ty là 1.382.400.000 đồng.
- Mức lương thực hiện năm 2025 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 1.076.201.000 đồng.
- Mức lương kế hoạch năm 2026 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là 984.000.000 đồng.

Nội dung 05: Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng Ban Kiểm Soát

a) Danh sách các Công ty kiểm toán đề nghị:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

b) Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán:

HDQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ba (03) Công ty Kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho HDQT căn cứ tình hình thực tế lựa chọn một trong hai đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

Nội dung 06: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Người trình bày: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HDQT

Nội dung 07: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Người trình bày: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thành viên HDQT

Nội dung 06: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng Ban Kiểm Soát

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

1.
2.
3.

⇒ HDQT đã trả lời các câu hỏi của cổ đông liên quan đến vấn đề nêu trên như sau:

Nội dung số 1:

Nội dung số 2:

Nội dung số 3:

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Từ thời điểm khai mạc đến ... giờ ... phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội:đại biểu, đại diện chophiếu biểu quyết, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua Thể lệ và Cách thức biểu quyết tại đại hội.

Toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua 100% Thể lệ và Cách thức biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu các báo cáo và tờ trình như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: phiếu, tương ứng với phiếu biểu quyết, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu vào: phiếu, tương ứng với phiếu biểu quyết, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu vào: phiếu, tương ứng với phiếu biểu quyết, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 01: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch và phương hướng hoạt động SXKD năm 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031.

⇒ Kết quả

- | | | |
|--------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------|
| + Số tờ phiếu hợp lệ: | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu tán thành: | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu không tán thành: | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu không ý kiến: ... | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu không hợp lệ: ... | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |

⇒ Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua.

Nội dung 02: Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm tra giám sát hoạt động SXKD, giám sát HĐQT và Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện.

⇒ Kết quả

- | | | |
|--------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------|
| + Số tờ phiếu hợp lệ: | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu tán thành: | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu không tán thành: | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu không ý kiến: ... | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |
| + Số tờ phiếu không hợp lệ: ... | - Số phiếu biểu quyết: | - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết |

⇒ Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua.

Nội dung 03: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026.

⇒ Kết quả

+ Số tờ phiếu hợp lệ:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu tán thành:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu không tán thành:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
....		
+ Số tờ phiếu không ý kiến: ...	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu không hợp lệ: ...	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

⇒ Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua.

Nội dung 04: Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Mức lương của Trưởng BKS chuyên trách, chi phí hoạt động của BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

⇒ Kết quả

+ Số tờ phiếu hợp lệ:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu tán thành:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu không tán thành:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
....		
+ Số tờ phiếu không ý kiến: ...	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu không hợp lệ: ...	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

⇒ Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua.

Nội dung 05: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

⇒ Kết quả

+ Số tờ phiếu hợp lệ:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu tán thành:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
+ Số tờ phiếu không tán thành:	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết
....		
+ Số tờ phiếu không ý kiến: ...	- Số phiếu biểu quyết:	- Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không hợp lệ: ... - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

⇒ Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua.

Nội dung 06: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

⇒ Kết quả

+ Số tờ phiếu hợp lệ: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu tán thành: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không tán thành: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không ý kiến: ... - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không hợp lệ: ... - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

⇒ Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua.

Nội dung 07: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

⇒ Kết quả

+ Số tờ phiếu hợp lệ: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu tán thành: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không tán thành: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không ý kiến: ... - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không hợp lệ: ... - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

⇒ Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua.

Nội dung 08: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

⇒ Kết quả

+ Số tờ phiếu hợp lệ: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu tán thành: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không tán thành: - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ

.... đồng dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không ý kiến: ... - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ
đồng dự họp và biểu quyết

+ Số tờ phiếu không hợp lệ: ... - Số phiếu biểu quyết: - Tỷ lệ:% số PBQ của cổ
đồng dự họp và biểu quyết

⇒ Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua.

PHẦN V: CỔ ĐÔNG BẦU CỬ

Từ thời điểm khai mạc đến ... giờ ... phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: đại biểu, đại diện cho phiếu biểu quyết, chiếm% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại đại hội.

Toàn thể Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua 100% Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử hội đồng quản trị và ban kiểm soát bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Bà Nguyễn Thị Hải – Trưởng ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu cử như sau:

- Tổng số tờ phiếu phát ra: phiếu, tương ứng với phiếu biểu quyết, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu thu vào: phiếu, tương ứng với phiếu biểu quyết, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Tổng số tờ phiếu không thu vào: phiếu, tương ứng với phiếu biểu quyết, chiếm% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 01: Danh sách trúng cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1			
2			
3			
4			
5			

Nội dung 02: Danh sách trúng cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1			
2			
3			

**PHẦN VI: BẦU CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát trúng cử nhiệm kỳ 2026-2031 đã nhóm họp và thông báo kết quả đến toàn thể Đại hội như sau:

- Chủ tịch HĐQT:
- Trưởng Ban kiểm soát:

PHẦN VII: THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Ông Trần Thanh Hải thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành đại hội thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Đại hội kết thúc ... giờ ... cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tịch đoàn

NGUYỄN THỊ NGỌC KHANH

TRẦN THANH HẢI



SONADEZI CORPORATION

DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Add: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province

Email: info@dongnaiport.com.vn

Website: www.dongnai-port.com

Tel: 0251 3832225 **Fax:** 0251 3831259

Business Registration: 3600334112

(DRAFT)



DOCUMENTS:

**THE ANNUAL GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDER
IN 2026**

Dong Nai, dated April 20th, 2026

MEETING PROGRAM
THE ANNUAL GENERAL MEETING IN 2026

Time: 7h45, Monday, day 20 month 04 year 2026

Location: Hall of Dong Nai Port Joint Stock Company

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province

No.	Contents	Time
I	Opening Ceremony	
1	Shareholders register and receive voting forms and meeting documents	07h45 – 08h00
2	Saluting the flag	08h00 – 08h05
3	Declare the reason and introduce the delegates	08h05 – 08h10
4	Report on shareholders' meeting eligibility requirements	08h10 – 08h15
5	Introduce Presidium - Voting	08h15 – 08h20
6	Approve for meeting regulations – Voting	08h20 – 08h25
7	Introduce the Secretariat Committee – Voting	08h25 – 08h30
8	Introduce vote counting committee – Voting	
9	Approve for the contents of meeting program – Voting	08h30 – 08h35
II	Contents	
1	Report of the Management Board on operation and business results in 2025 and term 2021 - 2026; Plan and direction for operation and business activities in 2026 and term 2026 - 2031	08h35 – 09h00
2	Report of the Supervisory Board on the inspection and supervision of operation and business activities, the supervision of the Management Board and General Director in operation management in 2025 and the audited Financial Report of 2025 carried out by RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited	09h00 – 09h25
3	Proposal for profit distribution statement in 2025, plan for profit distribution in 2026	09h25 – 09h30
4	Proposal for remuneration of the Management Board, Supervisory Committee in 2025 and plan for 2026; Full-time salary of the Chief of Supervisory Committee, activity costs of the Supervisory Committee in 2025; Full-time salary of Chief of Supervisory Committee in 2026	09h30 – 09h35



5	Proposal for selecting an Auditing Unit for the Company's 2026 financial statements	09h35 – 09h40
6	Proposal for Amendment and supplementation of the Company Charter	09h40 – 09h45
7	Proposal for Amendment and supplementation of the Internal Regulation on Corporate Governance	09h45 – 09h50
8	Proposal for Amendment and supplementation of the Regulation on Supervisory Committee's operation	09h50 – 09h55
III	Meeting discussion	09h55 – 10h10
IV	Instructions and procedures for voting	10h10 – 10h15
V	Voting for members of Management Board and Supervisory Committee	
1	Approve for voting regulation and voting instruction	10h15 – 10h20
2	Starting to vote	10h20 – 10h25
VI	Tea break	10h25 – 10h40
1	Farewell to the Management Board and Supervisory Committee of term 2021-2026	10h40 – 10h45
2	Report on vote counting results	10h45 – 10h55
3	Management Board and Supervisory Committee of term 2026 – 2031 hold meetings for voting and declaring the Chairman and Chief of Supervisory Committee	10h55 – 11h10
4	Introduce members of Management Board and Supervisory Committee for term 2026-2031	11h10 -11h15
5	Approve for draft Resolution of General Shareholders' Meeting – Voting	11h15 – 11h20
6	Approve for draft Minutes of General Shareholders' Meeting – Voting	11h20 – 11h30
VII	Meeting closed	11h30

ON BEHALF OF MANAGEMENT BOARD

CHAIRMAN *Phu*

 TRAN THANH HAI



WORKING REGULATION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Pursuant to:

- *Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17th, 2020;*
- *Law on Securities No. 54/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26th, 2019;*
- *Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31st, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Law on Securities;*
- *Charter of Dong Nai Port J.S. Company;*
- *Internal Regulations on Corporate Governance of Dong Nai Port Joint Stock Company,*

To ensure that the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port JSC will take place successfully, the Management Board proposed this operational regulation to provide methods of voting, code of conduct and working principles as follows:

1. PURPOSE

- To ensure that the organization of voting and code of conduct during the Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port JSC is in compliance with the laws and regulations aim to obtain a successful General Meeting of Shareholders legally.
- The Meeting's resolutions shall demonstrate a concurrence satisfying shareholders' desires and interests as well as complying with applicable laws.

2. SUBJECT AND SCOPE

- **Subjects:** All shareholders, authorized representatives of shareholders and guests attending the Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port JSC shall comply with this Regulation, the Company Charter and applicable laws.
- **Scope:** This Regulation applies to operate the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port JSC.

3. INTERPRETATIONS OF TERMS/ABBREVIATIONS

- Company : Dong Nai Port JSC
- MB : Management Board
- SC : Supervisory Committee
- OC : Organizing Committee of the Meeting
- GMS : General Meeting of Shareholders
- AGM : Annual General Meeting of Shareholders
- Delegates : Shareholder, authorized representative



4. CONTENTS OF THE REGULATION

4.1 Conditions for conducting the GMS

- The General Meeting of Shareholders shall be held when the attending shareholders represent more than 50% of the total votes.
- If, within 30 minutes from the scheduled opening time, the meeting does not meet the conditions for proceeding as prescribed in clause 1, Article 17, the Company Charter, the second meeting notice shall be sent within 30 days from the date of the first scheduled meeting. The second convened General Meeting of Shareholders shall be held when the attending shareholders represent at least 33% of the total votes.
- If, within 30 minutes of the scheduled opening time, the second convened meeting does not meet the conditions for proceeding as prescribed in clause 2, Article 17, the Company Charter, the third meeting notice shall be sent within 20 days from the date of the second scheduled meeting. In this case, the General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the total votes of the attending shareholders.

4.2 Delegates attending the GMS

- All the Company's shareholders on the list as of the closing date of 23/03/2026 are eligible to participate in the GMS or authorize their representative to attend. If there is more than one person legally authorized to attend the meeting, the number of shares of each representative must be specified accordingly.

4.3 Guests of the GMS

- The managerial positions of the Company, guests, and members of the OC who are not the Company's shareholders are invited to participate in the GMS.
- The guests shall not express their opinions at the GMS (unless invited by the Chairperson of GMS or registered with the OC and permitted by the Chairperson).

4.4 Delegates must comply with the following regulations

- Attend punctually, in formal attire, comply with security checks (if any), identification documents, etc., as requested by the OC.
- Receive documents for the GMS at the reception in front of the meeting hall.
- Late-arriving delegates have the right to register, participate and vote at the GMS. It is not the responsibility of the Chairperson to delay the GMS for late-arriving delegates to attend; The results of voting on issues that were voted on before the delegate came to attend will not be affected.
- Leave the phone in vibrate or shutdown mode, when needed, please go outside to connect.
- Do not smoke, keep order in the meeting room.
- Comply with the regulations of the Organizing Committee and the Chairperson of the GMS.

- In case a delegate fails to comply with the aforementioned inspection regulations or measures, the Chairperson, after careful consideration, may refuse or expel his/her from the place where the GMS takes place to ensure that the GMS proceeds normally according to the planned program.

4.5 Chairperson and Presidium

- The Presidium consists of 03 people, including 01 Chairperson and 02 members. The Chairman of the MB is the Chairperson of the Presidium cum the Chair of the GMS or authorize another member of the Management Board to preside over the General Meeting of Shareholders convened by the Management Board. The Chairperson conducts the work of the GMS according to the content and agenda approved by the GMS.
- If the Chairman of the MB is absent or temporarily incapable of working or unexpectedly absent for more than 30 minutes during the GMS, other members of the Management Board shall elect one of them to preside over the meeting under the majority rule. If a chairperson cannot be elected, the Head of the Supervisory Committee shall direct the GMS to elect a chairperson from the participants. The person receiving the most votes shall be the Chairperson of the meeting.
- In other cases, the signatory of the decision to convene the GMS shall direct the GMS to elect a chairperson, and the person receiving the most votes shall be the Chairperson of the meeting.
- The chairperson of the General Meeting of Shareholders has the right to implement necessary and reasonable measures to organize and conduct the General Meeting of Shareholders in an orderly manner, in accordance with the approved agenda and reflecting the wishes of the majority of attendees.
- The chairperson has the right to postpone the General Meeting of Shareholders, which has the maximum number of registered attendees, for no more than 03 working days from the intended opening date, and may only postpone the meeting or change the meeting venue in accordance with Clause 8 Article 146 of the Law on Enterprises.
- Responsibilities of the Presidium:
 - Operate the GMS in conformity with the agenda approved by the GMS;
 - Guide the Delegates and the GMS to discuss issues on the agenda;
 - Present the draft and conclude the necessary issues for the GMS to vote on;
 - Respond to issues raised by the GMS;
 - Handle issues arising during the Meeting.
- Working principle of the Presidium: The Presidium must work under the principle of democratic centralism and decide on majority rule.

4.6 Meeting Secretary

- The GMS secretary shall include one or more persons appointed by the Chairperson.
- Responsibilities:

- Record fully and accurately minutes of the GMS;
- Receive registration forms for speeches from delegates;
- Prepare meeting minutes and draft resolutions of the GMS;
- Assist the Chairperson in disclosing information related to the GMS and notifying shareholders in accordance with laws and the Company Charter.

4.7 Shareholder Eligibility Check Committee

- The Shareholder Eligibility Check Committee shall include 05 people, including 01 Head of the committee and 04 members. The Chairperson shall introduce the Shareholder Eligibility Check Committee.
- Responsibilities of the Shareholder Eligibility Check Committee:
 - Verify the eligibility and attendance status of shareholders and shareholder representatives at the meeting;
 - Head of the Shareholder Eligibility Check Committee reports to the GMS on the status of shareholders attending the meeting. If the meeting has a sufficient number of shareholders and authorized representatives with the right to attend the meeting representing number of votes attending as stipulated in the Company Charter, the Company's GMS will be held and conducted.

4.8 Vote Counting Committee

- The Vote Counting Committee shall be introduced by the Chairperson to be approved by the GMS by voting through raised voting cards. Candidates participating in the election or nomination process are not allowed to be part of the Vote Counting Committee.
- Responsibilities of the Vote Counting Committee:
 - Announce the principles, rules, and guidelines for voting and election procedures;
 - Verify and record voting ballots, election ballots, prepare the vote counting minutes, announce the results, and submit the minutes to the Chairperson for approval of the voting and election results;
 - Promptly inform the Secretary of the voting and election results;
 - Review and report to the GMS any violations of voting or election rules or complaints about the voting or election results.

4.9 Discussion at the GMS

- Delegates attending the GMS who want to express their opinions must be approved by the Chairperson. Delegates make brief speeches and focus on the right key contents to be discussed, per the program approved by the GMS or send written comments to the Secretary of the GMS to report to the Chairperson.

- The Chairperson will arrange for delegates to speak in the order of registration and answer shareholders' questions at the meeting, or record the following response in documents.

4.10 Voting at the GMS

4.10.1 Principle

- All issues in the agenda and contents of the meeting shall be discussed and voted on by the GMS.
- Voting cards, Voting ballots, and Election ballots are printed, stamped, and sent directly to delegates at the meeting (enclosed with the set of documents attending the AGM). On the Voting cards, Voting ballots, and Election ballots clearly state the delegate ID, full name, and the number of shares owned by and receiving voting authorization of that delegate.
- The chairperson shall propose voting methods for each matter on the agenda for the General Meeting to approve.
- The voting form is as follows:
 - Vote by holding up the Voting card, which is used to approve proposals such as: Meeting Agenda; Working regulations at the General Meeting; Regulations on the Election of members of the Management Board, Supervisory Committee (if any); Personnel of the Presidium; Personnel of the Vote Counting Committee; approve the Minutes, the Meeting Resolution and other contents at the General Meeting (if any);
 - Vote by filling out the Voting ballot, which is used to approve proposals such as: The Report on activities of the Management Board; the Report on activities of the Supervisory Committee; the audited financial statements; and voting on the content of the proposals at the GMS.

4.10.2 Form of voting

- The delegate shall vote to *Agree, Disagree, or have No Opinion* on an issue to be put up for a vote at the General Meeting by holding up the Voting card or filling in the selection options on the Voting ballot corresponding to the contents to be voted on as stipulated in Section 4.10.1.
- When voting by holding up the Voting card, the front of the Voting card must be raised toward the Presidium. If a delegate does not hold up a Voting card in all three votes *Agree, Disagree or No Opinion* on a proposal, it is considered a vote in favor of that proposal. If a delegate raises the Voting card more than one (01) time when voting *Agree, Disagree, or No Opinion* on a proposal, it is considered an *Invalid vote*. In the form of voting by holding up the Voting card, the Shareholder Eligibility Check Committee/the Vote Counting Committee marks the delegate ID and the corresponding number of votes of each shareholder: *Agree, Disagree, No Opinion, and Invalid*.
- When voting by filling in the Voting ballot, for each content, delegates choose one of three options: "*Agree*", "*Disagree*", or "*No Opinion*" printed in the Voting ballot by marking "X" or "✓" in the box they choose. After completing all the contents to be voted on by the

1/2/2023
19/11

GMS, delegates shall send the Voting ballot to the sealed ballot box at the meeting according to the instructions of the Vote Counting Committee. The ballot must be signed and clearly state the full name of the delegate.

4.10.3 Validity of Voting Ballot

- **Valid voting ballots** are those according to the pre-printed form issued by the OC, bearing the Company's red seal, not erased, scraped, or torn,... Do not write anything other than the regulations for these ballots, and it must be signed; under the signature must be written the delegate's full name.

On the voting ballots, the voting content (Report, Proposal) is valid when the delegate marks one (01) of the three (03) voting squares.

- **Invalid voting ballots:**

- Add other content to the voting ballot;
- The voting ballot does not follow the pre-printed form issued by the OC, the ballot does not have the red seal of the Company or has been erased, scraped, edited, or written with other contents other than the regulations for the voting ballot, or any ballot without a signature or without the full name of the delegate. All voting contents on the voting ballots are invalid.

4.10.4 Voting rules

- 01 (one) common share equals 01 (one) voting right. Each participating delegate shall represent one or several voting rights, and will be provided with a Voting card and a Voting ballot.
- At the closing date of shareholders (23/03/2026), the total number of shares with voting rights of the Company is 55,565,820 equivalent to 55,565,820 voting rights.
- Issues submitted for voting at the General Meeting shall only be approved when they are agreed upon by shareholders holding more than 50% of the total votes of all shareholders attending and voting at the meeting. For certain issues specified in Clause 1 Article 20 of the Company Charter, approval is required from 65% or more of the total votes of all shareholders attending and voting at the meeting.
- Remarks:
 - Shareholders/authorized representatives with relevant interests do not have the right to vote on contracts and transactions with a value equal to or more than 35% of the Company's total assets recorded in the latest financial statements; such contracts or transactions shall be approved only when they are voted for by the number of shareholders and authorized representatives representing equal to or more than 65% of the total remaining votes (according to Clause 4, Article 167, the Law on Enterprises 2020).
 - Shareholders/authorized representatives holding equal to or more than 51% of the total shares with voting rights or their related persons do not have the right to vote on the contracts or transactions entered into with such shareholders with a value of more than

10% of the Company's total assets recorded in the latest financial statements (according to Point b, Clauses 3 and 4, Article 167, the Law on Enterprises 2020).

4.10.5 Recording voting/electing results

- At the General Meeting, the General Meeting of Shareholders will approve the Vote Counting Committee.
- The Vote Counting Committee is responsible for collecting voting ballots and election ballots.
- The Vote Counting Committee will verify the number of votes for *Agree, Disagree or No Opinion* for each issue and is responsible for recording, compiling, and reporting the vote counting results at the GMS.

4.11 Election of the MB and the SC

- The election of members of MB and SC must be carried out in accordance with the Regulations on the Election of members of the Management Board, Supervisory Committee, and must be approved by a vote of the General Meeting of Shareholders.

4.12 Meeting Minutes and Resolution of the GMS

All issues of the General Meeting of Shareholders shall be recorded in the Minutes of the General Meeting of Shareholders by the Secretary of the Meeting. The Minutes and Resolution of the GMS shall be read and approved before the end of the Meeting.

5. IMPLEMENTATION

- All delegates, representatives, and guests attending the GMS are responsible for fully complying with the contents specified in this Regulation, regulations, internal rules, current management regulations of the Company, and relevant laws.
- The convener of the GMS has the right to:
 - Subject all meeting attendees to inspections or other security measures;
 - Request the authority to maintain the order of the meeting; expel those who fail to comply with the Chairperson's executive authority, intentionally disrupt order, obstruct the normal progress of the meeting, or fail to comply with security screening requirements from the GMS.
- Contents not detailed in this regulation shall uniformly apply according to the provisions of the Company Charter, the Enterprise Law 2020, and current legal documents of the State.

This Regulation shall take effect immediately after approval of the Company's GMS.

ON BEHALF OF THE MANAGEMENT BOARD

CHAIRMAN *Phu*

TRẦN THANH HẢI

Dong Nai, March 18, 2026

**REPORT OF THE MANAGEMENT BOARD
AT THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026**

Dear Shareholders!

On behalf of the Management Board and the Executive Board of Dong Nai Port Joint Stock Company (PDN), I would like to extend to our esteemed shareholders our respectful greetings and best wishes for health, happiness, and success.

The Management Board hereby reports to the Annual General Meeting of Shareholders on the production and business performance, the activities of the Management Board in 2025 and the term 2021–2026; the orientations for operations in 2026 and the term 2026–2031 of Dong Nai Port Joint Stock Company as follows:

A. PART 1

GENERAL ASSESSMENT OF BUSINESS ACTIVITIES

In 2025, global container terminal operations faced pressures from oversupply and declining freight rates, geopolitical tensions, climate change, and the restructuring of shipping alliances. Major shipping lines attempted to delay the delivery of new vessels; however, total container fleet capacity continued to increase, especially large-capacity vessels, creating pressure on freight rates and increasing oversupply on certain routes. Vietnam's key export commodities to major markets such as the United States and the EU were subject to high import tariffs and faced strong competition from countries exporting similar goods to the United States with lower tariff rates.

Domestically, the market showed signs of greater stability from the beginning of the year due to the recovery of major shipping routes, emerging as a bright spot with record growth in throughput and the strong development of deep-water ports. In the first six months, port operations remained relatively stable compared to the strong fluctuations of 2024; however, signs of supply-demand imbalance still existed. Toward the end of the year, pressure from oversupply and global uncertainties increased, leading to fluctuations in freight rates.

At Dong Nai Port, continuing the success achieved in previous years, together with the decisive direction of the Company's management, the unity of employees, and the support and trust of partners and shareholders, Dong Nai Port Joint Stock Company (PDN) fulfilled the targets set forth in the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2025. Key indicators such as revenue, profit, and contributions to the state budget achieved and exceeded the plan; employees had stable employment, salaries and bonuses were ensured, and their living standards improved compared to



previous years. Based on the actual situation, the Management Board presents to the Annual General Meeting of Shareholders the following difficulties and advantages in 2025:

☛ **Difficulties and limitations**

- Tax policies from the United States have increased, creating disadvantages for Vietnam in competing with countries exporting goods to this market, thereby affecting cargo structure, cargo sources, and the volume of imported raw materials serving production.
- Climate change, storms and prolonged flooding have affected the production of raw materials, storage and cargo handling, disrupting logistics operations and impacting cargo throughput at the port.
- The access channel to the port is not aligned with the approved berth planning; vessels must rely on tidal conditions to enter and leave the port, resulting in increased time and vessel operating costs, and higher costs for cargo owners.
- Warehouse/ yard areas are insufficient to meet the needs of new customers with short-term storage demand; the business team faces significant difficulties in attracting additional cargo and deploying services requiring warehouse and yard usage.
- Seaports in the Phu My, My Xuan and Nhon Trach areas, with the capability to receive large vessels, unused capacity, modern equipment and professional management technology, create strong competition.
- Inland waterway terminals and river ports are being systematically invested in, intensifying competition between seaports and inland terminals within the same target market.
- In addition to direct competitors, many new competitors are approaching and attracting customers. These competitors compete aggressively in pricing and support policies, increasing pressure on customer retention and creating difficulties in approaching and persuading new customers, especially in attracting customers from competitors within the Binh Duong – Ba Ria Vung Tau – Ho Chi Minh City area.
- The relocation trend of Thu Duc ICD clusters to areas outside Ho Chi Minh City also creates favorable conditions for Dong Nai Port to expand its customer base from this area; however, the relocation process requires time. At the same time, it also poses potential risks if these ICD clusters relocate to more favorable locations or cooperate with direct competitors of the Port.
- The geographical advantage of Dong Nai Port is gradually diminishing due to:
 - *The integration of Ho Chi Minh City, Binh Duong and Ba Ria – Vung Tau, creating strong momentum for economic development and advantages for infrastructure and inter-regional connectivity from industrial zones to the Cai Mep port cluster.*

360F
CO
CO
C
ĐC
17/17

- *The gradual completion of ring road systems connecting deep-water ports with industrial zones in Dong Nai and Ho Chi Minh City, leading to large cargo volumes being transported directly to Cai Mep ports.*

For Long Binh Tan Port area:

- *Limited resources for providing general cargo services; yard areas and truck staging areas for vessel clearance are not favorable.*
- *The relocation of Bien Hoa 1 Industrial Zone results in the loss of cargo sources from this zone.*
- *The channel to the berth for 5,000 DWT vessels is restricted due to shallow points at Cu Lao Ba Xang, affecting vessel berthing time as vessels must wait for tidal conditions to ensure safety for both vessels and cargo.*
- *Nearby ports are equipped with modern equipment and improved management systems, with high competitiveness and the ability to receive 5,000 DWT vessels, attracting a large volume of general cargo from Dong Nai Port.*

For Go Dau Port area:

- *The channel depth of Thi Vai to Go Dau Port has not been completed as planned, making it inconvenient to receive 30,000 DWT vessels.*
- *Ports in the Phu My, My Xuan and Nhon Trach areas have the capability to receive large vessels, with significant unused capacity, shorter distances to factories and lower transportation costs, making it difficult to attract cargo flows from factories in these areas to Go Dau Port.*
- *River ports and inland waterway terminals in Phu My, My Xuan and Nhon Trach can accommodate suitable vessels transporting large volumes of construction materials such as sand and stone for key national projects and local construction works at very low costs, attracting a large volume of cargo serving ongoing projects in the area.*

☛ **Advantages and achieved results**

- State policies on the collection of infrastructure usage fees for seaports in Ho Chi Minh City continue to facilitate Dong Nai Port in effectively operating barge transportation services from Dong Nai Port to ports in the Cai Mep and Ho Chi Minh City areas, reducing costs for customers.
- Dong Nai Port has focused on investing in port infrastructure, yards and specialized cargo handling equipment for container operations in a timely manner, meeting the increasing cargo volume demand of customers and enhancing customer satisfaction when using services at Dong Nai Port.
- Application of E-Port system: since June 2024, Dong Nai Port has implemented the E-Port system (an electronic port management and operation solution). This is a comprehensive solution for monitoring and managing port operations in Vietnam, providing full functionalities for port management, allowing the establishment of optimal barge loading and unloading plans and container yard arrangements to shorten handling time, detailed container yard management, and providing customers with

online services. The system applies information technology to improve procedures for delivery, order registration and electronic payment in a simple, fast and convenient manner, minimizing cash transactions, facilitating customers and enhancing cash flow management efficiency.

- The implementation of two-way traffic flow under Dong Nai Bridge has facilitated customer transportation to and from Dong Nai Port.
- The PDN brand continues to be strengthened in the market.

☞ Opportunities

- Investment attraction: Vietnam is increasingly strengthening its position in the global market. FDI inflows continue to increase, attracting more investors. The growth of production activities in industrial zones leads to increasing demand for transportation and cargo handling of raw materials and finished goods.
- The EVFTA - CPTPP Agreements (*the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP), a new-generation free trade agreement (FTA) comprising 11 member countries, namely Australia, Brunei, Canada, Chile, Japan, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore and Vietnam*): are being implemented, leading to a sharp increase in cargo volumes from Vietnam to European countries and other member countries, thereby increasing the demand for container usage and maritime transportation.
- Administrative restructuring and centralized management create favorable conditions for economic development, infrastructure improvement, and increased cargo production and transportation.
- Improvement of the legal framework, including the Maritime Code, provides a more complete legal environment for service operations and ensures transparency in competition among port service providers.

☞ Challenges

- Global hotspots currently affect the demand and supply of goods and raw materials for production activities in Vietnam. Conflicts are complex and unpredictable, impacting economic development.
- Import tax policies of major global markets affect the competitiveness of Vietnam's production and export activities in general, as well as enterprises operating in the Southern key economic region.
- Policies promoting high-tech industries and encouraging deep processing products affect the import of basic raw materials for industrial production and export volumes.
- The trend toward green production and the adoption of high technology in factories reduce the use of polluting raw materials, leading to a decline in cargo volumes transported by bulk carriers.
- Policies promoting domestic transportation and improving road infrastructure, along with the development of river ports and inland waterway terminals closer to consumption areas, redistribute cargo flows within the Port's target market.

- The national strategy on green energy and the commitment to achieving net-zero carbon emissions by 2050 are reshaping Vietnam's energy strategy, prioritizing solar and wind power, reducing thermal power output and coal consumption. Consequently, demand for coal imports for thermal power and industrial production is decreasing.

B. PART 2

RESULTS OF OPERATIONS IN 2025

I. Production and business activities

Based on the targets assigned at the Annual General Meeting of Shareholders dated April 24, 2025, the Management Board reports the results of production and business activities in 2025 as follows:

Indicators	Unit	Plan 2025 (approved by the General Meeting of Shareholders)	Actual 2025	% Completion	% Compared to previous year
Total revenue	VND million	1,400,000	1,615,889	115.42	118.51
Profit after tax	VND million	360,000	436,494	121.25	125.70
State budget contribution <i>(payable)</i>	VND million	152,000	177,097	116.51	119.12
Return on equity	%	40.37	48.54	120.24	105.04
Capital expenditure	VND million	92,302	65,806	71.30	342.08
Dividend payout <i>(Charter capital: VND 555,658 million)</i>	%	33	40	121.21	133.33

Total revenue in 2025 reached VND 1,615.889 billion, exceeding the plan by 15.42% and increasing by 18.51% compared to the previous year. Of which, revenue from production and business activities was VND 1,575.697 billion.

Profit after tax reached VND 436.494 billion, exceeding the plan by 21.25% and increasing by 25.70% compared to the previous year.

☞ *For container handling - logistics operations:* Throughput reached 1,530,279 TEUs, an increase of 8.98% compared to 2024; revenue reached VND 1,060.763 billion, an increase of 16.1% compared to 2024.

- The maritime transport sector is experiencing an unprecedented divergence in the market, with trade routes to the United States declining significantly while other routes show strong growth.

- An analysis by Sea-Intelligence indicates an alarming situation in which the proportion of empty containers being transported globally is increasing. This creates

container imbalances, where some ports are flooded with empty containers while others face shortages. Ports in Asia (including Vietnam) often face shortages due to high export volumes, while North America and Europe experience surpluses.

- Maritime tensions are part of broader trade disputes between the world's two largest economies, the United States and China. This has led shipping lines to reconsider ownership structures or vessel swaps. Meanwhile, major container shipping lines have reorganized trade routes to avoid new U.S. port fees effective from October 14, 2025. New port fee policies of the United States and China further disrupt fleet operations and trade flows.

- Vietnam is currently among countries with high trade surpluses with the United States, and therefore frequently faces trade defense measures, investigations and tariff barriers. According to information from the Vietnamese Trade Counselor, U.S. investigations are likely to create difficulties for exports of certain key Vietnamese products.

- The United States is the largest export market of Vietnam in general and of Dong Nai Port in container cargo, with key commodities including wood and wood products, rubber, footwear, garments and electronics, with vessels calling at the Cai Mep area. Therefore, U.S. tariffs on products such as furniture will negatively affect export container handling services through Dong Nai Port.

☞ *For general cargo operations:* Throughput reached 7,652,040 tons, an increase of 12.98% compared to 2024; revenue reached VND 514.934 billion, an increase of 21.22% compared to 2024.

- Investment in inland waterway terminals and SB vessel fleets (coastal vessels transporting cargo) serving domestic transport increases access to terminals near manufacturing plants, thereby narrowing the target market of seaports.

- The volume of cargo transported by sea to inland waterway terminals increases, while throughput at seaports is concentrated mainly on import cargo, intensifying competition among seaports.

II. Infrastructure investment

II-1 Basic construction investment in 2025:

The Basic construction investment plan for 2025 was VND 92.302 billion. Actual implementation reached VND 65.806 billion, achieving 71.29% of the plan. During the year, the Port continued to expand and upgrade yard road systems to support cargo operations and continued to invest in completing infrastructure at Long Binh Tan Port and Go Dau Port areas, specifically:

✓ *At Long Binh Tan Port area:*

- The completion of the new office building (Office No. 2), along with synchronized modern interior facilities, not only meets the demand for workspace expansion but also enhances a professional, convenient and safe working environment. The project contributes to optimizing management and operational efficiency,

strengthening monitoring and security, and reflects PDN's orientation toward sustainable development, infrastructure modernization, and brand enhancement.

- The completion and operation of the project on traffic flow organization for vehicles entering and exiting Dong Nai Port, allowing two-way traffic under Dong Nai Bridge connecting to National Highway No. 1, has facilitated customers—especially those from Ho Chi Minh City and Binh Duong—in cargo handling, speeding up cargo clearance, saving time and costs, and attracting customers to PDN.

- The connecting bridge between two areas (Bridge No. 2) under Dong Nai Port Project – Phase 1 was completed in 2025, meeting internal cargo transportation demand and contributing to improving production and business efficiency.

✓ *At Go Dau Port area:*

- Go Dau Port B – Phase 1 project: completion of works including Weigh Station No. 2 (120 tons); expansion of cement concrete road from berth B1 to berth B3 (extended B3 road); installation of automatic monitoring station for Wastewater Treatment Plant No. 2; expansion of cement concrete yard and drainage system behind berth B1 (Yard No. 7).

- Go Dau Port B -Phase 2 project: cross-road drainage system for extended B3 road; installation of automatic monitoring station for Wastewater Treatment Plant No. 1.

- Go Dau Port A project: cross-road drainage system for A3 road.

PDN has installed automatic monitoring systems connected to the Department of Natural Resources and Environment to provide transparent and accurate data to regulatory authorities, while proactively controlling data and promptly adjusting any environmental issues arising during operations, gradually moving toward a green port model. At the same time, PDN continues upgrading existing infrastructure, optimizing operational capacity, enhancing cargo circulation and improving internal and regional connectivity.

PDN continues to implement infrastructure planning, regional planning and detailed planning of seaport group. The focus is on planning specialized petroleum and liquid cargo berth B6, petroleum storage at Go Dau Port (with capacity up to 90,000 m³), and other specialized areas.

⇒ *Difficulties and obstacles during implementation:*

Along with planning, procedures and regulations related to project implementation must be regularly updated to align with planning and comply with current regulations. In particular, for the 30,000 DWT berth project (Berth B6), the Port must frequently update procedures and regulations, resulting in delays such as procedures for leasing water surface areas and extending project location approvals when implementation cannot meet schedule (mainly due to administrative procedures and waiting time for approval from authorities...)

II-2 Implementation of major projects in 2025:

A/ Projects at Long Binh Tan area

A.1 Dong Nai Port Expansion – Phase 1 (3 ha)

The total investment is VND 126.824 billion from equity and loan capital. The accumulated investment value since the commencement of the Project is VND 113.205 billion. In 2012, the Project was officially put into operation. In 2025, no investment was implemented.

⇒ *It is expected that in 2026, an additional 100m of berth (Berth No.4) will be invested after the detailed planning of seaport group No.4 is approved by the Government.*

A.2 Dong Nai Port Expansion – Phase 2A (9.18 ha)

The total investment is VND 438.557 billion from equity and loan capital. The accumulated investment value since the commencement of the Project is VND 223.588 billion (of which the compensation, support and resettlement expenses already implemented amount to VND 109.247 billion). In 2025, the adjusted feasibility study report of the Project was prepared.

⇒ *It is expected that in 2026, land filling and yard completion will continue to meet production and business demands.*

A.3. Dong Nai Port Expansion – Phase 2B (5.37 ha)

The estimated total investment is VND 429.134 billion from equity and loan capital. The accumulated investment value since the commencement of the Project is VND 166.695 billion (of which the compensation, support and resettlement expenses already implemented amount to VND 146.01 billion, and the construction investment cost amounts to VND 20.684 billion). In 2025, land filling and yard expansion were carried out to promptly meet production and business demands.

⇒ *It is expected that in 2026, land filling and yard completion will continue..*

A.4 Dong Nai Port Expansion – Phase 1 (5.6 ha).

The adjusted total investment is VND 328.047 billion from equity and loan capital. The accumulated investment value since the commencement of the Project is VND 225.271 billion. In 2025, the investment value implemented was VND 32.06 billion.

⇒ *It is expected that in 2026, investment will continue to complete the infrastructure.*

A.5 Dong Nai Port Expansion – Phase 3:

Currently under study for the preparation of the investment project for Dong Nai Port Expansion – Phase 3.

B/ Projects in Go Dau Area

B.1 Go Dau B Port Project – Phase 2

The total investment is VND 318.213 billion from equity and loan capital. The accumulated investment value since the commencement of the Project is VND 104.295 billion. The implemented value in 2025 is VND 2.63 billion.

⇒ *It is expected that in 2026, the construction of the 30,000 DWT berth (Berth B6) will be implemented to receive petroleum products serving Long Thanh Airport.*

B.2 Go Dau B Port Project – Phase 1

The total investment is VND 423.579 billion from equity and loan capital. The accumulated investment value since the commencement of the Project is VND 328.620 billion. The implemented value in 2025 is VND 6.27 billion.

⇒ *It is expected that in 2026, investment will be made to construct a new Go Dau office building, complete the yard and build a protective embankment.*

B.3 Go Dau A Port Project

The total investment is VND 104.262 billion from equity and loan capital. The accumulated investment value since the commencement of the Project is VND 88.779 billion. The implemented value in 2025 is VND 153 million.

⇒ *It is expected that in 2026, the weigh station will be upgraded and the fire water supply system will be completed.*

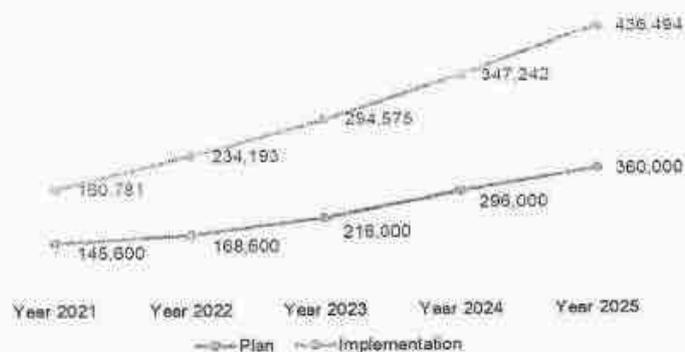
C. PART 3

RESULTS OF OPERATIONS FOR THE TERM 2021 – 2026

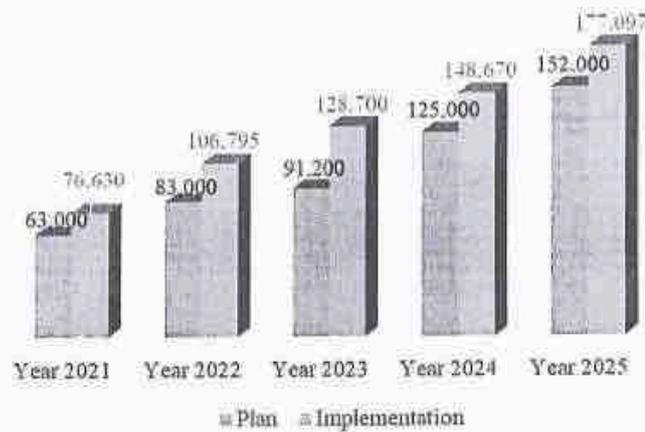
1. Revenue (Unit: million VND)



2. Profit after tax (Unit: million VND)



3. State budget contribution (Unit: million VND)



4. Achievements:

✓ Year 2021:

- Completed and put into operation the 30,000 DWT berth (B5) from September 2021.
- Established the Border Gate Customs.
- Completed the expansion and development of infrastructure in accordance with the requirements of the General Department of Customs, ensuring conditions for customs inspection and supervision at Long Binh Tan and Go Dau.
- Constructed the 5,000 DWT berth at Long Binh Tan (extended Berth No. 3).

✓ Year 2022:

- Put into operation the 5,000 DWT berth at Long Binh Tan (extended Berth No. 3).
- Deployed the mobile container scanner at Long Binh Tan.

✓ Year 2023:

- Increased the charter capital to VND 370,439,080,000.
- Hosted the Annual Conference of the Vietnam Seaports Association (VPA).
- The Road Management Division IV approved that vehicles from Ho Chi Minh City, after crossing Dong Nai Bridge, are allowed to turn right into Dong Nai Port, facilitating access for customers from Binh Duong and Ho Chi Minh City.
- Established the Dong Nai Port Border-Gate Customs Sub-Department.
- At Long Binh Tan Port area, an additional 97.65 meters of berth length was put into operation.

✓ Year 2024:

- Competent authorities approved two-way traffic circulation under Dong Nai Bridge, facilitating partners and customers entering and exiting Dong Nai Port.
- The electronic port system (E-port) was officially put into operation.
- The Ministry of Transport approved the policy for conversion of the operational function of the 30,000 DWT berth (B6) from general cargo to liquid cargo (petroleum), and the Vietnam Maritime Administration approved the location and scale of the 30,000 DWT berth (B6) – Go Dau B Port.

✓ Year 2025:

- Increased the charter capital to VND 555,658,200,000.
- Completed the construction and put into use a 6-storey office building at Long Binh Tan area.
- Completed and organized two-way traffic circulation under Dong Nai Bridge connecting to National Highway No. 1 towards Ho Chi Minh City for vehicles entering and leaving Dong Nai Port.
- Completed construction and put into operation the project: Bridge No. 2 at Long Binh Tan Port area.
- Completed construction of the project: Expansion of cement concrete yard and drainage system – yard behind berth B1 (Yard No. 7) at Go Dau Port.
- Completed construction of the project: Extended cement concrete road – yard behind berth B3 at Go Dau Port.
- Completed procedures with the Department of Construction for appraisal of the feasibility study report, and proceeded with approval of detailed design drawings and contractor selection for construction of the new office building at Go Dau Port.

5. Commendations:

From the above achievements, together with active contributions to social and community activities, PDN has been recognized and honored by the State and competent authorities in the province as follows:

No.	Titles/Awards (2021–2025)	Issuing Authority/Signer	Form
1	Title “Outstanding Enterprise for Employees” for 2019–2020	Vice President of the Vietnam General Confederation of Labour	Certificate and Commemorative Medal
2	Certificate of Merit “Outstanding advanced example with excellent achievements in the patriotic emulation movement for the 5-year period 2015–2020”	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Certificate of Merit
3	Certificate of Merit “For outstanding achievements in the patriotic emulation movement from 2019 to 2020”	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Certificate of Merit
4	Certificate of Merit – Excellent Labor Collective	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Emulation Flag

11/11

✓ Year 2025:

- Increased the charter capital to VND 555,658,200,000.
- Completed the construction and put into use a 6-storey office building at Long Binh Tan area.
- Completed and organized two-way traffic circulation under Dong Nai Bridge connecting to National Highway No. 1 towards Ho Chi Minh City for vehicles entering and leaving Dong Nai Port.
- Completed construction and put into operation the project: Bridge No. 2 at Long Binh Tan Port area.
- Completed construction of the project: Expansion of cement concrete yard and drainage system – yard behind berth B1 (Yard No. 7) at Go Dau Port.
- Completed construction of the project: Extended cement concrete road – yard behind berth B3 at Go Dau Port.
- Completed procedures with the Department of Construction for appraisal of the feasibility study report, and proceeded with approval of detailed design drawings and contractor selection for construction of the new office building at Go Dau Port.

5. Commendations:

From the above achievements, together with active contributions to social and community activities, PDN has been recognized and honored by the State and competent authorities in the province as follows:

No.	Titles/Awards (2021–2025)	Issuing Authority/Signer	Form
1	Title “Outstanding Enterprise for Employees” for 2019–2020	Vice President of the Vietnam General Confederation of Labour	Certificate and Commemorative Medal
2	Certificate of Merit “Outstanding advanced example with excellent achievements in the patriotic emulation movement for the 5-year period 2015–2020”	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Certificate of Merit
3	Certificate of Merit “For outstanding achievements in the patriotic emulation movement from 2019 to 2020”	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Certificate of Merit
4	Certificate of Merit – Excellent Labor Collective	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Emulation Flag

5	Certificate of Merit "For outstanding achievements in complying with labor laws and taking good care of employees' material and spiritual life"	Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI)	Certificate of Merit
6	Certificate of Merit "Connection – Sharing – Accompaniment"	Dong Nai Customs Department	Certificate of Merit
7	On October 23, 2023, the President of the Vietnam General Confederation of Labour issued Decision No. 8213/QĐ-TLĐ awarding a Certificate of Merit to Dong Nai Port JSC "For outstanding achievements in taking care of employees' material and spiritual life"	Vietnam General Confederation of Labour	Certificate of Merit
8	On October 25, 2023, the President of the Vietnam General Confederation of Labour awarded a Certificate of Merit to Dong Nai Port JSC in the TOP "Outstanding Enterprise for Employees" in 2023 under Decision No. 8212/QĐ-TLĐ dated October 23, 2023	Vietnam General Confederation of Labour	Certificate of Merit
9	On January 17, 2024, Dong Nai Port JSC was awarded a Certificate of Merit by the Minister of Public Security "For outstanding achievements in the movement of protecting national security in 2023" under Decision No. 342/QĐ-BCA	Ministry of Public Security	Certificate of Merit
10	On May 4, 2024, the Chairman of Dong Nai Provincial People's Committee issued Decision No. 1248/QĐ-UBND awarding the Emulation Flag to Dong Nai Port JSC; awarding the title of Excellent Labor Collective to the Company and 05 units; and awarding Certificates of Merit to 02 units	Chairman of Dong Nai Provincial People's Committee	Emulation Flag, Certificate of Merit
11	On June 14, 2024, the Vietnam General Confederation of Labour issued Decision No. 1073/QĐ-TLĐ awarding "Outstanding Enterprise for Employees 2024"	Vietnam General Confederation of Labour	Certificate of Merit

12	On June 25, 2024, the Minister of Labour – Invalids and Social Affairs awarded a Certificate of Merit to Dong Nai Port JSC “For good compliance with labor laws and taking good care of employees’ material and spiritual life in 2024” under Decision No. 808/QĐ-BLĐTBXH	Ministry of Labour – Invalids and Social Affairs	Certificate of Merit
13	On April 29, 2025, the Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee issued Decision No. 1408/QĐ-UBND awarding the title of Excellent Labor Collective to Dong Nai Port JSC and 04 units; and awarding Certificates of Merit to the Company and 02 units	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Excellent Labor Collective, Certificate of Merit
14	On June 16, 2025, the Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee issued Decision No. 2002/QĐ-UBND awarding the Emulation Flag to Dong Nai Port JSC	Chairman of Dong Nai Provincial People’s Committee	Emulation Flag

D. PART 4

RESULTS OF OPERATIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS

I. Report on the performance of the Board of Directors in 2025:

On April 27, 2021, the Annual General Meeting of Shareholders was convened and successfully elected the new Board of Directors for the 2021–2026 term consisting of 05 members, including 01 independent member and 02 non-executive members of the Board of Directors.

The Board of Directors has carried out corporate governance, human resource strategy, brand development, etc. in a prudent and decisive manner, in full compliance with the Company’s Charter and the current Regulations on organization and operation.

All members of the Board of Directors have demonstrated a high sense of responsibility, properly performing their assigned roles and duties, thereby enabling the Board to effectively implement the Company’s development orientation. The Board of Directors has issued directives to consolidate and improve the leadership structure and governance system of PDN, enhancing management efficiency and streamlining the organizational structure, thereby creating a solid foundation for sustainable development. The Board has also formulated business orientations and strategies closely aligned with market conditions, with flexible and timely adjustments, effectively resolving arising issues, improving operational efficiency and enhancing the PDN brand value.

1- Summary of Board meetings and Resolutions/Decisions:

During the year, the Board of Directors held 02 in-person meetings and conducted 13 written consultations with Board members, resulting in the issuance of 15 Resolutions/Decisions to direct the Company's operations. All meetings and written consultations were conducted in compliance with procedures stipulated under the Law on Enterprises, the Company's Charter and relevant internal regulations, approving key policies and assigning tasks to the Management Board to address specific matters based on approved directions, and promptly resolving proposals from the Management Board arising during business operations. All members of the Board of Directors and the Supervisory Board attended the meetings in full.

The Board of Directors properly fulfilled periodic and ad-hoc reporting obligations and disclosed information in compliance with regulations of The Vietnam of the State Securities Commission and the Ho Chi Minh City Stock Exchange applicable to listed companies, without any violations, warnings or penalties.

2- Supervisory results over the Board of General Directors:

The Board of Management has supervised the management and executive activities of the Board of General Directors through the implementation of the 2025 business plan and operational directions. The supervision of the Executive Board is carried out regularly and promptly in order to address and resolve difficulties in business operations.

The Executive Board has effectively fulfilled its role in managing business operations in accordance with the objectives, directions and instructions of the Board of Directors, internal regulations, the Company's Charter and applicable laws.

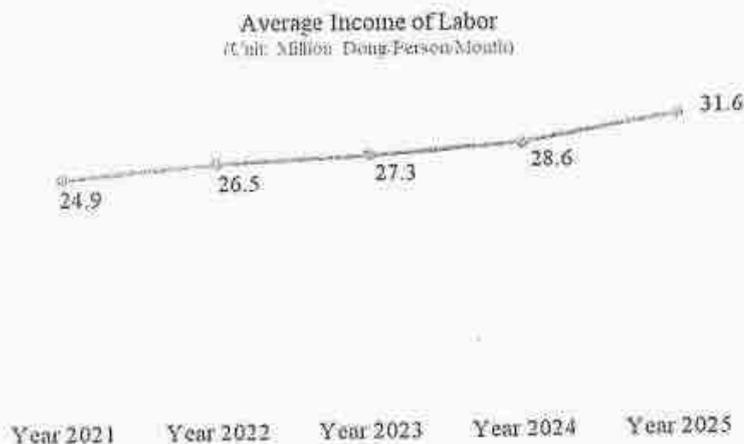
Key supervisory activities of the Board of Management over The Board of General Directors in 2025 include:

- Supervising the implementation of 2025 business targets, Resolutions and Decisions of the 2025 General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.
- Monitoring and urging the General Director's management and operation to ensure fulfillment of assigned production and business targets.
- Promptly reviewing and approving proposals submitted by the General Director; supervising project implementation to ensure feasibility, quality, efficiency and progress, meeting operational needs of port exploitation in line with development orientation.
- Representatives of The Board of Management regularly attended periodic and ad-hoc management meetings to closely monitor business operations, thereby providing practical and decisive directions. At such meetings, The Board of General Directors invited the Supervisory Board to participate to review reports and identify potential risks across the Company.
- Supervising financial management, risk management, labor and remuneration, and other supervisory activities.
- Supervising the preparation of periodic financial statements and information disclosure to ensure transparency, timeliness and compliance.
- Financial management:

- Charter capital and PDN share price on the first trading day of the term (April 27, 2021) were VND 185.220 billion and VND 82,300/share, respectively. As at December 31, 2025, charter capital reached VND 555.658 billion and share price reached VND 116,900/share. This increase reflects the Company's positive development and growing investor interest in PDN shares.
- The Management Board instructed the Executive Board to comply with State regulations on financial management, ensuring effective revenue and expenditure control, maintaining sufficient capital for operations and investment, full compliance with accounting standards and tax obligations, and close monitoring of receivables from high-debt customers. No significant short-term risks requiring preventive measures were identified. Financial indicators such as ROE and ROA remain strong compared to industry peers; asset scale is preserved and expanded; capital preservation ratios are ensured.
- Strengthening internal control systems to enhance risk warning and mitigation, minimizing negative impacts and achieving sustainable financial performance.
- Effective cash flow management.
- In terms of financial investment, PDN has contributed capital to several potential companies, generating high returns.
- Conducting investment cost analysis, comprehensive capital capacity assessment, especially for large-scale construction investments, balancing project efficiency and cost of capital, ensuring adequate cash flow according to project schedules.
- Managing financial and business risks, identifying and addressing potential risks to minimize losses.
- Closely monitoring working capital management to improve cash flow efficiency and risk control, provisioning receivables in accordance with regulations.
- Timely debt collection ensuring smooth cash flow for operations, with a low bad debt ratio.
- Human resource management:
 - Continued restructuring toward specialization to enhance operational efficiency; recruitment, appointment and appropriate personnel adjustments implemented.
 - Implementation of competency framework development to assess workforce capability for planning, training and development aligned with Company strategy.
 - Adoption of centralized management model by operational divisions.
 - Implementation of KPI-based salary system ensuring fairness, transparency, motivation and stable employee income.
 - Training: The Company places strong emphasis on training and human resource development as a key priority. In 2025, 43 employees participated in external training programs, including: "Master of Business Administration"; "Professional development program 2025"; "HR Director training"; "VAT

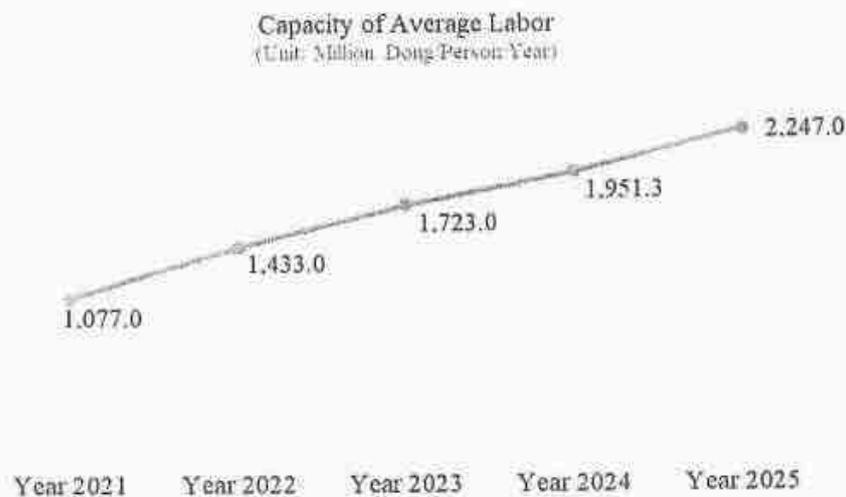
knowledge training"; "Advanced IAS & IFRS course"; "Salary policy under Decree 44/2025/NĐ-CP and Circular 003/2025/TT-BNV"; "E-invoice training under Circular 32 and Decree 70"; "Advanced procurement and e-bidding skills"; "Risk management and internal control under COSO framework"; "Port security operations training".

- Participation in associations, seminars and branding activities to promote the Company's brand.
- Social and union activities: The Company closely integrates the effectiveness of its production and business operations with sustainable values delivered to the community and society. Accordingly, the Company contributes to the sustainable development of society by identifying key objectives and encouraging the active participation of all employees. Specifically:
 - Organizing cultural activities during Company events: PDN Family Day (June 6), sports and cultural programs, participation in emulation movements launched by the Sonadezi Corporation cluster and mass organizations, etc.
 - Trade unions organizing vacation and wellness programs for employees.
 - During the year, PDN actively coordinated with local authorities to participate in community and social activities, with total contributions amounting to VND 1.488 billion. In addition, in 2025, all employees voluntarily contributed the equivalent of one day's salary to support people affected by natural disasters and floods in Central Vietnam. With sincere dedication, PDN contributed to providing practical support, hope and confidence to help affected communities overcome difficulties and stabilize their lives.
- Safety, security and environmental management:
 - Developing regular and periodic inspection plans for all operations at Long Binh Tan Port and Go Dau Port areas.
 - Organizing annual training, communication and drills on occupational safety and fire prevention and fighting; supplementing and updating decisions and documents related to safety to ensure compliance with legal regulations and the Company's actual conditions.
 - Annually developing plans and conducting oil spill response drills and port security exercises in accordance with regulations.



In addition to successfully fulfilling assigned tasks, both the material and spiritual well-being of employees have been continuously improved. Employment and income are maintained and have shown strong growth. Other benefits such as travel, allowances, and support during illness, etc. are fully provided. Cultural, artistic and sports activities are maintained and further developed. These efforts have generated positive outcomes, enabling employees to feel secure in their work, remain committed to the Company, and actively participate in production and business activities.

The Board of Management highly appreciates the performance of the Executive Board over the past year. In order to build on achieved results, the Executive Board is expected to make further efforts in managing and operating business activities, ensuring value enhancement for the Company as well as benefits for shareholders and employees.



3- Activities of members of The Board of Management:

Each member of The Board of Management, including the independent member, has fully performed corporate governance functions within the scope of authority and responsibilities prescribed in the Company's Charter. Members attended and voted at all Board meetings with the participation of the Supervisory Board and the Executive Board; conducted written consultations to review and resolve matters under the authority of the Board; and effectively coordinated with the Supervisory Board to maintain operational safety and ensure compliance with legal regulations, the Company's Charter, internal regulations and other relevant laws.

4- Report on the activities of the Independent Member of the Board of Management and the evaluation results of the Independent Member of the Board of Management regarding the activities of the Board of Management:

☛ Activities of the Independent Member of the Board of Management:

- Supervising the Board of Management in organizing meetings and issuing Resolutions/Decisions in compliance with applicable laws, the Company's Charter, the Corporate Governance Regulations, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.

- Coordinating with members of the Board of Management to conduct thorough and careful discussions and evaluations, ensuring transparency in meetings in order to propose the best directions and solutions for the Company.
- Supervising the management and operation of the Board of Management.
- ☛ Evaluation results of the Independent Member of the Board of Management regarding the activities of the Board of Management:

(Attached: Evaluation Report of the Independent Member of the Board of Management for 2025 and the term 2021–2026)

5- Report on the activities of the Internal Audit Committee:

The Internal Audit Committee was established pursuant to Resolution No. 41/2021/NQ-HĐQT dated June 15, 2021 of the Board of Management of Dong Nai Port Joint Stock Company.

The Internal Audit Committee, in coordination with the Company's Internal Control function, has effectively promoted its control role, helping to minimize the negative impacts of risks when they occur, or transform potential risks into opportunities, thereby creating added value for the Company as well as Investors and Shareholders. In 2025, the Internal Audit Committee carried out the following tasks:

- Reviewing information disclosure activities in 2025;
- Reviewing the Company's internal regulations.
- Inspecting capital construction activities for the last 03 months of 2024 and the first 09 months of 2025;
- Inspecting human resources activities for the first 06 months of 2025;

(Attached: Report of the Internal Audit Committee for 2025 and the term 2021–2026)

6- Remuneration, operating expenses and other benefits of members of the Board of Management:

- During the year, the Company did not incur any operating expenses or other benefits for members of the Board of Management.
- Pursuant to Decree No. 44/2025/ND-CP dated February 28, 2025 and Decree No. 248/2025/ND-CP dated September 15, 2025 on guidelines for labor management, salaries, remuneration and bonuses in state-owned enterprises, the salaries and remuneration of members of the Board of Management and the Executive Board are as follows:

No.	Full name	Position	Income (VND/month)	Notes
1	Tran Thanh Hai	Chairman of the Board of Management	- Remuneration: 15,840,000 VND - No salary from the Company	Legal representative of PDN Representative of capital of Sonadezi Corporation (21%)
2	Nguyen Ngoc Tuan	Member of the Board of Management, General Director	- Remuneration: 12,760,000 VND - Salary: 117,392,000 VND/month	Board of Management Representative of capital of Sonadezi Corporation (10%)

3	Huynh Ngoc Tuan	Member of the Board of Management, Deputy General Director	- Remuneration: 12,760,000 VND - Salary: 90,000,000 VND/month	Board of Management Representative of capital of Sonadezi Corporation (10%)
4	Dang Doan Kien	Member of the Board of Management	- Remuneration: 12,760,000 VND - No salary from the Company	Non-executive Representative of capital of Southern Waterborne Transport Corporation (20,25%)
5	Nguyen Tien Hung	Member of the Board of Management	- Remuneration: 12,760,000 VND - No salary from the Company	Independent Member of the Board of Management

7- Report on transactions between the Company and companies in which the public company holds more than 50% of the charter capital with members of the Board of Management and their related persons; and transactions between the Company and companies in which members of the Board of Management are founding shareholders or enterprise managers within the last 03 years prior to the transaction:

No.	Name of the Board of Management / Supervisory Board member / General Director at the listed Company	Position at the listed Company	Transacting Company	Transaction Contracts	Position at the transacting Company
1	Tran Thanh Hai	Chairman of the Board of Management	Sonadezi Long Binh Share Holding Company	- Contract for supply and use of water in Go Dau Industrial Park	Member of the Board of Management within the last 3 years
2	Huynh Ngoc Tuan	Member of the Board of Management, Deputy General Director, Chief Financial Officer, Information Disclosure Officer	Long Thanh Port Joint Stock Company	- Cargo handling service contract - Port service provision contract - Economic contract for leasing yard area at Go Dau A Port, Phuoc Thai Commune, Dong Nai	Chairman of the Board of Management

3	Nguyen Van Ban	Deputy General Director	Dong Nai Port Service Joint Stock Company	<ul style="list-style-type: none"> - Contract for provision of container handling-related services - Fuel purchase service contract for production - Equipment and stevedoring labor leasing service contract - Port service provision contract 	Member of the Board of Management
4	Nguyen Ngoc Tuan	Member of the Board of Management, General Director	Dong Nai Number One Logistics Corporation	<ul style="list-style-type: none"> - Contract under which Dong Nai No.1 Logistics JSC provides container handling-related services to PDN - Contract under which PDN provides container handling-related services to Dong Nai Number One Logistics Corporation - Equipment leasing service contract - Port service provision contract 	Chairman of the Board of Management

II. Report on the performance of the Board of Management for the term 2021–2026:

The Board of Management consists of 5 members elected by the General Meeting of Shareholders in the first year of the 2021–2026 term. Throughout the term, 01 member of the Board of Management resigned due to job transfer, and the General Meeting of Shareholders promptly elected a replacement at the most recent meetings to ensure that the number of Board members was maintained throughout the term.

The Board of Management organized meetings and issued Resolutions/Decisions in compliance with the Law on Enterprises and the Company's Charter. The contents of the meetings closely followed the direction of the Annual General Meeting of Shareholders and the actual situation, and were agreed upon by members of the Board of Management during meetings.

During the 2021–2026 term, the Company had changes in the Executive Board as follows:

In year 2021: The Board of Management issued

- Resolution No. 25/2021/NQ-HĐQT dated April 27, 2021 regarding appointments:

- + Mr. **Nguyen Ngoc Tuan** as General Director
- + Mr. **Huynh Ngoc Tuan** as Deputy General Director
- + Mr. **Tran Van Nguyen** as Deputy General Director
- + Ms. **Vu Thi Quynh Trang** as Chief Accountant

The appointment term is effective from April 27, 2021, with a duration of 5 years, in line with the 2021–2026 term of the Board of Management.

- Resolution No. 74/2021/NQ-HĐQT dated December 21, 2021 regarding organizational restructuring, appointing Mr. **Nguyen Van Ban** as Deputy General Director for the 2021–2026 term of the Board of Management.

In year 2024: The Board of Management issued

- Resolution No. 51/2024/NQ-HĐQT dated June 28, 2024 regarding the dismissal of Mr. **Tran Van Nguyen** from the position of Deputy General Director effective from July 1, 2024.
- Resolution No. 68/2024/NQ-HĐQT dated July 26, 2024 regarding the appointment of Mr. **Do Minh Tuan** as Deputy General Director effective from August 1, 2024 for the 2021–2026 term of the Board of Management.

☛ Report on changes in charter capital:

Year of issuance	Charter capital before increase	Increase (billion VND)	Accumulated charter capital (billion VND)	Method of capital increase
2006	34.990	-	34.990	
02/2008	34.990	14.010	49.000	Issuance to existing shareholders
06/2008	49.000	2.450	51.450	Bonus shares
11/2010	51.450	30.870	82.320	Bonus shares and issuance to existing shareholders
08/2014	82.320	41.160	123.480	Capital increase from equity
08/2019	123.480	61.740	185.220	Capital increase from equity
08/2023	185.220	185.219	370.439	Capital increase from equity
08/2025	370.439	185.219	555.658	Capital increase from equity

E. PART 5:

OPERATIONAL DIRECTIONS

I. Operational directions for 2026:

1. Activities of the Board of Management

- Directing the Executive Board to develop detailed plans and specific solutions to ensure the fulfillment of targets assigned by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.
- Organizing periodic and ad hoc meetings to discuss and issue resolutions/decisions to promptly direct the Executive Board in production and business operations with the objective of achieving the highest efficiency.
- Closely supervising the implementation progress of strategic objectives to ensure alignment between the Executive Board's execution and the vision of the Board of Management.
- Supervising financial management and operational efficiency.
- Managing risks and ensuring legal compliance, ensuring the Company strictly complies with applicable laws and best corporate governance practices.
- Promoting and supervising necessary investments in technology to enhance competitiveness and operational efficiency.

2. Production and business activities

- Infrastructure expansion & service diversification:
 - ☞ Completing and putting into operation projects under development, including the fuel depot serving Long Thanh International Airport, enabling PDN not only to rely on container handling but also to expand into fuel services, warehousing and integrated logistics.
 - ☞ Developing port systems, berths, yards and logistics services in line with the overall seaport planning of the Southeast region, in which PDN is prioritized for development.
- Digital transformation: Implementing GTOS software (general cargo terminal operating system); applying information technology in managing service delivery to customers.
- Maintaining existing customers: Stabilizing pricing policies; strengthening customer care and meeting reasonable customer requirements; improving service quality and reducing idle time at each stage.
- Developing competitive pricing policies compared to direct competitors and inland depots to attract new cargo sources; strengthening cooperation with shipping operators to attract customers and provide services at competitive prices with the best service quality.
- Focusing on the development of integrated service chains; enhancing cooperation with partners and affiliated ports to connect high-quality service providers, thereby improving competitiveness and operational scale.
- Upgrading cargo handling equipment to meet customer demand.

From the end of February 2026, the war between the United States and Middle Eastern countries broke out, causing serious instability. The international maritime transport market is facing disruptions as major shipping lines simultaneously adjust their operating strategies; global supply chains are at risk of rising logistics costs while delivery times and empty container repositioning times are significantly prolonged, putting direct pressure on the profit margins of import-export enterprises.

For general cargo operations, PDN is currently providing inland waterway and road transport services for many customers, in which fuel proportion determines the entire value chain of services provided by PDN. If fuel supply continues to be constrained, the following risks may arise: (1) reduced port operating capacity; (2) delays in vessel turnaround; (3) increased operating costs.

In the overall context, cargo throughput via the seaport system is expected to decline significantly, creating adverse impacts on PDN's short-term business performance. Based on the actual situation and the above forecasts, the Board of Directors proposes the 2026 targets (*) as follows:

- ☛ Revenue: VND 1,670 billion
- ☛ Profit after corporate income tax: VND 456 billion

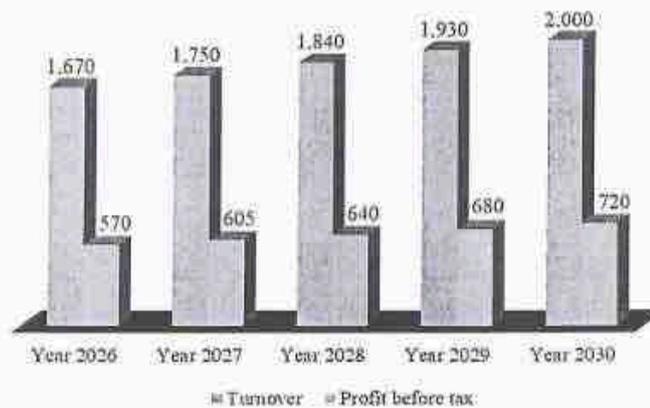
(*) The official plan will be approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

II. Operational directions for the 2026–2031 term:

- Cargo throughput of Group 4 seaports is projected to reach 565 million tons/year by 2030, with an average growth rate of 3.5%–3.8% per year. Demand for coal for power generation and industrial production is forecast to continue increasing until 2030, with import volume reaching 52–92 million tons/year. Dong Nai Port is one of the coal import hubs in the Southeast region.
- Mining and mineral processing activities will be further invested in to increase productivity. By 2030, alumina output is expected to reach 11.6–18.65 million tons/year. The Government has a roadmap to shift from exporting raw materials (alumina ore) to deep processing (finished aluminum – expected 1.2–1.5 million tons/year) to meet domestic demand, which will affect cargo throughput via seaport systems.
- Foreign investment attraction policies in industrial production and export processing continue to benefit from Vietnam's participation in more than 17 FTAs with major markets, strengthening trade relations, boosting import-export turnover, and facilitating cargo transportation activities.
- Foreign investment is shifting from resource-intensive industries to high-tech industries with lower raw material consumption and higher value addition. Demand for raw material circulation is decreasing, and import-export activities are shifting from bulk cargo to containerized cargo and air transport to meet production and distribution needs.

Additionally, escalating geopolitical tensions in the Middle East and the United States increase risks due to the unpredictability of conflicts. Prolonged instability may weaken export growth, erode efficiency in key markets such as the US and EU due to longer delivery times and higher input costs. Continued conflicts may disrupt major maritime trade routes and directly threaten Vietnam's total import-export turnover.

- Plan for the 2026–2031 term: (Unit: Million VND)



III. General solutions

- Comprehensively upgrading logistics services, providing integrated service packages to customers to increase revenue, focusing on efficient utilization of existing resources.
- Cooperating with partners to establish complete service chains, enhancing the Port's competitiveness in the general cargo logistics market.
- Increasing investment in cargo handling equipment, improving service processes, enhancing service capacity; accelerating infrastructure investment and upgrades to optimize operational capacity, thereby strengthening competitive advantages and maintaining long-term customer relationships.
- Promoting digital transformation, investing in management technology, and applying software to manage service delivery processes; improving the quality of human resources involved in service provision.
- Expanding operations and enhancing the quality of aviation fuel supply chain services for Long Thanh International Airport from Go Dau under Dong Nai Port.
- Promoting alternative cargo sources; developing value-added services from existing and new customers.
- Strengthening coordination with Customs authorities and relevant agencies to establish "green lanes" to promptly resolve cargo-related issues at the port. Proactively removing procedural barriers and accelerating clearance during congestion periods is an important non-financial solution to optimize cargo handling time and reinforce customer confidence in PDN's services.
- Building a smart, synchronized and more efficient logistics ecosystem.

The above is the report on the activities of the Board of Management in 2025, the operational directions for 2026 and the orientation for the 2026 - 2031 term. We wish all delegates and shareholders good health, happiness and success.

ON BEHALF OF BOARD OF MANAGEMENT

CHAIRMAN *Phu*

 TRAN THANH HAI



REPORT OF INDEPENDENT MANAGEMENT BOARD IN 2025 & TERM 2021 - 2026

1. Evaluation on the Management Board's performance in 2025:

In 2025, the Management Board's members actively participated in strategic planning, controlled and supervised all activities of Management Board, ensuring to be compliance with corporate governance standards as prescribed by law, coordinating with other Management Board members to jointly control business plan objectives and policies that ensured the company's common interests.

✓ Regarding the Management Board's meetings organization

- The meetings by face-to-face or evaluation form of Management Board were carried out in accordance with the regulations in the Charter and the Corporate Governance Regulations. For face-to-face meetings, the meeting notices and relevant documents were fully sent to the members of Management Board and Supervisory Board for their reference and review as required. The meetings content was thoroughly and carefully discussed and evaluated by the Management Board's members to arrive at the best directions and solutions for the company.

- The CEO was invited to attend and discuss issues related to business strategy, financial strategy, and personnel structure in the company.

- Management Board's Independent member has contributed to monitoring and advising on the improvement of the company's governance management, ensuring financial control and protecting the interests of shareholders.

- Resolutions/Decisions of the Management Board at meetings were issued in accordance with the law, the Charter, the corporate governance regulations, the General Meeting of Shareholders' resolution, and were consistent with the approved business strategy and plan. Minutes of the Management Board's meetings were fully prepared and signed by all attending members of the Management, ensuring to be compliance with legal requirements.

✓ Supervising CEO and Board of Directors' members:

- The Management Board regularly monitors and provides guidance to the Board of Directors' management, ensuring to be compliance with regulations on delegation of authority and the policies and plans in accordance with legal regulations.

- Regular and extraordinary meetings of the Board of Directors are always attended by members of the Management Board. Decisions issued by CEO are always made in consultation with the members of the Management Board to ensure



optimal solutions for the company's interests. Through this process, the Management Board always has a clear understanding of the company's operations.

- The Management Board pays special attention to risk management solutions to support the Board of Directors in identifying problems early, helping the company maintain sustainability and stability in its operations, and protecting the interests of investors.
- Managers under the Board of Directors also received experience sharing and consultation from members of the Management Board during regular meetings, proactively engaging in their works and striving with determination to fulfill assigned tasks.
- Overall, the Management Board has effectively supervised the Board of Directors, ensuring that the company's operations are always closely monitored in accordance with the strategic direction.

2. Evaluation on the Management Board's performance in term 2021-2026:

- The Management Board's duties during its term are carried out in accordance with the resolutions of the General Meeting of Shareholders and the company's charter, governance regulations and corporate governance standards for listed companies.
- All Management Board's members are highly responsible and professional, and are assigned in fulfilling their role of protecting the company's interests.
- Issues related to business strategy, market expansion and investment are regularly reviewed and evaluated by the Management Board in periodic meetings.
- All Management Board's decisions at meetings are approved by majority vote; meeting minutes are fully prepared and signed by all attending members.

Generally, during the term 2021-2026, the Management Board led and managed the company to achieve the assigned revenue and profit targets, fulfilled its obligations to the State budget, brought benefits to shareholders, provided stable income for the company's employees.

Dong Nai, day 18 month 3 year 2026

The Management Board's Independent Member



Nguyen Tien Hung



Dong Nai, March 12, 2026

REPORT OF THE INTERNAL AUDIT COMMITTEE FOR 2025

To: The Management Board of the Company.

- Pursuant to the Charter of Dong Nai Port Joint Stock Company (PDN);
- Pursuant to the functions and duties of the Internal Audit Committee.

I. Activities of the Internal Audit Committee in 2025

The Internal Audit Committee was established under Resolution No. 41/2021/NQ-HDQT dated June 15, 2021 by the Management Board of Dong Nai Port Joint Stock Company.

During 2025, the Internal Audit Committee carried out the following tasks:

- Audited human resource activities for the first 6 months of 2025;
- Reviewed the internal regulations of the Company;
- Audited capital construction activities for the last 03 months of 2024 and the first 09 months of 2025.

II. Performance Results in 2025

- The Internal Audit Committee audited human resource activities for the first 6 months of 2025.
- Reviewed the internal regulations of the Company and proposed amendments to align with the current production and business situation as well as prevailing legal regulations.
- The Internal Audit Committee conducted an audit of capital construction activities for the last 03 months of 2024 and the first 09 months of 2025 as follows:
 - Audited compliance with regulations regarding the preparation, appraisal, and approval of construction items.
 - Audited legal compliance and quality management in the execution of construction items; and the final settlement of investment capital for projects and construction items.

III. Evaluation of Production and Business Performance in 2025

Unit: Million VND

No.	Items	Plan 2025	Performance in 2025	Performance in 2024	% Completion rate	% Rate compared previous year
1	Total revenue	1,400,000	1,615,889	1,363,487	115.42%	118.51%

1.1	For cargo in bulk's operation	435,000	514,934	424,002	118.38%	121.45%
1.2	For Container & Logistics operation	945,000	1,060,763	913,313	112.25%	116.14%
1.3	Financial income	20,000	39,673	25,115	198.37%	157.97%
1.4	Other income		519	1,057		49.10%
2	Profit before tax	450,000	545,600	433,564	121.24%	125.84%
3	Profit after tax	360,000	436,536	347,242	121.26%	125.72%
4	Investment in basic construction	92,302	72,355	29,949	78.39%	241.60%

(Source: Audited Financial Statements for the fiscal year ending December 31, 2025)

(*): Capital construction investment figures do not include compensation and site clearance costs.

In 2025, Vietnam's import-export activities experienced relatively high growth; the volume of goods through seaports via seagoing vessels and inland waterway craft (excluding transit goods without loading/unloading) also achieved positive results, providing favorable conditions for the development of enterprises in the seaport transportation industry.

Production and business results for 2025 recorded growth in terms of revenue scale and profit compared to the same period. The Company's business efficiency continued to show positive trends through effective control of the cost of sales, contributing to an increase in gross profit and profit before tax.

Total operating revenue and profit after tax in 2025 increased by 18.51% and 25.7%, respectively compared to the same period due to stable cargo volumes. The Company has been focusing on investing in infrastructure, yards, and specialized handling equipment to process cargo promptly, reducing congestion at the port to meet high volume demands and enhance customer satisfaction when using port services. Furthermore, the application of information technology, digital transformation, and green transformation is currently being utilized effectively, aligning with market demands and customer trends.

Capital construction investment in 2025 only reached 78.39% of the plan due to the following reasons:

- Due to obstacles and difficulties in legal procedures, such as adjusting design documents to meet the requirements of relevant departments and agencies;
- There were changes in the needs of customers leasing yards; therefore, to align with production and business requirements and investment efficiency, several projects were not implemented according to the 2025 plan;
- Several non-essential construction projects and equipment investments for 2025 should be deferred to 2026 for implementation.

The Company has updated and promulgated internal regulations and statutes to ensure compliance with current legal provisions.

The Company effectively implements information disclosure in accordance with

3/2/25
CO
CC
EX
AV

Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, by the 14th National Assembly; Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, by the Ministry of Finance guiding information disclosure on the securities market; and Circular No. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024, by the Ministry of Finance regarding the amendment and supplementation of several articles of Circulars regulating securities transactions on the securities trading system, clearing and settlement of securities transactions, activities of securities companies, and information disclosure on the securities market.

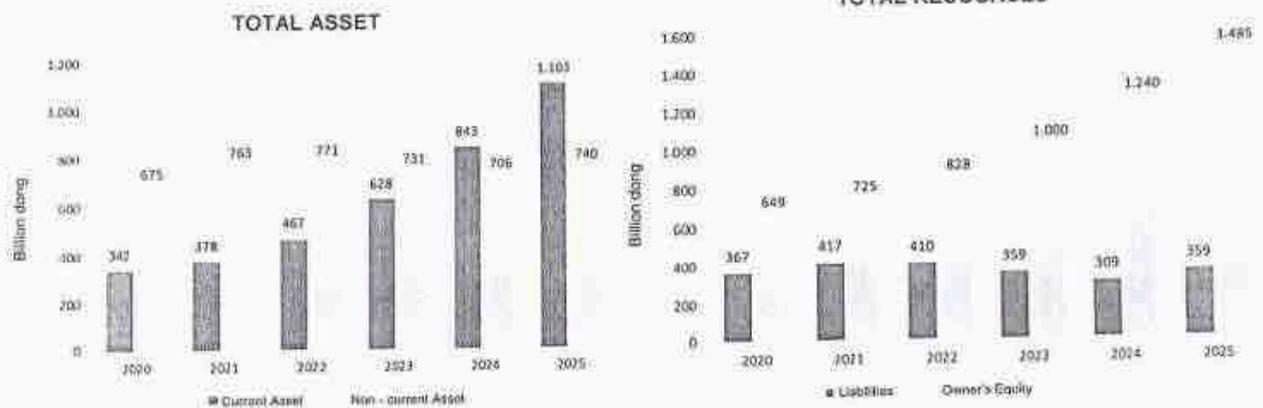
IV. Production and business performance for the 2021–2025 term

General comments on the production and business results over the 5-year period (Source: Audited financial statements for the years 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, and 2025):

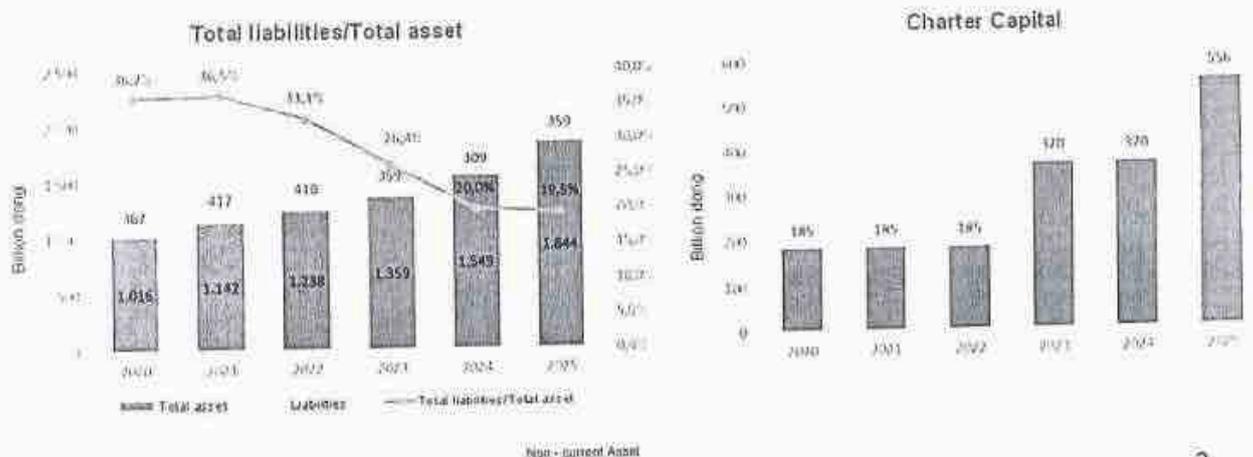
- Production and business performance results:



- Asset utilization efficiency:



- Capital management and capital structure:



- Asset utilization efficiency:



The aforementioned figures demonstrate that during the 2021–2025 term, despite numerous impacts from national economic and financial difficulties—particularly since 2020 due to the global Covid-19 pandemic, which caused unforeseen disruptions and severe damage to all aspects of social life and the economy, presenting the business community with unprecedented challenges—Dong Nai Port Joint Stock Company consistently exceeded the plans set by the Annual General Meeting of Shareholders (AGM), maintained a high dividend payout ratio, and kept financial indicators at robust and safe levels.

Achievements attained during the 2021–2025 term:

+ In 2021, the Company completed and commenced operations of the 30,000 DWT terminal (Berth B5), a key project at Go Dau Port, facilitating the reception of large vessels and the retention of new customers.

+ 2022 was a breakthrough year for revenue and profit growth, marking the first time the Company surpassed the milestones of VND 1,000 billion in revenue and VND 200 billion in profit. Additionally, the mobile container scanner system was officially put into operation at Dong Nai Port by the Customs Department on November 14, 2022, to serve the scanning and inspection of import-export goods in containers at the port. This also provided an opportunity for the import-export business community to be more proactive and efficient when performing customs procedures and clearing import-export goods at Dong Nai Port. Also in 2022, the Company was voted by the IR Awards as one of 385 listed enterprises meeting information disclosure standards on the securities market.

+ In 2023, the Long Binh Tan Port area commenced operation of an additional 97.65 meters of wharf length, capable of receiving vessels with a capacity of up to 5,000 DWT.

+ The Regional Road Management Unit IV approved for automobiles from Ho Chi Minh City, after crossing Dong Nai Bridge, to turn right onto Dong Nai Bridge, facilitating traffic flow in and out of Dong Nai Port.

+ Also in 2023, the Company increased its charter capital to VND 370,439 million.

+ In 2024, for the first time in history, the Company surpassed the profit after tax milestone of VND 300 billion; the E-port electronic port was officially launched; and the Ministry of Transport approved the policy to convert the operating function of the 30,000 DWT terminal (Berth B6) from general cargo to liquid cargo (petroleum).

Furthermore, in 2024, the Company was also voted by the IR Awards as one of 424 listed enterprises meeting information disclosure standards on the securities market.

+ In 2025, the company implemented an increase in charter capital to VND 555,658 million; continued to surpass the revenue and profit after tax milestones of VND 1,600 billion and VND 400 billion, respectively; was honored to be listed in the 2025 Ranking of Top 500 Best Employers in Vietnam (VBE500) organized by the Finance – Investment Newspaper (Ministry of Finance) and Viet Research to honor typical outstanding enterprises within the VBE500 ranking; was honored with the “Outstanding Progress” award in the Annual Report category at the 2025 Listed Enterprise Awards jointly organized by HOSE, HNX, and the Finance – Investment Newspaper with the sole annual sponsorship from Dragon Capital Fund Management Company, marking a strong leap in transparency and governance within the context of the listing market having increasingly stringent evaluation standards.

+ Completed the construction and organized the implementation of the traffic arrangement plan for vehicles entering and exiting Dong Nai Port to allow two-way circulation under the Dong Nai bridge deck for connection to National Highway 1 toward Ho Chi Minh City, which has created favorable conditions for customers and partners circulating into and out of Dong Nai Port.

+ Completed the construction of the new office building and put it into operation at the Long Binh Tan Port area.

The above is the 2025 Activity Report and the 2021 - 2025 Tenure Report of the Internal Audit Committee; we respectfully submit it to the Management Board of the company for consideration and approval.

**ON BEHALF OF THE
MANAGEMENT BOARD
CHAIRMAN OF THE BOARD**



Trần Thanh Hải

**INTERNAL AUDIT COMMITTEE
HEAD OF THE BOARD**

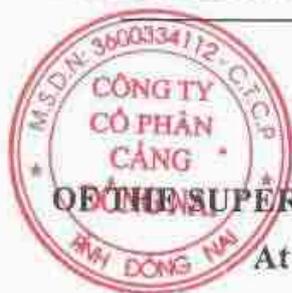
A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Nguyễn Thị Thu Trang'.

Nguyễn Thị Thu Trang

Recipients:

- As above;
- GDB; SC;
- Archive: Internal Audit.

Dong Nai, March 18, 2026



REPORT

SUPERVISORY COMMITTEE OF DONG NAI PORT J.S COMPANY **At the 2026 Annual General Meeting of Shareholders**

To: General Meeting of Shareholders.

- Pursuant to the Charter of Dong Nai Port Joint Stock Company (PDN);
- Based on the 2025 audited Financial Statements;
- Based on the results of inspection, supervision activities and quarterly reports of the Supervisory Committee in 2025.

PART I

REPORT OF THE SUPERVISORY COMMITTEE ON BUSINESS ACTIVITIES SITUATION IN 2025

A. REPORT ON BUSINESS ACTIVITIES, FINANCIAL SITUATION IN 2025

I. Evaluation of business activities

Based on the Company's 2025 financial statements audited by RSM Vietnam Auditing and Consulting Co., Ltd., the Supervisory Committee has appraised and agreed on the following issues:

The Company's 2025 financial statements present truly and fairly, in all material respects, of the financial position as at December 31, 2025, and of the results of business activities and cash flows for the fiscal year ended on that date, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System for enterprises and the relevant statutory requirements applicable to financial reporting.

1. Results of implementing the Resolution of the General Meeting of Shareholders on the business plan:

No.	Indicator	Unit	Plan assigned	Performance in 2025	% Completion rate
1.	Total revenue	Million VND	1,400,000	1,615,889	115.42%
2.	Profit after tax	Million VND	360,000	436,494	121.25%

No.	Indicator	Unit	Plan assigned	Performance in 2025	% Completion rate
3.	Budget submit (payable number)	Million VND	152,000	177,097	116.51%
4.	Investment in basic construction (*)	Million VND	92,302	72,355	78.39%
5.	Dividends	%	33	40	121.21%

(*): Investment in basic construction figures does not include compensation and site clearance costs.

In 2025, Viet Nam's import and export activities recorded relatively strong growth. The volume of cargo handled through seaports by seagoing vessels and inland waterway transport (excluding transit cargo without loading or unloading) also achieved positive results, creating favourable conditions for the development of enterprises in the seaport transportation sector.

The production and business results in 2025 recorded growth in revenue and profit compared to the same period. The company's business efficiency continued to show positive signs through good control of cost of goods sold, contributing to an increase in gross profit and profit before tax.

The General Directors Board has fully performed its duties in directing the Company's business operations to overcome difficulties. The General Directors Board has strictly complied with the guidelines of the General Meeting of Shareholders and the Management Board, implemented well the corporate governance as well as business strategies suitable to market trends, ensuring the Company's effective, safe and sustainable development.

The Company has been focusing on investing in infrastructure, yards, and cargo-handling equipment specialized in container operations promptly, reducing congestion at the port to meet the increasing demand for output, as well as increasing customer satisfaction when using services at the Dong Nai port. In addition, the application of information technology, digital transformation, and green transformation is currently being implemented effectively, in line with market demand and customer trends.

Investment in basic construction in 2025 only reached 78.39% of the plan due to the following reasons:

- Due to obstacles and difficulties in legal procedures, such as adjustments to design dossiers to comply with the requirements of relevant departments and authorities.
- Due to changes in tenant needs for leasing space, and in order to align with production and business requirements and investment efficiency, some construction projects have not been implemented as planned in 2025.
- Concurrently, some projects and equipment deemed non-essential for investment in 2025 have been deferred to 2026.

2. Investment in basic construction implementation:

Projects in Long Binh Tan Area:

In 2025, the Company completed the investment and construction of Bridge No. 2 across Tham Mang Canal. In addition, the new office building (Office No. 2) was completed and put into operation.

To expand its warehouse and yard system, the Company implemented procedures to lease land in Long Hung Ward, Dong Nai Province with an area of 0.99 hectares pursuant to Decision No. 660/QĐ-UBND dated 02/10/2025 and 1.3 hectares pursuant to Decision No. 101/QĐ-UBND dated 21/01/2026 issued by the People's Committee of Long Hung Ward.

Furthermore, the Company was also leased land by the People's Committee of Dong Nai Province with an area of 3.77 hectares under Land Lease Contract No. 10/HĐTD dated 19/02/2025 and an area of 1.81 hectares under Land Lease Contract No. 09/HĐTD dated 19/02/2025.

Projects in Go Dau Port Area:

In 2025, the Company invested in a cross-road drainage system and completed the design of the new office building at Go Dau Port; it also continued to complete technical infrastructure items such as yards, wharves, internal roads, fire prevention and firefighting systems, and power and water supply systems. The investment progress of these items was determined based on actual demand and annual business performance, with a view to achieving optimal efficiency for the Company.

At present, the Company has obtained approval from the Department of Finance for adjustments to the investment objectives of projects at Go Dau Port to meet customers' warehouse leasing demand, pursuant to Decision No. 708/QĐ-UBND dated 05/03/2025 and Decision No. 709/QĐ-UBND dated 05/03/2025.

3. Status of fixed asset procurement:

Value of fixed asset investment and procurement in the year:

+ Buildings, structures	:	6,201,057,254 VND
+ Machinery and equipment	:	126,388,889 VND
+ Motor vehicles	:	18,798,633,240 VND
+ Office equipment	:	1,088,606,292 VND
+ Other tangible fixed assets	:	538,179,630 VND
+ Intangible fixed assets	:	570,367,000 VND
TOTAL	:	27,323,232,305 VND

4. Investment activities outside the enterprise:

Dividends received during the year:

No.	Company name	Number of shares	Ownership ratio	Contributed capital value	Dividend plan in 2025	Dividend rate in 2024	Dividend amount in 2024
1	Long Thanh Port J.S.C	467,032	30%	1,665,000,000	20%	20%	934,064,000
2	Dong Nai Port Service J.S.C	1,350,000	45%	13,500,000,000	9%	8%	1,080,000,000
3	Sonadezi Chau Duc J.S.C	1,260,000	0.7%	15,400,000,000	10%	10%	1,260,000,000
4	Sonadezi Binh Thuan J.S.C	4,040,000	10%	40,400,000,000	5%		-
Total				70,965,000,000			3,274,064,000

In 2020, the Company co-invested in the Tan Duc - Binh Thuan Industrial Park Infrastructure Construction and Business project by establishing Sonadezi Binh Thuan Shareholding Company (established on June 5, 2020) with a capital contribution of 40,400,000,000 VND. Currently, Sonadezi Binh Thuan Shareholding Company has completed the approval of the compensation and resettlement support plan, reaching 97.7%; the remaining area that has not been fully approved for compensation mainly consists of residential land and agricultural land in residential areas where specific land prices have not been approved; implementation of construction of some project items such as: Site leveling; roads and canal and drainage culvert systems; wastewater drainage systems; water supply systems and street lighting systems along the roads; water pumping stations (Phase 1); wastewater treatment plants (Phase 1); and unexploded ordnance clearance works. On 19/12/2025, Sonadezi Binh Thuan Shareholding Company successfully held the inauguration ceremony of Tan Duc Industrial Park in Tan Minh Commune, Lam Dong Province.

II. Financial situation

1. Financial statement indicators as at December 31, 2025:

Based on the Company's audited financial statements as at December 31, 2025, several financial indicators on the Balance Sheet are as follows:

Unit: VND

ASSETS	Code	As at 31/12/2025	As at 31/12/2024
A - CURRENT ASSETS	100	1,103,482,193,800	842,985,861,151
I. Cash and cash equivalents	110	120,909,755,728	278,055,890,865
H. Current financial investments	120	778,900,000,000	412,700,000,000
III. Current account receivables	120	194,797,545,911	150,061,265,750
IV. Inventories	140	1,183,882,762	1,740,744,011

V. Other current assets	150	7,691,009,399	427,960,525
B. NON-CURRENT ASSETS	200	740,412,251,103	705,739,510,071
I. Non-current account receivables	210	-	-
II. Fixed assets	220	334,498,248,466	356,244,191,302
III. Investment property	230	-	-
IV. Non-current assets in process	230	292,054,720,189	234,223,884,994
V. Non-current financial investments	250	70,965,000,000	70,965,000,000
VI. Other non-current assets	260	42,894,282,448	44,306,433,775
TOTAL ASSETS	270	1,843,894,444,903	1,548,725,371,222
RESOURCES			
C – LIABILITIES	300	358,861,725,996	309,000,498,024
I. Current liabilities	310	309,607,135,754	239,225,907,782
II. Non – current liabilities	330	49,254,590,242	69,774,590,242
D – OWNER'S EQUITY	400	1,485,032,718,907	1,239,724,873,198
I. Equity	410	1,485,032,718,907	1,239,724,873,198
II. Other capital, funds	430	-	-
TOTAL RESOURCES	440	1,843,894,444,903	1,548,725,371,222

(Source: Audited Financial Statements for the fiscal year ended 31/12/2025)

2. Financial ratios as at December 31, 2025:

- Key financial indicators of company:

Asset utilization efficiency:

Indicator	Unit	Performance year	
		2025	2024
1. Asset utilization efficiency			
ROE	%	32.0	31.0
ROA	%	25.7	23.9
Revenue/total assets	Times	0.9	0.9
Gross profit margin	%	37.6	37.3
Operating expense margin	%	5.2	6.2
2. Dupont analysis			
Net profit margin	%	27.7	26.0
Asset turnover	Times	0.9	0.9
Assets/Equity ratio	Times	1.2	1.3

(Source: Audited Financial Statements for 2024 and 2025)

In 2025, the return on equity (ROE) and return on assets (ROA) increased by 1% and 1.8%, respectively, compared to the same period, driven by an improvement in the net profit margin from 26% to 27.7%. Specifically, the gross profit margin increased slightly compared to the previous year only, while the operating expense margin decreased from 6.2% in 2024 to 5.2% despite the expansion of revenue during the year. This indicates that the Board of Directors has been paying close attention to reducing business management costs to improve the company's business efficiency.

Capital structure and financial safety ratios:

Indicator	Unit	Performance year	
		2025	2024
1. Capital structure			
Liabilities/Total Assets	%	19	20
Debt/Total Assets	%	5	4
Current Assets/Total Assets	Times	0.6	0.5
Long-term Capital/Long-term Assets	Times	2.1	1.9
2. Liquidity ratios			
Quick ratio	Times	3.6	3.5
Current ratio	Times	3.6	3.5
3. Financial safety ratios			
Interest coverage ratio (EBIT/Interest Expense)	Times	104	62.6

(Source: Audited Financial Statements for 2024 and 2025)

- Assessment of the Company's Financial Position:

Overall, the Company maintains a stable and secure capital structure. Borrowings remain low, accounting for 5% of total assets and increasing by 1% compared to the same period, due to an increase in outstanding loan principal (mainly short-term borrowings).

The Company's liquidity achieved a high level of safety, with both the quick ratio and current ratio exceeding 1, at 3.6 times.

Interest coverage ratio in 2025 was 104 times, a significant increase compared to 62.6 times in 2024, demonstrating the company's ability to secure resources to pay interest expenses when due.

3. Transactions between Company and its related parties:

In 2025, transactions between the company and companies that members of the Management Board, General Director (Director), other executives of Company are founders or executives within the last 3 years before the transaction time are as follows:

No.	Name of MB/SC Members/CEO at the listed Company	Position at the listed Company	Name of the Company having transactions	Transaction contract	Position at the Company having transactions
1	Tran Thanh Hai	Chairman of the Management Board	Sonadezi Long Binh Joint Stock Company	Water Supply and Usage Contract at Go Dau Port	Member of Management Board for 3 latest years
2	Huynh Ngoc Tuan	Management Board members, Deputy General Director, Chief Financial Officer, Information Disclosure Officer	Long Thanh Port Joint Stock Company	<ul style="list-style-type: none"> - Cargo handling service agreement - Port service provision agreement - Yard lease agreement 	Chairman of the Management Board
	Vu Thi Quynh Trang	Chief Accountant			Head of the Supervisory Committee
	Nguyen Thi Ngoc Khanh	Head of Administration, Company Secretary, Assistant to the General Directors Board			Member of the Supervisory Committee
3	Tran Van Nguyen	Management Board members	Dong Nai Port Service Joint Stock Company	<ul style="list-style-type: none"> - Container handling service agreement - Fuel purchase and sale service agreement for production - Equipment and worker rental service agreement for cargo handling - Port service provision agreement 	Member of Management Board for 3 latest years
	Nguyen Van Ban	Deputy General Director			Management Board members

No.	Name of MB/SC Members/CEO at the listed Company	Position at the listed Company	Name of the Company having transactions	Transaction contract	Position at the Company having transactions
4	Nguyen Ngoc Tuan	General Director	Dong Nai Number One Logistics Joint Stock Company	- Contract for Dong Nai number one logistics joint stock company to provide container handling services to PDN - Contract for PDN to provide container handling services to Dong Nai Number One Logistics Joint Stock Company	Chairman of the Management Board
	Nguyen Thi Ngoc Khanh	Head of Administration, Company Secretary, Assistant to the General Directors Board		- Equipment leasing service contract for cargo handling - Port service provision agreement	Member of the Supervisory Committee
5	Hoang Thi Thu Thuy	Member of the Supervisory Committee	Dong Nai Provincial Development Investment Fund	Loan agreement of 84 billion VND for investment in the construction of a 30,000 DWT berth (berth B5)	Head of Accounting Department

(Detailed figures of transactions are fully presented in the Audited Financial Statements for the fiscal year ended December 31, 2025)

B. REPORT ON THE ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY COMMITTEE:

1. Meetings of the Supervisory Committee:

During the year, the Supervisory Committee held 05 meetings with the following contents:

- Approval of the operational plan and budget of the Supervisory Committee;
- Approval of the assignment of duties to each member of the Supervisory Committee;
- Approval of the opinions, evaluations, and conclusions of the members of the Supervisory Committee in the inspections and supervision of the company's business activities and financial situation according to the plan.

2. Operating budget of Supervisory Committee:

The operating budget comprises:

Unit: Vietnam Dong (VND)

No.	Description	Plan	Actual
1.	Full-time Head of Supervisory Committee's salary fund	915,648,000	1,076,201,000
2.	Remuneration of Supervisory Committee Members	270,806,000	372,802,000
	Total	1,186,454,000	1,449,003,000

Other benefits: None

3. Activities of the Supervisory Committee during the year:

3.1. General Activities

- Conducted oversight of the Company's operations in accordance with the functions and duties stipulated in the Charter and the Regulations on Operation of Supervisory Committee.

- Inspected and supervised compliance with legal regulations and Internal Regulations on corporate governance in the management and administration of business activities by the Management Board and the General Director in 2025, specifically:

- Reviewed the legality, procedures, and processes for issuing Resolutions and Decisions of the Management Board and the General Director, pursuant to legal regulations and Company regulations;

- Inspected and supervised the implementation and results of the resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders for the Management Board and the General Director;

- Inspected and supervised the implementation of investment in basic construction, asset procurement, investment in associate companies, financial management, distribution and use of funds;

- Appraised the quarterly/annual Financial Statements to assess the accuracy and reasonableness of financial data and evaluate compliance with current Vietnamese Accounting Standards, Regulations, and financial policies;

- Inspected the Company's information disclosure in compliance with the provisions of the Securities Law;

- Provided opinions and recommendations to the Management Board and the General Director regarding matters related to the Company's operations.

- Attended all regular meetings and meetings of the Company's Management Board.

- Participated in professional training seminars and workshops.

- Performed other tasks as prescribed by assigned functions and responsibilities.

3.2. Inspection and supervision activities

a) *Supervision of Compliance with Laws, Adherence to Company Charter, and implementation of the Resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.*

- The Company's activities during the year complied with legal regulations, Internal Regulations on corporate governance, Company Charter, and regulations on information disclosure for listed companies on the Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Implemented profit distribution and remuneration payment for the Management Board and the Supervisory Committee in 2025, strictly adhering to the plan approved by the General Meeting of Shareholders.

In Quarter 2/2025, the company appropriated/supplemented funds for 2024 following the resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, as follows:

+ Investment and development fund	:	138,829,892,000 VND
+ Bonus and welfare fund	:	19,086,753,000 VND
+ The executive board bonus fund	:	931,500,000 VND
+ Individuals & related parties bonus fund	:	1,000,000,000 VND
+ Social work fund	:	3,470,747,000 VND

The Company fully paid the 2024 dividends to shareholders: phase 1 (20%, equivalent to 74,087,816,000 VND) on 01/4/2025, and phase 2 (25%, equivalent to 92,609,770,000 VND) on 10/07/2025.

- Selected RSM Vietnam Auditing and Consulting Co., Ltd. to audit the 2025 Financial Statements.

b) *Supervision of the Management Board & General Director in management and administration*

Evaluation of Management Board performance

In 2025, the Management Board held 02 in-person regular meetings and 13 collection of written comments. The Resolutions and Decisions issued by the Management Board followed proper procedures and processes, aligned with the Internal Regulations on corporate governance and the Regulations on Operation of Management Board; contributing to resolving key issues related to the company's operations within the scope, responsibilities, and authority of the Management Board; and meeting the requirements for management and administration of production and business activities.

The Management Board discussed and decided on several important matters related to the company's operations, as follows:

- Approval of the adjustment to the investment project in Phuoc Thai Commune, Long Thanh District, Dong Nai Province;

- Payment of the first interim cash dividend for 2024, with an execution rate of 20%;

- Determination of the time and venue for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;

- Approval in principle of appointing Mr. Do Minh Tuan as the capital representative at Sonadezi Binh Thuan Shareholding Company and appointing Mr. Nguyen Duy Khiem as the capital representative at Dong Nai Port Services Joint Stock Company;
- Report on business performance results in 2024 and estimated results for the first two months of 2025;
- Approval of the actual salary fund for 2024 and the salary plan for 2025 for employees and company managers;
- Approval of the 2024 report of the Internal Audit Committee and the 2025 working plan;
- Approval of the Evaluation Form from PDN capital representative persons at Long Thanh Port Joint Stock Company and Dong Nai Port Services Joint Stock Company and Sonadezi Binh Thuan J.S.C;
- Approval in principle of re-executing short-term loan agreements with Shinhan Bank Vietnam – Bien Hoa Branch;
- Approval of the adjustment to the investment project – Phase 2A expansion of Dong Nai Port Project – Location: Long Hung Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province;
- Approval in principle of capital increase and engagement of FPTC Consulting Services to carry out procedures for increasing charter capital from owners' equity;
- Approval of resignation letters of Mr. Tran Van Nguyen – Member of the Management Board, and Mr. Ho Si Tuan – Member of the Supervisory Committee;
- Approval of meeting contents and personnel assignments at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;
- Selection of an independent auditing firm for the 2025 financial statements;
- Implementation of the plan to issue shares to increase charter capital from owners' equity;
- Leadership and management personnel planning for the 2020–2025 period and the 2025–2030 period;
- Finalization of the list of shareholders entitled to receive the second (final) cash dividend for 2024 at a rate of 25% and to receive shares issued for capital increase from owners' equity;
- Amendment of the Charter and adjustment of the Enterprise Registration Certificate, additional securities registration with VSDC, and additional listing registration with HOSE;
- Report on business performance results of the Directors Board;
- Supplementary review of leadership and management personnel planning for the 2020–2025 period and the 2025–2030 period;
- Reappointment of mid-level managers (Ms. Nguyen Thi Hong Hanh – Deputy Director of Long Binh Tan Port; Mr. Bui Khac Chinh – Deputy Director of Logistics Warehousing; and Mr. Nguyen Van Ban – concurrently serving as Director of Logistics Warehousing);
- Approval of the Training Regulations and the Emulation and Reward Regulations;

- Approval of the adjustment to the salary and remuneration plan of Dong Nai Port Joint Stock Company for 2025;
- Execution of contracts/addenda with organizations related to internal persons of Dong Nai Port Joint Stock Company and organizations under common control of the parent company, the Industrial Zone Development Joint Stock Corporation;
- Appointment of Mr. Nguyen Xuan Hoai Bac to the position of Deputy Director in charge of Project and Technology;

In addition, the Management Board supervised the Executive Board's implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the company's production and business activities.

Evaluation of General Director performance

The General Director effectively implemented the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Resolutions of the Management Board; proactively proposed solutions and recommendations to the Management Board on matters within their authority; organized regular meetings and directly managed production and business activities; and exceeded the 2025 production and business plan targets.

c) Collaboration between the Supervisory Board, the Management Board, the General Director, and shareholders:

- The Supervisory Committee was invited to attend Management Board meetings and regular operational meetings.
- Management personnel cooperated in providing documents and records to assist the Supervisory Committee in completing its inspection and supervision tasks.
- Regarding shareholders:
 - + The total number of shareholders recorded as of 25/06/2025 was 505 shareholders. Of which, institutional shareholders numbered 21, representing 86.7% of the charter capital; individual shareholders numbered 484, representing 13.3% of the charter capital.
 - + During 2025, the Supervisory Committee did not receive any petitions or complaints from shareholders requesting an inspection or review of the management and administration of the Company's business operations by the Management Board and the General Directors Board.

PART II

REPORT OF THE SUPERVISORY COMMITTEE FOR THE 2021 – 2025 TERM

I. Activities of the Supervisory Committee during the 2021 – 2025 Term:

- Promulgating the Regulations on Operation of Supervisory Committee of the Company;
- Assigning responsibilities to each member;
- Developing annual operational plans and operating budgets;
- Implementing the supervision of the Company's operations according to the functions and duties stipulated in the Charter and the Regulations on Operation of Supervisory Committee;

- Supervising the implementation of the Annual General Meeting of Shareholders' Resolutions, monitoring the activities of the Management Board, and supervising the management and administration of production and business operations by the General Directors Board;

- Reviewing the legal basis, order, and procedures for promulgating Resolutions and Decisions by the Management Board and the General Directors Board in management work;

- Reviewing the regulations and provisions issued within the Company;

- Participating in providing input for the development of regulations and provisions within the Company;

- Monitoring the situation regarding capital construction investment and capital contribution to associated companies;

- Inspecting documents, records, and accounting books on a quarterly/annual basis;

- Attending the Company's briefing meetings and the meetings of the Management Board;

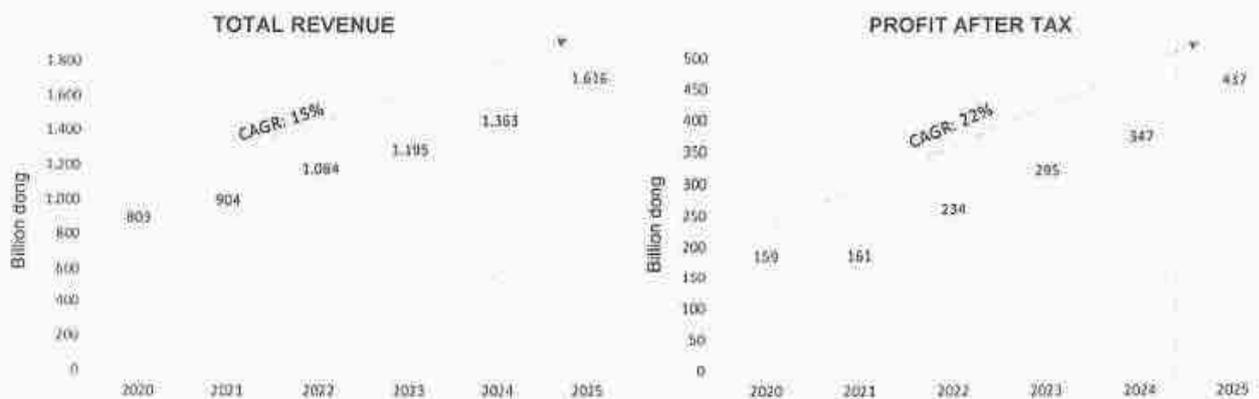
- Participating in training courses aimed at serving the inspection and supervision work as directed by the Company.

II. Business activities situation for the 2021 – 2025 term:

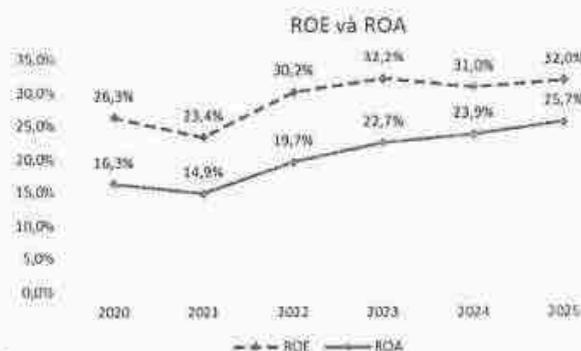
General assessment of business performance results over the 5 years

(Source: Audited Financial Statements for the years 2020; 2021; 2022; 2023; 2024, and 2025):

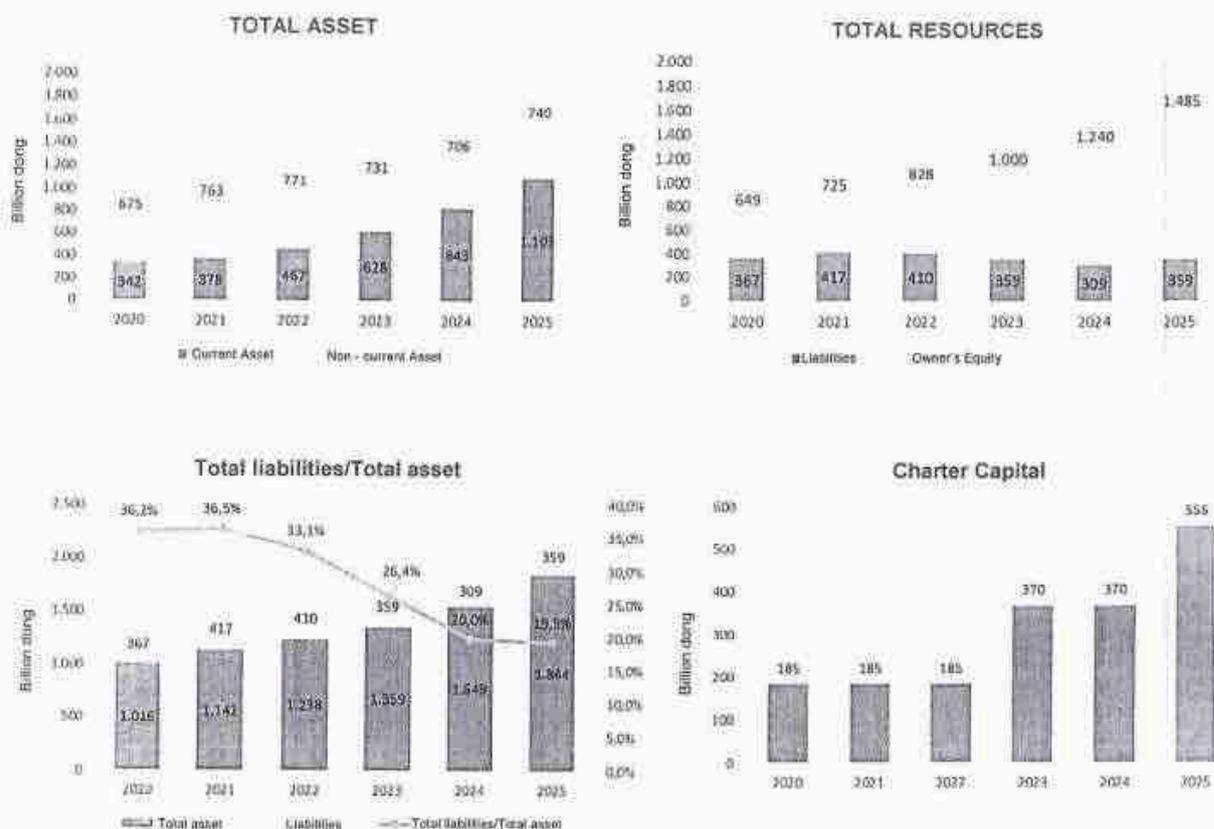
- Business Performance Results:



- Efficiency in Asset Utilization:



- Capital Management, Capital Structure:



The figures above indicate that during the 2021 - 2025 term, despite facing significant impacts arising from general economic and national financial difficulties, particularly the global disruption caused by the Covid-19 pandemic starting in 2020, which led to unforeseen turbulence and severe damage across all aspects of social life and the economy, posing unprecedented challenges to the business community—Dong Nai Port Joint Stock Company consistently exceeded the targets set by the Annual General Meeting of Shareholders, maintained a high dividend payout ratio, and kept its financial indicators at favorable and secure levels.

In 2021, the company completed and commenced operations of the 30,000 DWT berth (B5 berth), a key project at Go Dau Port, facilitating the reception of large vessels and helping to retain new customers.

In 2022, the transition of the Customs management model by Dong Nai Customs, resulting in the establishment of the Dong Nai Port Border Gate Customs Sub-department, created favorable conditions for Dong Nai Port to handle a wider range of commodities, including several items previously unauthorized for handling, such as waste paper and plastic scrap. Furthermore, 2022 marked a breakthrough year for revenue and profit growth, signifying the first time the Company surpassed the milestones of VND 1,000 billion in revenue and VND 200 billion in profit. Additionally, the Customs Department officially brought the mobile container scanning system into operation at Dong Nai Port on November 14, 2022, to facilitate the inspection and examination of import and export goods within containers at the Port. This also provided an opportunity for the import-

export business community, allowing businesses to be more proactive and convenient when carrying out customs procedures and clearing import and export goods at Dong Nai Port. Also in 2022, the company was selected by the IR Awards as one of 385 listed enterprises meeting the standards for information disclosure on the stock market.

In 2023, the Long Binh Tan Port area commenced operation of an additional 97.65 meters of berth, capable of accommodating vessels up to 5,000 DWT. The Road Management Area IV approved right turns for automobiles traveling from Ho Chi Minh City after crossing the Dong Nai Bridge into the Dong Nai Port Bridge, thereby facilitating smooth access in and out of Dong Nai Port. Also in 2023, the Company implemented an increase in its charter capital to VND 370,439 million.

In 2024, for the first time in history, the Company surpassed the profit after tax milestone of VND 300 billion; the E-port system was officially put into use; the Ministry of Transport approved the policy to convert the operational function of the 30,000 DWT berth (Berth B6) from general cargo handling to liquid cargo handling (petroleum products). Additionally, in 2024, the Company was also selected by the IR Awards as one of the 424 listed enterprises meeting information disclosure standards on the stock market.

In 2025, the Company implemented an increase in its charter capital to VND 555,658 million; completed construction and implemented the traffic organization plan allowing vehicles entering and exiting Dong Nai Port to circulate two ways beneath the Dong Nai Bridge to connect to National Highway 1 heading towards Ho Chi Minh City, which has created favorable conditions for customers and partners to travel in and out of Dong Nai Port; completed the construction of the new office building and commenced operations in the Long Binh Tan Port area. The Company continued to surpass revenue and profit after tax milestones of VND 1,600 billion and VND 400 billion, respectively; and was honored to be named in the Top 500 Leading Employers in Vietnam 2025 (VBE500) Ranking, organized by the Finance – Investment Newspaper (Ministry of Finance) and Viet Research, to recognize exemplary excellent businesses in the VBE500 ranking; and was honored with the “Outstanding Progress” award in the Annual Report category at the 2025 Listed Enterprise selection, jointly organized by HOSE, HNX, and the Finance – Investment Newspaper, with the sole annual sponsorship from Dragon Capital Fund Management Company, marking a robust upgrade in transparency and governance amidst increasingly strict evaluation standards in the listed market context.

For revenue: The company recorded continuous growth in sales and service revenue during the period from 2021-2025, equivalent to an increase of approximately 79% compared to the beginning of the period. The annual revenue growth rate remained in double digits (except for slightly increased in 2023 compared to 2022) and surged in 2025, helping the company achieve a compound annual growth rate of 15% in total revenue throughout the 2021-2025 period.

Asset utilization efficiency: Both ROA and ROE showed strong recovery after 2021 and maintained a continuous growth trend. During the 2022-2023 period, the

company successfully capitalized on the logistics recovery while controlling fixed costs, resulting in profits growing faster than revenue.

Capital management and capital structure: The company has a capital structure that favors equity, with low leverage but still generates one of the highest ROEs in the industry. This is the optimal capital structure for businesses with stable infrastructure, prioritizing sustainability-dividends-safety, rather than rapid growth based on debt.

Overall, during the past term, the Company completed most of the targets set forth in the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution each year and adhered to the development orientation of Sonadezi Corporation.

III. Assessment

- The Supervisory Committee properly fulfilled its functions and duties in accordance with the Company Charter and prevailing legal regulations.

- The Supervisory Committee fully discharged the functions and duties entrusted by the shareholders, particularly in supervising business operations and ensuring the efficient use of capital.

- The performance results of the Supervisory Committee for the 2021-2025 term are attributable to the efforts of each individual member, alongside the trust, support, and facilitation provided by the Management Board, the General Director, departments/divisions, and all staff and employees of the Company.

IV. Supervisory Committee Work Plan for the Subsequent Term

The Supervisory Committee for the subsequent term shall continue to execute its responsibility of supervising the management and direction of production and business activities in accordance with legal provisions and the Company Charter, operating based on the principle of promoting the Company's common interests and optimizing benefits for shareholders.

Carry out the appraisal of quarterly/annual financial statements, and inspect and supervise fundamental construction investment, financial investment, the utilization of business capital, and other duties falling under its jurisdiction.

Propose an independent auditing firm approved by the Ministry of Finance to conduct audits for public interest entities, to be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders for auditing the Company's semi-annual and annual Financial Statements.

V. Recommendation

- Implement the review, update, and detailed monitoring of the total construction investment costs for each work component.

- Continue investment project management activities to ensure schedule adherence, cost control, and quality assurance for both ongoing and new projects.

- With the existing abundant internal cash flow and stable cash generation capability, coupled with the potential for mobilizing external loan capital, the Company shall continue to invest in expansion to enhance operational productivity, broaden its existing service provision capacity, and optimize current resources.

- Continue the refinement of the Company's internal management regulations, procedures, and rules, thereby enhancing the efficiency of the Company's administration and management.

- Strengthen training initiatives to cultivate a high-quality human resource team that aligns with the company's development orientation, and simultaneously ensure the necessary personnel are available for the mandated conversion of the company's financial statements to International Financial Reporting Standards (IFRS).

- Continue the application of information technology, digital transformation, and data digitalization to production and business operations.

On behalf of the Supervisory Committee, I respectfully express my profound gratitude for the trust, support, and facilitative conditions extended by the General Meeting of Shareholders, the Management Board, and the Company's General Directors Board throughout the past term, which enabled the Supervisory Committee to successfully execute its mandate.

The foregoing constitutes the Supervisory Committee's report concerning the inspection and supervision of business operations for 2025 and the term report covering 2021 – 2025 at Dong Nai Port Joint Stock Company.

Respectfully submitted.

Recipients:

- As above;
- MB, GD;
- Archived: Admin, SC.

ON BEHALF OF THE SUPERVISORY COMMITTEE

Head of the Committee



Nguyen Thi Thu Trang

No: 93/2026/KT-RSMHCM

INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT

To: **Shareholders**
Members of the Board of Directors
Members of management
DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Report on the financial statements

We have audited the accompanying financial statements of Dong Nai Port Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company") prepared on 10 March 2026 as set out from page 05 to page 39, which comprise the statement of financial position as at 31 December 2025, and the income statement, and cash-flow statement for the financial year then ended, and the notes to the financial statements.

Management's Responsibility

Management is responsible for the preparation and fair presentation of these financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards and Vietnamese Corporate Accounting System and relevant legislation as to the preparation and presentation of financial statements and for such internal control as management determines is necessary to enable the preparation and presentation of the financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditors' Responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the entity's preparation and fair presentation of the financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the entity's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by management, as well as evaluating the overall presentation of the financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

INDEPENDENT AUDITOR'S REPORT (CONTINUED)

Opinion

In our opinion, the accompanying financial statements give a true and fair view of the financial position of Dong Nai Port Joint Stock Company as at 31 December 2025, and of the results of its financial performance and its cash flows for the financial year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards and Vietnamese Corporate Accounting System issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014 and Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 21 March 2016 by Ministry of Finance and relevant legislation as to the preparation and presentation of financial statements.

pp GENERAL DIRECTOR



Lúc Thị Van
Vice General Director
Audit Practice Registration Certificate:
0172-2023-026-1



Le Viet Ha
Auditor
Audit Practice Registration Certificate:
4732-2024-026-1

RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited

Ho Chi Minh City, 10 March 2026

As disclosed in Note 2.1 to the financial statements, the accompanying financial statements are not intended to present the financial position, financial performance, and cash flows in accordance with accounting principles and practices generally accepted in countries and jurisdictions other than Vietnam.

DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province, Vietnam

Form B 01 - DN

STATEMENT OF FINANCIAL POSITION

As at 31 December 2025

Expressed in VND

ASSETS	Code	Notes	As at 31 Dec. 2025	As at 01 Jan. 2025
A. CURRENT ASSETS	100		1,103,482,193,800	842,985,861,151
I. Cash and cash equivalents	110	4.1	120,909,755,728	278,055,890,865
1. Cash	111		74,909,755,728	50,055,890,865
2. Cash equivalents	112		46,000,000,000	228,000,000,000
II. Current financial investments	120	4.2	778,900,000,000	412,700,000,000
1. Held to maturity investments	123		778,900,000,000	412,700,000,000
III. Current account receivables	130		194,797,545,911	150,061,265,750
1. Trade receivables	131	4.3	182,793,175,646	144,099,677,525
2. Advances to suppliers	132		4,533,693,241	1,541,963,093
3. Other current receivables	136	4.4	10,199,977,873	6,943,741,356
4. Provision for doubtful debts	137	4.5	(2,729,300,849)	(2,524,116,224)
IV. Inventories	140		1,183,882,762	1,740,744,011
1. Inventories	141		1,183,882,762	1,740,744,011
V. Other current assets	150		7,691,009,399	427,960,525
1. Current prepayments	151		693,002,896	397,724,725
2. Tax and other receivables from the State budget	153	4.11	6,998,006,503	30,235,800
B. NON-CURRENT ASSETS	200		740,412,251,103	705,739,510,071
I. Fixed assets	220		334,498,248,466	356,244,191,302
1. Tangible fixed assets	221	4.6	330,775,747,159	352,881,798,051
Cost	222		989,306,784,776	963,397,882,335
Accumulated depreciation	223		(658,531,037,617)	(610,516,084,284)
2. Intangible fixed assets	227	4.7	3,722,501,307	3,362,393,251
Cost	228		9,653,781,108	9,083,414,108
Accumulated amortisation	229		(5,931,279,801)	(5,721,020,857)
II. Non-current assets in process	240		292,054,720,189	234,223,884,994
1. Construction in progress	242	4.8	292,054,720,189	234,223,884,994
III. Non-current financial investments	250	4.2	70,965,000,000	70,965,000,000
1. Investments in associates, joint-ventures	252		15,165,000,000	15,165,000,000
2. Investment in other entities	253		55,800,000,000	55,800,000,000
IV. Other non-current assets	260		42,894,282,448	44,306,433,775
1. Non-current prepayments	261	4.9	42,894,282,448	44,306,433,775
TOTAL ASSETS (270 = 100 + 200)	270		1,843,894,444,903	1,548,725,371,222

(See the next page)

DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province, Vietnam

Form B 01 - DN

STATEMENT OF FINANCIAL POSITION (CONTINUED)

As at 31 December 2025

Expressed in VND

RESOURCES	Code	Notes	As at	As at
			31 Dec. 2025	01 Jan. 2025
C. LIABILITIES	300		358,861,725,996	309,000,498,024
i. Current liabilities	310		309,607,135,754	239,225,907,782
1. Trade payables	311	4.10	119,145,435,912	91,127,653,853
2. Advances from customers	312		1,034,096,630	643,602,197
3. Taxes and amounts payable to the State budget	313	4.11	34,525,658,818	27,156,426,092
4. Payables to employees	314	4.12	18,594,173,000	31,196,792,000
5. Accrued expenses	315	4.13	10,162,186,090	8,029,384,967
6. Current unearned revenue	318		1,074,170,247	4,327,273
7. Other current payables	319	4.14	4,499,457,403	4,727,374,803
8. Current loans	320	4.15	70,579,748,150	23,456,333,333
9. Current provisions	321	4.16	17,788,058,610	16,019,100,000
10. Bonus and welfare fund	322	4.17	32,204,150,894	36,864,913,264
ii. Non-current liabilities	330		49,254,590,242	69,774,590,242
1. Other non-current payables	337	4.14	24,629,590,242	24,569,590,242
2. Non-current loans	338	4.15	24,625,000,000	45,205,000,000
D. OWNER'S EQUITY	400		1,485,032,718,907	1,239,724,873,198
i. Equity	410	4.18	1,485,032,718,907	1,239,724,873,198
1. Owner's contributed capital	411		555,658,200,000	370,439,080,000
Ordinary shares carrying voting rights	411a		555,658,200,000	370,439,080,000
2. Share premiums	412		74,434,806,545	74,434,806,545
3. Investment and development fund	418		474,501,790,541	485,205,005,541
4. Retained earnings	421		380,437,921,821	309,645,981,112
Beginning accumulated retained earnings	421a		118,459,395,112	101,234,244,110
Retained earnings of the current year	421b		261,978,526,709	208,411,737,002
TOTAL RESOURCES (440 = 300 + 400)	440		1,843,894,444,903	1,548,725,371,222



Nguyen Ngoc Tuan
 General Director

Vu Thi Quynh Trang
 Chief Accountant

Nguyen Canh Thin
 Preparer

Dong Nai, 10 March 2026

DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province, Vietnam

Form B 02 - DN

INCOME STATEMENT

For the financial year ended 31 December 2025.

Expressed in VND

ITEMS	Code	Notes	Year 2025	Year 2024
1. Revenue	1	5.1	1,575,696,774,611	1,337,315,365,298
2. Net revenue	10		1,575,696,774,611	1,337,315,365,298
3. Cost of sales	11	5.2	983,586,338,226	838,728,986,949
4. Gross profit	20		592,110,436,385	498,586,378,349
5. Finance income	21	5.3	39,673,303,534	25,115,133,826
6. Finance expense	22	5.4	5,331,896,106	7,084,070,279
<i>Of which, interest expense</i>	23		5,296,852,852	7,038,145,645
7. Selling expense	25	5.5	22,068,409,538	22,276,206,857
8. General and administrative expense	26	5.6	59,177,186,528	61,202,228,207
9. Operating profit	30		545,206,247,747	433,139,006,832
10. Other income	31		518,518,441	1,057,124,252
11. Other expense	32		123,517,771	632,035,304
12. Net other income	40		395,000,670	425,088,948
13. Accounting profit before tax	50		545,601,248,417	433,564,095,780
14. Current corporate income tax expense	51	5.8	109,106,816,708	86,322,466,778
15. Net profit after tax	60		436,494,431,709	347,241,629,002
16. Basic earnings per share	70	4.18.4	7,350	5,808
17. Diluted earnings per share	71	4.18.4	7,350	5,808



Nguyen Ngoc Tuan
General Director

Dong Nai, 10 March 2026.

Vu Thi Quynh Trang
Chief Accountant

Nguyen Canh Thin
Preparer

DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province, Vietnam

Form B 03 - DN

CASH FLOW STATEMENT

(Indirect method)

For the financial year ended 31 December 2025

Expressed in VND

ITEMS	Code	Notes	Year 2025	Year 2024
I. CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES				
1. Net profit /(loss) before taxation	01		545,601,248,417	433,564,095,780
2. Adjustment for:				
Depreciation and amortisation	02	5.7	49,069,175,141	51,067,833,551
Provisions	03		1,974,143,235	1,213,067,645
Foreign exchange gains/losses from revaluation of foreign currency monetary items	04		(204,668,214)	(166,899,014)
Gains/losses from investment	05		(39,603,635,320)	(24,946,312,196)
Interest expense	06	5.4	5,296,852,852	7,038,145,645
3. Operating profit /(loss) before adjustments to working capital	08		562,133,116,111	467,769,931,411
Increase or decrease in accounts receivable	09		(47,755,561,281)	4,749,416,085
Increase or decrease in inventories	10		556,861,249	(929,923,319)
Increase or decrease in accounts payable (excluding interest expense and CIT payable)	11		26,745,542,525	22,747,605,550
Increase or decrease prepaid expenses	12		1,116,873,156	2,083,285,632
Interest paid	14		(5,311,161,072)	(7,130,947,132)
Corporate income tax paid	15	4.11	(106,088,711,939)	(79,904,586,400)
Other cash inflows from operating activities	16		27,682,800	18,000,000
Other cash outflows from operating activities	17		(29,177,445,170)	(27,650,157,352)
Net cash from operating activities	20		402,247,196,379	381,752,624,475
II. CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES				
1. Acquisition and construction of fixed assets and other non-current assets	21		(88,514,859,534)	(26,378,283,804)
2. Proceeds from disposals of fixed assets and other non-current assets	22		135,000,000	-
3. Loans to other entities and payments for purchase of debt instruments of other entities	23		(778,900,000,000)	(412,700,000,000)
4. Repayments from borrowers and proceeds from sales of debts instruments of other entities	24		412,700,000,000	290,000,000,000
5. Investments in other entities	25		-	(8,400,000,000)
6. Interest and dividends received	27		35,314,961,112	23,162,251,293
Net cash from investing activities	30		(419,264,898,422)	(134,316,032,511)

(See the next page)

DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province, Vietnam

Form B 03 - DN

CASH FLOW STATEMENT (CONTINUED)
(Indirect method)
For the financial year ended 31 December 2025

Expressed in VND

ITEMS	Code	Notes	Year 2025	Year 2024
III. CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES				
1. Proceeds from borrowings	33	6.1	99,850,754,827	183,011,084,055
2. Repayment of borrowings	34	6.2	(73,307,340,010)	(250,163,911,698)
3. Dividends paid	36		(166,876,516,125)	(85,180,041,280)
Net cash from financing activities	40		(140,333,101,308)	(152,332,868,923)
NET INCREASE/(DECREASE) IN CASH (50 = 20+30+40)	50		(157,350,803,351)	95,103,723,041
Cash and cash equivalents at beginning of year	60		278,055,890,865	182,785,268,810
Impact of exchange rate fluctuation	61		204,668,214	166,899,014
CASH AND CASH EQUIVALENTS AT END OF YEAR (70 = 50+60+61)	70	4.1	120,909,755,728	278,055,890,865



Nguyen Ngoc Tuan
 General Director

Vu Thi Quynh Trang
 Chief Accountant

Nguyen Canh Thin
 Preparer

Dong Nai, 10 March 2026

**DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter - Long Hung Ward - Dong Nai Province

Telephone: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com

Business Registration Certificate No.: 3600334112

PROPOSAL TO THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*Re: The profit distribution plan for 2025 and the profit distribution plan for 2026***To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company**

- Pursuant to Enterprise Law No. 59H020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Dong Nai Port Joint Stock Company;
- Pursuant to the Audited Financial Statements of 2025;

The Management Board proposes to the General Meeting of Shareholders to consider and approve the profit distribution plan for 2025 and the profit distribution plan for 2026 as follows:

The profit distribution plan for 2025

No.	CONTENT	UNIT	RATIO	VALUE	NOTE
1	Charter Capital	VND		555,658,200,000	
2	Total accounting profit before tax	VND		545,601,248,417	
3	Current corporate income tax	VND		109,106,816,708	
4	Net profit after tax	VND		436,494,431,709	
5	Exchange rate difference gain from revaluation of foreign currency deposits	VND		204,668,214	
6	Distributed profit	VND		436,289,763,495	
7	Appropriation to funds	VND		202,961,845,250	
7.1	<i>Investment and development fund</i>	VND	40%	174,515,905,000	
7.2	<i>Bonus and welfare fund</i>	VND		27,293,940,250	
7.3	<i>Fund for Management Board and Supervisory Committee</i>	VND		1,152,000,000	
8	Remaining profit after fund appropriation	VND		233,327,918,245	
9	Undistributed profit brought forward	VND		117,871,484,477	



**DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter - Long Hung Ward - Dong Nai Province

Telephone: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com

Business Registration Certificate No.: 3600334112

PROPOSAL TO THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*Re: The profit distribution plan for 2025 and the profit distribution plan for 2026***To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company**

- Pursuant to Enterprise Law No. 59H020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Dong Nai Port Joint Stock Company;
- Pursuant to the Audited Financial Statements of 2025;

The Management Board proposes to the General Meeting of Shareholders to consider and approve the profit distribution plan for 2025 and the profit distribution plan for 2026 as follows:

The profit distribution plan for 2025

No.	CONTENT	UNIT	RATIO	VALUE	NOTE
1	Charter Capital	VND		555,658,200,000	
2	Total accounting profit before tax	VND		545,601,248,417	
3	Current corporate income tax	VND		109,106,816,708	
4	Net profit after tax	VND		436,494,431,709	
5	Exchange rate difference-gain from revaluation of foreign currency deposits	VND		204,668,214	
6	Distributed profit	VND		436,289,763,495	
7	Appropriation to funds	VND		202,961,845,250	
7.1	<i>Investment and development fund</i>	VND	40%	174,515,905,000	
7.2	<i>Bonus and welfare fund</i>	VND		27,293,940,250	
7.3	<i>Fund for Management Board and Supervisory Committee</i>	VND		1,152,000,000	
8	Remaining profit after fund appropriation	VND		233,327,918,245	
9	Undistributed profit brought forward	VND		117,871,484,477	



**DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter - Long Hung Ward - Dong Nai Province

Telephone: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com

Business Registration Certificate No.: 3600334112

PROPOSAL TO THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*Re: The profit distribution plan for 2025 and the profit distribution plan for 2026***To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company**

- Pursuant to Enterprise Law No. 59H020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Dong Nai Port Joint Stock Company;
- Pursuant to the Audited Financial Statements of 2025;

The Management Board proposes to the General Meeting of Shareholders to consider and approve the profit distribution plan for 2025 and the profit distribution plan for 2026 as follows:

The profit distribution plan for 2025

No.	CONTENT	UNIT	RATIO	VALUE	NOTE
1	Charter Capital	VND		555,658,200,000	
2	Total accounting profit before tax	VND		545,601,248,417	
3	Current corporate income tax	VND		109,106,816,708	
4	Net profit after tax	VND		436,494,431,709	
5	Exchange rate difference gain from revaluation of foreign currency deposits	VND		204,668,214	
6	Distributed profit	VND		436,289,763,495	
7	Appropriation to funds	VND		202,961,845,250	
7.1	<i>Investment and development fund</i>	VND	40%	174,515,905,000	
7.2	<i>Bonus and welfare fund</i>	VND		27,293,940,250	
7.3	<i>Fund for Management Board and Supervisory Committee</i>	VND		1,152,000,000	
8	Remaining profit after fund appropriation	VND		233,327,918,245	
9	Undistributed profit brought forward	VND		117,871,484,477	



No.	CONTENT	UNIT	RATIO	VALUE	NOTE
10	Dividend payout (40% of Charter Capital)	VND		222,263,280,000	
11	Undistributed profit of the current year	VND		128,936,122,722	

The profit distribution plan for 2026

No.	CONTENT	UNIT	RATIO	VALUE	NOTE
1	Charter Capital	VND		555,658,200,000	
2	Total accounting profit before tax	VND		570,000,000,000	
3	Current corporate income tax	VND		114,000,000,000	
4	Net profit after tax	VND		456,000,000,000	
5	Exchange rate difference gain from revaluation of foreign currency deposits	VND		-	
6	Distributed profit	VND		456,000,000,000	
7	Appropriation to funds	VND		212,160,120,000	
7.1	<i>Investment and development fund</i>	VND	40%	182,400,000,000	
7.2	<i>Bonus and welfare fund</i>	VND		28,444,120,000	
7.3	<i>Fund for Management Board and Supervisory Committee</i>	VND		1,316,000,000	
8	Remaining profit after fund appropriation	VND		243,839,880,000	
9	Undistributed profit brought forward	VND		128,936,122,722	
10	Dividend payout (40% of Charter Capital)	VND		222,263,280,000	
11	Undistributed profit of the current year	VND		150,512,722,722	

Respectfully submitted for approval by the General Meeting of Shareholders!

Dong Nai, April 20, 2026

ON BEHALF OF MANAGEMENT BOARD

CHAIRMAN
CÔNG
CÔNG
CÔNG
ĐÔNG
ĐÔNG
ĐÔNG

Trần Thanh Hai

PROPOSAL TO THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*Re: Remuneration of the MB and the SC in 2025**Remuneration plan for the MB and the SC in 2026**Salary of the Full-time Head of the SC in 2025**Salary of the Full-time Head of the SC in 2026***To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019;
- Pursuant to the Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 on the elaboration of some Articles of the Law on Securities;
- Pursuant to the Decree No. 44/2025/ND-CP dated 28/02/2025 and Decree No.248/2025/ND-CP dated 15/09/2025;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Dong Nai Port Joint Stock Company,

The Management Board respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the following matters:

1. Remuneration of the MB and SC in 2025:

Based on Company's 2025 performance results; Decree No.44/2025/ND-CP and Decree No.248/2025/ND-CP, the MB proposes remuneration level of MB and SC is **1.380.960.000 VND**.

2. Remuneration plan for the MB and SC in 2026:

The MB respectfully proposes the General Meeting of Shareholders to consider and vote on the remuneration of MB and SC is **1.382.400.000 VND** based on Decree No.248/2025/ND-CP.

3. Salary of the Full-time Head of the SC in 2025:

The MB proposes total salary of SC is **1.076.201.000 VND** based on the Company's 2025 performance results and Decree No.248/2025/ND-CP.

4. Salary of the Full-time Head of the SC in 2026:

The MB proposes the General Meeting of Shareholders to consider and vote on the salary level of the full-time Head of the SC is **984.000.000 VND** based on Decree No.248/2025/ND-CP.

Respectfully submitted for approval by the General Meeting of Shareholders!

Dong Nai, April 20, 2026

ON BEHALF OF MANAGEMENT BOARD



CHAIRMAN

Fran Thanh Hai



DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter - Long Hung Ward - Dong Nai Province

Telephone: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com

Business Registration Certificate No.: 3600334112

PROPOSAL TO THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Re: Selection of a company to audit the financial statements for the year 2026

To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019;
- Pursuant to the Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 on the elaboration of some Articles of the Law on Securities;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Dong Nai Port Joint Stock Company;

The Supervisory Committee proposes to the General Meeting of Shareholders to consider and approve the auditing firm for the 2026 Financial Statements of Dong Nai Port Joint Stock Company as follows:

1. Proposed list of auditing firms:

- RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd.
- A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.
- AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

2. Proposal for selection of the auditing firm:

The Supervisory Committee respectfully submits to the General Meeting of Shareholders to approve the above list of auditing firms and authorize the Management Board to, based on actual circumstances, select one of the firms to audit the Company's 2026 Financial Statements.

Respectfully submitted for approval by the General Meeting of Shareholders!

Dong Nai, April 20, 2026

**ON BEHALF OF SUPERVISORY COMMITTEE
HEAD OF COMMITTEE**

Nguyen Thi Thu Trang



PROPOSAL

Re: Amendment and supplementation of the Company Charter

To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company

Pursuant:

- Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its amendments and supplements;
- Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019 and its amendments and supplements;
- Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31/12/2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law, and its amendments and supplements;
- Circular No. 116/2020/TT-BTC dated 31/12/2020 of the Ministry of Finance providing guidance on corporate governance applicable to public companies;

Pursuant to the provisions of the prevailing laws and the practical requirements regarding the organization and operations of the Company, the Management Board respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the amendment and supplementation of the Company Charter to replace the Charter adopted on 15/07/2025, with the specific proposed changes as follows:

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
Article 1. Interpretation of terms 1. In this Charter, the following terms shall be construed as follows: b. "Law on Enterprises" is the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022;	Article 1. Interpretation of terms 1. In this Charter, the following terms shall be construed as follows: b. "Law on Enterprises" is the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 dated January 11, 2022 and Law on Enterprises amended No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;	Update on amended regulations
Article 3. Legal representative of Company 1. Company has 01 legal representative. The Chairman of	Article 3. Legal representative of Company 1. Company has 01 legal representative. The <u>General Director</u> is the legal representative of the company.	Based on the Company's actual situation

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
Management Board is the legal representative of the company.		
<p>Article 13. General Meeting of Shareholders</p> <p>3. The Management Board shall convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following circumstances:</p> <p>c. At the request of a shareholder or a group of shareholders as stipulated in clause 2, Article 11 of this Charter; the request shall be made in writing, specify the reasons for convening such a meeting, and bear signatures of relevant shareholders. The written request may be made into multiple copies with signatures of relevant shareholders;</p>	<p>Article 13. General Meeting of Shareholders</p> <p>3. The Management Board shall convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following circumstances:</p> <p>c. At the request of a shareholder or a group of shareholders as stipulated in clause 2, Article 11 of this Charter; the request shall be made in writing, specify the reasons for convening such a meeting, and bear signatures of relevant shareholders. The written request may be made into multiple copies with signatures of relevant shareholders; <u>The request for convening the meeting must be accompanied by documents and evidence of violations committed by the Management Board, the level of such violations, or decisions issued beyond its authority. The shareholder or group of shareholders shall bear full responsibility before the law for the accuracy and truthfulness of the documents and evidence provided to the competent authorities when requesting the convening of a General Meeting of Shareholders.</u></p>	Amended in accordance with Clause 18, Article 1, Law on Enterprises amended No. 76/2025/QH15
<p>Article 24. Nomination and self-nomination of members of the Management Board</p> <p>1. In the event that the candidates for the Management Board have been identified, the company shall disclose relevant information about the candidates at least 10 days prior to the opening of the General Meeting of Shareholders on the Company's electronic</p>	<p>Article 24. Nomination and self-nomination of members of the Management Board</p> <p>1. In the event that the candidates for the Management Board have been identified, the company shall disclose relevant information about the candidates at least 10 days prior to the opening of the General Meeting of Shareholders on the Company's electronic portal, allowing shareholders</p>	According to the actual work of preparing personnel files and Article 78, Clause 1, Decree No. 245/2025/NĐ-



Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>portal, allowing shareholders to review the candidates before casting their votes. Candidates for the Management Board shall provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of the personal information disclosed and shall commit to performing their duties honestly, carefully, and in the best interests of the company if elected as members of the Management Board. The information related to the candidates for the Management Board to be disclosed includes:</p> <p>a. Full name, date of birth;</p> <p>b. Qualification;</p> <p>c. Work experience;</p> <p>d. Other management positions (including Management Board positions at other companies);</p> <p>e. Interests related to the Company and its related parties (if any);</p> <p>f. Information about companies where the candidate currently holds a Management Board position, other management titles, and any interests related to the candidate's Company (if any).</p> <p>...</p> <p>4. Members of the Management Board shall meet the following standards and conditions:</p> <p>c. Only be concurrently a member of the Management Board at a maximum of 05 other companies;</p>	<p>to review the candidates before casting their votes. Candidates for the Management Board shall provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of the personal information disclosed, <u>family relationships</u> are regulated in <u>Clause 22, Article 4 of the Enterprise Law</u> and shall commit to performing their duties honestly, carefully, and in the best interests of the company if elected as members of the Management Board. The information related to the candidates for the Management Board to be disclosed includes:</p> <p>a. Full name, date of birth;</p> <p>b. Qualification;</p> <p>c. Work experience;</p> <p>d. Other management positions (including <u>Management Board/Members' Council</u> positions at other companies);</p> <p>e. Interests related to the Company and its related parties (if any);</p> <p>f. Information about companies where the candidate currently holds a <u>Management Board/Members' Council</u> position, other management titles, and any interests related to the candidate's Company (if any).</p> <p>...</p> <p>4. Members of the Management Board shall meet the following standards and conditions:</p> <p>c. Only be concurrently <u>a member of the Management Board or the Members' Council</u> at a maximum of 05 other <u>companies</u>;</p>	<p>CP dated 11/09/2025</p>
<p>Article 25. Term and composition of the Management</p>	<p>Article 25. Term and composition of the Management Board</p>	<p>Amended in accordance</p>

334
 NG
 PH
 AN
 NG
 DO

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>Board</p> <p>...</p> <p>3. The composition of the Management Board shall ensure that at least one-third of the total number of Board members are non-executive members, and there shall be one independent member of the Management Board.</p>	<p>...</p> <p>3. The composition of the Management Board shall ensure that <u>at least one non-executive member and one independent member</u> of the Management Board.</p>	<p>with Clause 79, Article 1, Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated 11/09/2025</p>
<p>Article 26. Rights and obligations of the Management Board</p> <p>2. The rights and obligations of the Management Board are stipulated by law, the Company Charter, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Management Board has the following rights and obligations:</p> <p>...</p> <p>q. Other rights and obligations as prescribed by law and this Charter.</p>	<p>Article 26. Rights and obligations of the Management Board</p> <p>2. The rights and obligations of the Management Board are stipulated by law, the Company Charter, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Management Board has the following rights and obligations:</p> <p>...</p> <p>q. <u>To organize training and professional development programs on corporate governance and necessary skills for members of the Management Board, the General Director, the person in charge of corporate governance, and other managers of the Company.</u></p> <p>r. <u>To conduct dividend payments to shareholders in accordance with applicable laws after approval by the Annual General Meeting of Shareholders.</u></p> <p>s. Other rights and obligations as prescribed by law and this Charter.</p>	<p>Amended in accordance with Clause 81, Article 1, Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated 11/09/2025</p>

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>Article 27. Remuneration, bonuses and other benefits of members of the Management Board</p> <p>...</p> <p>4. Members of the Management Board receive bonuses from the management bonus fund decided by the General Meeting of Shareholders based on production and business results. The bonus level for the Chairman and each Member is decided by the Management Board.</p> <p>...</p>	<p>Article 27. Remuneration, bonuses and other benefits of members of the Management Board</p> <p>...</p> <p>4. Members of the Management Board receive bonuses <u>in accordance with the bonus regulations of the Corporation. The bonus amounts for the Chairman and each member of the Management Board may be temporarily paid during the year as approved by the Management Board and shall be submitted to the nearest Annual General Meeting of Shareholders for approval.</u></p> <p>...</p>	<p>Based on the State's regulations on salaries, remuneration, bonuses, etc., and in accordance with the actual situation at the Company</p>
<p>Article 39. Salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the Supervisory Committee</p> <p>...</p> <p>3. Members of the Supervisory Committee receive bonuses from the management bonus fund as approved by the General Meeting of Shareholders based on production and business results; The bonus level for the Head of the Board and each member is approved by the Management Board.</p> <p>...</p>	<p>Article 39. Salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of members of the Supervisory Committee</p> <p>...</p> <p>3. Members of the Supervisory Committee receive bonuses <u>in accordance with the bonus regulations of the Corporation. The bonus amounts for the Head of Committee and each member of the Supervisory Committee may be temporarily paid during the year as approved by the Management Board and shall be submitted to the nearest Annual General Meeting of Shareholders for approval.</u></p> <p>...</p>	<p>Based on the State's regulations on salaries, remuneration, bonuses, etc., and in accordance with the actual situation at the Company</p>
<p>Article 48. Profit distribution</p> <p>1. ...</p>	<p>Article 48. Profit distribution</p> <p>1. <u>After covering the losses of previous years (if any), the Company allocates funds from after-tax profits including:</u></p>	<p>Based on the State's regulations on salaries, remuneration, bonuses, etc.,</p>

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
	<u>Development investment fund; Bonus and welfare fund; Reward fund for relevant individuals and units; Community social work fund.</u> ...	and in accordance with the actual situation at the Company

The draft Charter has been published on the Company's website at www.dongnai-port.com and is respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

Dong Nai, April 20, 2026

ON BEHALF OF MANAGEMENT BOARD

CHAIRMAN



Tran Thanh Hai



**DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter - Long Hung Ward - Dong Nai Province

Telephone: (0251) 383 2225 Fax: (0251) 383 1259 Website : www.dongnai-port.com

Business Registration Certificate No.: 3600334112

PROPOSAL

Re: Amendment and supplementation of the Internal Regulations on Corporate Governance**To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company****Pursuant:**

- Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020 and its amendments and supplements;
- Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019 and its amendments and supplements;
- Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated 31/12/2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law, and its amendments and supplements;
- Circular No. 116/2020/TT-BTC dated 31/12/2020 of the Ministry of Finance providing guidance on corporate governance applicable to public companies;
- Charter of Dong Nai Port Joint Stock Company,

Pursuant to the provisions of the prevailing laws and the practical requirements regarding the organization and operations of the Company, the Management Board respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the amendment and supplementation of the Internal Regulations on Corporate Governance to replace the Regulation adopted on 27/04/2021, with the specific proposed changes as follows:

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
Pursuant to Law on Securities No. 59/2020/QH14 dated November 26, 2019;	Pursuant to Law on Securities No. 59/2020/QH14 dated November 26, 2019 <u>and its amendments and supplements;</u>	Updated basing on the company's actual situation
Pursuant to Law on Enterprises dated June 17, 2020;	Pursuant to Law on Enterprises dated June 17, 2020 <u>and its amendments and supplements;</u>	
Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 12, 2020 of the Minister of Finance guiding some articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 12, 2020 of the	Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 12, 2020 of the Minister of Finance guiding some articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 12, 2020 of the Government detailing the implementation of some articles	

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
Government detailing the implementation of some articles of the Law on Securities;	of the Law on Securities <u>and its amendments and supplements</u> ;	
<p>Article 6. Other activities</p> <p>...</p> <p>2. Regulations on annual evaluation for commendation and disciplinary action against members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, and other corporate executives.</p> <p>...</p> <p>Commendation:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Based on production and business results, the Management Board submits to the Annual General Meeting of Shareholders the decision on allocating a commendation fund for the Management Board, the General Director, executives, and the Supervisory Committee. - Based on the annual evaluation results, the Management Board decides on bonuses for Board members, Supervisors, the General Director, and other executives. 	<p>Article 6. Other activities</p> <p>...</p> <p>2. Regulations on annual evaluation for commendation and disciplinary action against members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, and other corporate executives.</p> <p>...</p> <p>Commendation:</p> <p><u>Based on production and business results and the annual evaluation results, members of the Management Board, the Supervisory Committee, the General Director, and other executives are entitled to receive bonuses in accordance with the Company's bonus policy.</u></p>	<p>Based on the State's regulations on salaries, remuneration, and bonuses, and in accordance with the Company's actual circumstances.</p>

103347
 CÔNG T
 Ồ PHẢ
 CẢNG
 ỒNG N.
 74 ĐÔNG

The draft Regulation has been published on the Company's website at www.dongnai-port.com and is respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

Dong Nai, April 20, 2026

ON BEHALF OF MANAGEMENT BOARD

CHAIRMAN *THH*

Tran Thanh Hai





PROPOSAL

Re: Amendment and supplementation of the Operations of Supervisory Committee's Regulation

To: General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company

Pursuant:

- *The Law on Securities dated November 26, 2019 amended and supplemented by Law No.56/2024/QH dated 29/11/2024;*
- *Pursuant to the Law on Enterprises dated June 17, 2020 amended and supplemented by Law No.03/2022/QH15 dated 11/01/2022 and Law No.76/2025/QH15 dated 17/06/2025;*
- *Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of several articles of the Law on Securities amended and supplemented by Decree No.245/2025/ND-CP dated 11/09/2025;*
- *Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Minister of Finance guiding several articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of several articles of the Law on Securities;*
- *Pursuant to the Company Charter of Dong Nai Port Joint Stock Company;*

Pursuant to the provisions of the prevailing laws and the practical requirements regarding the organization and operations of the Company, the Management Board respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the amendment and supplementation of the Operation of Supervisory Committee's Regulation to replace the Regulation adopted on 27/04/2021, with the specific proposed changes as follows:

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>Pursuant to the Law on Securities dated November 26, 2019;</p> <p>Pursuant to the Law on Enterprises dated June 17, 2020;</p> <p>Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of several articles of the Law on Securities;</p>	<p>Pursuant to the Law on Securities dated November 26, 2019, <u>amended and supplemented by Law No.56/2024/QH dated 29/11/2024;</u></p> <p>Pursuant to the Law on Enterprises dated June 17, 2020, <u>amended and supplemented by Law No.03/2022/QH15 dated 11/01/2022 and Law No.76/2025/QH15 dated 17/06/2025;</u></p> <p>Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of several articles of the Law on Securities; <u>amended and supplemented by Decree No.245/2025/ND-CP dated 11/09/2025;</u></p> <p><u>Pursuant to Resolution of Annual General Shareholders Meeting No.... dated 20/04/2026;</u></p>	<p>- Updated by Law No.56/2024/QH dated 29/11/2024</p> <p>- Updated by Law No.03/2022/QH15 dated 11/01/2022 and Law No.76/2025/QH15 dated 17/06/2025</p> <p>- Updated by Decree No.245/2025/ND-CP dated 11/09/2025</p>
<p>Article 4: Term and number of members of the Supervisory Committee</p> <p>1 ...</p> <p>2. The Supervisory Committee must have more than half of its members residing in Vietnam</p>	<p>Article 4: Term and number of members of the Supervisory Committee</p> <p>1 ...</p> <p>2. The Supervisory Committee must have more than half of its members residing in Vietnam;</p> <p>3. <u>In case, where members of the Supervisory Committee have their terms ending at the same time while new members of the Supervisory Committee have not been elected yet, the members whose term has ended shall continue to exercise their rights and obligations until new members of the Supervisory Committee are elected and receive their duties.</u></p>	<p>Updated in accordance with the Operation of Supervisory Committee's Regulation at Appendix IV issued by Circular No.116/2020/TT-BTC dated 31/12/2020</p>
<p>Article 5: Standards and conditions for members of the Supervisory Committee</p> <p>Members of the Supervisory Committee must meet the following standards and conditions:</p>	<p>Article 5: Standards and conditions for members of the Supervisory Committee</p> <p><u>The standards and conditions to be members of the Supervisory Committee must be in accordance</u></p>	<p>Amended and supplemented in accordance with Stipulation of Law and Company's Charter</p>

3400
 CỘ
 CỘ
 C
 ĐỒ
 PHỤ

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>a) Not be subject to the Provisions of Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law;</p> <p>b) Be trained in one of the following majors: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a major relevant to the Company's business activities;</p> <p>c) Not be related to:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Members of the Management Board, General Director, and other managers of Sonadezi Corporation; - Members of Management Board, General Director, and other managers of the Company; - Representatives of state capital in Sonadezi Corporation; - Representatives of Sonadezi Corporation's capital in the Company. <p>d) Not be a manager of the Company, not necessarily a shareholder or employee of the Company.</p> <p>e) Not be a person working in the accounting or finance department of the Company; f) Not a member or employee of the independent auditing firm that audited the Company's financial statements for the three consecutive years preceding the audit.</p>	<p><u>with the provisions of Clause 4, Article 34 of the Company's Charter</u></p>	
<p>Article 6: Chief of the Supervisory Committee</p> <p>1. The Head of the Supervisory Committee is elected by the Supervisory Committee from among its members, the election, dismissal, and removal are based on a majority vote.</p> <p>2. The Head of the Supervisory Committee must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a field related to the Company's business operations.</p> <p>3. Rights and obligations of the Head of the Supervisory Committee:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Convene meetings of the Supervisory Committee; b) Request the Management Board, General Director, and other executives to 	<p>Article 6: Chief of the Supervisory Committee</p> <p>1. <u>The standards, conditions and election of the Chief of the Supervisory Committee shall be in accordance with the provisions of Clause 1, Article 36 of the Company's Charter.</u></p> <p>2. <u>The rights and obligations of the Chief of the Supervisory Committee shall be in accordance with the provisions of Clause 2, Article 36 of the Company's Charter</u></p>	<p>Amended and supplemented in accordance with Stipulation of Law and Company's Charter</p>

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>provide relevant information for reporting to the Supervisory Committee;</p> <p>e) Prepare and sign the Supervisory Committee report after consulting with the Management Board for submission to the General Meeting of Shareholders;</p> <p>d) The standards, conditions, and election of the Head of the Supervisory Committee shall comply with the provisions of Clause 1, Article 36 of the General Corporation's Charter</p>		
<p>Article 7: Nomination and self-nomination of members of the Supervisory Committee</p> <p>1. The determination of Supervisory Committee candidates and the announcement of information shall be carried out in accordance with the provisions of Clause 1, Article 24 of the Company Charter.</p> <p>2. Shareholders have the right to combine their voting rights to nominate Supervisory Committee candidates. Shareholders or groups of shareholders holding from 10% to less than 25% of the total voting shares may nominate 01 (one) candidate; from 25% to less than 50% may nominate a maximum of 02 (two) candidates; and from 50% or more may nominate a maximum of 03 (three) candidates.</p> <p>3. If the number of Supervisory Committee candidates nominated and elected is insufficient, the incumbent Supervisory Committee may nominate additional candidates. The incumbent Supervisory Committee's nomination of additional candidates must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect Supervisory Committee members</p>	<p>Article 7: Nomination and self-nomination of members of the Supervisory Committee</p> <p><u>The nomination and election of members of the Supervisory Committee shall be in accordance with the provisions of Clauses 1, 2, and 3 of Article 34 of the Company's Charter.</u></p>	<p>Amended and supplemented in accordance with Stipulation of Law and Company's Charter</p>
<p>Article 14: Meetings of the Supervisory Committee</p> <p>1. The Supervisory Committee must meet at least twice a year, with at least two-</p>	<p>Article 14: Meetings of the Supervisory Committee</p> <p><u>The Supervisory Committee's meetings are conducted in</u></p>	<p>Amended and supplemented in accordance with Stipulation of Law and Company's Charter</p>

1/2
CY
W
G
NA
10

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>thirds (2/3) of the Supervisory Committee members attending.</p> <p>2. The Supervisory Committee has the right to request members of the Management Board, the General Director, and representatives of approved auditing firms to attend and answer questions requiring clarification</p>	<p><u>accordance with Article 38 of the Company's Charter.</u></p>	
<p>Article 15: Minutes of Supervisory Committee meetings</p> <p>The minutes of the Supervisory Committee meeting must be detailed and clear. The person recording the minutes and the Supervisory Committee members attending the meeting must sign the minutes. The minutes of the Supervisory Committee meetings must be kept to determine the responsibilities of each Supervisory Committee member</p>	<p>Article 15: Minutes of Supervisory Committee meetings</p> <p><u>The minutes of the Supervisory Committee's meetings are conducted in accordance with the provisions of Clause 1, Article 38 of the Company's Charter.</u></p>	<p>Amended and supplemented in accordance with Stipulation of Law and Company's Charter</p>
<p>Article 17: Salaries and other benefits</p> <p>1. Non-executive members of the Supervisory Committee shall receive remuneration from the non-executive management remuneration fund as decided by the General Meeting of Shareholders. The annual operating budget of the Supervisory Committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders.</p> <p>2. The full-time Head of the Supervisory Committee shall receive a salary as decided by the General Meeting of Shareholders.</p> <p>3. Members of the Supervisory Committee shall receive bonuses from the management bonus fund as decided by the General Meeting of Shareholders based on business performance; the bonus amount for the Head of the Board and each member shall be decided by the Management Board.</p> <p>4. Members of the Supervisory Committee shall be reimbursed for food, accommodation, travel expenses, and expenses for the use of independent consulting services within the annual operating budget of the Supervisory</p>	<p>Article 17: Salaries and other benefits</p> <p><u>Salaries, remuneration, bonuses, and other benefits for members of the Supervisory Committee shall be implemented in accordance with the provisions of Article 39 of the Company's Charter</u></p>	<p>Amended and supplemented in accordance with Stipulation of Law and Company's Charter</p>

Current Provision	Proposed Amendment and Supplementation	Explanation
<p>Committee as approved by the General Meeting of Shareholders.</p> <p>5. The salaries and operating expenses of the Supervisory Committee shall be included in the company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax and other relevant laws, and must be presented as a separate item in the company's annual financial statements</p>		
<p>Article 23: Effectiveness</p> <p>The operating regulations of the Supervisory Committee of Dong Nai Port Joint Stock Company include (07 chapters), (23 articles) and are effective from April 27, 2021</p>	<p>Article 23: Effectiveness</p> <p><u>1. The Operating Regulations of the Supervisory Committee of Dong Nai Port Joint Stock Company consists of 7 chapters and 23 articles, and shall come into effect from April 20, 2026. All previous regulations contrary to these Regulations are hereby repealed.</u></p> <p><u>2. All members of the Supervisory Committee are responsible for implementation</u></p>	<p>Updated the effective time of the Regulation</p>

The draft Regulation has been published on the Company's website at www.dongnai-port.com and is respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

Dong Nai, April 20, 2026

**ON BEHALF OF SUPERVISORY COMMITTEE
HEAD OF SUPERVISORY COMMITTEE**



NGUYEN THI THU TRANG

Dong Nai, dated April 20, 2026

RULES AND METHODS OF VOTING AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

I. Purpose:

Aim to correctly conclude the issues discussed and voted on at the General Meeting.

II. Voting principle:

- Voting shall be public, in person, and by ballot.
- Voting rights are calculated according to the number of votes of shareholders or authorized representatives attending the General Meeting.
- The voting results are calculated on the total number of votes of shareholders attending and voting at the General Meeting.
- Each shareholder shall only use voting ballot issued by the Organizing Committee that has been enclosed with documents for each shareholder attending the General Meeting.
- Shareholders vote on each issue by marking the corresponding selection box.

III. Method:

1. *General Provisions:*

- The information on the Vote Ballot includes:
 - Registration number: ID Number/ Business Registration Certificate Number of shareholders attending the General Meeting.
 - Number of votes: Number of votes at the General Meeting.
 - Voting issues: issues that are already printed on the voting ballot.

2. *Voting ballot:*

- A valid voting ballot is a vote that ensures simultaneously the following conditions:
 - It is a vote issued by the Organizing Committee and stamped by Dong Nai Port Joint Stock Company. Votes shall be intact, not scraped, edited, erased or torn,... Do not write anything other than the regulations for these ballots, and it must be signed; under the signature must be written the delegate's full name.
 - There is a choice of marking "X" or "✓" in one of the 3 equivalent boxes in the vote (*agree box, disagree box or no opinion box*).
- Invalid voting ballot:
 - It is a voting ballot that does not comply with the provisions of a valid voting ballot.
 - Abstained.

3. *Summarized result:*



- The Vote Counting Committee is responsible for summarizing, preparing the vote counting minutes, and notifying voting results for each issue.
- The vote counting minutes shall clearly state the following for each issue:
 - The sequence number and content of the issue to be voted on.
 - The number of ballots corresponds to the number of votes of shareholders or authorized representatives attending and voting at the General Meeting of Shareholders.
 - The number of ballots corresponds to the number of valid votes and the corresponding proportion.
 - The number of ballots corresponds to the number of invalid votes and the corresponding proportion.
 - The number of ballots corresponds to the number of votes with agreement, the percentage of agreement.
 - The number of ballots corresponds to the number of votes with disagreement, the percentage of disagreement.
 - The number of ballots corresponds to the number of votes with no opinion, the percentage with no opinion.

4. *Voting results:*

- Voting results are calculated as a percentage rounded to 2 decimals.
- Issues that need to be voted on at the General Meeting shall only be ratified when the unanimous vote of more than 50% of the total votes of all shareholders attending and voting at the Annual General Meeting of Shareholders on 20/04/2026:
 1. *Report of the Management Board on operation and business results in 2025 and the 2021-2026 term; Plan and direction for operation and business activities in 2026 and the 2026-2031 term.*
 2. *Report of the Supervisory Board on the inspection and supervision of operation and business activities, the supervision of the Management Board and General Director in operation management in 2025 and the audited Financial Report of 2025 carried out by RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited.*
 3. *Proposal for profit distribution statement in 2025, plan for profit distribution in 2026.*
 4. *Proposal for remuneration of the Management Board, Supervisory Board in 2025 and plan for 2026; Salary of the full-time Chief of Supervisory Board, activity costs of the Supervisory Board in 2025; Salary of Chief of the Supervisory Board in 2026.*
 5. *Proposal for selecting an Auditing Unit for the Company's 2026 financial statements.*
 6. *Proposal for amendment and supplement of the Company's Charter.*
 7. *Proposal for amendment and supplement of the Internal Regulation on Corporate Governance.*



3341/L
 CÔNG TY
 PHÂN
 ANH
 CÔNG
 NG
 NA
 CÔNG

8. *Proposal for amendment and supplement of the Regulation on Supervisory Committee's operation.*

- In case of voting specified in Clause 1, Article 20 of the Company's Charter, there must be the consent of at least **65%** of the total votes of all shareholders attending and voting at the Annual General Meeting of Shareholders on 20/04/2026.

IV. Effect:

The above voting method takes effect immediately after being approved by the General Meeting.

ON BEHALF OF THE MANAGEMENT BOARD



TRẦN THẠNH HẢI



No.: /2026/NQ-ĐHĐCĐ

Dong Nai, April 20, 2026

**RESOLUTIONS OF
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company was convened at ... AM on April ..., 2026, at the Hall of Dong Nai Port Joint Stock Company (Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province).

The General Meeting was attended by shareholders and authorized representatives, corresponding to votes, which accounts for% of the total votes of all shareholders with voting rights..

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company discussed and resolved the following matters:

ARTICLE 1:

1. Approved the Report of the Management Board on operation and business results in 2025 and the 2021-2026 term; Plan and direction for operation and business activities in 2026 and the 2026-2031 term.

a) Production and business results in 2025:

- Total revenue	:	1,615,889,000,000 VND
- Total accounting profit before tax	:	545,601,248,417 VND
- Total taxes incurred and payable to the State budget	:	177,097,000,000 VND
- Total capital investment in fixed asset construction	:	65,806,000,000 VND

b) Targets for 2026:

- Total revenue	:	1,670,000,000,000 VND
- Total accounting profit before tax	:	570,000,000,000 VND

- Distributed profit	:	456,000,000,000 VND
- Total taxes incurred and payable to the State budget	:	180,000,000,000 VND
- Total capital investment in fixed asset construction	:	157,766,000,000 VND

Voting results for approval:%

2. Approved Report of the Supervisory Board on the inspection and supervision of operation and business activities, the supervision of the Management Board and General Director in operation management in 2025 and the audited Financial Report of 2025 carried out by RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited.

Voting results for approval:%

3. Approved the 2025 profit distribution method and the plan of the 2026 profit distribution method as follows:

a) 2025's profit distribution method

1. Distributed profit (Net profit after tax 2025 excluding exchange rate difference gain)	:	436,289,763,495 VND
2. Appropriation to funds	:	202,961,845,250 VND
2.1 Investment and development fund (40%)	:	174,515,905,000 VND
2.2 Bonus and welfare fund	:	27,293,940,250 VND
2.3 Bonus fund of Management Board, Supervisory Board	:	1,152,000,000 VND
3. Remaining profit after fund appropriation	:	233,327,918,245 VND
4. Undistributed profit brought forward	:	117,871,484,477 VND
5. Dividend payout (40% of Charter Capital)	:	222,263,280,000 VND
6. Undistributed profit of the current year	:	128,936,122,722 VND

b) Plan of 2026 profit distribution method

1. Distributed profit	:	456,000,000,000 VND
2. Appropriation to funds	:	212,160,120,000 VND

0033
 CÔNG
 CỔ PHẦN
 CẢNG
 DŨNG
 NH ỨC

2.1 Investment and development fund (40%)	:	182,400,000,000	VND
2.2 Bonus and welfare fund	:	28,444,120,000	VND
2.3 Bonus fund of Management Board, Supervisory Board	:	1.316.000.000	VND
3. Remaining profit after fund appropriation	:	243,839,880,000	VND
4. Undistributed profit brought forward	:	128,936,122,722	VND
5. Dividend payout (40% of Charter Capital)	:	222,263,280,000	VND
6. Undistributed profit of the current year	:	150,512,722,722	VND

Voting results for approval:%

4. Approved for remuneration of the Management Board, Supervisory Board in 2025 and plan for 2026; Salary of the full-time Chief of Supervisory Board, activity costs of the Supervisory Board in 2025; Salary of Chief of the Supervisory Board in 2026:

- The actual remuneration for the Management Board and the Supervisory Committee of the Company in 2025 is VND 1,380,960,000.
- The planned remuneration for the MB and the Supervisory Committee in 2026 is VND 1,382,400,000.
- The actual full-time salary of the Head of the Supervisory Committee in 2025 is VND 1,076,201,000.
- The planned actual full-time salary of the Head of the Supervisory Committee in 2026 is VND 984,000,000.

Voting results for approval:%

5. Approved for selecting an independent auditing firm for the fiscal year 2026:

- The General Meeting of Shareholders unanimously approved the plan for selecting the auditing firm for the 2026 financial statements of Dong Nai Port Joint Stock Company, including the following companies:
 - RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd.
 - A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.
 - AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.
- The Management Board is authorized to select one of the above auditing firms based on the actual situation to conduct the 2026 financial statements audit of the Company.

Voting results for approval:%

6. Approved for proposal of amendment and supplement of the Company's Charter.

Voting results for approval:%

7. Approved for proposal of amendment and supplement of the Internal Regulation on Corporate Governance.

Voting results for approval:%

8. Approved for proposal of amendment and supplement of the Regulation on Supervisory Committee's operation

Voting results for approval:%

ARTICLE II:

Approve for the list of elected members of the Management Board and members of the Supervisory Committee for the 2026–2031 term, including the following individuals:

- List of Members of the Management Board:

...

The Members of the Management Board held a meeting and unanimously elected ... as Chairman of the Management Board.

- List of Members of the Supervisory Committee:

...

The Members of the Supervisory Committee held a meeting and unanimously elected ... as Head of the Supervisory Committee.

ARTICLE III:

The General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company unanimously assigned the Management Board to successfully implement the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders in accordance with the Company Charter and legal regulations.

The Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company was unanimously approved by all attending shareholders and takes effect from the date of signing.

Recipients:

- Shareholders, Company Website
- HOSE
- Members of the MB, GDB
- Members of the SC
- Archived: Admin, Secretary

**ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS**

**DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY
CHAIRPERSON**

No.: /2026/BB-ĐHĐCĐ

Dong Nai, April 20, 2026

**MINUTES OF
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

INFORMATION ABOUT THE COMPANY

- **Company name** : Dong Nai Port Joint Stock Company
- **Head office address** : 1B-D3 Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province
- **Telephone** : (02513) 832 225 Fax: (02513) 831 259
- **Business Registration No.** : 3600334112 (Former Business Registration Certificate No.: 4703000301) issued by the Department of Planning & Investment in Dong Nai province, amended for the 10th time on July 31, 2025
- **Time** : ... AM, 20 April, 2026
- **Venue** : Hall of Dong Nai Port Joint Stock Company

PART I: INTRODUCTION OPENING OF THE MEETING

I. Opening of the meeting

Mr. – A member of the Organizing Committee announces the reason for the meeting, introduces the Delegates and the attendees.

The attendees of the general meeting include:

- Representatives of Sonadezi Corporation.
- The Management Board of Dong Nai Port Joint Stock Company, including the following members:
 - Mr. Tran Thanh Hai – Chairman of the MB.
 - Mr. Nguyen Ngoc Tuan – Member of the MB cum General Director.
 - Mr. Huynh Ngoc Tuan – Member of the MB cum Deputy General Director.

- Mr. Dang Doan Kien – Member of the MB.
- Mr. Nguyen Tien Hung – Independent Member of the MB.
- The Supervisory Committee of Dong Nai Port Joint Stock Company, including the following members:
 - Ms. Nguyen Thi Thu Trang – Head of the SC.
 - Ms. Hoang Thi Thu Thuy – Member of the SC.
 - Mr. Nguyen Mai Khanh Trinh – Member of the SC.
- The General Directors Board of Dong Nai Port Joint Stock Company.
- Delegates in attendance: Shareholders/Authorized representatives of shareholders after completing the registration procedures in accordance with the provisions of the Company Charter.

II. Report on Shareholder Eligibility Check:

- Reporting individual: Mr. - Position: Head of the Shareholder Eligibility Check Committee.
- Report content:
 - Total number of shareholders invited to attend: All shareholders whose names are on the list of shareholders as of 23/03/2026, own **55,565,820** shares with voting rights of Dong Nai Port Joint Stock Company.
 - At, number of delegates attending the general meeting:
 - + Delegates attending the general meeting in person:
 - + Authorized delegates:
 - All shareholders and shareholder representatives meet the eligibility to attend the meeting.

Thus, the total number of shareholders and shareholder representatives attending today's General Meeting is delegates, representing votes, which accounts for% of the total votes of all shareholders with voting rights. Pursuant to the Law on Enterprises and the Company Charter, the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company is authorized to conduct.

III. Approval of the working regulation of the General Meeting:

Mr. - Position: of the company reads the working regulation of the General Meeting, and the General Meeting of Shareholders approves this Regulation with a 100% vote by raising Voting cards.

IV. Introduction of Chairperson, Secretary Committee and Vote Counting Committee

- **The Organizing Committee announces the Presidium, which includes:**

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| 1. Mr. Tran Thanh Hai | Chairman of MB – Chairperson |
| 2. Mr. Nguyen Ngoc Tuan | Member of MB – Member |
| 3. Mr. Huynh Ngoc Tuan | Member of MB – Member |

- **The Presidium nominates the Secretary Committee, which includes:**

- | | |
|------------------------------|-------------------|
| 1. Ms. Nguyen Thi Ngoc Khanh | Meeting Secretary |
| 2. Ms. Pham Thi Anh Tho | Member |

- **The Presidium introduces the list of personnel for the Vote Counting Committee, which includes:**

- | | |
|---------------------------|-----------------------|
| 1. Ms. Nguyen Thi Hai | Head of the Committee |
| 2. Ms. Luu Thi Hong Nhung | Member |
| 3. Mr. Vu Ngoc Hieu | Member |

The entire General Meeting of Shareholders unanimously approves 100% of the list of the Presidium, Secretary Committee, and Vote Counting Committee by raising Voting cards.

V. Introduction of the Meeting Agenda

The Chairperson announced the agenda of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, which was unanimously approved by 100% of the General Meeting of Shareholders by raising Voting cards.

PART II: CONTENT OF THE MEETING

The General Meeting listens to the presentation of the following content:

Content 01: Report of the Management Board on operation and business results in 2025 and the 2021-2026 term; Plan and direction for operation and business activities in 2026 and the 2026-2031 term.

Presenter: Mr. Tran Thanh Hai – Chairman of MB

Content 02: Report of the Supervisory Board on the inspection and supervision of operation and business activities, the supervision of the Management Board and General Director in operation management in 2025 and the audited Financial Report of 2025 carried out by RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited.

Presenter: Ms. Nguyen Thi Thu Trang – Head of Supervisory Committee

Content 03: Proposal on the 2025's profit distribution method and the plan of 2026's profit distribution method.

Presenter: Mr. Huynh Ngoc Tuan – Member of MB

a. 2025's profit distribution method

No.	CONTENT	UNIT	RATIO	VALUE	NOTE
1	Charter Capital	VND		555,658,200,000	
2	Total accounting profit before tax	VND		545,601,248,417	
3	Current corporate income tax	VND		109,106,816,708	
4	Net profit after tax	VND		436,494,431,709	
5	Exchange rate difference gain from revaluation of foreign currency deposits	VND		204,668,214	
6	Distributed profit	VND		436,289,763,495	
7	Appropriation to funds	VND		202,961,845,250	
7.1	<i>Investment and development fund</i>	VND	40%	174,515,905,000	
7.2	<i>Bonus and welfare fund</i>	VND		27,293,940,250	
7.3	<i>Bonus fund of MB and SC</i>	VND		1,152,000,000	
8	Remaining profit after fund appropriation	VND		233,327,918,245	
9	Undistributed profit brought forward	VND		117,871,484,477	
10	Dividend payout (40% of Charter Capital)	VND		222,263,280,000	
11	Undistributed profit of the current year	VND		128,936,122,722	

b. Plan of 2026's profit distribution method

No.	CONTENT	UNIT	RATIO	VALUE	NOTE
1	Charter Capital	VND		555,658,200,000	
2	Total accounting profit before tax	VND		570,000,000,000	
3	Current corporate income tax	VND		114,000,000,000	
4	Net profit after tax	VND		456,000,000,000	
5	Exchange rate difference gain from revaluation of foreign currency deposits	VND		-	
6	Distributed profit	VND		456,000,000,000	
7	Appropriation to funds	VND		212,160,120,000	
7.1	<i>Investment and development fund</i>	VND	40%	182,400,000,000	
7.2	<i>Bonus and welfare fund</i>	VND		28,444,120,000	
7.3	<i>Bonus fund of MB and SC</i>	VND		1,316,000,000	
8	Remaining profit after fund appropriation	VND		243,839,880,000	
9	Undistributed profit brought forward	VND		128,936,122,722	
10	Dividend payout (40% of Charter Capital)	VND		222,263,280,000	
11	Undistributed profit of the current year	VND		150,512,722,722	

Content 04: Proposal on the remuneration of the Management Board, Supervisory Board in 2025 and plan for 2026; Salary of the full-time Chief of Supervisory Board, activity costs of the Supervisory Board in 2025; Salary of Chief of the Supervisory Board in 2026.

Presenter: Mr. Huynh Ngoc Tuan – Member of MB

- The actual remuneration for the Management Board and the Supervisory Committee of the Company in 2025 is VND 1,380,960,000.
- The planned remuneration for the MB and the Supervisory Committee in 2026 is VND 1,382,400,000.
- The actual full-time salary of the Head of the Supervisory Committee in 2025 is VND 1,076,201,000.
- The planned actual full-time salary of the Head of the Supervisory Committee in 2026 is VND 984,000,000.
- **Content 05: Proposal on selecting an independent auditing firm for the fiscal year 2026.**

Presenter: Ms. Nguyen Thi Thu Trang - Head of Supervisory Committee

a) List of proposed auditing companies:

- RSM Vietnam Auditing & Consulting Co., Ltd.
- A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.
- AFC Vietnam Auditing Co., Ltd

b) Proposal for selecting an auditing company:

The MB has proposed the list of the three (03) auditing companies mentioned above to the General Meeting of Shareholders for approving and authorizing for the MB to choose one of the three companies to audit the Company's financial statements for the year 2026, based on the actual situation.

Content 06: Proposal for amendment and supplement of the Company's Charter.

Presenter: Mr. Huynh Ngoc Tuan – Member of MB

Content 07: Proposal for amendment and supplement of the Internal Regulation on Corporate Governance.

Presenter: Mr. Huynh Ngoc Tuan – Member of MB

Content 08: Proposal for amendment and supplement of the Regulation on Supervisory Committee's operation.

Presenter: Ms. Nguyen Thi Thu Trang - Head of Supervisory Committee

PART III. SHAREHOLDER PERSPECTIVE:

1.
2.
3.

⇒ *The MB has answered the shareholders' questions related to the above issue as follows:*

Content 1:

Content 2:

Content 3:

PART IV. SHAREHOLDER VOTING

From the opening time until ..., the number of delegates attending the GSM is delegates, representing votes, which account for% of the total votes of all shareholders with voting rights.

Ms. Nguyen Thi Hai – Head of the Vote Counting Committee, presented the Rule and Method of Voting at the General Meeting.

The entire General Meeting of Shareholders unanimously approves 100% of the Rule and Method of Voting by raising Voting cards.

Ms. Nguyen Thi Hai – Head of the Vote Counting Committee, reported the vote counting results for the reports and proposals as follows:

- Total number of ballots issued: ballots, corresponding to votes, account for: ...% on total number of votes of attending shareholders.
- Total number of ballots collected: ballots, corresponding to sharesvotes, account for: ...% on total number of votes of attending shareholders.
- Total number of ballots not collected: ballots, corresponding to sharesvotes, account for: ...% on total number of votes of attending shareholders.

Content 01: The Report of the Management Board on operation and business results in 2025 and the 2021-2026 term; Plan and direction for operation and business activities in 2026 and the 2026-2031 term.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for disagreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for no opinion: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 01 has been approved.

Content 02: Report of the Supervisory Board on the inspection and supervision of operation and business activities, the supervision of the Management Board and General Director in operation management in 2025 and the audited Financial Report of 2025 carried out by RSM Vietnam Auditing & Consulting Company Limited.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for disagreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for no opinion: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 02 has been approved.

Content 03: The 2025 profit distribution method and the plan of the 2026 profit distribution method.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for disagreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for no opinion: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 03 has been approved.

Content 04: The remuneration of the Management Board, Supervisory Board in 2025 and plan for 2026; Salary of the full-time Chief of Supervisory Board, activity costs of the Supervisory Board in 2025; Salary of Chief of the Supervisory Board in 2026.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes
----------------------------------	--------------------------	----------------------------------

			of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for disagreement:	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for no opinion: ...	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of invalid ballots: ...	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 04 has been approved.

Content 05: Selecting an independent auditing firm for the fiscal year 2026.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for disagreement:	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for no opinion: ...	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of invalid ballots: ...	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 05 has been approved.

Content 06: Proposal of amendment and supplement of the Company's Charter.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of	votes:	- Percentage:%	total votes of attending and voting shareholders

+ Number of ballots for disagreement: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for no opinion: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 06 has been approved.

Content 07: Proposal of amendment and supplement of the Internal Regulation on Corporate Governance.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for disagreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for no opinion: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 07 has been approved.

Content 08: Proposal of amendment and supplement of the Regulation on Supervisory Committee's operation.

⇒ Result

+ Number of invalid ballots: ...	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for agreement:	- Number of votes:	- Percentage:% total votes of attending and voting shareholders
+ Number of ballots for	- Number of votes:	- Percentage:% total votes

disagreement: of attending and voting shareholders

+ Number of ballots for no opinion: ... - Number of votes: - Percentage:% total votes of attending and voting shareholders

+ Number of invalid ballots: ... - Number of votes: - Percentage:% total votes of attending and voting shareholders

⇒ Thus, Content 08 has been approved.

PART V: SHAREHOLDERS ELECTING

From the opening time until ..., the number of delegates attending the GSM is delegates, representing votes, which account for% of the total votes of all shareholders with voting rights.

Ms. Nguyen Thi Hai – Head of the Vote Counting Committee, presented the Regulations on nomination, self-nomination, and election management board and supervisory committee for the term 2026 – 2031 at the General Meeting.

The entire General Meeting of Shareholders unanimously approves 100% of the Regulations on nomination, self-nomination, and election management board and supervisory committee by raising Voting cards.

Ms. Nguyen Thi Hai – Head of the Vote Counting Committee, reported the vote counting results for the reports and proposals as follows:

- Total number of ballots issued: ballots, corresponding to votes, account for: ...% on total number of votes of attending shareholders.
- Total number of ballots collected: ballots, corresponding to sharesvotes, account for: ...% on total number of votes of attending shareholders.
- Total number of ballots not collected: ballots, corresponding to sharesvotes, account for: ...% on total number of votes of attending shareholders.

Content 01: List of elected members of the Management Board for the 2026–2031 term:

No.	Full name	Number of votes	Ratio
1			
2			

3			
4			
5			

Content 02: List of elected members of the Supervisory Committee for the 2026–2031 term:

No.	Full name	Number of votes	Ratio
1			
2			
3			

PART VI: ELECTION OF THE CHAIRMAN OF THE MANAGEMENT BOARD AND THE HEAD OF THE SUPERVISORY COMMITTEE

Based on the Minutes of Vote Counting, the elected members of the Management Board and the elected members of the Supervisory Committee for the 2026–2031 term held a meeting and announced the results to the General Meeting as follows:

- Chairman of the Management Board:
- Head of the Supervisory Committee:



PART VII: APPROVAL OF THE RESOLUTION AND MINUTES OF THE MEETING

Mr. Tran Thanh Hai, on behalf of the Presidium, presided over the General Meeting to approve the Resolution of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

The General Meeting voted and unanimously approved the full text of the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders with 100% approval.

These Minutes were prepared in two copies and will be kept at Dong Nai Port Joint Stock Company.

The General Meeting concluded at ... PM on the same day.

MEETING SECRETARY

ON BEHALF OF THE PRESIDIUM

Chairperson

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 1B-D3, KP Bình Dương, Phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Email: info@dongnaiport.com.vn Website: www.dongnai-port.com

Tel: 0251.3832225 Fax: 0251.3831259

MST: 3600334112

=====



(Dự thảo)

ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG ĐỒNG NAI

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

MỤC LỤC

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	5
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	6
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	6
Điều 4. Ngành, nghề và mục tiêu hoạt động	6
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động	7
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN	8
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần	8
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	8
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác	9
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần	9
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ	9
Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý	9
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	9
Điều 11. Quyền của cổ đông	9
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông	10
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông	11
Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 15. Đại diện theo ủy quyền	13
Điều 16. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 17. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 18. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 19. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	18
Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	21
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	21

Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	21
Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị	22
Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	23
Điều 27. Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	24
Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị	25
Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	26
Điều 30. Người phụ trách quản trị công ty	28
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	28
Điều 31. Tổ chức bộ máy quản lý	28
Điều 32. Người điều hành công ty	29
Điều 33. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	29
IX. BAN KIỂM SOÁT	30
Điều 34. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát	30
Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát	31
Điều 36. Trưởng Ban kiểm soát	31
Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	31
Điều 38. Cuộc họp của Ban kiểm soát	33
Điều 39. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát	33
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC	33
Điều 40. Trách nhiệm cẩn trọng	33
Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	33
Điều 42. Công khai các lợi ích liên quan	34
Điều 43. Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan	34
Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	35
XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ	36
Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ	36
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN	36
Điều 46. Công nhân viên và công đoàn	36
Điều 47. Quan hệ với công ty liên kết	36
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	37
Điều 48. Phân phối lợi nhuận	37
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	37

Điều 49. Tài khoản ngân hàng	38
Điều 50. Năm tài chính	38
Điều 51. Chế độ kế toán	38
XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN	38
Điều 52. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý	38
Điều 53. Báo cáo thường niên	38
XVI. KIỂM TOÁN	38
Điều 54. Kiểm toán	38
XVII. DẤU CỦA CÔNG TY	39
Điều 55. Dấu của công ty	39
XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY	39
Điều 56. Giải thể công ty	39
Điều 57. Thanh lý	40
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	40
Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ	40
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	41
Điều 59. Bổ sung và sửa đổi điều lệ	41
XXI. NGÀY HIỆU LỰC	41
Điều 60. Hiệu lực	41

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a. “*Vốn điều lệ*” là tổng mệnh giá cổ phần đã bán và quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
 - b. “*Luật Doanh nghiệp*” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và **Luật Doanh nghiệp sửa đổi số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025**;
 - c. “*Luật Chứng khoán*” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
 - d. “*Người quản lý*” bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị và người điều hành.
 - e. “*Người điều hành*” là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.
 - f. “*Người có quan hệ gia đình*” bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng.
 - g. “*Người có liên quan*” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;
 - h. “*Việt Nam*” là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
 - i. “*Cổ đông*” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty;
 - k. “*Cổ đông phổ thông*” là cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông;
 - l. “*Cổ đông lớn*” là cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty;
 - m. “*Sở giao dịch chứng khoán*” là Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con;
 - n. “*Địa chỉ liên lạc của cổ đông*” là địa chỉ của cổ đông trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm gần nhất.
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của công ty

1. Tên Công ty

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÔNG NAI
- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY
- Tên Công ty viết tắt: DONG NAI PORT

- Logo Công ty :



2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: 1B-D3, KP Bình Dương, Phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

- Điện thoại: (0251) 3832 225 – 3831 439

- Fax: 0251 3831 259

- E-mail: info@dongnaiport.com.vn

- Website: <http://dongnai-port.com>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ trường hợp giải thể theo Điều 56 Điều lệ này, công ty hoạt động vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. **Tổng giám đốc** là người đại diện theo pháp luật của công ty.

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật:

a. Người đại diện theo pháp luật đại diện cho công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của công ty, đại diện cho công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án.

b. Người đại diện theo pháp luật thực hiện trách nhiệm theo Điều 13 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Ngành, nghề và mục tiêu hoạt động

1. Ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty là:

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	5210 (Chính)	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan, kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho lạnh (trừ kho ngoại quan), kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong khác.

2	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng, vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác. - Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế. Kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ. (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
3	5224	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa cảng biển.
4	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan.
5	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại ngũ cốc khác, bán buôn nông, lâm sản, nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa).
6	4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi.
7	9329	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu
8	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi.
9	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
10	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
11	4912	Vận tải hàng hóa đường sắt (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
12	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
13	5022	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
14	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy
15	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
16	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý tàu biển, dịch vụ vận tải đường biển, dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu. - Dịch vụ giao nhận hàng hóa nội địa, xuất khẩu. Dịch vụ khai thuế hải quan. Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.
17	5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty: Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển sản xuất và kinh doanh các mặt hàng theo các chức năng và ngành, nghề kinh doanh được cấp phép. Đồng thời nhằm nâng cao hiệu quả và tối đa hoá các khoản lợi nhuận, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, tăng lợi tức cho các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, đóng góp tích cực vào sự phồn vinh và phát triển của xã hội, không ngừng phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
2. Công ty được tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ của Công ty là 555.658.200.000 đồng (Năm trăm năm mươi lăm tỷ sáu trăm năm mươi tám triệu hai trăm nghìn đồng)
Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 55.565.820 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Tất cả cổ phần của công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông.
4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.
6. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.
7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần hoặc trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần hoặc thời hạn khác quy định tại phương án phát hành, cổ đông được cấp chứng nhận cổ phiếu. Cổ đông không phải trả cho công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu của công ty đã được đăng ký giao dịch trên HOSE, việc chuyển nhượng thực hiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của công ty. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

4. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của công ty sau khi hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng Giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 11. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a. Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Điều lệ này và pháp luật quy định; Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông;
 - d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, ngoại trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 9 Điều lệ này.
 - e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
 - f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - g. Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty;
 - h. Yêu cầu công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
 - i. Được đối xử bình đẳng;
 - j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do công ty công bố theo quy định của pháp luật;
 - k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- l. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:
- a. Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao và theo khoản 3, khoản 4 Điều 13 Điều lệ này;
 - b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;
 - c. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
 - d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo khoản 4 Điều 16 Điều lệ này;
 - e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định tương ứng tại các khoản 2 Điều 24 và khoản 2 Điều 34 Điều lệ này. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng

quản trị và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc hợp thành nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần; Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;
3. Tuân thủ Điều lệ và các quy chế của công ty; chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
4. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;
5. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
 - a. Vi phạm pháp luật;
 - b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với công ty.
7. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán đã kiểm toán báo cáo tài chính của công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; **kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.**

d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ này.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;

- b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng Thành viên Ban Kiểm soát;
- f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại.

2. Ngoài nội dung quy định tại khoản 1 Điều này, Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a. Thông qua định hướng phát triển của công ty;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- f. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- g. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- h. Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- j. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- k. Phê duyệt danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; quyết định tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- l. Việc ký kết hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 5 Điều 43 Điều lệ này;
- m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 15. Đại diện theo ủy quyền

1. Đối với cổ đông là cá nhân chỉ được ủy quyền cho 1 cá nhân hoặc tổ chức khác dự họp. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức:

a. Cổ đông là tổ chức phải ủy quyền cho người đại diện là cá nhân theo quy định như sau:

- Cổ đông sở hữu đến dưới 10% tổng số cổ phần chỉ được ủy quyền 01 người đại diện.
- Cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có thể ủy quyền tối đa 02 người đại diện.

- Cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện.
- Cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có thể ủy quyền tối đa 04 người đại diện.
- Cổ đông sở hữu từ 40% trở lên tổng số cổ phần có thể ủy quyền tối đa 05 người đại diện.

b. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

c. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo cho công ty và chỉ có hiệu lực đối với công ty kể từ ngày công ty nhận được văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;
- Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;
- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;
- Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện.
- Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền;

d. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Cổ đông là doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được cử người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý doanh nghiệp đó làm người đại diện theo ủy quyền tại công ty.

2. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

b. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với công ty).

c. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 16. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập họp bất thường theo các trường hợp quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 4 Điều 13 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông; công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
- e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức họp;
- f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g. Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại cuộc họp được đăng trên trang thông tin điện tử của công ty. Thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến công ty chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này. Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 17. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của công ty.

2. Trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc họp mà cuộc họp không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết của công ty.

3. Trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc họp mà cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 18. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông dự họp và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi làm thủ tục đăng ký dự họp, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc họ và tên của người đại diện của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, cổ đông giơ thẻ biểu quyết và đánh dấu vào ô tương ứng trong phiếu biểu quyết. Sau khi thu và kiểm phiếu biểu quyết, tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được chủ tọa công bố trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

4. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban Kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
- d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

5. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để tổ chức, điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp, bao gồm:

- a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- c. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- d. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- e. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) cuộc họp.

7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

8. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 7 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

9. Việc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thực hiện theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 19. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- b. Định hướng phát triển công ty;
- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
- d. Tổ chức lại, giải thể công ty

Điều 20. Điều kiện để thông qua nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau được thông qua nếu được ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- e. Tổ chức lại, giải thể công ty.

2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

3. Trừ các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác sẽ được thông qua khi được trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

4. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ này.

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông để gửi phiếu lấy ý

kiến thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 16 Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo khoản 3 Điều 16 Điều lệ này ngoại trừ yêu cầu về thời gian.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số của công ty;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;
- e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- f. Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
- g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
- b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
- c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số của công ty;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu, người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các

thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc kiểm phiếu và công bố thông tin theo quy định pháp luật về thị trường chứng khoán.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

8. Nghị quyết về các nội dung sau được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản khi được số cổ đông sở hữu ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được chào bán;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;

e. Tổ chức lại, giải thể công ty;

9. Ngoại trừ các nội dung quy định tại khoản 8 Điều này, nghị quyết về các nội dung khác được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

10. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo Điều này có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số của công ty;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết;

h. Tổng hợp số phiếu bầu cử từng ứng viên (nếu có);

i. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

j. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký; Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này; Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp và công bố thông tin theo quy định pháp luật về thị trường chứng khoán.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 20 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố, **mối quan hệ gia đình được quy định tại khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp** và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị/ **Hội đồng thành viên** của công ty khác);

- e. Lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của công ty;
- f. Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị/ **Hội đồng thành viên**, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 05 ứng viên.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo khoản 1 Điều 25 Điều lệ này, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị.
4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - Chỉ được đồng thời là **thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác**;
 - Không được là người có quan hệ gia đình của:
 - Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
 - Người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tổng công ty Sonadezi;

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.
- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
- Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị phải đảm bảo có **tối thiểu 1 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành** và 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị và có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Tiêu chuẩn làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị như sau:
 - Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
- f. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

4. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

- a. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp thành viên đó không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo khoản 4 Điều 24 Điều lệ này hoặc có đơn từ chức và được chấp thuận.
- b. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp thành viên đó không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
- c. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều này.
- d. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị khi số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba (1/3).
- e. Trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 26. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

- 1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.
- 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ này và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
 - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

- f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ công ty, ngoại trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 14 và khoản 5 Điều 43 Điều lệ này;
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, quyết định tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc, Trưởng ban kiểm toán nội bộ và người điều hành khác; cử người đại diện phần vốn của công ty tại các doanh nghiệp khác, quyết định tiền thưởng và quyền lợi khác của những người này;
- j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- k. Quyết định cơ cấu tổ chức của công ty ngoại trừ cơ cấu tổ chức quản lý quy định tại Điều 10 Điều lệ này; quyết định các quy chế quản lý nội bộ của công ty ngoại trừ các quy chế thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện; quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- n. Kiến nghị mức trả cổ tức; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể công ty; yêu cầu phá sản công ty;
- p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- q. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty.
- r. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- s. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

Điều 27. Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả tiền lương, thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Các thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách được hưởng thù lao trong quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách được trả lương. Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách do Hội đồng quản trị đề xuất và Đại hội đồng cổ đông quyết định.

4. Các thành viên Hội đồng quản trị được nhận tiền thưởng theo Quy chế Thưởng của Công ty. Mức tiền thưởng của Chủ tịch và từng thành viên Hội đồng quản trị tạm chi trong năm do Hội đồng quản trị phê duyệt và sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất thông qua.

5. Tiền lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị và thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

6. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

7. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f. Quyền và nghĩa vụ khác theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số

các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 29. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch phải được tiến hành trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn 01 thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban Kiểm soát;
- b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, tin nhắn điện thoại, email, fax hoặc phương tiện điện tử khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Biểu quyết

a. Trừ quy định tại điểm b khoản này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 9 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có 01 phiếu biểu quyết;

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c. Theo quy định tại điểm d khoản này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 6 Điều 43 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;

e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

13. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

14. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

15. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
- b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

16. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

Điều 30. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị tại công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.
2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán đang kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.
3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
 - b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - d. Tham dự các cuộc họp;
 - e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
 - f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;
 - g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
 - h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
 - i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 31. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của

công ty. Công ty có Tổng giám đốc và người điều hành khác. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh người điều hành phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 32. Người điều hành công ty

1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành công ty phải có trách nhiệm để hỗ trợ công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

2. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và tiền thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

3. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 33. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc.

2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Không được là người có quan hệ gia đình của:

- Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty Sonadezi;

- Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty;

- Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Sonadezi;

- Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sonadezi tại Công ty.

c. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty.

5. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;

d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;

- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các Giám đốc/ Phó Giám đốc các Phòng, các Cảng, Trưởng ban Kiểm soát nội bộ khi có ý kiến của Hội đồng quản trị, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong công ty, kể cả cán bộ thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
 - g. Tuyển dụng lao động;
 - h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
 - i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
6. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 34. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát

1. Việc xác định ứng cử viên Ban Kiểm soát và công bố thông tin thực hiện tương tự như quy định tại khoản 1 Điều 24 Điều lệ này.
2. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 03 ứng viên.
3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát.
4. Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
 - c. Không được là người có quan hệ gia đình của:
 - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty Sonadezi;
 - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
 - Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Sonadezi;
 - Người đại diện phần vốn Tổng công ty Sonadezi tại công ty;
 - d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
 - e. Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

f. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 03 người. Nhiệm kỳ của Thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Điều lệ này;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

3. Thành viên Ban Kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;

d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 36. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban Kiểm soát do Ban Kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban Kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát:

a. Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác trong việc quản lý và điều hành công ty; giám sát tình hình tài chính của công ty; chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và bán niên của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên; Rà soát và đưa ra khuyến nghị về giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;
5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này;
6. Thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này; Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, phải báo cáo Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra; Việc kiểm tra quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;
8. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ này của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc người điều hành khác, Ban Kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty;
10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao;
11. Có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
12. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; quyết định tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
13. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;
14. Xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
15. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;
16. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của công ty trong giờ làm việc;

17. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty;

18. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 38. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban Kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban Kiểm soát. Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban Kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban Kiểm soát.

2. Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 39. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách được hưởng thù lao trong quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

2. Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách được trả tiền lương theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Các thành viên Ban Kiểm soát được nhận tiền thưởng **theo Quy chế Thưởng của Công ty. Mức tiền thưởng của Trưởng Ban và từng thành viên Ban Kiểm soát tạm chi trong năm do Hội đồng quản trị phê duyệt và sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất thông qua.**

4. Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập trong hạn mức ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

5. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 40. Trách nhiệm cần trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cần trọng vì lợi ích của công ty.

Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của những người này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa họ và những người có liên quan của họ với công ty, công ty con theo quy định của pháp luật. Công ty phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán về các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận các giao dịch này.

4. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của những người này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 42. Công khai các lợi ích liên quan

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác của công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về công ty.

Điều 43. Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan

1. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho tất cả các cổ đông và người có liên quan của cổ đông.

2. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho tất cả những người quản lý của công ty và những người có liên quan của họ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Công ty được cung cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các công ty con của Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều này.

4. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các trường hợp sau đây:

- a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;
- b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của họ;
- c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều 42 của Điều lệ này.

5. Các hợp đồng, giao dịch sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- a. Các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- b. Các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;

Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong các trường hợp này, cổ đông không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng, giao dịch mà cổ đông đó có lợi ích liên quan.

6. Các hợp đồng, giao dịch sau đây phải được Hội đồng quản trị chấp thuận:

- a. Các hợp đồng, giao dịch tại điểm a khoản 5 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất;
- b. Các hợp đồng, giao dịch tại điểm b khoản 5 Điều này có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất;

Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Thành viên Hội đồng quản trị không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng, giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó có lợi ích liên quan.

Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên

Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của công ty, hành động trung thực, cần trọng vì lợi ích của công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ

Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ tương ứng với quy định tại điểm e, điểm f khoản 1 Điều 11 và điểm b khoản 2 Điều 11 Điều lệ này.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban Kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ này phải được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 46. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị thông qua chủ trương về các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành công ty.

2. Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị thông qua chủ trương về quan hệ của công ty với các tổ chức công đoàn theo Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 47. Quan hệ với công ty liên kết

1. Công ty giao quyền cho người đại diện theo ủy quyền của công ty trực tiếp thay mặt công ty quản lý các khoản đầu tư của công ty tại các công ty liên kết trong phạm vi điều lệ của các công ty này.

2. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo ủy quyền của công ty tại các công ty liên kết được xác định theo quy chế do Hội đồng quản trị ban hành và tại từng quyết định cử người đại diện theo ủy quyền cụ thể.

3. Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa công ty và các công ty liên kết đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với các chủ thể pháp lý độc lập.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 48. Phân phối lợi nhuận

1. Sau khi bù đắp khoản lỗ của các năm trước (nếu có), Công ty trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế bao gồm: Quỹ đầu tư phát triển; Quỹ khen thưởng, phúc lợi; Quỹ thưởng cho các cá nhân, đơn vị hữu quan; Quỹ công tác xã hội cộng đồng.

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của công ty.

3. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

5. Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức trong phạm vi kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.

6. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền, công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

8. Nguyên tắc xử lý lỗ trong kinh doanh:

Trong trường hợp quyết toán năm tài chính bị lỗ, Hội đồng quản trị phải đề xuất Đại hội đồng cổ đông xử lý theo hai phương án sau:

a. Chuyển lỗ sang năm sau theo các quy định hiện hành, đồng thời Đại hội đồng cổ đông phải quyết định các biện pháp để khắc phục.

b. Trường hợp công ty kinh doanh thua lỗ kéo dài nhiều năm mà vẫn không khắc phục được thì Đại hội đồng cổ đông sẽ xem xét quyết định các biện pháp xử lý theo Luật Phá sản.

9. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 49. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

Điều 50. Năm tài chính

Năm tài chính của công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 ngay sau đó.

Điều 51. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam.

XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 52. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 54 Điều lệ này. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 53. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN

Điều 54. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một tổ chức kiểm toán độc lập hoặc phê duyệt danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các tổ chức này thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của công ty.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại cuộc họp về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của công ty.

XVII. DẤU CỦA CÔNG TY

Điều 55. Dấu của công ty

1. Dấu của công ty bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 56. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
 - a. Giải thể theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.
3. Trình tự, thủ tục giải thể công ty

Việc giải thể công ty theo quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện như sau:

- a. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết, quyết định giải thể công ty. Trường hợp giải thể do bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án thì trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, công ty phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết, đề quyết định giải thể.
- b. Nghị quyết, quyết định giải thể công ty phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty;
 - Lý do giải thể;
 - Thời hạn, thủ tục thanh lý hợp đồng và thanh toán các khoản nợ của công ty;
 - Phương án xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động;
 - Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

c. Hội đồng quản trị thành lập Ban thanh lý tài sản công ty.

d. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày thông qua, nghị quyết, quyết định giải thể và biên bản họp phải được gửi đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, người lao động trong công ty. Nghị quyết, quyết định giải thể phải được đăng trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và được niêm yết công khai tại trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty.

Trường hợp công ty còn nghĩa vụ tài chính chưa thanh toán thì phải gửi kèm theo nghị quyết, quyết định giải thể và phương án giải quyết nợ đến các chủ nợ, người có quyền, nghĩa vụ và lợi ích có liên quan. Phương án giải quyết nợ phải có tên, địa chỉ của chủ nợ; số nợ, thời hạn, địa điểm và phương thức thanh toán số nợ đó; cách thức và thời hạn giải quyết khiếu nại của chủ nợ.

e. Người đại diện theo pháp luật gửi hồ sơ giải thể cho Cơ quan đăng ký kinh doanh trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán hết các khoản nợ của công ty.

Điều 57. Thanh lý

1. Sau khi có quyết định giải thể công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

a. Các chi phí thanh lý;

b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c. Nợ thuế;

d. Các khoản nợ khác;

e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ điểm a đến điểm d trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi (nếu có) được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp hoặc các quy định pháp luật khác giữa:

a. Cổ đông với công ty;

b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác,

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hoà giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo Bản án / Quyết định của Tòa án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 59. Bổ sung và sửa đổi điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với nội dung trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của công ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 60. Hiệu lực

1. Điều lệ này gồm 21 chương 60 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai thông qua tại **Nghị quyết số .../2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2026 thay thế cho Điều lệ ngày 15/07/2025.**

2. Điều lệ này được lập thành 10 (mười) bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại Trụ sở chính của công ty, một (01) bản nộp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ này có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng giám đốc.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

SONADEZI CORPORATION
DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter, Long Binh Tan Ward, BienHoa City. Dong Nai Prov.

Email: *info@dongnaiport.com.vn* Website: *www.dongnai-port.com*

Tel: 0251.3832225 Fax: 0251.3831259

Tax code: 3600334112

=====



(Draft)

CHARTER OF
DONG NAI PORT
JOINT STOCK COMPANY

Dong Nai, day 20 month 04 year 2026

TABLES OF CONTENTS

I. INTERPRETATION OF TERMS IN THE CHARTER.....	5
Article 1. Interpretation of terms	Error! Bookmark not defined.
II. NAME, TYPE OF BUSINESS, HEADQUARTERS, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, OPERATING PERIOD AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY	5
Article 2. Name, form, head office, branches, representative offices, and term of operation of company	5
Article 3. Legal representative of Company	6
III. TARGETS, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF COMPANY	6
Article 4. Industries, professions and objectives	6
Article 5. Scope of business and operation	8
IV. CHARTER CAPITAL, SHARES.....	8
Article 6. Charter capital, shares	8
Article 7. Share certificates	8
Article 8. Other securities certificates.....	9
Article 9. Transfer of shares	9
V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE	9
Article 10. Organizational structure	9
VI. SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS	9
Article 11. Shareholders' rights.....	9
Article 12. Obligations of shareholders	11
Article 13. General Meeting of Shareholders.....	12
Article 14. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders	13
Article 15. Authorized representative	14
Article 16. Convening, agenda, and notification of the General Meeting of Shareholders	15
Article 17. Conditions for opening the General Meeting of Shareholders	17
Article 18. Procedures for carrying out and voting at the General Meeting of Shareholders....	17
Article 19. Methods for ratifying resolutions of the General Meeting of Shareholders.....	19
Article 20. Methods for ratifying resolutions of the General Meeting of Shareholders.....	Error! Bookmark not defined.
Article 21. Authority and procedures for collection of written comments in order to approve resolution of the General Meeting of Shareholders	19
Article 22. Resolution, Minutes of the General Meeting of Shareholders.....	21
Article 23. Requesting cancellation of a resolution of the General Meeting of Shareholders...	22
VII. MANAGEMENT BOARD	22
Article 24. Nomination and self-nomination of members of the Management Board	22

Article 25.	Term of office and composition of the Management Board.....	23
Article 26.	Rights and obligations of the Management Board.....	25
Article 27.	Remunerations, bonuses and other benefits of members of the Management Board 26	
Article 28.	Chairman of the Management Board	26
Article 29.	Meetings of the Management Board.....	Error! Bookmark not defined.
Article 30.	Person in charge of corporate governance.....	29
VIII.	THE GENERAL DIRECTOR, OTHER EXECUTIVES	30
Article 31.	Management structure	30
Article 32.	Company executives.....	30
Article 33.	Appointment, dismissal, duties, and powers of the General Director	30
IX.	SUPERVISORY COMMITTEE	31
Article 34.	Nomination, self-nomination of the member of the Supervisory Committee	31
Article 35.	Composition and term of the Supervisory Committee	32
Article 36.	Head of the Supervisory Committee	33
Article 37.	Rights and Obligations of the Supervisory Committee.....	33
Article 38.	Meetings of the Supervisory Committee.....	34
Article 39.	Salaries, remunerations, bonuses, and other benefits of the member of the Supervisory Committee.....	35
X.	RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE MANAGEMENT BOARD, MEMBERS OF THE SUPERVISORY COMMITTEE, GENERAL DIRECTOR, AND OTHER EXECUTIVES	35
Article 40.	Duty of care.....	35
Article 41.	Duty of loyalty and avoidance of conflicts of interest	35
Article 42.	Disclosure of related interests.....	36
Article 43.	Contracts and transactions with affiliated persons.....	36
Article 44.	Liability for damages and compensation.....	37
XI.	RIGHT TO ACCESS BOOKS AND RECORDS	38
Article 45.	Right to access books and records.....	38
XII.	EMPLOYEES AND TRADE UNIONS	38
Article 46.	Employees and trade unions	38
Article 47.	Relationship with affiliated companies	38
XIII.	PROFIT DISTRIBUTION	39
Article 48.	Profit distribution	39
XIV.	BANK ACCOUNTS, FISCAL YEAR, AND ACCOUNTING SYSTEM	39
Article 49.	Bank accounts	39
Article 50.	Fiscal Year	40

Article 51. Accounting regime	40
XV. FINANCIAL STATEMENTS, ANNUAL REPORTS, AND INFORMATION DISCLOSURE RESPONSIBILITIES	40
Article 52. Annual, semi-annual, and quarterly financial statements.....	40
Article 53. Annual report	40
XVI. AUDIT	40
Article 54. Audit.....	40
XVII. COMPANY SEAL	41
Article 55. Company seal.....	41
XVIII. COMPANY DISSOLUTION.....	41
Article 56. Company dissolution.....	41
Article 57. Liquidation.....	42
XIX. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION	42
Article 58. Internal Dispute Resolution	Error! Bookmark not defined.
XX. SUPPLEMENT AND AMENDMENT OF THE CHARTER.....	43
Article 59. Supplement and amendment of the Charter.....	43
XXI. EFFECTIVENESS	43
Article 60. Effectiveness	43

I. INTERPRETATION OF TERMS IN THE CHARTER

Article 1. Terminology explanation

1. In this Charter, the following terminology is understood as follows:

- a. “*Charter capital*” is the total par value of all types of shares sold and stipulated in Article 6 of this Charter;
 - b. “Business Law” is Law on Business No.59/2020/QH14 dated 17/6/2020 to be amended by Law No.03/2022/QH15 dated 11/01/2022 and Law on Enterprises amended No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025;
 - c. “Securities Law” is Law on Securities No.54/2019/QH14 dated 26/11/2019 to be amended by Law No.56/2024/QH15 dated 29/11/2024;
 - d. “*Managers*” include the Chairman of the Management Board, members of the Management Board, and the Executives;
 - e. “Executives” is the General Director, Deputy General Director, and Chief Accountant;
 - f. “*Relatives of a person*” include: wife, husband, father, mother, foster father, foster mother, father-in-law, mother-in-law, stepfather, stepmother, children, adopted children, son-in-law, daughter-in-law, brother, sister, brother-in-law, sister-in-law, wife’s brother, husband’s brother, wife’s sister, husband’s sister, wife’s sibling, husband’s sibling;
 - g. “*Affiliated persons*” are the organizations and individuals defined in clause 23 Article 4 of the Law on Enterprises and clause 46 Article 4 of the Law on Securities;
 - h. “*Vietnam*” is the Socialist Republic of Vietnam;
 - i. “*Shareholders*” are individuals or organizations owning at least one share of company;
 - k. “*Common shareholders*” are shareholders owning common shares;
 - l. “*Major shareholders*” are shareholders owning 5% or more of company's voting shares;
 - m. “*Stock Exchange*” refers to the Vietnam Stock Exchange and its subsidiaries;
 - n. “*Shareholder's contact address*” is the shareholder's address in the consolidated list of securities holders provided by the Viet Nam securities depository and clearing corporation at the most recent time.
2. In this Charter, references to one or more provisions or other documents include any amendments or replacement documents.
3. The headings (chapters, articles of this Charter) are for ease of reference only and do not affect the content of this Charter.

II. NAME, TYPE OF BUSINESS, HEADQUARTERS, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, OPERATING PERIOD AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Article 2. Name, form, head office, branches, representative offices, and term of operation of company

1. Name of Company

- Company name in Vietnamese: DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY
- Company name in foreign language: DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY
- Abbreviated Company name: DONG NAI PORT

- Logo:



2. Company is a joint stock company, which is a juridical person and is conformable with applicable regulations of law of Vietnam.

3. Headquarters:

- Head office address: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province, Vietnam

- Telephone: (0251) 3832 225 – 3831 439

- Fax: 0251 3831 259

- E-mail: info@dongnaiport.com.vn

- Website: <http://dongnai-port.com>

4. Company may establish branches and representative offices to pursue its targets in accordance with decisions of the Management Board and the law.

5. Except for the dissolution case as stipulated in Article 56 of this Charter, the company's operational duration is indefinite.

Article 3. Legal representative of Company

1. Company has 01 legal representative. The **General Director** is the legal representative of the company.

2. Rights and obligations of the legal representative:

a. The legal representative of the company is the person that, on behalf of the company, exercises and performs the rights and obligations derived from the company's transactions, acts as the plaintiff, defendant or person with relevant interests and duties before in court, arbitration.

b. Responsibilities of the legal representative are based on Article 13 of the Law on Enterprises, and other rights and obligations prescribed by law.

III. TARGETS, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF COMPANY

Article 4. Industries, professions and objectives

1. Company's business lines are:

No.	Business line code	Business line name
1	5210 (Primary)	Warehousing and storage of goods Details: Warehousing and storage of goods in bonded warehouses, warehousing and storage in cold storage facilities (excluding bonded warehouses), and other types of warehousing and storage.

2	4933	Freight transport by road Details: - Transport of goods by specialized trucks and other types of trucks. - Domestic and international multimodal freight transport. - Road freight transportation business and related services (operated only when all legal conditions are met).
3	5224	Cargo handling Details: Cargo handling at seaports.
4	4661	Wholesale of solid, liquid, gas fuels and related products Details: Wholesale of petroleum and related products.
5	4620	Wholesale of agricultural and forestry raw materials (excluding wood, bamboo, and rattan) and live animals Details: Wholesale of rice, corn, and other cereals; wholesale of other agricultural and forestry raw materials (excluding wood, bamboo, and rattan).
6	4931	Urban and suburban passenger road transport (excluding bus services) Details: Passenger transport by taxi.
7	9329	Other amusement and recreation activities not elsewhere classified
8	4663	Wholesale of other construction materials and installation equipment Details: Wholesale of bricks, tiles, stones, sand, and gravel.
9	4290	Other civil engineering construction
10	6810	Real estate business, land use rights of owner, users, or leased properties Details: Real estate business and land use rights of owner, users, or leased properties.
11	4912	Rail freight transport (Operated only when all legal conditions are met)
12	5221	Support activities for rail and road transportation (Operated only when all legal conditions are met)
13	5022	Inland water freight transport (Operated only when all legal conditions are met)
14	5222	Support activities for water transportation
15	4520	Maintenance and repair of automobiles and other motor vehicles
16	5229	Other supporting services related to transportation Details: - Shipping agency services, maritime transport services, and other transport-related support services not elsewhere classified. - Domestic and export freight forwarding services. - Customs brokerage services. - Operation of airline ticket agencies.
17	5012	Coastal and ocean freight transport

2. Objectives of Company: Effectively mobilize and utilize capital for the development of production and business activities in accordance with the licensed functions and business lines. Concurrently, strive to enhance operational efficiency and maximize profits; create stable employment and income for employees; increase returns for shareholders; duly fulfill obligations to the State Budget; actively

contribute to the prosperity and development of society; and continuously expand and strengthen the Company.

Article 5. Scope of business and operation

1. Company is authorized to formulate plans and conduct all business activities within the scope of the business lines publicly disclosed on the National Business Registration Portal and in this Charter, in compliance with applicable laws, and to take appropriate measures to achieve the Company's objectives.
2. Company is entitled to freely conduct business in any sectors or industries not prohibited by law and approved by the General Meeting of Shareholders.

IV. CHARTER CAPITAL, SHARES

Article 6. Charter capital, shares

1. Charter capital of the Company is VND 555,658,200,000 (five hundred fifty five billion, six hundred fifty eight million, two hundred thousand Vietnamese dong).

The total charter capital of the Company is divided into 55,565,820 shares with a par value of VND 10,000 per share.

2. Company's Charter capital may be changed if approved by the GMS and conformable with regulations of law.
3. Company's shares on the ratification date of this Charter are common shares.
4. Company may issue other preference shares after it is approved by the GMS and it is conformable with regulations of law.
5. Common shares shall be offered first to existing shareholders in proportion to their common share ownership in the company, unless the General Meeting of Shareholders decides otherwise. The common shares that shareholders did not register to purchase will be at the disposal of the company's Management Board. The Management Board may distribute such Shares to other parties on terms and conditions that they deem appropriate, however, these shares cannot be sold at more favourable terms than those offered to existing shareholders, except as otherwise approved by the General Meeting of Shareholders.
6. Company may repurchase its own shares following the methods specified in this Charter and applicable laws.
7. Company may issue other types of securities in accordance with the law.

Article 7. Share certificates

1. Company's Shareholders shall be issued Share certificates corresponding to the number and type of Shares owned.
2. Shares are securities certifying the lawful rights and interests of the holder to a portion of the company's share capital. Shares shall include all contents prescribed in clause 1, Article 121 of the Enterprise Law.
3. Within 30 days from the date of submission of a complete application for share ownership transfer, or within 2 months from the date of full payment for the shares, or within another period as stipulated

in the issuance plan, the shareholder shall be issued a share certificate. Shareholders shall not be required to pay the company any printing costs for the issuance of the share certificate.

4. In case the share is lost or damaged, the shareholder shall be reissued with another share certificate by the company on request. The Shareholder's request shall include the following information:

- a. Information about lost, damaged, or otherwise destroyed shares;
- b. Commitments to bear the responsibility for any disputes arising from the reissue of new share.

Article 8. Other securities certificates

Bond certificates and other securities certificates issued by the Company shall bear the signatures of the legal representatives and seal of the Company.

Article 9. Transfer of shares

1. All shares shall be freely transferable unless otherwise provided in this Charter or by law. For the company's shares that have been registered for trading on HOSE, the transfer of shares shall be conducted in accordance with the provisions of the laws on securities and the securities market.

2. Unpaid shares shall not be transferred and are not entitled to related rights such as dividend rights, share issuance for increasing charter capital by equity, purchase rights for newly offered shares, and any rights regulated under the law.

3. In the event of the death of an individual shareholder, the designated heir by their will or the legal heir becomes a shareholder of the company. In the event that the shares of a deceased individual shareholder have no heir, the heir renounces inheritance, or is disinherited, these shares shall be handled according to the civil law provisions.

4. Shareholder has the right to gift part or all of their shares to others; or to use shares to repay debts. In this case, the recipient of the gift or the one receiving the debt repayment in shares becomes a shareholder of the company upon completing the transfer procedures as prescribed by this Charter and relevant laws.

V. ORGANIZATIONAL STRUCTURE

Article 10. Organizational structure

The Organizational Structure of the Company consists of:

1. General Meeting of Shareholders;
2. Management Board;
3. Supervisory Committee;
4. General Director.

VI. SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 11. Shareholders' rights

1. Common shareholders have the following rights:

- a. To attend, speak at the General Meeting of Shareholders, and exercise voting rights either directly or through authorized representative or by other methods as stipulated in the Internal Regulations on Corporate Governance, this Charter, and applicable law; each common share shall carry one vote;
 - b. To receive dividends at a rate determined by the General Meeting of Shareholders;
 - c. To have preemptive rights to purchase new shares in proportion to the ownership ratio of common shares of each shareholder in the company;
 - d. To freely transfer their shares to others, except as provided in clause 2 and clause 4 Article 9 of this Charter;
 - e. To review, look up, and extract information about their name and contact address in the list of shareholders with voting rights; to request corrections to inaccurate information;
 - f. To review, look up, extract, or copy the Company Charter, minutes of the General Meeting of Shareholders, and resolutions of the General Meeting of Shareholders;
 - g. Upon the company's liquidation or bankruptcy, to receive a portion of the remaining assets corresponding to their share ownership percentage in the company;
 - h. To request the company to repurchase their shares in cases specified in Article 132 of the Law on Enterprises;
 - i. To be treated equally;
 - j. To have full access to periodical and extraordinary information disclosed by the company as prescribed by law;
 - k. To have their lawful rights and interests protected; to request the suspension or cancellation of resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Management Board in accordance with the Law on Enterprises;
 - l. Other rights as prescribed by law and this Charter.
2. Shareholder or group of shareholders holding 5% or more of the total common shares has the following rights:
- a. To request the Management Board to convene a General Meeting of Shareholders in the following cases: The Management Board seriously violates shareholders' rights, management obligations, or makes decisions exceeding its authorized powers, and in accordance with clause 3 and clause 4, Article 13 of this Charter;
 - b. To review, look up, and extract the minute book, resolutions and decisions of the Management Board, semi-annual and annual financial reports, reports of the Supervisory Committee, contracts, transactions subject to the Management Board' approval, and other documents, except for documents related to trade secrets and business secrets of the company;
 - c. To request the Supervisory Committee to inspect specific issues related to the management and operation of the company when deemed necessary. The request shall be in writing and shall include the following information: full name, contact address, nationality, and legal document number for individual shareholders; name, enterprise code, or legal document number, head office address for institutional shareholders; the number of shares and registration time of each shareholder, the total

number of shares of the entire shareholder group, and the percentage of ownership in the total shares of the company; issues to be inspected and purpose of inspection;

d. To propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders according to clause 4, Article 16 of this Charter;

e. Other rights as prescribed by law and this Charter.

3. Shareholder or a group of shareholders holding from 10% of the total ordinary shares has the right to nominate persons to the Management Board and the Supervisory Committee as prescribed in clause 2, Article 24 and clause 2, Article 34 of this Charter. Ordinary shareholders forming a group to nominate individuals to the Management Board and Supervisory Committee shall inform participating shareholders about the formation of the group before the commencement of the General Meeting of Shareholders.

Article 12. Obligations of shareholders

Common shareholders have the following obligations:

1. To be liable for the debts and other property obligations of the company within the limit of the capital contributed to the company;

2. Not to withdraw the capital contributed by common shares from the company in any form, except in the case of the company or another person repurchasing the shares; In the event that a shareholder withdraws part or all of the contributed share capital in contravention of the provisions of this clause, that shareholder and affiliated persons in the company shall be jointly and severally liable for the debts and other property obligations of the company within the scope of the withdrawn shares and damages incurred;

3. To comply with the Charter and regulations of the company; comply with resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Management Board;

4. To keep confidential the information provided by the company as prescribed in the Company Charter and law; to use the information provided only to exercise and protect their legitimate rights and interests; strictly prohibited from disseminating or copying and sending information provided by the company to other organizations and individuals;

5. To attend the General Meeting of Shareholders and exercise voting rights through the following forms:

a. Attending and voting in person at the meeting;

b. Authorizing another person to attend and vote at the meeting;

c. Attend and vote/elect via online conference, electronic voting, or other electronic methods;

d. Submit voting/election ballots to the meeting via mail, fax, or email;

6. Be personally responsible when acting on behalf of the Company in any form to carry out any of the following actions:

a. Violating the law;

b. Conducting business and other transactions for personal gain or to serve the interests of other organizations or individuals;

c. Paying debts that are not yet due in the face of potential financial risks to the company.

7. To perform other obligations as prescribed by law and this Charter.

Article 13. General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders, comprising all shareholders with voting rights, is the highest decision-making body of the Company. The annual General Meeting of Shareholders is held once a year and within 04 months from the end of the fiscal year. Unless otherwise provided in the Company Charter, the Management Board decides to extend the annual General Meeting of Shareholders if necessary, but no later than 06 months from the end of the fiscal year. In addition to the annual meeting, the General Meeting of Shareholders may hold extraordinary meetings. The location of the General Meeting of Shareholders is determined as the place where the chairperson attends the meeting and shall be within the territory of Vietnam.

2. The Management Board convenes the annual General Meeting of Shareholders and selects a suitable location. The annual General Meeting of Shareholders decides on matters as prescribed by law and the Company Charter, especially approving the audited annual financial statements. In the event that the audit report of the company's annual financial statements has material exceptions, adverse audit opinions, or disclaimers, the company shall invite representatives of the auditing organization that audited the company's financial statements to attend the annual General Meeting of Shareholders.

3. The Management Board shall convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following circumstances:

a. The Management Board deems it necessary for the benefit of the Company;

b. Number of members of the Management Board, Supervisory Committee remaining is less than the minimum number of members as prescribed by law;

c. At the request of a shareholder or a group of shareholders as stipulated in clause 2, Article 11 of this Charter; the request shall be made in writing, specify the reasons for convening such a meeting, and bear signatures of relevant shareholders; the request for convening the meeting must be accompanied by documents and evidence of violations committed by the Management Board, the level of such violations, or decisions issued beyond its authority. The shareholder or group of shareholders shall bear full responsibility before the law for the accuracy and truthfulness of the documents and evidence provided to the competent authorities when requesting the convening of a General Meeting of Shareholders;

d. At the request of the Supervisory Committee;

e. Other cases as prescribed by law and this Charter.

4. Convening an extraordinary General Meeting of Shareholders:

a. The Management Board shall convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of remaining members of the Management Board or members of the Supervisory Committee as prescribed in point b, clause 3 of this Article or receives the request as prescribed in point c and point d, clause 3 of this Article;

b. In case the Management Board fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in point a, clause 4 of this Article, within the next 30 days, the Supervisory Committee shall replace

the Management Board to convene the General Meeting of Shareholders according to the provisions of clause 3, Article 140 of the Enterprise Law;

c. In case the Supervisory Committee does not convene the General Meeting of Shareholders according to the provisions of point b, clause 4 of this Article, the shareholder or the group of shareholders specified in point c, clause 3 of this Article has the right to request the company representative to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed by the Enterprise Law;

In this case, the shareholder or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders may request the business registration authority to supervise the order, procedures for convening, conducting the meeting and making Decisions of the General Meeting of Shareholders. All expenses for convening and conducting the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the company. These costs do not include expenses incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel expenses.

d. Procedures for organizing the General Meeting of Shareholders according to the provisions of clause 2, Article 16 of this Charter.

Article 14. Rights and obligations of the General Meeting of Shareholders

1. The Annual General Meeting of Shareholders shall discuss and approve the following matters:

- a. Company's annual business plan;
- b. Audited annual financial statements;
- c. The Management Board' report on governance and the performance of the Management Board and each member of the Management Board;
- d. The Supervisory Committee' report on the Company's business results and the performance of the Management Board and the General Director;
- e. Self-assessment report on the performance of the Supervisory Committee and its members;
- f. Dividend rate for each share of each type.

2. In addition to the contents prescribed in clause 1 of this Article, the Annual and Extraordinary General Meeting of Shareholders shall discuss and approve the following matters:

- a. Approve the company's development orientation;
- b. Decide on the type of shares and the total number of each type of shares that are entitled to be offered for sale;
- c. Elect, dismiss, remove members of the Management Board and the Supervisory Committee;
- d. Decide to invest in or sell assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statements;
- e. Decide to amend and supplement the Company Charter;
- f. Decide to repurchase more than 10% of the total sold shares of each type;
- g. Review and handle violations committed by members of the Management Board and the Supervisory Committee that cause damage to the Company and its Shareholders;
- h. Decide on the reorganization or dissolution of the company;

- i. Decide on the budget or the total amount of remuneration, bonuses, and other benefits for the Management Board and the Supervisory Committee;
 - j. Approve the Internal Regulations on Corporate Governance, Regulations on operation of the Management Board, and Regulations on operation of the Supervisory Committee;
 - k. Approve the list of independent audit organizations that will audit the Company's Financial statements; decide on an independent audit organization to inspect the company's operations, and dismiss an independent auditor when deemed necessary;
 - l. The execution of contracts and transactions as prescribed in clause 5, Article 43 of this Charter;
 - m. Other rights and obligations as stipulated by law and this Charter.
3. All resolutions and matters included in the meeting agenda shall be discussed and voted upon at the General Meeting of Shareholders meeting.

Article 15. Authorized representative

1. For individual shareholders, may only authorize one individual or another organization to attend the meeting. The authorized representative of the shareholder is an organization:
- a. Organization shareholder shall authorize an individual representative according to the following regulations:
 - Shareholder owning less than 10% of the total shares may only authorize 01 representative.
 - Shareholder owning from 10% to less than 20% of the total shares may authorize a maximum of 02 representatives.
 - Shareholder owning from 20% to less than 30% of the total shares may authorize a maximum of 03 representatives.
 - Shareholder owning from 30% to less than 40% of the total shares may authorize a maximum of 04 representatives.
 - Shareholders possessing from 40% to under 50% of the total shares may authorize a maximum of 05 representatives.
 - b. In cases where a shareholder, being an organization, appoints multiple authorized representatives, the specific number of shares for each representative shall be clearly defined. If the shareholder does not specify the corresponding number of shares for each authorized representative, the shares will be divided equally among the authorized representatives`.
 - c. The document appointing the authorized representative shall be notified to the company and shall only be effective with respect to the company from the date the Company receives the document. The document appointing the authorized representative shall include the following main contents:
 - Name, enterprise code, and head office address of the shareholder;
 - The number of authorized representatives and the corresponding shareholding percentage or capital contribution of each authorized representative;
 - Full name, contact address, nationality, and legal document number of each individual authorized representative;

- Corresponding authorization period for each authorized representative, clearly stating the authorization start date;
- Full name and signature of the legal representative of the shareholder and the authorized representative.

d. Authorized representative shall meet the following standards and conditions:

- Not falling under the subjects specified in clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
- State-owned enterprise shareholders, as stipulated in point b, clause 1, Article 88 of the Law on Enterprises, are not permitted to appoint individuals who have family relationships with the enterprise's managers or with those who have the authority to appoint such managers, as their authorized representatives at the Company.

2. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders

a. Shareholders, or authorized representatives of shareholders who are organizations, may directly attend the meeting or authorize one or more other individuals or organizations to attend, either in person or through one of the methods stipulated in clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.

b. The authorization for individuals or organizations to represent shareholders at the General Meeting of Shareholders, as prescribed in point a, clause 2 of this Article, shall be in writing. The authorization document shall be prepared according to civil law regulations and shall clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of shares authorized, the content of the authorization, the scope of the authorization, the authorization period, and the signatures of both the authorizing party and the authorized party.

The authorized attendee of the General Meeting of Shareholders shall present the authorization document upon registration for the meeting. In case of re-authorization, the attendee shall also present the original authorization document from the shareholder or the authorized representative of the shareholder (if not previously registered with the company).

c. The voting ballot of the authorized representative attending the meeting within the scope of authorization remains valid in the following cases:

- The principal has died, been declared legally incompetent, or lost their ability to act in civil matters;
- The principal has revoked the authorization;
- The principal has annulled the authority of the delegate.

This provision does not apply if the company receives notification of one of the above events before the opening time of the General Meeting of Shareholders or before the reconvening of the meeting.

Article 16. Convening, agenda, and notification of the General Meeting of Shareholders

1. The Management Board convenes the Annual and Extraordinary General Meeting of Shareholders, or the Extraordinary General Meeting of Shareholders shall be convened in the cases specified in points b or c, clause 4, Article 13 of this Charter.

2. The convener of the General Meeting of Shareholders shall perform the following tasks:

a. Prepare a list of shareholders eligible to participate and vote at the General Meeting of Shareholders; the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders is

prepared no later than 10 days before the date of sending the notice of the General Meeting of Shareholders; the company shall publish information about the preparation of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the record date;

b. Prepare the agenda and content of the General Meeting of Shareholders;

c. Prepare documents for the General Meeting of Shareholders;

d. Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the intended content of the meeting;

e. Determine the time and venue of the meeting;

f. Notify and send a notice of the General Meeting of Shareholders to all shareholders entitled to attend the meeting;

g. Other tasks serving the meeting.

3. The notice of the General Meeting of Shareholders is sent to all shareholders by means to ensure it reaches the shareholders' contact addresses, and is also published on the company's website and the State Securities Commission, Stock Exchange. The convener of the General Meeting of Shareholders shall send a notice of the meeting to all shareholders on the list of shareholders entitled to attend the meeting no later than 21 days before the opening day of the meeting (from the date the notice is sent or delivered validly). The agenda of the General Meeting of Shareholders and documents related to the issues to be voted on at the meeting are posted on the company's website. The notice of the meeting shall clearly state the link to all meeting documents for shareholders to access, including:

a. Meeting agenda, documents used in the meeting;

b. List and details of candidates in the case of electing members of the Management Board, members of the Supervisory Committee;

c. Voting ballots;

d. Draft resolutions for each issue on the meeting agenda.

4. Shareholder or group of shareholders as prescribed in clause 2, Article 11 of this Charter has the right to propose issues for inclusion in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The proposal shall be in writing and shall be sent to the company no later than 05 working days before the opening day of the General Meeting of Shareholders. The proposal shall clearly state the shareholder's name, the number of each type of share held by the shareholder, and the issue proposed for inclusion in the meeting agenda.

5. The convener of the General Meeting of Shareholders has the right to refuse the proposal specified in clause 4 of this Article in one of the following cases:

a. The proposal is sent against the regulations of clause 4 of this Article;

b. At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least 5% of common shares as prescribed in clause 2, Article 11 of this Charter;

c. The issue exceeds the jurisdiction of the General Meeting of Shareholders;

d. Other cases as prescribed by law and this Charter.

6. The convener of the General Meeting of Shareholders shall accept and include the proposal specified in clause 4 of this Article in the draft agenda and content of the meeting, except for the cases specified in clause 5 of this Article. The proposal is officially added to the agenda and content of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.

Article 17. Conditions for opening the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders shall be held when the attending shareholders represent more than 50% of the company's total voting shares.

2. If, within 30 minutes from the scheduled opening time, the meeting does not meet the conditions for proceeding as prescribed in clause 1 of this Article, second meeting notice shall be sent within 30 days from the date of the first scheduled meeting. The second convened General Meeting of Shareholders shall be held when the attending shareholders represent at least 33% of the company's total voting shares.

3. If, within 30 minutes of the scheduled opening time, the second convened meeting does not meet the conditions for proceeding as prescribed in clause 2 of this Article, third meeting notice shall be sent within 20 days from the date of the second scheduled meeting. In this case, the General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the total voting shares of the attending shareholders.

Article 18. Procedures for carrying out and voting at the General Meeting of Shareholders

1. Prior to the opening of the meeting, company shall carry out the procedure for shareholder registration and continue the registration process until all shareholders entitled to attend the meeting have completed their registration.

2. When registering to attend the meeting, shareholders or authorized representatives shall be issued a voting card and a voting ballot, which shall include the registration number, the full name of the shareholder or the full name of the shareholder's authorized representative, and the number of voting shares held by the shareholder. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue on the agenda. Voting shall be conducted by approval, disapproval, and abstention. During the voting process at the meeting, shareholders shall raise their voting cards and mark the corresponding box on the voting ballot. After collecting and counting the votes, the total number of votes for approval, disapproval, abstention, or invalid votes for each issue shall be announced by the chairperson before the meeting concludes.

3. Shareholders or authorized representatives arriving after the meeting has opened shall still be registered and have the right to participate in the voting immediately after registration. In this case, the validity of the previously voted matters shall not be changed.

4. The election of the chairperson, secretary, and counting ballot committee shall be regulated as follows:

a. The Chairman of the Management Board shall preside over or authorize another member of the Management Board to preside over the General Meeting of Shareholders convened by the Management Board. If the Chairman is absent or temporarily incapacitated, the remaining members shall elect one of them to chair the meeting by majority vote. If a chairperson cannot be elected, the Head of the Supervisory Committee shall preside so that the General Meeting of Shareholders elects

- a chairperson from among the attendees and the person with the highest number of votes shall be the chairperson of the meeting;
- b. Except as provided in point a, clause 4 of this Article, the person who signed the notice convening the General Meeting of Shareholders shall preside so that the General Meeting of Shareholders elects a chairperson, and the person with the highest number of votes shall be the chairperson of the meeting;
- c. The chairperson appoints one or some people as secretaries of the meeting;
- d. The General Meeting of Shareholders elect one or several people to the ballot counting board as proposed by the chairperson of the meeting.
5. The agenda and content of the meeting shall be approved by the General Meeting of Shareholders in the opening session. The agenda shall clearly and specifically define the time allocated for each matter within the meeting agenda.
6. The convener or chairperson of the General Meeting of Shareholders has the right to implement necessary and reasonable measures to organize and conduct the General Meeting of Shareholders in an orderly manner, in accordance with the approved agenda and reflecting the wishes of the majority of attendees, including:
- a. Request all participants to undergo inspection or other lawful and reasonable security measures;
- b. Request the competent authority to maintain order; expel those who do not comply with the chairperson's authority, intentionally disrupt order, obstruct the normal progress of the General Meeting of Shareholders, or do not comply with security inspection requirements from the General Meeting of Shareholders.
- c. Arrange seating at the General Meeting of Shareholders venue;
- d. Ensure the safety of everyone present at the meeting venues;
- e. Facilitate shareholders to attend (or continue to attend) the meeting.
7. The chairperson has the right to postpone the General Meeting of Shareholders, which has the maximum number of registered attendees, for no more than 03 working days from the intended opening date, and may only postpone the meeting or change the meeting venue in the following cases:
- a. The current location does not have adequate convenient seats for all participants;
- b. Communications equipment is not sufficient for discussion and voting by participating shareholders;
- c. The meeting is disrupted by one or some participants thus threatening the fairness and legitimacy of the meeting.
8. In case the Chairperson postpones or suspends the General Meeting of Shareholders contrary to the provisions of clause 7 of this Article, the General Meeting of Shareholders shall elect another person among the attendees to replace the Chairperson to conduct the meeting until its conclusion; all resolutions passed at that meeting shall be effective.
9. Online General Meeting of Shareholders shall be conducted in accordance with Internal regulations on corporate governance.

Article 19. Methods for ratifying resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders shall approve resolutions within its competence by voting at the meeting or by written opinion.
2. Resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following matters shall be approved by voting at the General Meeting of Shareholders:
 - a. Approve the audited annual financial statements;
 - b. Development orientations of the company;
 - c. Elect, dismiss, remove of the Management Board and the Supervisory Committee.
 - d. Reorganize, dissolve the company.

Article 20. Conditions for passing Resolution and Minute of Meeting of the General Meeting of Shareholders

1. Resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following contents are approved when they are passed by at least 65% of the total votes of all shareholders attending the meeting and voting passed:
 - a. Type of shares and the total number of shares of each type to be offered for sale;
 - b. Change of industries, trades, and business lines;
 - c. Change of management organizational structure;
 - d. Project implementation or sale of assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the company's latest financial statements;
 - e. Reorganize, dissolve the company.
2. The voting to elect members of the Management Board and the Supervisory committee shall be conducted in accordance with clause 3, Article 148 of the Enterprise Law and Internal Regulations on Corporate Governance.
3. Except for the cases specified in Clauses 1 and 2 of this Article, resolutions of the General Meeting of Shareholders on other issues will be passed when they are approved by more than 50% of the total votes of all shareholders attending the meeting and voting passed.
4. Resolutions of the General Meeting of Shareholders approved with 100% of the total voting shares are legal and effective even if the order and procedures for convening the meeting and approving the resolutions violate the provisions of the Enterprise Law and this Charter.

Article 21. Authority and procedures for collection of written comments in order to approve resolution of the General Meeting of Shareholders

1. The Management Board has the authority to collect written comments of Shareholders to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders when deemed necessary for the benefit of the company, except for the case specified in clause 2, Article 19 of this Charter.
2. The Management Board shall prepare questionnaires, draft resolutions of the General Meeting of Shareholders and explanatory documents for the draft resolutions, and send them to all Shareholders with voting rights at least 10 days before the deadline for returning the questionnaires. The preparation of the list of Shareholders to send questionnaires shall comply with point a, clause 2,

Article 16 of this Charter. The requirements and procedures for sending questionnaires and accompanying documents shall comply with clause 3, Article 16 of this Charter, except for the time requirement.

3. The questionnaires shall include the following main contents:

- a. Name, address of the head office, and enterprise code of company;
- b. Purpose of the consultation;
- c. Full name, contact address, nationality, and personal legal document number for individual shareholders; name, enterprise code, or legal document number, head office address of the organization for institutional shareholders; or full name, contact address, nationality, personal legal document number for the authorized representative of the institutional shareholder; number of shares of each type and the number of voting shares of the shareholder;
- d. Issues to be consulted for approval;
- e. Voting options, including agree, disagree, and no opinion on each issue;
- f. Deadline for returning the completed questionnaires to the Company;
- g. Full name and signature of the Chairman of the Management Board.

4. Shareholders may send completed questionnaires to the company by mail, fax, or email as follows:

- a. In the case of mail, the completed questionnaires shall be signed by the individual shareholder, the authorized representative, or the legal representative of the institutional shareholder. The questionnaires sent to the company shall be enclosed in a sealed envelope, and no one has the right to open it before the ballot counting;
- b. In the case of fax or email, the questionnaires sent to the Company shall be kept confidential until the ballot counting;
- c. Questionnaires sent to the company after the deadline specified in the questionnaires or opened in the case of mail, or disclosed in the case of fax or email are invalid. Questionnaires not returned are considered abstentions.

5. The Management Board shall count the ballots and prepare a ballot counting minutes in the presence of the Supervisory committee or a Shareholder who does not hold a management position in the Company. The ballot counting minutes shall include the following main contents:

- a. Name, head office address, and enterprise code of the company;
- b. Purpose and issues for approving the resolution;
- c. Number of shareholders with the total number of voting shares that participated in the voting, distinguishing the number of valid votes, the number of invalid votes, and the method of sending questionnaires, along with an appendix listing the participating shareholders;
- d. The total number of votes in agree, disagree, and no opinion for each matter;
- e. Matters approved and the corresponding approval rate;
- f. Full name and signature of the Chairman of the Board, vote counters, and vote counter supervisors.

Members of the Management Board, vote counters, and vote counter supervisors shall be jointly liable for the honesty and accuracy of the vote counting minutes; and shall be jointly liable for damages arising from decisions approved due to dishonest and inaccurate vote counting.

6. The vote counting minutes and the resolution shall be published on the company's website within 24 hours from the end of the vote counting and the disclosure of information in accordance with the law on the securities market.

7. The answered ballots, vote counting minutes, full text of the approved resolution, and related documents attached to the ballots shall be kept at the head office address of company.

8. Resolutions on the following matters are approved in the form of collection of shareholder's written comments when agreed by shareholders holding at least 65% of the total voting shares of all shareholders with voting rights:

a. Type of shares and the total number of shares of each type to be offered for sale;

b. Change of industries, trades, and business lines;

c. Change of management organizational structure;

d. Project implementation or sale of assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the company's latest financial statements;

e. Reorganize, dissolve the company.

9. Except for the contents specified in clause 8 of this Article, resolutions on other matters approved in the form of collection of shareholder's written comments shall be agreed by shareholders holding more than 50% of the total voting shares of all shareholders with voting rights.

10. Resolutions approved in the form of collection of shareholder's written comments under this Article have the same validity as resolutions approved at the General Meeting of Shareholders.

Article 22. Resolution, Minutes of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders shall be recorded in minutes and may be audio-recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes shall be written in Vietnamese and may also be written in a foreign language (if the company deems it necessary) and shall contain the following main contents:

a. Company name, head office address, and enterprise code;

b. Time and venue of the General Meeting of Shareholders;

c. Meeting agenda and contents;

d. Full name of the chairperson and secretary;

e. Summarizing the proceedings of the meeting and the opinions expressed at the General Meeting of shareholders on each issue on the agenda;

f. Number of shareholders and total voting shares of shareholders attending the meeting, appendix of the list of registered shareholders, representatives of shareholders attending the meeting with corresponding number of shares and votes;

- g. Total number of votes for each voting matter, specifying the voting method, total number of valid, invalid, agreeing, disagreeing, and no opinion votes; corresponding percentage of the total votes of the shareholders attending and voting at the meeting;
 - h. Total number of votes for each candidate (if any);
 - i. Matters approved and the corresponding approval rate`;
 - j. Full name and signature of the chairperson and secretary; If the chairperson or secretary refuses to sign the minutes of the meeting, these minutes shall be valid if signed by all other members of the Management Board attending the meeting and containing all the contents prescribed in this clause; The minutes of the meeting shall clearly state the refusal of the chairperson or secretary to sign the minutes of the meeting.
2. Minutes of the General Meeting of Shareholders shall be completed and approved before the meeting concludes. The chairperson, secretary, or any other signatory of the minute bears joint responsibility for the veracity and accuracy of the content therein.
3. The Resolution, Minutes of the General Meeting of Shareholders, all appended documents (if any), and relevant materials accompanying the meeting invitation shall be published on the company's website within 24 hours of the meeting's conclusion, and disclosed in accordance with securities market regulations.
4. The Resolution/Decision, Minutes of the General Meeting of Shareholders, the appendix listing attending shareholders with their signatures, authorized documents for attending the meeting, all attached documents (if any), and related documents included with the meeting invitation shall be retained by the head office address of company.

Article 23. Requesting cancellation of a resolution of the General Meeting of Shareholders

Within 90 days of receiving the resolution, the minutes of the General Meeting of Shareholders, or the voting count minutes of collection of the General Meeting of Shareholders's comments, shareholders or shareholder groups as defined in clause 2, Article 11 of this Charter may request a Court or Arbitrator to review and invalidate the resolution or part thereof in the following circumstances:

- 1. The convening and decision-making procedures of the General Meeting of Shareholders seriously violate the provisions of the Enterprise Law and this Charter, except as stipulated in clause 4, Article 20 of this Charter.
- 2. The content of the resolution violates the law or this Charter.

VII. MANAGEMENT BOARD

Article 24. Nomination and self-nomination of members of the Management Board

- 1. In the event that the candidates for the Management Board have been identified, the company shall disclose relevant information about the candidates at least 10 days prior to the opening of the General Meeting of Shareholders on the Company's electronic portal, allowing shareholders to review the candidates before casting their votes. Candidates for the Management Board shall provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of the personal information disclosed, **family**

relationships are regulated in Clause 22, Article 4 of the Enterprise Law and shall commit to performing their duties honestly, carefully, and in the best interests of the company if elected as members of the Management Board. The information related to the candidates for the Management Board to be disclosed includes:

- a. Full name, date of birth;
- b. Qualification;
- c. Work experience;
- d. Other management positions (including Management Board/ **Members' Council** positions at other companies);
- e. Interests related to the Company and its related parties (if any);
- f. Information about companies where the candidate currently holds a Management Board/ **Members' Council** position, other management titles, and any interests related to the candidate's Company (if any).

2. Shareholders shall have the right to aggregate their voting rights to nominate candidates for the Management Board. Shareholders or shareholder groups holding from 10% to less than 20% of the total voting shares shall have the right to nominate one candidate; from 20% to less than 30%, to nominate a maximum of two candidates; from 30% to less than 40%, to nominate a maximum of three candidates; from 40% to less than 50%, to nominate a maximum of four candidates; and from 50% or more, to nominate a maximum of five candidates.

3. In the event that the number of candidates for the Management Board through nomination and application is still insufficient as per clause 1, Article 25 of this Charter, the incumbent Management Board shall introduce additional candidates. The incumbent Management Board's introduction of additional candidates shall be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Management Board.

4. Members of the Management Board shall meet the following standards and conditions:

- a. Not be subject to the provisions of clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
- b. Possess professional qualifications and experience in business administration or in the field, industry, or business line of the Company, and not necessarily be a shareholder of the company;
- c. Only be concurrently **a member of the Management Board or the Members' Council at a maximum of 05 other companies;**
- d. Not be a family member of:
 - The General Director and other managers of the company;
 - The manager, the person authorized to appoint the manager of Sonadezi Corporation;

Article 25. Term of office and composition of the Management Board

1. The Number of members of the Management Board is 05.
2. The term of a Management Board member shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. If all Board members' terms conclude simultaneously, they shall continue as Board members until successors are elected and assume their roles.

3. The composition of the Management Board shall ensure that **at least one non-executive member** and one independent member of the Management Board, and there shall be one independent member of the Management Board. The criteria for being an independent member of the Management Board are as follows:

- a. Not be a person currently working for the company, the parent company, or a subsidiary of the company; not be a person who has worked for the company, the parent company, or a subsidiary of the company for at least the previous 03 consecutive years;
- b. Not be a person receiving salary or remuneration from the company, excluding allowances that members of the Management Board are entitled to as regulated;
- c. Not be a person whose spouse, father, foster father, mother, foster mother, children, foster children, brother, sister, or sibling is a major shareholder of the company; or is a manager of the company or a subsidiary of the company;
- d. Not be a person who directly or indirectly owns at least 01% of the total voting shares of the company;
- e. Not be a person who has served as a member of the Management Board or the Supervisory committee of the company for at least the previous 05 consecutive years, unless appointed for 02 consecutive terms.
- f. Independent members of the Management Board shall notify the Management Board of no longer meeting the standards and conditions stipulated in clause 4 of this Article and shall automatically cease to be independent members of the Management Board from the date they no longer meet such standards and conditions. The Management Board shall announce the case of an independent member of the Management Board no longer meeting the standards and conditions at the nearest General Meeting of Shareholders or convene a General Meeting of Shareholders to elect additional or replacement independent members of the Management Board within 06 months from the date of receiving the notification from the relevant independent member of the Management Board.

4. Dismiss, remove, replace and add members of the Management Board:

- a. General Meeting of Shareholders dismiss members of the Management Board in cases where the members are no longer qualified as per clause 4, Article 24 and clause 4, Article 25 of this Charter or have submitted their resignation letter and it is approved.
- b. General Meeting of Shareholders removes members of the Management Board in cases where they do not participate in Board activities for six consecutive months, except for cases of force majeure.
- c. When deemed necessary, the General Meeting of Shareholders may decide to replace, dismiss, or remove members of the Management Board in cases other than those specified in points a and b of clause 5 of this Article.
- d. The Management Board shall convene a General Meeting of Shareholders to elect additional members to the Management Board when the number of Board members is reduced by more than one-third (1/3) compared to the number of members stipulated in this Charter. In this case, the Management Board shall convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than one-third (1/3).
- e. Except for the cases specified in point d of this clause, the General Meeting of Shareholders elects new members to replace the members of the Management Board who have been dismissed or removed at the nearest meeting.

Article 26. Rights and obligations of the Management Board

1. The Management Board is the company's management body, possessing full authority on behalf of the company to make decisions and perform the company's rights and obligations, except for the rights and obligations of the General Meeting of Shareholders.

2. The rights and obligations of the Management Board are stipulated by law, the Company Charter, and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Management Board has the following rights and obligations:

- a. To decide on the company's strategy, medium-term development plan, and annual business plan;
- b. To propose share types and the total number of shares offered for sale for each type;
- c. To decide on the sale of unsold shares within the total number of shares offered for sale for each type; and decide on additional capital mobilization in other forms;
- d. To decide on the selling price of the company's shares and bonds;
- e. To decide on share buybacks as regulated by clause 1 and clause 2, Article 133 of the Law on Enterprises;
- f. To decide on investment plans and projects within their competence and limits according to legal regulations;
- g. To decide on solutions for market development, marketing, and technology;
- h. To approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending, and other contracts and transactions with a value equal to or greater than 50% of the company's charter capital, excluding contracts and transactions under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders as stipulated in point d, clause 2, Article 14 and clause 5, Article 43 of this Charter;
- i. To elect, dismiss and remove the Chairman of the Management Board; to appoint, dismiss, sign contracts, terminate contracts, and decide on salaries, bonuses, and other benefits of the General Director, Head of Internal Audit, and other executives; to appoint representatives of the company's capital in other enterprises, and decide on the bonuses and other benefits of these individuals;
- j. Supervise and direct the General Director and other executives in the daily business operations of the company;
- k. Decide the organizational structure of the Company except for the management organizational structure specified in Article 10 of this Charter; decide the company's internal management regulations except for the regulations under the authority of the General Meeting of Shareholders; decide to establish subsidiaries, branches, representative offices; decide on capital contribution and purchase of shares of other enterprises;
- l. Approve the agenda and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or collect opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;
- m. Submit the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;
- n. Propose the dividend payout ratio; decide the time limit and procedures for paying dividends or handling losses incurred during business operations;
- o. Propose the reorganization or dissolution of the company; request the bankruptcy of the company;

- p. Decide to issue the Regulations on Operation of Management Board and Internal regulations on corporate governance after being approved by the General Meeting of Shareholders;
- q. To organize training and professional development programs on corporate governance and necessary skills for members of the Management Board, the General Director, the person in charge of corporate governance, and other managers of the Company.
- r. To conduct dividend payments to shareholders in accordance with applicable laws after approval by the Annual General Meeting of Shareholders.
- s. Other rights and obligations as prescribed by law and this Charter.

3. The Management Board shall report to the General Meeting of Shareholders the results of the Management Board' activities according to Article 280 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020 of the Government.

Article 27. Remunerations, bonuses and other benefits of members of the Management Board

- 1. The company has the right to pay salaries, remunerations, and bonuses to members of the Management Board according to business results and efficiency.
- 2. Non-executive members of the Management Board are entitled to remuneration from the non-executive management remuneration fund decided by the General Meeting of Shareholders.
- 3. The full-time Chairman of the Board is salaried. The salary of the full-time Chairman of the Board is proposed by the Management Board and decided by the General Meeting of Shareholders.
- 4. Members of the Management Board receive bonuses **in accordance with the bonus regulations of the Corporation. The bonus amounts for the Chairman and each member of the Management Board may be temporarily paid during the year as approved by the Management Board and shall be submitted to the nearest Annual General Meeting of Shareholders for approval.**
- 5. The salary of the Chairman of the Board and the remuneration of each Member of the Management Board are included in the company's business expenses according to the provisions of the law on corporate income tax, are shown as a separate item in the company's annual financial statements and shall be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.
- 6. Members of the Management Board holding executive positions or members of the Management Board working in subcommittees of the Management Board or performing other work outside the scope of normal duties of a Member of the Management Board may be paid additional remuneration in the form of a lump-sum payment, salary, commission, percentage of profit or other forms as decided by the Management Board.
- 7. Members of the Management Board are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, and other reasonable expenses incurred while performing their responsibilities as a Member of the Management Board, including expenses incurred for travel expenses attending meetings of the General Meeting of Shareholders or the Management Board or subcommittees of the Management Board.

Article 28. Chairman of the Management Board

- 1. The Chairman of the Management Board is elected, dismissed, and removed by the Management Board among the Members of the Management Board.

2. The Chairman of the Management Board shall not concurrently hold the position of General Director.
3. The Chairman of the Management Board has the following rights and obligations:
 - a. Formulate the Management Board's programs and action plans;
 - b. Prepare the agenda, content, and documents for meetings; convene, preside over, and chair meetings of the Management Board;
 - c. Organize the approval of the Management Board's resolutions and decisions;
 - d. Oversee the process of organizing the implementation of the Management Board's resolutions and decisions;
 - e. Chairperson of the General Meeting of Shareholders;
 - f. Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises and this Charter.
4. In the event the Chairman of the Board resigns or is dismissed, the Management Board shall elect a replacement within 10 days from the date of receiving the resignation or dismissal.
5. In the event of the Chairman of the Board being absent or unable to perform his/her duties, he/she shall authorize in writing another member to exercise the rights and obligations of the Chairman of the Board. In the absence of an authorized person, or if the Chairman of the Board dies, goes missing, is detained, is serving a prison sentence, is undergoing administrative handling measures at a compulsory rehabilitation center or compulsory education establishment, has absconded from their place of residence, is restricted or deprived of civil act capacity, experiences cognitive difficulties or struggles to control their behavior, is prohibited by the Court from holding a position, practicing a profession, or carrying out specific tasks, then the remaining members will elect one person among themselves to assume the role of Chairman of the Board until a new decision of the Management Board is made based on the majority principle of remaining members' approval.

Article 29. The Management Board's Minutes of Meeting

1. The first meeting of the Management Board's term to elect the Chairman of the Management Board shall be held within 07 working days from the end of the election of the Management Board for that term. This meeting shall be convened by the member with the highest number of votes. If more than 01 member receives the same highest number of votes, the members will vote, following the majority principle, to select 01 person among them to convene the Management Board's meeting.
2. The Management Board shall meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.
3. The Chairman of the Management Board shall convene a meeting of the Management Board in the following cases:
 - a. At the request of the Supervisory Committee;
 - b. At the request of the General Director or at least 05 other managers;
 - c. At the request of at least 02 members of the Management Board.
4. Requests specified in clause 3 of this Article shall be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed, and decisions within the authority of the Management Board.

5. The Chairman of the Management Board shall convene a meeting of the Management Board within 07 working days from the date of receiving the request specified in clause 3 of this Article. In the event of failure to convene the Management Board meeting upon request, the Chairman of the Board shall be liable for any damages incurred by the Company; the requester has the right to replace the Chairman of the Board in convening the meeting of the Management Board.

6. The Chairman of the Board or the meeting convener shall send a meeting invitation no later than 03 working days before the meeting. This invitation shall specify the time and location of the meeting, the agenda, and the matters to be discussed and decided. The invitation shall include relevant documents for the meeting and members' voting ballots. The meeting invitation of the Management Board can be sent by letter, message, email, fax or other means to be guaranteed to reach the contact address of each member registered at the company.

7. The Chairman of the Management Board or the convener sends meeting invitations and accompanying documents to the members of the Supervisory Committee as they do to the members of the Management Board. Members of the Supervisory Committee have the right to attend Management Board meetings; they have the right to discuss but not to vote.

8. Management Board meeting is conducted when at least 3/4 of the total number of members are present. In the event that a meeting convened under the provisions of this clause does not have the required number of members present, second meeting shall be convened within 07 days from the date of the first scheduled meeting. In this case, the meeting shall be held if more than half of the members of the Management Board are present.

9. Member of the Management Board is considered to have attended and voted at a meeting in the following cases:

- a. Attending and voting in person at the meeting;
- b. Authorizing another person to attend the meeting and vote as stipulated in clause 11 of this Article;
- c. Attend and vote via online conference, electronic voting, or other electronic formats;
- d. Submit voting ballots to the meeting via mail, fax, or email;

10. In the case of submitting ballots to the meeting by mail, the ballots shall be contained in sealed envelopes and shall be delivered to the Chairman of the Board no later than 01 hour before the opening. Ballots shall only be opened in the presence of all attendees.

11. Voting

- a. Except for the provision in point b of this clause, each member of the Management Board or their authorized representative, as stipulated in clause 9 of this Article, who is personally present at a Board meeting shall have one vote;
- b. Member of the Management Board shall not vote on contracts, transactions, or proposals in which they or their affiliated persons have an interest that conflicts or may conflict with the interests of the Company. The member of the Management Board shall not be counted in the quorum required to hold the Board meeting for decisions on matters in which they are not entitled to vote;
- c. As stipulated in point d of this clause, when an issue arises at a meeting concerning the interests or voting rights of a member of the Management Board, and the member does not voluntarily waive

their voting rights, the chairperson's decision shall be final, unless the nature or scope of the member's interest has not been fully disclosed;

d. Member of the Management Board who benefits from a contract as specified in points a and b of clause 6, Article 43 of this Charter shall be considered to have a significant interest in that contract;

e. Supervisors shall have the right to attend Board meetings, to discuss, but not to vote.

12. Member of the Management Board, whether directly or indirectly benefiting from a contract or transaction that has been or is to be entered into with the Company, and who is aware of their interest in the matter, shall disclose this interest at the first Board meeting discussing the signing of such contract or transaction. If the member of the Management Board was unaware of their own or a related person's interest at the time the contract or transaction was signed with the Company, the member shall disclose their interest at the first Board meeting held after they become aware of their interest or potential interest in the transaction or contract in question.

13. Members shall attend all meetings of the Management Board. Members may authorize another person to attend meetings and vote if approved by a majority of the Management Board.

14. The Management Board approves resolutions and decisions by voting at meetings or by collecting written opinions. Each Member of the Management Board has one vote. Resolutions and decisions of the Management Board are approved if agreed by a majority of members; in the event of a tie, the final decision rests with the Chairman of the Board.

15. The Management Board may hold meetings in the form of an online conference among its members when all or some members are in different locations, provided that each participating member can:

a. Hear each other member of the Management Board speak during the meeting;

b. Speak to all other members simultaneously. Discussions among members may be conducted directly via phone or through other communication means, or by combining these methods. A member of the Management Board participating in such a meeting shall be considered "present" at the meeting. The location of the meeting under this provision shall be the location where the majority of the Management Board members are, or the location where the chairperson is present.

Decisions made in a meeting conducted by phone shall be considered valid and effective immediately upon the conclusion of the meeting but shall be confirmed by the signatures of all attending members in the meeting minutes.

16. The Chairman of the Management Board shall be responsible for sending the minutes of the Management Board meeting to the members, and such minutes shall serve as authentic evidence of the proceedings unless objections are raised regarding the content of the minutes within ten (10) days from the date they are sent. The minutes of the Management Board meeting shall be prepared in Vietnamese and may also be prepared in English. The minutes shall be signed by the chairperson and the minute taker.

Article 30. Person in charge of corporate governance

1. Management Board shall appoint at least 01 Person in charge of corporate governance to support corporate governance at the company. The Person in charge of corporate governance may concurrently serve as the Company Secretary as prescribed in clause 5, Article 156 of the Enterprise Law.

2. Person in charge of corporate governance is not permitted to simultaneously work for the auditing organization that is auditing the company's financial statements.
3. Person in charge of corporate governance has the following rights and obligations:
 - a. Advising the Management Board on organizing the General Meeting of Shareholders in accordance with regulations and related matters between the company and shareholders;
 - b. Preparing meetings of the Management Board, the Supervisory Committee, and the General Meeting of Shareholders at the request of the Management Board or the Supervisory Committee;
 - c. Advising on the procedures of the meetings;
 - d. Attending the meetings;
 - e. Advising on the procedures for establishing resolutions of the Management Board in accordance with legal regulations;
 - f. Providing financial information, copies of minutes of Management Board meetings, and other information to Members of the Management Board and Members of the Supervisory Committee;
 - g. Monitoring and reporting to the Management Board on the company's information disclosure activities;
 - h. Acting as the point of contact with relevant stakeholders;
 - i. Maintaining confidentiality of information in accordance with legal regulations and this Charter.

VIII. THE GENERAL DIRECTOR, OTHER EXECUTIVES

Article 31. Management structure

The company's management system shall ensure that the management structure is responsible to the Management Board and is subject to the supervision and direction of the Management Board in the company's daily business operations. The company has a General Director and other executives. The appointment, removal, or dismissal of executive positions shall be approved by resolutions or decisions of the Management Board.

Article 32. Company executives

1. At the proposal of the General Director and with the approval of the Management Board, the company may recruit other executives with the number and standards appropriate to the company's organizational structure and management regulations as prescribed by the Management Board. Company executives shall be responsible for supporting the company in achieving its operational and organizational goals.
2. The General Director receives salary and bonuses. The General Director's salary and bonuses are approved by the Management Board.
3. Executive salaries are included in the company's business expenses under the provisions of the Law on corporate income tax, are shown as a separate item in the company's annual financial statements, and shall be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

Article 33. Appointment, dismissal, duties, and powers of the General Director

1. The Management Board appoints a Board member or another individual as General Director.

2. The General Director manages the company's daily business operations; is supervised by the Management Board; and is responsible to the Management Board and before the law for the execution of assigned rights and obligations.
3. The General Director's term is five (05) years and is renewable for an unlimited number of terms.
4. The General Director shall meet the following standards and conditions:
 - a. Not be subject to the provisions of clause 2, Article 17 of the Law on Enterprise;
 - b. Not be a family member of:
 - The manager or member of the Supervisory Committee of Sonadezi Corporation;
 - The manager or member of the Supervisory Committee of the company;
 - The representative of the State capital at Sonadezi Corporation;
 - The representative of Sonadezi Corporation's capital at the company.
 - c. Possess professional qualifications and experience in business administration of the company.
5. The General Director has the following rights and obligations:
 - a. Decide on matters related to the company's daily business operations that are not under the authority of the Management Board;
 - b. Organize the implementation of the Management Board' resolutions and decisions;
 - c. Organize the implementation of the company's business plan and investment plan;
 - d. Propose the organizational structure and internal management regulations of the company;
 - e. Appoint, dismiss, and remove the Directors/Deputy Directors of Departments, Ports, and the Head of Internal Control, subject to the opinions of the Management Board, except for positions within the authority of the Management Board;
 - f. Decide on salaries and other benefits for employees in the company, including officials appointed by the General Director;
 - g. Recruit employees;
 - h. Propose plans for dividend payment or handling business losses;
 - i. Other rights and obligations as prescribed by law, this Charter, and resolutions and decisions of the Management Board.
6. The Management Board can dismiss the General Director when a majority of Board members with voting rights attending the meeting agree and appoint a new General Director as a replacement.

IX.SUPERVISORY COMMITTEE

Article 34. Nomination, self-nomination of the member of the Supervisory Committee

1. The identification of Supervisory Committee candidates and the announcement of information are carried out similarly to the provisions of clause 1, Article 24 of this Charter.
2. Shareholders have the right to combine voting rights to nominate Supervisory Committee candidates. The shareholder or group of shareholders holding from 10% to less than 25% of the total

voting shares may nominate 01 candidate; from 25% to less than 50% may nominate a maximum of 02 candidates; from 50% or more may nominate a maximum of 03 candidates.

3. In the event that the number of Supervisory Committee candidates nominated is insufficient, the incumbent Supervisory Committee may nominate additional candidates. The incumbent Supervisory Committee's introduction of additional candidates shall be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect Supervisory Committee members.

4. Supervisory Committee members shall meet the following standards and conditions:

a. Not be subject to the provisions of clause 2, Article 17 of the Law on Enterprise;

b. Possess training in one of the following specializations: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a specialization relevant to the company's business operations;

c. Not be a family member of:

- The member of the Management Board, General Director, or other managers of Sonadezi Corporation;

- The member of the Management Board, General Director, or other managers of the company;

- The representative of the State capital at Sonadezi Corporation;

- The representative of Sonadezi Corporation's capital at the company;

d. Not be a company manager; not necessarily be a shareholder or employee of the company;

e. Not be an employee in the company's accounting or finance department;

f. Not be a member or employee of the independent audit firm that audited the company's financial statements for the previous 03 consecutive years.

Article 35. Composition and term of the Supervisory Committee

1. The Supervisory Committee shall consist of 03 members. The term of a Supervisory Committee member shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. The member of the Supervisory Committee shall be dismissed in the following cases:

a. No longer meets the standards and conditions to be a Supervisory Committee member as prescribed in clause 4, Article 34 of this Charter;

b. Submits a resignation letter and it is approved;

3. The member of the Supervisory Committee shall be removed in the following cases:

a. Fails to complete assigned tasks and duties;

b. Fails to exercise their rights and obligations for 06 consecutive months, except in cases of force majeure;

c. Repeatedly violates or seriously violates the obligations of a Supervisory Committee member as prescribed by the Law on Enterprise and this Charter;

d. Other cases as resolved by the General Meeting of Shareholders.

Article 36. Head of the Supervisory Committee

1. The Head of the Supervisory Committee shall be elected by the Supervisory Committee from among its members; the election, dismissal, and removal shall follow the majority principle. The Supervisory Committee shall have more than half of its members residing in Vietnam. The Head of the Supervisory Committee shall have at least a bachelor's degree in economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a major related to the company's business operations.

2. Rights and Obligations of the Head of the Supervisory Committee:

- a. Convene meetings of the Supervisory Committee;
- b. Request the Management Board, General Director, and other executives to provide relevant information to report to the Supervisory Committee;
- c. Prepare and sign the Report of the Supervisory Committee after consulting with the Management Board for submission to the General Meeting of Shareholders.

Article 37. Rights and Obligations of the Supervisory Committee

The Supervisory Committee has the following rights and obligations:

1. Supervise the Management Board, General Director, and other executives in the management and administration of the company; monitor the company's financial situation; be responsible to shareholders for their supervisory activities;
2. Inspect the reasonableness, legality, honesty, and prudence in the management and administration of business operations; the consistency, systematization, and suitability of accounting, statistics, and financial statements;
3. Appraise the completeness, legality, and honesty of the company's annual and semi-annual income statement and financial statements, the report evaluating the management performance of the Management Board, and submit the appraisal report at the Annual General Meeting of Shareholders; Review and make recommendations on transactions with affiliated persons under the approval authority of the Management Board or the General Meeting of Shareholders;
4. Review, inspect, and evaluate the effectiveness and efficiency of the internal control system, internal audit, risk management, and early warning system of the company;
5. Review the company's accounting books, accounting records, and other documents, as well as the company's management and operational activities when deemed necessary, or as resolved by the General Meeting of Shareholders, or at the request of a shareholder or group of shareholders as stipulated in clause 2, Article 11 of this Charter;
6. Conduct inspections within 07 working days from the date of receiving the request from the shareholder or group of shareholders as stipulated in clause 2, Article 11 of this Charter; Within 15 days from the inspection's completion date, report to the Management Board and the requesting shareholder or group of shareholders on the inspected matters; The inspection stipulated in this clause shall not obstruct the normal operations of the Management Board or disrupt the company's business operations;

7. Recommend to the Management Board or the General Meeting of Shareholders measures to amend, supplement, and improve the organizational structure of management, supervision, and business operations of the company;
8. Upon detecting any violation of the law or this Charter by a member of the Management Board, the General Director, or other executives, the Supervisory Committee shall notify the Management Board in writing within 48 hours, requesting the violator to cease the violation and implement remedial solutions;
9. Attend and participate in discussions at meetings of the General Meeting of Shareholders, the Management Board, and other company meetings;
10. Utilize independent consultants and the internal audit committee to carry out assigned tasks;
11. May consult with the Management Board before submitting reports, conclusions, and recommendations to the General Meeting of Shareholders;
12. Propose and recommend to the General Meeting of Shareholders the approval of the list of independent audit organizations to audit the Financial Statements; decide on an independent audit organization to inspect the company's operations and dismiss the independent auditor when deemed necessary;
13. Ensure coordination of activities with the Management Board, the General Director, and shareholders;
14. Develop and issue the Regulations on Operation of the Supervisory Committee after approval by the General Meeting of Shareholders;
15. Report to the General Meeting of Shareholders as prescribed in Article 290 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 2020-12-31 of the Government;
16. Have the right to access the company's records and documents kept at the head office, branches, and other locations; have the right to visit the workplace of the company's managers and employees during working hours;
17. Have the right to request the Management Board, members of the Management Board, the General Director, and other managers to provide complete, accurate, and timely information and documents regarding the company's management, administration, and business operations;
18. Other rights and obligations as prescribed by law and this Charter.

Article 38. Meetings of the Supervisory Committee

1. The Supervisory Committee shall hold meetings at least twice a year, with the number of members attending the meeting being at least 2/3 of the Supervisory Committee members. Minutes of the Supervisory Committee meetings shall be detailed and clear. The minute-taker and the attending members of the Supervisory Committee shall sign the minutes of the meeting. The minutes of the Supervisory Committee meetings shall be kept to determine the responsibility of each member of the Supervisory Committee.
2. The Supervisory Committee has the right to request members of the Management Board, General Director, and independent audit firm representatives to attend and clarify necessary issues.

Article 39. Salaries, remunerations, bonuses, and other benefits of the member of the Supervisory Committee

1. Non-executive Supervisory Committee are entitled to remunerations from the non-executive management remuneration fund as approved by the General Meeting of Shareholders. The annual operating budget of the Supervisory Committee is approved by the General Meeting of Shareholders.
2. The full-time Head of the Supervisory Committee receives a salary as approved by the General Meeting of Shareholders.
3. Members of the Supervisory Committee receive bonuses **in accordance with the bonus regulations of the Corporation. The bonus amounts for the Head of Committee and each member of the Supervisory Committee may be temporarily paid during the year as approved by the Management Board and shall be submitted to the nearest Annual General Meeting of Shareholders for approval.**
4. Members of the Supervisory Committee are reimbursed for meals, accommodation, travel, and independent consulting service expenses within the annual operating budget of the Supervisory Committee approved by the General Meeting of Shareholders.
5. Salaries and operating expenses of the Supervisory Committee are included in the company's business expenses according to the provisions of the Law on corporate income tax, other relevant legal provisions, and shall be itemized separately in the company's annual financial statements.

X. RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE MANAGEMENT BOARD, MEMBERS OF THE SUPERVISORY COMMITTEE, GENERAL DIRECTOR, AND OTHER EXECUTIVES

Article 40. Duty of care

Members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, and other executives are responsible for performing their duties honestly and carefully in the best interests of the company.

Article 41. Duty of loyalty and avoidance of conflicts of interest

1. Members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, and other executives shall disclose relevant interests as prescribed by the Law on Enterprises and relevant legal regulations.
2. Members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, and other executives, and their affiliated persons may only use information obtained through their positions to serve the company's interests.
3. Members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, and other executives are obligated to notify in writing the Management Board and the Supervisory Committee of transactions between themselves and their affiliated persons with the company and its subsidiaries as prescribed by law. The company shall disclose information as prescribed by securities law regarding resolutions of the General Meeting of Shareholders or the Management Board approving these transactions.

4. Members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, other managers, and their affiliated persons may not use or disclose to others inside information to conduct related transactions.

Article 42. Disclosure of related interests

The disclosure of interests and affiliated persons of the company is implemented as follows:

1. Members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, General Director, and other managers of the company shall declare to the company their related interests, including:
 - a. Name, enterprise code, head office address, business lines of the enterprise in which they own capital contribution or shares; the percentage and time of owning such capital contribution or shares;
 - b. Name, enterprise registration number, head office address, business lines, and industries of the enterprise in which their affiliated persons jointly own or individually own a capital contribution or shareholding exceeding 10% of the charter capital.
2. The declaration stipulated in clause 1 of this Article shall be made within 07 working days from the date the related interest arises; amendments and supplements shall be notified to the company within 07 working days from the date of the corresponding amendment or supplement.
3. Any members of the Management Board or General Director acting in their personal capacity or on behalf of another person to perform work in any form within the scope of the company's business shall explain the nature and content of such work to the Management Board and the Supervisory Committee, and may only proceed with such work upon approval by the majority of the remaining members of the Management Board; if performed without declaration or the approval of the Management Board, all income derived from such activity belongs to the company.

Article 43. Contracts and transactions with affiliated persons

1. The company may not provide loans or guarantees to any shareholders and their affiliated persons.
2. The company may not provide loans or guarantees to any of the company's managers and their affiliated persons, except as provided in clause 3 of this Article.
3. The company may provide loans or guarantees to the Company's subsidiaries after obtaining approval from the General Meeting of Shareholders or the Management Board as prescribed in clauses 5 and 6 of this Article.
4. The General Meeting of Shareholders or the Management Board shall approve contracts and transactions between the company and the following cases:
 - a. Shareholders, authorized representatives of shareholders owning more than 10% of the company's total common shares, and their affiliated persons;
 - b. Management Board members, Supervisory Committee members, General Director, other managers, and their affiliated persons;
 - c. Enterprises that Management Board members, Supervisory Committee members, General Director, and other managers of the company shall declare as prescribed in clause 1, Article 42 of this Charter.
5. The following contracts and transactions shall be approved by the General Meeting of Shareholders:

- a. Contracts and transactions as prescribed in clauses 3 and 4 of this Article with a value of 35% or more, or transactions leading to a total transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the latest financial statements;
- b. Contracts and transactions with a value greater than 10% of the total asset value recorded in the latest financial statements between the company and the shareholder owning 51% or more of the total voting shares or an affiliated person of that shareholder;

In the case of approving a contract or transaction as prescribed in this clause, the company representative signing the contract or transaction shall notify the Management Board and Supervisory Committee members of the affiliated person related to such contract or transaction and enclose a draft contract or a notice of the main contents of the transaction. The Management Board shall submit the draft contract or transaction or explain the main contents of the contract or transaction at the General Meeting of Shareholders or collect written comments of Shareholders. In these cases, shareholders do not have the right to vote on contracts or transactions in which they have a related interest.

6. The following contracts and transactions shall be approved by the Management Board:

- a. Contracts and transactions as specified in point a, clause 5 of this Article with a value less than 35% of the total asset value recorded in the latest financial statement;
- b. Contracts and transactions as specified in point b, clause 5 of this Article with a value less than or equal to 10% of the total asset value recorded in the latest financial statements;

In case of approving contracts and transactions as prescribed in this clause, the company representative signing the contract or transaction shall notify the Management Board members and Supervisory Committee members of the related parties to such contract or transaction and enclose the draft contract or the main contents of the transaction. The Management Board shall decide on the approval of the contract or transaction within 15 days from the date of receiving the notification. Management Board members do not have the right to vote on contracts or transactions in which such member or their related person has a related interest.

Article 44. Liability for damages and compensation

1. Management Board members, Supervisory Committee members, the General Director, and other executives who violate their obligations and responsibilities of honesty and due care, and fail to fulfill their duties, shall be liable for damages caused by their violations.
2. The company shall compensate those who are, were, or may become a related party in complaints, lawsuits, prosecutions (including civil, administrative cases, and not including lawsuits initiated by the company) if such person is or was a member of the Board of Director, Supervisory Committee, General Director, other executive, employee, or authorized representative of the company, or such person performed tasks as authorized by the company, acted honestly and with due care for the benefit of the company based on compliance with the law and there is no evidence confirming that such person violated their responsibilities.
3. Compensation costs include judgment costs, fines, and actual payments incurred (including legal fees) when resolving these matters within the permissible legal framework. The company may purchase insurance for these individuals to avoid the aforementioned compensation liabilities.

XI. RIGHT TO ACCESS BOOKS AND RECORDS

Article 45. Right to access books and records

1. Common shareholders have the right to access books and records corresponding to the provisions in point e, point f, clause 1, Article 11 and point b, clause 2, Article 11 of this Charter.
2. In case an authorized representative of a shareholder or a group of shareholders requests to inspect books and records, they shall enclose an authorization letter from the shareholder or the group of shareholders they represent, or a notarized copy of this authorization letter.
3. Board of Director' members, Supervisory Committee members, the General Director, and other executives have the right to inspect the company's share register, shareholder list, books, and other records of the company for purposes related to their positions, provided that this information shall be kept confidential.
4. The company shall keep this Charter and its amendments, the Business Registration Certificate, regulations, documents proving ownership of assets, resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Management Board, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Management Board, reports of the Management Board, reports of the Supervisory Committee, annual financial statements, accounting books, and other documents as prescribed by law at the head office or another location, provided that shareholders and the Business Registration Authority are notified of the location where these documents are stored.
5. This Charter shall be published on the company's website.

XII. EMPLOYEES AND TRADE UNIONS

Article 46. Employees and trade unions

1. The General Director shall submit to the Management Board for approval the policies regarding recruitment, termination of employment, salaries, social insurance, benefits, rewards, and disciplinary actions for employees and company executives.
2. The General Director shall submit to the Management Board for approval the policies regarding the company's relations with trade union organizations in accordance with the Labor Union Law, the Trade Union Charter, and current legal regulations.

Article 47. Relationship with affiliated companies

1. The Company grants authority to its authorized representative to directly manage the Company's investments in affiliated companies within the scope of the bylaws of these companies.
2. The rights and obligations of the Company's authorized representative at the affiliated companies are defined according to the regulations issued by the Management Board and in each specific decision appointing the authorized representative.
3. Contracts, transactions, and other relationships between the Company and its affiliated companies shall be established and conducted independently and equitably, in accordance with the terms applicable to independent legal entities.

XIII. PROFIT DISTRIBUTION

Article 48. Profit distribution

1. After covering the losses of previous years (if any), the Company allocates funds from after-tax profits including: Development investment fund; Bonus and welfare fund; Reward fund for relevant individuals and units; Community social work fund.
2. The General Meeting of Shareholders shall decide the dividend payout ratio and the form of annual dividend payment from the company's retained earnings.
3. The company shall not pay interest on dividend payments or payments related to any type of share.
4. The Management Board may propose to the General Meeting of Shareholders the payment of all or part of the dividends in shares, and the Management Board is the body that implements this decision.
5. The Management Board may decide to pay interim dividends within the plan approved by the General Meeting of Shareholders if it deems this payment is appropriate for the company's profitability.
6. In the event that dividends or other amounts related to a type of share are paid in cash, the company shall pay in Vietnamese Dong. Payment can be made directly or through banks based on the detailed bank account information provided by the shareholders. In the event that the company has transferred the money according to the detailed bank information provided by the shareholder, but the shareholder does not receive the money, the company is not responsible for the amount the company has transferred to this shareholder. Dividend payments for shares may be made through the Securities Company or Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.
7. Pursuant to the Law on Enterprise and the Law on Securities, the Management Board shall pass a resolution specifying a record date. Based on that date, those registered as shareholders or holders of other securities are entitled to receive cash or stock dividends, receive notices, or other documents.
8. Principles of handling business losses:
In the event of a loss in the fiscal year settlement, the Management Board shall propose to the General Meeting of Shareholders to handle it according to the following two options:
 - a. Carry forward the loss to the following year in accordance with current regulations, and the General Meeting of Shareholders shall decide on remedial measures.
 - b. In the event that the company incurs losses for many consecutive years without remedy, the General Meeting of Shareholders will consider deciding on handling measures according to the Bankruptcy Law.
9. Other issues related to profit distribution shall be implemented in accordance with legal regulations.

XIV. BANK ACCOUNTS, FISCAL YEAR, AND ACCOUNTING SYSTEM

Article 49. Bank accounts

1. The company may open accounts at Vietnamese banks or foreign banks permitted to operate in Vietnam.

2. With prior approval from competent authorities, the company may open bank accounts overseas in necessary cases, following legal regulations.

Article 50. Fiscal Year

The company's fiscal year begins on the first day of January and ends on December 31. The first fiscal year starts from the date the Business Registration Certificate is issued and ends on December 31 of that year.

Article 51. Accounting regime

1. The accounting system used by the company is either the enterprise accounting system or a specific accounting system issued and authorized by the competent authorities.

2. The company maintains accounting records in Vietnamese and keeps accounting documents according to accounting laws and related regulations. These records shall be accurate, up-to-date, systematic, and sufficient to prove and explain the company's transactions.

3. The monetary unit used for accounting by the company is the Vietnamese Dong.

XV. FINANCIAL STATEMENTS, ANNUAL REPORTS, AND INFORMATION DISCLOSURE RESPONSIBILITIES

Article 52. Annual, semi-annual, and quarterly financial statements

1. The company shall prepare annual financial statements according to legal regulations, and these statements shall be audited as stipulated in Article 54 of this Charter. The company publishes the audited annual financial statements according to securities laws and submits them to competent state agencies.

2. The annual financial statements shall include all reports, appendices, and explanations as prescribed by enterprise accounting laws. The annual financial statements shall truthfully and objectively reflect the company's operational status.

3. The company shall prepare and publish reviewed semi-annual financial statements and quarterly financial statements according to securities laws and submit them to competent state agencies.

Article 53. Annual report

The company shall prepare and publish Annual Report as stipulated by securities laws.

XVI. AUDIT

Article 54. Audit

1. The General Meeting of Shareholders appoints an independent audit firm or approves a list of independent audit firms and authorizes the Management Board to select one of these firms to audit the company's financial statements.

2. The audit report is attached to the company's annual financial statements.

3. The independent auditor auditing the company's financial statements may attend General Meeting of Shareholders meetings, is entitled to receive notices and other information related to the General Meeting of Shareholders meetings, and may express opinions at the meeting on matters related to the audit of the company's financial statements.

XVII. COMPANY SEAL

Article 55. Company seal

1. The company's seal includes a physical seal made at a seal engraving establishment or a digital signature as prescribed by laws on electronic transactions.
2. The Management Board decides the type, quantity, form, and content of the seals of the company, its branches, and representative offices (if any).
3. The Management Board and the General Director use and manage the seal in accordance with current law.

XVIII. COMPANY DISSOLUTION

Article 56. Company dissolution

1. Company may be dissolved in the following cases:
 - a. Dissolution pursuant to a resolution or decision of the General Meeting of Shareholders;
 - b. Revocation of the Business Registration Certificate, unless otherwise stipulated by the Law on Tax Administration;
 - c. Other cases as prescribed by law.
2. The dissolution of the company, as approved by the General Meeting of Shareholders, shall be executed by the Management Board. This dissolution decision shall be notified to or approved by the competent authority (if required) as regulated.
3. Procedures for Company Dissolution

The dissolution of a company as stipulated in clause 1 of this Article shall be carried out as follows:

- a. The General Meeting of Shareholders passes a resolution or decision to dissolve the company. In the case of dissolution due to the revocation of the Business Registration Certificate or by a court decision, within 10 days from the date of receiving the effective decision to revoke the Business Registration Certificate or the court decision, the company shall convene a General Meeting of Shareholders to pass a resolution to decide on the dissolution.
- b. The resolution or decision to dissolve the company shall include the following main contents:
 - Name and address of the company's head office;
 - Reasons for dissolution;
 - The deadline, procedures for contract liquidation and payment of the company's debts;
 - Plan for handling obligations arising from labor contracts;
 - Full name and signature of the Chairman of the Management Board.
- c. The Management Board establishes the company's asset liquidation committee.
- d. Within 07 working days from the date of approval, the resolution, decision on dissolution, and minutes of the meeting shall be sent to the Business Registration Authority, tax authority, and employees of the company. The resolution or decision to dissolve shall be published on the National

Business Registration Portal and publicly posted at the head office, branches, and representative offices of the company.

In cases where the company still has outstanding financial obligations, the resolution, decision to dissolve, and debt settlement plan shall be sent to creditors and those with related rights, obligations, and interests. The debt settlement plan shall include the name and address of the creditor; the debt amount, due date, place, and method of debt payment; and the method and time limit for resolving creditor complaints.

e. The legal representative submits the dissolution documents to the Business Registration Authority within 05 working days from the date of full payment of the company's debts.

Article 57. Liquidation

1. After the decision to dissolve the company, the Management Board shall establish a Liquidation Committee consisting of 03 members: 02 members appointed by the General Meeting of Shareholders and 01 member appointed by the Management Board from an independent audit firm. The Liquidation Committee prepares its operating regulations. Members of the Liquidation Committee may be selected from among company employees or independent experts. All costs related to the liquidation are prioritized by the company for payment before other debts of the company.

2. The Liquidation Committee is responsible for reporting to the Business Registration Authority the date of establishment and the date of commencement of operations. From that time, the Liquidation Committee represents the company in all matters related to the company's liquidation before the Court and administrative agencies.

3. Cash proceeds from the disposal shall be paid in the following order:

a. Costs of disposal;

b. Salary debts, severance allowances, social insurance, health insurance, unemployment insurance as prescribed by law, and other benefits of employees according to the collective labor agreement and signed labor contracts;

c. Tax debts;

d. Other debts;

e. The remaining portion after paying all debts from points a to d above shall be distributed to the shareholders. Preferred shares (if any) shall be paid first.

XIX. INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Article 58. Resolve internal disputes

1. In the event of a dispute or complaint arising in connection with the company's operations or the rights and obligations of shareholders as prescribed in this Charter, the Law on Enterprise or other legal regulations between:

a. Shareholders and the company;

b. Shareholders and the Management Board, Supervisory Committee, General Director or other executives,

The parties involved shall endeavour to resolve such disputes through negotiation and conciliation. Except for disputes related to the Management Board or the Chairman, the Chairman shall preside over the dispute resolution and request each party to present information related to the dispute within fifteen (15) working days from the date the dispute arises. In case of disputes related to the Management Board or the Chairman, any party may request the Head of the Supervisory Committee to appoint an independent expert to mediate the dispute resolution process.

2. In case a conciliation decision is not reached within 6 weeks from the start of the conciliation process or if the conciliator's decision is not accepted by the parties, any party may refer the dispute to Court of competent jurisdiction.

3. The parties bear their own costs related to negotiation and conciliation procedures. Payment of Court expenses is made according to the Judgment/Decision of the Court.

XX. SUPPLEMENT AND AMENDMENT OF THE CHARTER

Article 59. Supplement and amendment of the Charter

1. The supplement and amendment of this Charter shall be considered and approved by the General Meeting of Shareholders.

2. In case the law has regulations related to the company's operations not mentioned in this Charter or in the event of new legal regulations that differ from the contents of this Charter, those regulations shall apply to govern the company's operations.

XXI. EFFECTIVENESS

Article 60. Effectiveness

1. This Charter consists of 21 chapters and 60 articles, approved by **the General Meeting of Shareholders of Dong Nai Port Joint Stock Company in Resolution No. .../2026/NQ-ĐHĐCĐ dated April 20, 2026, replacing the Charter dated July 15, 2025.**

2. This Charter is made in 10 (ten) copies, all of which are of equal value and shall be kept at the Company's head office. One (01) copy shall be submitted to the Business Registration Authority in accordance with the regulations.

3. This Charter is the sole and official Charter of the company.

4. Copies or extracts of this Charter are valid when signed by the Chairman of the Management Board or the General Director.

LEGAL REPRESENTATIVE

**TỔNG CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai

Email: info@dongnaiport.com.vn Website: www.dongnai-port.com

Tel: 02513.832.225 Fax: 02513.831.259

MST: 3600334112



(Dự thảo)

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP CẢNG ĐỒNG NAI**

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

MỤC LỤC

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	1
Điều 2. Đại hội đồng cổ đông.....	1
Điều 3. Hội đồng quản trị.....	9
Điều 4. Kiểm soát viên.....	13
Điều 5. Tổng Giám đốc.....	144
Điều 6. Các hoạt động khác.....	155
Điều 7. Bổ sung, sửa đổi.....	177
Điều 8. Hiệu lực thi hành.....	187

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2026,

Hội đồng Quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty - Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai.

Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty.

Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 14 Điều lệ công ty.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Điều lệ công ty

b) Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại.

Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý công ty phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông.

c) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng Quản trị ban hành Nghị quyết về ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông và phải công bố thông tin tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.

Thủ tục lập danh sách cổ đông thực hiện theo Quy chế thực hiện quyền cho người sở hữu chứng khoán của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

d) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Điều lệ công ty.

e) Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông là người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình và phải thực hiện các công việc sau đây:

- Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát;
- Xác định thời gian và địa điểm họp;
- Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Công việc khác phục vụ cuộc họp.

Nội dung Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề theo quy định tại Điều 14 Điều lệ công ty.

Quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 05 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

- Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định trên thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- + Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định;
- + Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- + Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được chấp thuận kiến nghị bổ sung chương trình họp phải cung cấp cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị các tài liệu cần thiết để Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị, in ấn và phát cho các cổ đông dự họp tham khảo và thảo luận, đồng thời chuẩn bị dự thảo nghị quyết về vấn đề này.

Chỉ có Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.

e) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo khoản 2 Điều 15 Điều lệ công ty.

f) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;

Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định rõ tại Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm liên hệ trực tiếp hoặc gửi Phiếu đăng ký/ ủy quyền tham dự họp (theo mẫu đính kèm Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông) về Công ty.

Cổ đông đăng ký hình thức tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm:

- Tham dự và biểu quyết/bầu cử trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho một đại diện khác tham dự và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp;
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

g) Điều kiện tiến hành;

Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Điều lệ công ty.

h) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Điều lệ công ty.

i) Cách thức bỏ phiếu

- Khi làm thủ tục đăng ký dự họp, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết và một hoặc nhiều phiếu biểu quyết, trên đó ghi mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông, họ và tên người đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

- Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, cổ đông giơ thẻ biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến và đánh dấu vào ô tương ứng trong phiếu biểu quyết. Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông phải ký tên vào phiếu biểu quyết trước khi chuyển phiếu biểu quyết cho Ban Kiểm phiếu.

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

j) Cách thức kiểm phiếu;

- Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu phiếu bầu cử / thẻ / phiếu biểu quyết của cổ đông và người đại diện tham dự, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra tính hợp lệ và thống kê số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông đó.

- Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, Phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông sẽ được gạch bỏ những nội dung mà cuộc họp đã biểu quyết trước đó. Hiệu lực của những nội dung đã được cuộc họp biểu quyết trước đó không thay đổi.

- Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu;
- Trường hợp có từ 2 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử;
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

k) Điều kiện để nghị quyết được thông qua

Thực hiện theo quy định tại Điều 20 của Điều lệ công ty.

l) Thông báo kết quả kiểm phiếu

Sau khi thu và kiểm phiếu biểu quyết, tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Ban kiểm phiếu/ Chủ tọa công bố trước khi kết thúc cuộc họp.

m) Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại mục trên với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Ngoài ra cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo Điều 23 Điều lệ công ty.

n) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 của Điều lệ công ty.

o) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp và công bố thông tin theo quy định pháp luật về thị trường chứng khoán.

3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản

Thực hiện theo quy định tại Điều 19 của Điều lệ công ty.

b) Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Điều lệ công ty.

4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến:

Căn cứ theo điều kiện về cơ sở vật chất và tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị công ty có thể quyết định triệu tập đại hội theo hình thức Đại hội trực tuyến theo quy định tại Điều lệ công ty. Trong trường hợp này, Ban tổ chức đại hội do Hội đồng Quản trị thành lập có trách nhiệm triển khai các thủ tục, công việc theo quy định như sau:

a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

- Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được gửi đến tất cả cổ đông theo danh sách chốt ngày cuối cùng do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt

Nam cung cấp, hình thức và thời gian gửi thông báo tương tự như họp Đại hội đồng cổ đông trực tiếp. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ ghi địa chỉ đường dẫn truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

- Mỗi cổ đông khi nhận thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được cung cấp Tên đăng nhập, Mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật Tên đăng nhập, Mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) do Công ty cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc đăng ký tham dự, tham gia biểu quyết, bầu cử trên hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến của Công ty.

b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

- Cổ đông sử dụng Tên đăng nhập và Mật khẩu được cấp để truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến trong thời gian quy định cụ thể theo Thông báo mời họp và chọn lựa đăng ký tham dự hoặc ủy quyền cho người khác (có thể là Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc Công ty hoặc một cá nhân khác do cổ đông chỉ định) tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

Thực hiện theo khoản 2 Điều 15 Điều lệ công ty.

Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền trực tuyến, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền: số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền.

Hiệu lực của ủy quyền trực tuyến: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thực hiện ủy quyền trực tuyến.

- Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.

- Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính gửi về trước lúc đại hội khai mạc chính thức.

Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.

Hủy bỏ ủy quyền sẽ bị vô hiệu lực nếu đại diện ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

d) Điều kiện tiến hành:

Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Điều lệ công ty.

Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đường truyền của Hệ thống tại địa điểm chính phải liên tục, ổn định, đảm bảo sự tham dự của các cổ đông không bị gián đoạn. Trường hợp việc tổ chức đại hội bị gián đoạn tại địa điểm chính thì Ban tổ chức đại hội hoặc Ban chủ tọa phải tóm tắt lại diễn biến phần gián đoạn đó.

- Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

- Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật Tài khoản truy cập vào Hệ thống. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật An toàn thông tin mạng.

- Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được lưu giữ, trích xuất được từ Hệ thống.

e) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được thông qua bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử.

f) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến;

- Với mỗi một vấn đề được đưa ra biểu quyết, cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong các phương án: Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến hiển thị trên giao diện của hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

- Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thực hiện biểu quyết thì được hiểu là cổ đông đó bỏ phiếu “Không ý kiến” đối với các nội dung xin ý kiến cổ đông tương ứng.

- Trường hợp phát sinh các nội dung ngoài chương trình Đại hội đã gửi cho cổ đông: Cổ đông có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu cổ đông không biểu quyết, bầu cử với những nội dung phát sinh thì phiếu biểu quyết, bầu cử của cổ đông được xem như “Không ý kiến” đối với những nội dung này.

- Với nội dung bầu cử, Cổ đông lựa chọn phương thức bầu dồn phiếu cho các ứng viên theo hướng dẫn trên giao diện hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

- Cổ đông có thể thay đổi các lựa chọn đã biểu quyết, bầu cử trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, hệ thống trực tuyến sẽ ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm Chủ tọa thông báo kết thúc thời gian bỏ phiếu để tiến hành kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử.

- Thời gian biểu quyết, bầu cử trực tuyến bắt đầu kể từ khi cổ đông nhận được thông tin truy cập đến thời điểm kết thúc biểu quyết, bầu cử trực tuyến được quy định trên thông báo của hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Kết thúc thời gian quy định, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả biểu quyết, bầu cử trực tuyến từ cổ đông.

- Khi điều hành đại hội, Ban chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ Ban tổ chức đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu.

g) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến:

Hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ tự động thống kê và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm phiếu đối với các nội dung dựa trên lựa chọn tán thành, không tán thành, không có ý kiến của cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử.

h) Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu thực hiện trích xuất báo cáo và thông báo kết quả kiểm phiếu trên phần mềm hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến để cổ đông có thể theo dõi, cập nhật kết quả ngay.

i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 của Điều lệ công ty.

Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản Đại hội đồng cổ đông trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.

j) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc cuộc họp và công bố thông tin theo quy định pháp luật về thị trường chứng khoán.

5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến:

Căn cứ theo điều kiện về cơ sở vật chất và tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị công ty có thể quyết định triệu tập đại hội theo hình thức Đại hội trực tuyến kết hợp với hình thức tổ chức đại hội truyền thống theo quy định tại Điều lệ công ty. Trong trường hợp này, Ban tổ chức đại hội do Hội đồng Quản trị thành lập có trách nhiệm triển khai các thủ tục, công việc theo quy định như sau:

a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo điểm d, Khoản 2 và điểm a, Khoản 4 Điều này.

b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Thực hiện theo quy định tại điểm f, Khoản 2 và điểm b, Khoản 4 Điều này.

c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Thực hiện theo quy định tại điểm e, Khoản 2 và điểm c, Khoản 4 Điều này.

d) Điều kiện tiến hành:

Thực hiện theo quy định tại điểm g, Khoản 2 và điểm d, Khoản 4 Điều này.

đ) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Thực hiện theo quy định tại điểm k, Khoản 2 và điểm e, Khoản 4 Điều này.

e) Cách thức bỏ phiếu:

Thực hiện theo điểm i, Khoản 2 và điểm f, Khoản 4 Điều này.

g) Cách thức kiểm phiếu:

Thực hiện theo điểm j, Khoản 2 và điểm g, Khoản 4 Điều này.

h) Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Thực hiện theo điểm l, Khoản 2 và điểm h, Khoản 4 Điều này.

i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:

Thực hiện theo điểm n, Khoản 2 và điểm i, Khoản 4 Điều này.

k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Thực hiện theo điểm o, Khoản 2 và điểm j, Khoản 4 Điều này.

Điều 3. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Điều 26 Điều lệ công ty.

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

a) Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị;

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

b) Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị;

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên độc lập.

Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Điều lệ công ty.

Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Điều lệ công ty.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 05 ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo khoản 1 Điều 25 Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị.

d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 25 của Điều lệ công ty.

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

f) Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Điều lệ công ty.

g) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 25 Điều lệ công ty.

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

3. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.

Thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Điều lệ công ty.

4. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Số lượng cuộc họp

Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

b) Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Điều lệ công ty.

c) Thông báo họp Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

d) Quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

e) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

f) Cách thức biểu quyết

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều này;
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết.

g) Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

h) Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

i) Lập biên bản họp Hội đồng quản trị

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian, địa điểm họp;
- Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản;

Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

j) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản i) Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

k) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang điện tử của Công ty và trên các trang công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán theo trình tự và quy định của pháp luật về công bố thông tin.

5. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

a) Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty

Am hiểu về Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật

liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

Các tiêu chuẩn khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

b) Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

c) Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

- Người phụ trách quản trị công ty có đơn từ chức và được Hội đồng Quản trị chấp thuận;
- Không còn đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều này;
- Vi phạm nghĩa vụ của người phụ trách quản trị công ty quy định tại khoản 2 Điều 30 Điều lệ Công ty;
- Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động;

d) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty phải thực hiện công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang điện tử của Công ty và trên các trang công bố thông tin của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán theo trình tự và quy định của pháp luật về công bố thông tin.

e) Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 30 của Điều lệ công ty.

Điều 4. Kiểm soát viên

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 37 Điều lệ công ty.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

a) Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát của công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của Thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính,

kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Điều lệ công ty.

c) Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên; từ 25% đến dưới 50% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử tối đa 03 ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát.

d) Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 35 của Điều lệ công ty.

e) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

f) Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát.

Thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Điều lệ công ty.

Điều 5. Tổng Giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc

Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ quy định tại khoản 5 Điều 33 Điều lệ công ty.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc Tổng Giám đốc;

Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng giám đốc được quy định tại khoản 4 Điều 33 Điều lệ công ty.

b) Ứng cử, đề cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc

Thành viên Hội đồng quản trị hoặc cá nhân khác đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại điểm a khoản 2 Điều này có thể ứng cử chức danh Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành.

Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và trong trường hợp Tổng giám đốc không còn đáp ứng tiêu chuẩn và không còn đủ điều kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

c) Bỏ nhiệm, ký hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;

Hội đồng quản trị bỏ nhiệm một thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị có thẩm quyền ký kết hợp đồng và quyết định các điều khoản của hợp đồng lao động được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 26.

d) Miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc;

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết đồng ý và bỏ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

Hội đồng quản trị có thẩm quyền chấm dứt hợp đồng hợp đồng lao động được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 26.

e) Thông báo bỏ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc

Sau khi có quyết định bỏ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang điện tử của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

f) Tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 6. Các hoạt động khác

1. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

a) Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Ban Kiểm soát được nhận thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị và các tài liệu kèm theo cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.

- Trường hợp Tổng giám đốc được mời tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị thì sẽ được nhận thông báo và các tài liệu kèm theo (nếu có).

- Biên bản họp được gửi đến Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.

b) Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị được gửi đến Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.

c) Các trường hợp Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị

Khi phát hiện có thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Tổng giám đốc vi phạm quy định pháp luật thì Ban kiểm soát phải soạn văn bản đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị để yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị theo thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 29 Điều lệ công ty.

Ngoài ra Tổng Giám đốc đề nghị họp Hội đồng quản trị hoặc xin ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản đối với những vấn đề theo khoản 2 Điều 26, Điều 46 điều lệ công ty.

d) Báo cáo của Tổng Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

Tại kỳ họp hàng quý Tổng Giám đốc báo cáo với Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh, việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và các đề xuất, vướng mắc trong hoạt động của Công ty, việc thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị và các vấn đề Hội đồng quản trị ủy quyền.

e) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

Căn cứ vào báo cáo của Tổng Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị sẽ tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị với Tổng Giám đốc.

f) Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

- Các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của người nội bộ Công ty.

- Tổng giám đốc soạn các vấn đề cần xin ý kiến lập thành văn bản và gửi đến Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát.

g) Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.

- Hội đồng Quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc điều hành kinh doanh hàng ngày của Công ty; Ban Kiểm soát giám sát Hội đồng Quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc vi phạm các quy định pháp luật, điều lệ Công ty, nghị

quyết của Hội đồng Quản trị thì cơ quan giám sát phải thông báo ngay bằng văn bản đến đối tượng vi phạm, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

- Trường hợp Hội đồng Quản trị phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì Hội đồng Quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

- Ban Kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc khi tiến hành các hoạt động kiểm tra tại Công ty trước 05 ngày làm việc.

2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác

Đánh giá hàng năm:

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công, Hội đồng Quản trị tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác.

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công, Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng Kiểm soát viên.

Khen thưởng:

- **Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và căn cứ kết quả đánh giá hàng năm, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác được nhận tiền thưởng theo quy chế thưởng của Công ty.**

Kỷ luật:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Bộ luật Lao động, Hội đồng Quản trị xem xét, trình Đại hội đồng cổ đông quyết định kỷ luật đối với thành viên Hội đồng Quản trị nếu vi phạm. Mức độ xử lý từ nhắc nhở, khiển trách, cảnh cáo, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Bộ luật Lao động, Ban Kiểm soát xem xét, trình Đại hội đồng cổ đông quyết định kỷ luật đối với Kiểm soát viên nếu vi phạm. Mức độ xử lý từ nhắc nhở, khiển trách, cảnh cáo, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Bộ luật Lao động, Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định kỷ luật đối với Tổng Giám đốc, người điều hành nếu vi phạm. Mức độ xử lý từ nhắc nhở, khiển trách, cảnh cáo, kéo dài thời hạn nâng bậc lương, miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Điều 7. Bổ sung, sửa đổi

1. Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này phải được Hội đồng quản trị công ty xem xét trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động quản trị của công ty chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật và Điều lệ của công ty khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động quản trị của công ty.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai bao gồm 8 điều và có hiệu lực kể từ ngày 20/04/2026, các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

SONADEZI CORPORATION

DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY

Address: 1B-D3 Binh Duong Quarter, Long Binh Tan Ward, Bien Hoa, Dong Nai

Email: info@dongnaiport.com.vn Website: www.dongnai-port.com

Tel: 0251.3832225 Fax: 0251.3831259

Tax code: 3600334112



(Draft)

**INTERNAL REGULATIONS ON
CORPORATE GOVERNANCE OF DONG
NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

Dong Nai, April 20, 2026

TABLES OF CONTENTS

Article 1. Scope of regulation and subjects of application	1
Article 2. General Meeting of Shareholders	1
Article 3. Management Board	10
Article 4. Supervisory Committee.....	14
Article 5. General Director.....	15
Article 6. Other activities.....	16
Article 7. Supplements and amendments.....	19
Article 8. Effect.....	19

INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE

Pursuant to Law on Securities dated November 26, 2019 and amended and supplemented documents;

Pursuant to Law on Enterprises dated June 17, 2020 and amended and supplemented documents;

Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 12, 2020 of the Government detailing the implementation of some articles of the Law on Securities and amended and supplemented documents;

Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 12, 2020 of the Minister of Finance guiding some articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 12, 2020 of the Government detailing the implementation of some articles of the Law on Securities;

Pursuant to the Charter of Dong Nai Port Joint Stock Company;

Pursuant to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. ... /2026/NQ-DHDCD dated 20/04/2026,

The Management Board hereby issues the Internal Regulations on Corporate Governance - Dong Nai Port Joint Stock Company.

The Internal Regulations on Corporate Governance of Dong Nai Port Joint Stock Company include the following contents:

Article 1. Scope of regulation and subjects of application

1. Scope of Regulation: The Internal Regulations on Corporate Governance stipulate the roles, rights, and obligations of the General Meeting of Shareholders, the Management Board, and the General Director; the procedures for the General Meeting of Shareholders; the nomination, election, dismissal, and removal of members of the Management Board, the Supervisory Committee, and the General Director; and other activities as prescribed in the Company Charter and other applicable regulations of law.

2. Subjects of application: These regulations apply to members of the Management Board, the Supervisory Committee, the General Director, and related persons.

Article 2. General Meeting of Shareholders

1. Roles, rights, and obligations of the General Meeting of Shareholders

The General Meeting of Shareholders, comprising all shareholders with voting rights, is the highest decision-making body of the company.

The General Meeting of Shareholders has the rights and obligations as prescribed in Article 14 of the Company Charter.

2. Procedures for the General Meeting of Shareholders to approve resolutions by voting at the General Meeting of Shareholders include the following main contents:

a) Authority to convene the General Meeting of Shareholders

Implemented according to the provisions of Article 13 of the Company Charter

b) Finalizing the list of shareholders eligible to attend the meeting

The list of shareholders eligible to attend the General Meeting of Shareholders is compiled no later than 10 days before the date of sending the invitation to the General Meeting of Shareholders.

The list of shareholders eligible to attend the General Meeting of Shareholders shall include full name, contact address, nationality, personal legal document number for individual shareholders; name, enterprise code, or legal document number of the organization, head office address for institutional shareholders; and the number of shares of each type.

Shareholders have the right to inspect, look up, excerpt, and copy the names and contact information of shareholders on the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders; request correction of inaccurate information or supplementation of necessary information about themselves on the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders. The company administrator shall promptly provide information in the shareholder register, and amend and supplement inaccurate information at the shareholder's request.

c) Notice of finalization of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders

The Management Board shall issue a Resolution on the record date for compiling the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders and shall publish the information at least 20 days before the expected record date.

The procedure for compiling the list of shareholders follows the regulations on exercising rights for securities holders of the Vietnam Securities Depository.

The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders is compiled no more than 10 days before the date of sending the invitation to the General Meeting of Shareholders.

d) Notice convening the General Meeting of Shareholders

Implemented according to the provisions of clause 3, Article 16 of the Company Charter.

e) Agenda and content of the General Meeting of Shareholders

The convener of the General Meeting of Shareholders is the person responsible for preparing the agenda and shall perform the following tasks:

- Compile a list of shareholders entitled to attend the meeting;
- Provide information and resolve complaints related to the list of shareholders;
- Prepare the agenda and content of the meeting;

- Prepare documents for the meeting;
- Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the intended content of the meeting; list and details of candidates in the case of electing members of the Management Board, members of the Supervisory Committee;
- Determine the time and venue of the meeting;
- Send meeting invitations to each shareholder entitled to attend the meeting according to the provisions of the Enterprise Law;
- Other tasks serving the meeting.

The General Meeting of Shareholders discusses and approves matters as prescribed in Article 14 of the Company Charter.

Regulations on shareholder proposals included in the meeting agenda:

- Shareholder or group of shareholders holding at least 05% of the total number of common shares has the right to propose matters for inclusion in the agenda of the General Meeting of Shareholders; the proposal shall be in writing and shall be sent to the Company no later than 05 working days before the opening date of the General Meeting of Shareholders. The proposal shall clearly state the shareholder's name, the number of each type of share held by the shareholder, and the issue proposed for inclusion in the meeting agenda.

- In case the convener of the General Meeting of Shareholders rejects the above proposal, written response stating the reasons shall be provided no later than 02 working days before the opening date of the General Meeting of Shareholders. The convener of the General Meeting of Shareholders may only reject the proposal in one of the following cases:

- + The proposal is not submitted in accordance with regulations;
- + The proposed matter is not within the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders;
- + Other cases as prescribed in the Company Charter.

- Shareholders or groups of shareholders whose proposals for adding items to the meeting agenda are approved shall provide the Chairman of the Management Board with the necessary documents for the Organizing Committee to prepare, print, and distribute to shareholders attending the meeting for reference and discussion, and prepare draft resolutions on this matter.

Only the General Meeting of Shareholders has the authority to decide on changes to the meeting agenda included with the meeting invitation.

e) Authorization for a representative to attend the General Meeting of Shareholders

Pursuant to clause 2, Article 15 of the Company Charter.

f) Registration procedures for attending the General Meeting of Shareholders;

The registration procedures for attending the General Meeting of Shareholders are clearly stipulated in the Notice of the General Meeting of Shareholders, including direct contact or sending the Registration/Authorized Form (as attached to the Notice of the General Meeting of Shareholders) to the Company.

Shareholders register their form of participation in the General Meeting of Shareholders according to the methods stated in the notice, including:

- Attending and voting/electing directly at the meeting;
- Authorizing another representative to attend and vote/elect at the meeting;
- Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic means;
- Sending voting/election ballots to the meeting via mail, fax, or email.

g) Conditions for proceeding;

Pursuant to Article 17 of the Company Charter.

h) Form of resolution adoption by the General Meeting of Shareholders

Pursuant to Article 19 of the Company Charter.

i) Voting methods

- When registering for the meeting, shareholders or their representatives are given a voting card and one or more voting ballots, which state the shareholder's code, the shareholder's full name, the full name of the authorized representative, and the number of votes held by that shareholder.

- When voting at the meeting, shareholders raise their voting cards to indicate Agree, Disagree, or No opinion and mark the corresponding box on the voting ballot. Shareholders or their representatives shall sign the voting ballot before submitting it to the Vote Counting Committee.

- The election of members of the Management Board and the Supervisory Committee shall be conducted by cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of votes equal to the total number of shares owned multiplied by the number of members to be elected to the Management Board or Supervisory Committee, and the shareholder has the right to cast all or part of their total votes for one or several candidates.

j) Vote counting procedures;

- The vote counting procedure is carried out by collecting the election ballots/voting cards/ voting ballots of the attending shareholders and their representatives. The Vote Counting Committee is responsible for checking the validity and tallying the number of votes for agree, disagree, and no opinion according to the shareholder's ownership percentage.

- Shareholders or their representatives arriving after the meeting has commenced can still register and are entitled to participate in the voting immediately after registration. In this case, the voting ballot of the shareholder or their representative will have the items already voted on by the meeting crossed out. The validity of the items already voted on by the meeting remains unchanged.

- Principles for electing members of the Management Board and Supervisory Committee:

- Elected individuals are determined based on the number of votes received, from highest to lowest, starting with the candidate with the highest number of votes until the required number of members is elected;

- In the event that two or more candidates receive the same number of votes for the final member position, a re-election will be held among the candidates with the same number of votes, or the selection will be made based on the criteria specified in the election regulations;
- If the election results of the first round are insufficient, the election will continue until the required number of members is elected.

k) Conditions for resolution approval

Implemented in accordance with Article 20 of the Company Charter.

l) Announcement of vote counting results

After collecting and counting the ballots, the total number of votes in agree, disagree, no opinion, or invalid for each issue will be announced by the Vote Counting Committee/Chairperson before the end of the meeting.

m) Procedures for objecting to resolutions of the General Meeting of Shareholders

Shareholders who voted against the resolution on the company's reorganization or changes to shareholder rights and obligations as stipulated in the Company Charter have the right to request the company to buy back their shares. The request shall be in writing, stating the shareholder's name and address, the number of shares of each type, the intended selling price, and the reason for requesting the company to buy back the shares. The request shall be sent to the company within 10 days from the date the General Meeting of Shareholders approves the resolution on the matters specified in this clause.

The company shall repurchase shares at the request of shareholders as prescribed above at market price or the price calculated according to the principles specified in the Company Charter within 90 days from the date of receiving the request. If the parties cannot agree on a price, they may request a valuation organization to appraise the value. The company will introduce at least 03 valuation organizations for shareholders to choose from, and that choice is final.

In addition, a shareholder or group of shareholders holding at least 5% of the total common shares has the right to request the cancellation of a resolution or part of a resolution of the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 23 of the Company Charter.

n) Preparing minutes of the General Meeting of Shareholders

Implemented in accordance with Article 22 of the Company Charter.

o) Announcement of Resolutions of the General Meeting of Shareholders

Resolutions, Minutes of the General Meeting of Shareholders, all documents attached to the minutes (if any), and relevant documents attached to the meeting invitation shall be published on the company's website within 24 hours of the end of the meeting and information shall be disclosed in accordance with the law on the securities market.

3. Procedures for the General Meeting of Shareholders to approve resolutions by collection of written comments include the following main contents:

a) Cases where written ballots are and are not permitted

Implemented in accordance with Article 19 of the Company Charter.

b) Procedures for the General Meeting of Shareholders to approve resolutions by collection of written comments

Implemented in accordance with Article 21 of the Company Charter.

4. Procedures for the General Meeting of Shareholders to approve resolutions by online conference:

Based on the conditions of facilities and the actual situation, the Management Board may decide to convene the general meeting in the form of an online general meeting as prescribed in the Company Charter. In this case, the organizing committee established by the Management Board is responsible for implementing the procedures and tasks as follows:

a) Notice of convening the online General Meeting of Shareholders:

- The notice of convening the online General Meeting of Shareholders is sent to all shareholders according to the list of record date provided by the Vietnam Securities Depository, the form and time of sending the notice are similar to the in-person General Meeting of Shareholders. The notice of convening the online General Meeting of Shareholders will state the access link to the online General Meeting of Shareholders system.

- Upon receiving the notice of the General Meeting of Shareholders, each shareholder will be provided with a Username, Password, and other identification factors (if any) to access the online General Meeting of Shareholders system. Shareholders are responsible for maintaining the confidentiality of their Username, Password, and other identification factors (if any) provided by the Company to ensure that only they have the right to register, participate, vote, and elect within the Company's online General Meeting of Shareholders system.

b) Registration method for the online General Meeting of Shareholders:

- Shareholders use the provided Username and Password to access the online General Meeting of Shareholders system within the specified timeframe indicated in the meeting invitation and choose to register to attend or authorize another person (who may be the Chairman of the Management Board, the General Director of the Company, or another individual designated by the shareholder) to attend the online General Meeting of Shareholders.

c) Authorization for a representative to attend the online General Meeting of Shareholders:

Implemented according to clause 2, Article 15 of the Company Charter.

Shareholders shall provide complete information for online authorization, especially the authorized representative's information: phone number, contact address, and email address. This information is the basis for issuing the authorized representative's username, password, and other identification factors (if any).

Validity of online authorization: The authorization is only legally valid when the following conditions are met:

- When the shareholder completes all information in the online authorization form and finishes the online authorization process.

- The printed authorized form from the online authorization template has the full signature, full name, and seal (if applicable for organizations) of both the authorizing party and the authorized representative.

- The Company receives the original authorized Form before the official commencement of the meeting.

Cancellation of authorization for shareholders who have authorized online: Shareholders shall send an official written request to cancel the online authorization to the company before the official commencement of the meeting. Note that the effective time of cancellation is based on the time the Company receives the official written request to cancel the online authorization.

Cancellation of authorization will be void if the authorized representative has already voted/elected on any matter within the agenda of the online General Meeting of Shareholders.

d) Conditions for implementation:

Implemented according to Article 17 of the Company Charter.

The online meeting organization and electronic voting system shall meet the following conditions:

- The system's connection at the main venue shall be continuous, stable, and ensure uninterrupted participation for shareholders. In case of interruption at the main venue, the Organizing Committee or the Presidium shall summarize the interrupted portion.

- The main venue shall ensure adequate sound, lighting, internet connection, power supply, electronic devices, and other equipment as required by the nature of the online meeting.

- Ensure information security and confidentiality of system access accounts. All information received and provided on the system shall comply with the principles of information security and the provisions of the Law on Cybersecurity.

- Electronic data of the online General Meeting program shall be stored and retrievable from the System.

e) Form of resolution approval by the online General Meeting of Shareholders:

- Resolutions of the online General Meeting of Shareholders are approved by Electronic voting.

f) Online voting method;

- For each issue submitted for resolution, shareholders or their authorized representatives vote by selecting one of the following options: Agree, Disagree, or No opinion, displayed on the online General Meeting of Shareholders system interface. The voting results for each item will be reported to the meeting by the Vote Counting Committee immediately after the vote counting is completed.

- Shareholders with voting rights are those who have registered to attend the online General Meeting up to the time of voting, and this number of shareholders is the basis for calculating the percentage of shareholder votes. In case a shareholder has registered to attend the online General Meeting but does not vote, it is understood that the shareholder have no opinion from voting on the corresponding contents submitted for shareholder approval.

- In case of matters arising outside the agenda of the General Meeting sent to shareholders: Shareholders may vote and hold supplementary elections. If shareholders do not vote or elect on arising matters, their votes are considered as "No opinion" for these matters.

- For election matters, shareholders choose the cumulative voting method for candidates according to the instructions on the online General Meeting of Shareholders system interface.

- Shareholders can change their voting and election choices during the online General Meeting of Shareholders; the online system will record the final voting and election results at the time the Chairman announces the end of the voting period to proceed with vote counting.

- The online voting and election period begins from the time shareholders receive access information until the end of the online voting and election period specified in the online General Meeting of Shareholders system notification. At the end of the specified time, the system will not record any further online voting and election results from shareholders.

- When conducting the meeting, the Presidium shall announce the end of the voting period on the System so that shareholders can exercise their rights. In case shareholders encounter problems with voting on the System, they can contact the Organizing Committee for guidance and support to complete the voting process.

g) Online vote counting method:

The online General Meeting of Shareholders system will automatically count and summarize the vote counting report for each item based on the agree, disagree, and no opinion choices of the participating shareholders in the electronic voting.

h) Announcement of vote counting results:

The Vote Counting Committee extracts the report and announces the vote counting results on the online General Meeting of Shareholders system software so that shareholders can monitor and update the results immediately.

i) Preparation of the minutes of the General Meeting of Shareholders:

Implement according to the provisions of Article 22 of the Company Charter.

The location of the online General Meeting of Shareholders recorded in the minutes is the location where the Chairman of the General Meeting is present to preside over the meeting. This location shall be within the territory of Vietnam.

j) Announcement of the Resolution of the General Meeting of Shareholders:

The Resolution, Minutes of the General Meeting of Shareholders, all documents attached to the Minutes (if any), and relevant documents attached to the meeting invitation shall be published on the Company's website within 24 hours from the end of the meeting and information shall be disclosed in accordance with the law on the securities market.

5. Procedures for the General Meeting of Shareholders to approve resolutions through a combination of in-person and online meetings:

Based on the material conditions and actual situation, the Management Board may decide to convene the general meeting in the form of an online meeting combined with a traditional meeting as stipulated in the Company Charter. In this case, the Organizing Committee established by the Management Board is responsible for implementing the following procedures and tasks:

a) Notice of the General Meeting of Shareholders

Implement according to point d, clause 2 and point a, clause 4 of this Article.

b) Method of registering to attend the General Meeting of Shareholders:

Implement according to the provisions of point f, clause 2 and point b, clause 4 of this Article.

c) Authorization for a representative to attend the General Meeting of Shareholders:

Implement according to the provisions of point e, clause 2 and point c, clause 4 of this Article.

d) Conditions for proceeding:

Implement according to the provisions of point g, clause 2 and point d, clause 4 of this Article.

e) Form of approving resolutions of the General Meeting of Shareholders:

Implement according to the provisions of point k, clause 2 and point e, clause 4 of this Article.

f) Voting method:

Implement according to point i, clause 2 and point f, clause 4 of this Article.

g) Vote counting method:

Implement according to point j, clause 2 and point g, clause 4 of this Article.

h) Notification of vote counting results:

Implement according to point l, clause 2 and point h, clause 4 of this Article.

i) Preparing minutes of the General Meeting of Shareholders:

Implement according to point n, clause 2 and point i, clause 4 of this Article.

j) Announcement of Resolutions of the General Meeting of Shareholders:

Implement according to point o, clause 2 and point j, clause 4 of this Article.

Article 3. Management Board

1. Role, rights and obligations of the Management Board, responsibilities of Board members

The Management Board is the company's management body, having full authority on behalf of the company to decide and exercise the company's rights and obligations, except for the rights and obligations under the authority of the General Meeting of Shareholders.

Rights and obligations of the Management Board according to Article 26 of the Company Charter.

2. Nomination, self-nomination, election, dismissal and removal of members of the Management Board

a) Term and number of members of the Management Board;

The number of members of the Management Board is 05 people.

The term of a member of the Management Board shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Management Board of a company for a maximum of 02 consecutive terms. In the event that all members of the Management Board end their term at the same time, those members shall continue to be members of the Management Board until new members are elected to replace and take over the work.

b) Structure, standards and conditions of members of the Management Board;

The structure of the company's Management Board shall ensure that at least 1/3 of the total number of Board members are non-executive members. The company limits the maximum number of Board members holding concurrent executive positions in the company to ensure the independence of the Management Board. The total number of independent members of the Management Board shall ensure that there is at least 01 independent member.

Standards and conditions for members of the Management Board as prescribed in clause 4, Article 24 of the Company Charter.

Standards and conditions for independent members of the Management Board as prescribed in clause 3, Article 25 of the Company Charter.

c) Nomination of members of the Management Board

Shareholders have the right to combine voting rights to nominate candidates for the Management Board. Shareholders or shareholder groups holding from 10% to less than 20% of the total voting shares may nominate 01 candidate; from 20% to less than 30% may nominate a maximum of 02 candidates; from 30% to less than 40% may nominate a maximum of 03 candidates; from 40% to less than 50% may nominate a maximum of 04 candidates; from 50% or more may nominate a maximum of 05 candidates.

In the event that the number of candidates for the Management Board through nomination is still insufficient as prescribed in clause 1, Article 25 of the Company Charter, the incumbent Management Board shall introduce additional candidates. The introduction of additional candidates by the incumbent Management Board shall be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Management Board.

d) Cases of dismissal, removal, and addition of members of the Management Board

Implemented according to the provisions of clause 4, Article 25 of the Company Charter.

e) Notification of election, dismissal, and removal of members of the Management Board

After the decision to elect, dismiss, or remove a member of the Management Board, the Company is responsible for announcing the information internally within the Company and to relevant agencies, on mass media, and on the Company's website according to the procedures and regulations of current law.

f) Method of introducing candidates for members of the Management Board

Implemented according to the provisions of clause 1, Article 24 of the Company Charter.

g) Election, removal, and dismissal of the Chairman of the Management Board

The Chairman of the Management Board is elected, dismissed, and removed by the Management Board from among its members.

The Chairman of the Management Board is dismissed or removed in the cases specified in clause 4, Article 25 of the Company Charter.

In case the Chairman of the Management Board resigns or is dismissed or removed, the Management Board shall elect a replacement within 10 days from the date of receiving the resignation letter or dismissal or removal decision.

3. Remuneration and other benefits of members of the Management Board.

Implemented according to the provisions of Article 27 of the Company Charter.

4. The order and procedures for organizing meetings of the Management Board include the following main contents:

a) Number of meetings

The Management Board shall meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.

b) Cases requiring the convening of extraordinary meetings of the Management Board

Implemented according to the provisions of clause 3, Article 29 of the Company Charter.

c) Notice of Management Board meetings

The Chairman of the Management Board or the person convening the meeting shall send a meeting invitation at least 03 working days before the meeting date. The invitation shall clearly specify the time and place of the meeting, the agenda, the issues to be discussed and decided. The invitation shall be accompanied by documents used at the meeting and the member's ballot. The notice of the Management Board meeting can be sent by letter, telephone, fax, electronic means and shall be delivered to the contact address of each member of the Management Board registered at the company.

The Chairman of the Management Board or the convener sends the meeting invitation and accompanying documents to the members of the Supervisory Committee as they do for the members of the Management Board.

d) Right of Supervisory Committee members to attend Management Board meetings

Supervisory Committee members have the right to attend Management Board meetings; they have the right to discuss but not to vote.

e) Conditions for holding Management Board meetings

Management Board meeting is held when at least 3/4 of the total number of members are present. If a convened meeting does not have the required number of members present, a second meeting shall be convened within seven (07) days from the date of the first scheduled meeting. In this case, the meeting proceeds if more than half of the Management Board members are present.

f) Voting methods

A member of the Management Board is considered to have attended and voted at the meeting in the following cases:

- Attending and voting directly at the meeting;
- Authorizing another person to attend the meeting and vote as prescribed in point h, clause 4 of this Article;
- Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic means;
- Sending a ballot to the meeting via mail, fax, or email;

In the case of sending a ballot to the meeting by mail, the ballot shall be in a sealed envelope and shall be delivered to the Chairman of the Management Board no later than 01 hour before the opening. The ballot is only opened in the presence of all attendees.

Members of the Management Board may not vote on contracts, transactions, or proposals in which they or their related persons have an interest, and that interest conflicts or may conflict with the interests of the Company. Members of the Management Board are not counted towards the minimum number of members required to hold a Management Board meeting on decisions on which they are not entitled to vote.

g) Method of approving resolutions of the Management Board

Resolutions and decisions of the Management Board are approved if approved by a majority of the members present at the meeting; in case of a tie, the final decision rests with the Chairman of the Management Board.

Resolutions in the form of written opinions are approved based on the approval of the majority of the Management Board members entitled to vote. This resolution has the same effect and value as a resolution approved at a meeting.

h) Authorization for another person to attend the meeting by a member of the Management Board

A member of the Management Board may authorize another person to attend the meeting and vote if approved by a majority of the Management Board members.

i) Preparing minutes of Management Board meetings

Management Board meetings shall be recorded in minutes and may be audio-recorded, video-recorded, and stored in other electronic forms. The minutes shall be prepared in Vietnamese and include the following main contents:

- Name, head office address, enterprise registration code;
- Time and place of the meeting;
- Purpose, agenda, and content of the meeting;
- Full name of each attendee or authorized representative and method of attendance; full name of absent members and reasons for absence;
- Issues discussed and voted on at the meeting;
- Summary of each member's comments in the order of the meeting's proceedings;
- Voting results clearly stating the members who agreed, disagreed, and no opinion.
- The matter approved, along with the corresponding approval vote percentage.
- Full name and signature of the chairperson and the minute-taker.

The chairperson, minute-taker, and signatories of the minutes are responsible for the truthfulness and accuracy of the minutes of the Management Board meeting.

Minutes of the Management Board meetings and documents used in the meetings shall be kept at the company's headquarters.

j) In case the chairperson and/or secretary refuse to sign the Minutes of the Management Board meeting.

If the chairperson and minute-taker refuse to sign the minutes, but all other members of the Management Board attending the meeting sign them, and the minutes contain all the content as prescribed in clause i) of this Article, then the minutes are valid.

k) Notification of resolutions and decisions of the Management Board.

The company is responsible for publicizing information regarding the resolutions and decisions of the Management Board on mass media, the company's website, and on the information disclosure pages of the State Securities Commission and the Stock Exchange following the procedures and regulations of the law on information disclosure.

5. Selection, appointment, and dismissal of the Person in charge of Corporate Governance.

a) Criteria for the Person in charge of Corporate Governance.

Understanding of the Enterprise Law, Securities Law, and other legal regulations related to the company's production and business activities.

Not concurrently working for an approved auditing organization that is auditing the company's financial statements.

Other criteria as decided by the Management Board.

b) Appointment of the Person in charge of Corporate Governance.

The company's Management Board shall appoint at least 01 Person in charge of Corporate Governance to support corporate governance at the enterprise. The Person in charge of Corporate Governance may concurrently serve as the Company Secretary as prescribed in clause 5, Article 156 of the Enterprise Law.

c) Cases of dismissal of the Person in charge of Corporate Governance.

- The Person in charge of Corporate Governance submits a resignation letter and it is approved by the Management Board.
- No longer meets the conditions prescribed in point a, clause 5 of this Article.
- Violates the obligations of the Person in charge of Corporate Governance as prescribed in clause 2, Article 30 of the Company Charter.
- The Management Board may dismiss the Person in charge of Corporate Governance when necessary, but not in contravention of current labor laws.

d) Notification of appointment and dismissal of the Person in charge of Corporate Governance.

After the decision to appoint or dismiss the Person in charge of Corporate Governance, the company shall publicize the information on mass media, the company's website, and on the information disclosure pages of the State Securities Commission and Stock Exchange, following the procedures and regulations of the law on information disclosure.

e) Rights and obligations of the Person in charge of Corporate Governance.

As prescribed in clause 3, Article 30 of the Company Charter.

Article 4. Supervisory Committee.

1. Roles, rights, and obligations of the Supervisory Committee, responsibilities of Supervisory Committee members.

The Supervisory Committee has the rights and obligations as prescribed in Article 37 of the Company Charter.

2. Term, number, composition, and structure of Supervisory Committee members.

a) Term, quantity, composition, and structure of members of the Supervisory Committee

The Supervisory Committee of the company consists of 03 members. The term of a Supervisory Committee Member does not exceed 05 years and can be re-elected for an unlimited number of terms.

The Head of the Supervisory Committee is elected by the Supervisory Committee from among its members; the election, dismissal, and removal follow the majority principle. The Supervisory Committee shall have more than half of its members residing in Vietnam. The Head of the Supervisory Committee shall have at

least a Bachelor's degree in economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a major related to the Company's business activities.

In the event that a Supervisor's term ends and a new Supervisor has not yet been elected, the Supervisor whose term has expired shall continue to perform their duties and responsibilities until a new Supervisor is elected and assumes their duties.

b) Standards and conditions for members of the Supervisory Committee

Implemented according to the provisions of clause 4, Article 34 of the Company Charter.

c) Nomination and self-nomination for Supervisory Committee members

Shareholders have the right to combine their voting rights to nominate Supervisory Committee candidates. A shareholder or group of shareholders holding from 10% to less than 25% of the total voting shares has the right to nominate 01 candidate; from 25% to less than 50% may nominate a maximum of 02 candidates; from 50% or more may nominate a maximum of 03 candidates.

In the event that the number of Supervisory Committee candidates through nomination and self-nomination is not sufficient, the incumbent Supervisory Committee may nominate additional candidates. The incumbent Supervisory Committee's introduction of additional candidates shall be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect Supervisory Committee members.

d) Cases of dismissal and removal of Supervisory Committee members

Implemented according to the provisions of clauses 2 and 3, Article 35 of the Company Charter.

e) Notification of election, dismissal, and removal of Supervisory Committee members

After the decision to elect, dismiss, or remove a Supervisory Committee member, the Company is responsible for announcing the information internally within the Company and to relevant authorities, in the mass media, and on the Company's website according to the procedures and regulations of current law.

f) Salary and other benefits of Supervisory Committee members

Implemented according to the provisions of Article 39 of the Company Charter.

Article 5. General Director

1. Role, responsibilities, rights, and obligations of the General Director

The General Director is the person who manages the daily business operations of the company; is supervised by the Management Board; and is responsible to the Management Board and before the law for the performance of assigned rights and obligations.

The General Director has the rights and obligations stipulated in clause 5, Article 33 of the Company Charter.

2. Appointment, dismissal, contract signing, and termination of contract with the General Director

a) Term, standards, and conditions of the General Director;

The term of the General Director is 05 years and can be reappointed for an unlimited number of terms.

The standards and conditions for the General Director are specified in clause 4, Article 33 of the Company Charter.

b) Nomination, self-nomination, dismissal, and removal of the General Director

Members of the Management Board or other individuals who meet the standards specified in Point a, clause 2 of this Article may be nominated for the position of General Director.

The Management Board may dismiss the General Director when a majority of the attending Board members with voting rights approve.

The Management Board may dismiss the General Director when a majority of the attending Board members with voting rights approve and in the event the General Director no longer meets the standards and conditions as prescribed in Point a, clause 2 of this Article.

c) Appoint and sign labor contracts with the General Director;

The Management Board appoints a Board member or another person as General Director.

The Management Board has the authority to sign contracts and decide the terms of labor contracts as stipulated in Point i, clause 2, Article 26.

d) Dismiss and terminate labor contracts with the General Director;

The Management Board may dismiss the General Director when a majority of the attending Board members with voting rights agree and appoint a new General Director as a replacement.

The Management Board has the authority to terminate labor contracts as stipulated in Point i, clause 2, Article 26.

e) Announce the appointment, dismissal, signing of contracts, and termination of contracts with the General Director;

After the decision to appoint or dismiss the General Director, the company is responsible for publicizing the information internally within the Company and to relevant authorities, on mass media, and on the Company's website according to the procedures and regulations of current law.

f) Salary and other benefits of the General Director;

The General Director receives salary and bonuses. The salary and bonuses of the General Director are decided by the Management Board.

The executive's salary is included in the Company's business expenses according to the provisions of the corporate income tax law, is shown as a separate item in the Company's annual financial statements, and shall be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

Article 6. Other activities

1. Coordination of activities between the Management Board, the Supervisory Committee, and the General Director;

a) Procedures and orders for convening meetings, sending meeting invitations, recording minutes, and announcing meeting results between the Management Board, the Supervisory Committee, and the General Director;

- The Supervisory Committee receives meeting invitations, Management Board member voting ballots, and accompanying documents at the same time and in the same manner as Board members.

- If the General Director is invited to attend the Management Board meeting, they will receive the notice and accompanying documents (if any).

- Meeting minutes are sent to the Supervisory Committee and the General Director at the same time and in the same manner as to the members of the Management Board.

b) Notification of resolutions and decisions of the Management Board to the Supervisory Committee and the General Director;

- Resolutions and decisions of the Management Board are sent to the Supervisory Committee and the General Director at the same time and in the same manner as to the members of the Management Board.

c) Cases where the General Director and the Supervisory Committee request to convene a meeting of the Management Board and matters requiring consultation with the Management Board;

When detecting a violation of the law by a member of the Management Board or the General Director, the Supervisory Committee shall prepare a written request to convene a meeting of the Management Board to request the violator to cease the violation and provide solutions to remedy the consequences. The Chairman of the Management Board shall convene a meeting of the Management Board within the time limit specified in clause 5, Article 29 of the Company Charter.

In addition, the General Director proposes a meeting of the Management Board or requests the Management Board' written opinion on matters under clause 2, Article 26, and Article 46 of the Company Charter.

d) Report of the General Director to the Management Board on the performance of assigned duties and powers.

At the quarterly meeting, the General Director reports to the Management Board on production and business results, the performance of assigned duties and powers, proposals and difficulties in the Company's operations, the implementation of Board resolutions, and matters authorized by the Management Board.

e) Review of the implementation of resolutions and other matters authorized by the Management Board for the General Director.

Based on the General Director's report on the performance of assigned duties and powers as prescribed in clause 5, Article 33 of the Company Charter, the Management Board will review the implementation of resolutions and other matters authorized by the Management Board for the General Director.

f) Matters that the General Director shall report, provide information on, and the method of notification to the Management Board and the Supervisory Committee.

- Matters under the authority of the Management Board as prescribed in the Company Charter and the Enterprise Law.

- Contracts and transactions with related persons of the Company's internal persons.

- The General Director drafts matters requiring consultation into a written document and sends it to the Chairman of the Management Board and the Head of the Supervisory Committee.

- g) Coordination of control, management, and supervision activities among members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, and the General Director according to their specific duties.

- The Management Board supervises the General Director in the daily business operations of the Company; the Supervisory Committee supervises the Management Board and the General Director in the management and administration of the Company. Upon discovering any member of the Management Board or the General Director violating legal regulations, the Company Charter, or resolutions of the Management Board, the supervisory body shall immediately notify the violator in writing, request the violator to cease the violation, and provide solutions to remedy the consequences.

- In the event that the Management Board discovers any Supervisory Committee member violating their assigned rights and obligations, the Management Board shall notify the Supervisory Committee in writing; request the violator to cease the violation, and provide solutions to remedy the consequences.

- The Supervisory Committee shall notify the Management Board and the General Director in writing 05 working days prior to conducting inspection activities at the Company.

2. Regulations on annual evaluation for commendation and disciplinary action against members of the Management Board, members of the Supervisory Committee, the General Director, and other corporate executives.

Annual Evaluation:

- Based on assigned functions and duties, the Management Board organizes the evaluation of the performance of each member of the Management Board, the Head of the Supervisory Committee, the General Director, and other executives.

- Based on assigned functions and duties, the Head of the Supervisory Committee organizes the evaluation of the performance of each Supervisory Committee member.

Commendation:

- **Based on business performance and annual evaluation results, members of the Management Board, Supervisory Board, General Director, and other executives are entitled to bonuses according to the Company's bonus regulations.**

Discipline:

- Pursuant to the Law on Enterprise, the Company Charter, and the Labor Code, the Management Board shall review and submit to the General Meeting of Shareholders for decision on disciplinary action against any Board member in case of violation. Disciplinary measures range from reprimand, rebuke, warning, suspension, to dismissal.

- Pursuant to the Law on Enterprise, the Company Charter, and the Labor Code, the Supervisory Committee shall review and submit to the General Meeting of Shareholders for decision on disciplinary action against any Supervisor in case of violation. Disciplinary measures range from reprimand, rebuke, warning, suspension, to dismissal.

- Pursuant to the Law on Enterprise, the Company Charter, and the Labor Code, the Management Board shall review and decide on disciplinary action against the General Director and other executives in case of violation. Disciplinary measures range from reprimand, rebuke, warning, extension of salary increase period, suspension, to dismissal.

Article 7. Supplements and amendments

1. Supplements and amendments to these Regulations shall be reviewed by the Company's Management Board and submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

2. In the event that any legal regulations related to the company's governance activities are not mentioned in these Regulations, or in the event of new legal regulations and Company Charter provisions that differ from the provisions in these Regulations, those regulations shall automatically apply and govern the company's governance activities.

Article 8. Effect

The Internal Regulations on Corporate Governance of Dong Nai Port Joint Stock Company, comprising 8 articles, shall take effect from **20/04/2026**, and any previous regulations contrary to these Regulations are hereby repealed.

Dong Nai, April 20, 2026

**ON BEHALF OF MANAGEMENT BOARD
CHAIRMAN**

**TỔNG CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ: 1B-D3 Khu phố Bình Dương, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai

Email: info@dongnaiport.com.vn Website: www.dongnai-port.com

Tel: 02513.832.225 Fax: 02513.831.259

MST: 3600334112



**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT**

(Dự thảo)

Đồng Nai, ngày 20 tháng 04 năm 2026

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH ngày 26/11/2019, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH ngày 29/11/2024;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số .../2026/NQ-DHĐCĐ ngày 20/4/2026,

Ban kiểm soát ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai bao gồm các nội dung sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 2: Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.

Chương II

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (KIỂM SOÁT VIÊN)

Điều 3: Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm soát có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 4: Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam;

3. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát

Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng theo quy định tại khoản 4, điều 34 Điều lệ Công ty.

Điều 6: Trưởng Ban kiểm soát

1. Tiêu chuẩn, điều kiện, việc bầu Trưởng ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 36 của Điều lệ Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 36 của Điều lệ Công ty

Điều 7: Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

Việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 điều 34 Điều lệ Công ty.

Điều 8: Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Việc biểu quyết bầu Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 9: Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Điều lệ Công ty;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận.
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:
 - a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10: Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:
 - a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác;
 - e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - f) Thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

BAN KIỂM SOÁT

Điều 11: Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác trong việc quản lý và điều hành Công ty; giám sát tình hình tài chính của Công ty; chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty.

6. Thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc hoặc người điều hành khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.

13. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông.

14. Xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

15. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

16. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 12: Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

Điều 13: Trách nhiệm của Ban kiểm soát trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm soát có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;

b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty;

c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của Ban kiểm soát nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.

2. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Chương IV

CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 14: Cuộc họp của Ban kiểm soát

Cuộc họp của Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại điều 38 Điều lệ của Công ty.

Điều 15: Biên bản họp Ban kiểm soát

Biên bản họp của Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 38 Điều lệ của Công ty.

Chương V

BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 16: Trình báo cáo hàng năm

Các Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:

1. Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người điều hành doanh nghiệp khác.

7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Điều 17: Tiền lương và quyền lợi khác

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty.

Điều 18: Công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Ban kiểm soát của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 19: Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ công ty. Trưởng Ban kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.

Điều 20: Mối quan hệ với ban điều hành

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 21: Mối quan hệ với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22: Bổ sung và sửa đổi Quy chế

1. Việc ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định.

2. Trường hợp có những quy định mới của các văn bản pháp luật có liên quan (Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán) khác với nội dung trong Quy chế này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Ban kiểm soát.

Điều 23: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đồng Nai bao gồm 07 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2026. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.

2. Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

**SONADEZI CORPORATION
DONG NAI PORT JOINT STOCK COMPANY**

Address: 1B-D3, Binh Duong Quarter, Long Hung Ward, Dong Nai Province

Email: info@dongnaiport.com.vn Website: www.dongnai-port.com

Tel: +84 (0) 251 3832 225 Fax: +84 (0) 251 3831 259

Tax code: 3600334112



**OPERATING REGULATIONS OF
SUPERVISORY COMMITTEE**

(Draft)

Dong Nai, April 20, 2026

REGULATIONS

Operations of Supervisory Committee of Dong Nai Port J.S Company

- Pursuant to the Law on Securities dated November 26, 2019 **amended and supplemented by Law No.56/2024/QH dated 29/11/2024;**
- Pursuant to the Law on Enterprises No.59/2020/QH14 dated June 17, 2020 **amended and supplemented by Law No.03/2022/QH15 dated 11/01/2022 and Law No.76/2025/QH15 dated 17/06/2025;**
- Pursuant to Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of several articles of the Law on Securities **amended and supplemented by Decree No.245/2025/ND-CP dated 11/09/2025;**
- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, of the Minister of Finance guiding several articles on corporate governance applicable to public companies in Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing the implementation of several articles of the Law on Securities;
- Pursuant to the Company Charter of Dong Nai Port Joint Stock Company;
- Pursuant to Resolution of the General Meeting of Shareholders No.../2026/NQ-ĐHĐCĐ dated 20/4/2026;

The Supervisory Committee issues the Regulations on Operations of the Supervisory Committee of Dong Nai Port Joint Stock Company. The Regulations on Operations of the Supervisory Committee of Dong Nai Port Joint Stock Company include the following contents:

Chapter I

GENERAL PROVISIONS

Article 1: Scope of adjustment and subjects of application

1. Scope of adjustment: The Regulations on Operations of the Supervisory Committee define the organizational structure, personnel, standards, conditions, rights, and obligations of the Supervisory Committee and its members in accordance with the Law on Enterprises, the Company Charter, and other relevant regulations.

2. Subjects of application: The Regulations on Operations of the Supervisory Committee apply to the Supervisory Committee and its members.

Article 2: Operating principles of the Supervisory Committee

The Supervisory Committee works on a collective principle. Members of the Supervisory Committee bear individual responsibility for their assigned tasks and are collectively responsible to the General Meeting of Shareholders and before the law for the work and decisions of the Supervisory Committee.

Chapter II

MEMBERS OF THE SUPERVISORY COMMITTEE (SUPERVISORS)

Article 3: Rights, obligations, and responsibilities of members of the Supervisory Committee

1. Complying strictly with the law, the Company Charter, resolutions of the General Meeting of Shareholders, and professional ethics in exercising assigned rights and obligations.

2. Exercising assigned rights and obligations honestly, carefully, and in the best manner to ensure the maximum lawful interests of the Company.

3. Remaining loyal to the interests of the Company and shareholders; not abusing their status and position, nor using information, secret, business opportunities, or other assets of the Company for private gain or to serve the interests of other organizations or individuals.

4. Other obligations as prescribed by the Law on Enterprises and the Company Charter.

5. In case of violating the provisions of Clauses 1, 2, 3, and 4 of this Article, causing damage to the Company or other persons, the member of the Supervisory Committee must bear personal or joint liability to compensate for such damage. Any income and other benefits obtained by the member of the Supervisory Committee due to the violation must be returned to the Company.

6. In the event of discovering that a member of the Supervisory Committee has committed a violation in the performance of assigned rights and obligations, such violation must be notified in writing to the Supervisory Committee, requesting the violating person to cease the violation and rectify the consequences.

Article 4: Term and number of members of the Supervisory Committee

1. The number of members of the Supervisory Committee is 03. The Term of a member of the Supervisory Committee is no more than 05 years, and they may be re-elected for an unlimited number of terms.

2. The Supervisory Committee must have more than half of its members residing in Vietnam;

3. In case, where members of the Supervisory Committee have their terms ending at the same time while new members of the Supervisory Committee have not been elected yet, the members whose term has ended shall continue to exercise their rights and obligations until new members of the Supervisory Committee are elected and receive their duties.

Article 5: Standards and conditions for members of the Supervisory Committee

The standards and conditions to be members of the Supervisory Committee must be in accordance with the provisions of Clause 4, Article 34 of the Company's Charter.

Article 6: Chief of the Supervisory Committee

1. The standards, conditions and election of the Chief of the Supervisory Committee shall be in accordance with the provisions of Clause 1, Article 36 of the Company's Charter.

2. The rights and obligations of the Chief of the Supervisory Committee shall be in accordance with the provisions of Clause 2, Article 36 of the Company's Charter.

Article 7: Nomination and self-nomination of members of the Supervisory Committee

The nomination and election of members of the Supervisory Committee shall be in accordance with the provisions of Clauses 1, 2, and 3 of Article 34 of the Company's Charter.

Article 8: Procedures for electing, dismissing, and removing members of the Supervisory Committee

1. The election, dismissal, and removal of members of the Supervisory Committee fall under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. Voting for the election of the Supervisory Committee is conducted in accordance with the provisions of Clause 2, Article 2 of the Internal Regulations on Corporate Governance.

Article 9: Cases for dismissal and removal of members of the Supervisory Committee

1. The General Meeting of Shareholders dismisses a member of the Supervisory Committee in the following cases:

- a) No longer meeting the standards and conditions to be a member of the Supervisory Committee as prescribed in Clause 4, Article 34 of the Company Charter;
- b) Having submitted a resignation letter which has been accepted.

2. The General Meeting of Shareholders removes a member of the Supervisory Committee in the following cases:

- a) Failing to complete assigned tasks or duties;
- b) Failing to exercise their rights and obligations for 06 consecutive months, except in cases of force majeure;
- c) Repeated violations or serious breaches of the obligations of a member of the Supervisory Committee in accordance with the provisions of the Law on Enterprises and the Company Charter;
- d) Other cases as per the resolution of the General Meeting of Shareholders.

Article 10: Notification regarding election, dismissal, and removal of members of the Supervisory Committee

1. In the event that candidates for the Supervisory Committee have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before

the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the Supervisory Committee must commit in writing to the honesty and accuracy of the personal information disclosed and must commit to performing their duties honestly, carefully, and for the highest interests of the Company if elected as a member of the Supervisory Committee. Information related to candidates for the Supervisory Committee to be disclosed includes:

- a) Full name, date of birth;
- b) Professional qualifications;
- c) Work history;
- d) Other management positions held;
- e) Interests related to the Company and parties related to the Company;
- f) Information about companies where the candidate is currently holding management positions and the candidate's interests related to the Company (if any).

2. Notification regarding the results of the election, dismissal, and removal of members of the Supervisory Committee shall be performed in accordance with the regulations guiding information disclosure.

Chapter III

SUPERVISORY COMMITTEE

Article 11: Rights, obligations, and responsibilities of the Supervisory Committee

1. The Supervisory Committee monitors the Management Board, the General Director, and other executives in the management and administration of the Company; monitors the financial status of the Company; and is responsible to shareholders for its supervisory activities.

2. Checking the reasonableness, legality, honesty, and degree of prudence in management and business administration; the systematic nature, consistency, and suitability of accounting, statistics, and the preparation of financial statements.

3. Appraise the completeness, legitimacy, and honesty of the Company's annual and semi-annual business situation reports and financial statements; and prepare an appraisal report for presentation at the Annual General Meeting of Shareholders. Review and provide recommendations on contracts and transactions with related persons subject to the approval authority of the Management Board or the General Meeting of Shareholders.

4. Review, inspect, and evaluate the effectiveness and efficiency of the Company's internal control, internal audit, risk management, and early warning systems.

5. Examine accounting books, accounting records, and other documents of the Company, as well as the management and operation of the Company's activities when deemed necessary or pursuant to a resolution of the General Meeting of Shareholders or upon the request of a shareholder or a group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 11 of the Company Charter.

6. Conduct an inspection within 07 working days from the date of receiving the request from a shareholder or a group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 11 of the Company Charter. Within 15 days from the date of completing the inspection, the Supervisory Committee must report to the Management Board and the requesting shareholder or group of shareholders regarding the inspected matters. The inspection conducted by the Supervisory Committee, as stipulated in this Clause, shall not hinder the normal operations of the Management Board nor disrupt the Company's business management.

7. Propose to the Management Board or the General Meeting of Shareholders measures to amend, supplement, or improve the Company's organizational structure, supervision, and business operation management.

8. Upon detecting any act of violation of the law or the Company Charter by a member of the Management Board, the General Director, or other executives, the Supervisory Committee must notify the Management Board in writing within 48 hours, requesting the person committing the violation to cease such act and implement remedies for the consequences.

9. Attend and participate in discussions at meetings of the General Meeting of Shareholders, the Management Board, and other meetings of the Company.

10. Utilize independent consultants and the Company's internal audit department to perform assigned duties.

11. The Supervisory Committee may consult the Management Board before submitting reports, conclusions, and recommendations to the General Meeting of Shareholders.

12. Propose and recommend to the General Meeting of Shareholders the approval of a list of independent audit firms to audit the Company's financial statements; decide on the independent audit firm to inspect the Company's activities; and dismiss the independent auditor when deemed necessary.

13. Ensure the coordination of activities with the Management Board, the General Director, and shareholders.

14. Develop and issue the Regulations on Operations of the Supervisory Committee after they are approved by the General Meeting of Shareholders.

15. Report to the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 290 of the Government's Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020.

16. Exercise other rights and obligations as provided by law and the Company Charter.

Article 12: Right of the Supervisory Committee to be provided with information

1. Documents and information must be sent to members of the Supervisory Committee at the same time and in the same manner as for members of the Management Board, including:

a) Meeting notices, voting ballots for members of the Management Board, and accompanying documents;

b) Resolutions, decisions, and meeting minutes of the General Meeting of Shareholders and the Management Board;

c) Reports of the General Director presented to the Management Board or other documents issued by the Company.

2. Members of the Supervisory Committee have the right to access the Company's files and documents kept at the head office, branches, and other locations; they have the right to enter the workplaces of the Company's managers and employees during working hours.

3. The Management Board, members of the Management Board, the General Director, and other managers must provide complete, accurate, and timely information and documents regarding the management, administration, and business operations of the Company upon the request of a member of the Supervisory Committee or the Supervisory Committee.

Article 13: Responsibility of the Supervisory Committee in convening extraordinary General Meetings of Shareholders

1. The Supervisory Committee is responsible for substituting for the Management Board in convening the General Meeting of Shareholders within 30 days in the event that the Management Board fails to convene the General Meeting of Shareholders in the following cases:

a) The number of remaining members of the Management Board or the Supervisory Committee is less than the number of members prescribed by law;

b) Upon the request of a shareholder or a group of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 11 of the Company Charter;

c) When there is a request for the Supervisory Committee to convene an extraordinary General Meeting of Shareholders, but the Management Board fails to do so.

2. In the event that the Supervisory Committee fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed, the Supervisory Committee must compensate the Company for the damages incurred.

3. The costs of convening and conducting the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 1 of this Article shall be reimbursed by the Company.

Chapter IV

MEETINGS OF THE SUPERVISORY COMMITTEE

Article 14: Meetings of the Supervisory Committee

The Supervisory Committee's meetings are conducted in accordance with Article 38 of the Company's Charter.

Article 15: Minutes of Supervisory Committee meetings

The minutes of the Supervisory Committee's meetings are conducted in accordance with the provisions of Clause 1, Article 38 of the Company's Charter.

Chapter V

REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS

Article 16: Annual report presentation

Reports of the Supervisory Committee at the Annual General Meeting of Shareholders shall include the following contents:

1. A report on the Company's business results and on the operating results of the Management Board and the General Director for presentation to the General Meeting of Shareholders for approval at the Annual General Meeting of Shareholders.
2. A self-assessment report on the performance of the Supervisory Committee and its members.
3. Remuneration, operating expenses, and other benefits of the Supervisory Committee and each member of the Supervisory Committee.
4. A summary of Supervisory Committee meetings and their conclusions and recommendations; results of monitoring the Company's financial and operational status.
5. An appraisal report on transactions between the Company, its subsidiaries, and other companies controlled by the Company with over fifty percent (50%) or more of charter capital, with members of the Management Board, the General Director, and related persons of such members; and transactions between the Company and companies in which members of the Management Board are founding members or enterprise managers within the 03 years immediately preceding the transaction date.
6. Monitoring results concerning the Management Board, the General Director, and other enterprise managers.
7. Results of evaluating the coordination between the Supervisory Committee and the Management Board, the General Director, and the shareholders.

Article 17: Salaries and other benefits

Salaries, remuneration, bonuses, and other benefits for members of the Supervisory Committee shall be implemented in accordance with the provisions of Article 39 of the Company's Charter.

Article 18: Disclosure of related interests

1. Members of the Supervisory Committee of the Company must declare to the Company their related interests, including:
 - a) Name, enterprise identification number, head office address, and business lines of enterprises that they own, or possess a controlling interest or shares in; the percentage and time of holding such ownership or capital contribution/shares;
 - b) Name, enterprise identification number, head office address, and business lines of enterprises in which their related persons own, co-own, or separately own capital contributions or shares exceeding 10% of the charter capital.
2. The declaration as prescribed in Clause 1 of this Article must be completed within 07 working days from the date the related interest arises; any amendment or

supplementation must be notified to the Company within 07 working days from the date of such corresponding amendment or supplementation.

3. Members of the Supervisory Committee and their related persons may only use information obtained through their official capacity to serve the interests of the Company.

4. Members of the Supervisory Committee have an obligation to provide written notice to the Management Board and the Supervisory Committee regarding transactions between the Company, its subsidiaries, or other companies in which the Company holds a controlling interest of fifty percent (50%) or more of the charter capital with a member of the Supervisory Committee or their related persons, in accordance with the provisions of the law. Regarding the aforementioned transactions that require approval from the General Meeting of Shareholders or the Management Board, the Company must disclose information about these resolutions in accordance with the securities laws regarding information disclosure.

5. Members of the Supervisory Committee and their related persons must not use or disclose to others any inside information to conduct related transactions.

Chapter VI

RELATIONSHIPS OF THE SUPERVISORY COMMITTEE

Article 19: Relationships between members of the Supervisory Committee

The members of the Supervisory Committee maintain an independent relationship, not being subordinate to one another, but coordinate and cooperate in common work to ensure the effective fulfilment of the responsibilities, rights, and duties of the Supervisory Committee in accordance with the provisions of the law and the Company Charter. The Chief of the Supervisory Committee is responsible for coordinating the common work of the Supervisory Committee, but does not have the power to direct individual members of the Supervisory Committee.

Article 20: Relationship with the executive board

The Supervisory Committee maintains an independent relationship with the executive board of the Company and acts as the entity exercising the function of overseeing the activities of the executive board.

Article 21: Relationship with the Management Board

The Supervisory Committee maintains an independent relationship with the Management Board of the Company and acts as the entity exercising the function of overseeing the activities of the Management Board.

Chapter VII

IMPLEMENTING PROVISIONS

Article 22: Amendments and supplements to the Regulations

1. The issuance, amendment, supplementation, and replacement of these Regulations shall be decided by the General Meeting of Shareholders of the Company.

2. In case new provisions in relevant legal documents (Law on Enterprises, Law on Securities) differ from the contents of these Regulations, those new provisions shall apply to regulate the activities of the Supervisory Committee.

Article 23: Effectiveness

1. The Operating Regulations of the Supervisory Committee of Dong Nai Port Joint Stock Company consists of 7 chapters and 23 articles, **and shall come into effect from April 20, 2026. All previous regulations contrary to these Regulations are hereby repealed.**

2. **All members of the Supervisory Committee are responsible for implementation.**

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY
COMMITTEE
CHIEF OF THE COMMITTEE**